

THẾ GIỚI MỚI

TẠP CHÍ CỦA
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

723

Xuân
Đinh Hợi
2007



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chúc
Mừng
Năm
Mới

2007

Đình Hoi



Địa chỉ: 231 Nguyễn Văn Cừ, P.4, Q.5, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 08.8356111 - Fax: 08.8350983 - Website: <http://hcm.nxbgd.com.vn>

Xuân **định hợi**



Chúc Mừng Năm Mới! **2007**

CÔNG TY BIA HUẾ
HUE BREWERY LTD (H.B.L)

3 NGUYỄN SINH CUNG - TP. HUẾ

tel: 84.54.850164 - fax: 84.54.850171
email: huda@huda.com.vn
website: www.huda.com.vn
http: [//huebeer.com.vn](http://huebeer.com.vn)

happy new year

10 Sự kiện giáo dục năm 2006

1. Ngày 6-2-2006, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới giáo dục đại học (GDDH) do Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm làm trưởng ban, hai phó trưởng ban là Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) Nguyễn Minh Hiền (bây giờ là Bộ trưởng Nguyễn Thiện Nhân) và Phó chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Quốc Toàn. Ban Chỉ đạo đổi mới GDDH có nhiệm vụ giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xây dựng các đề án chi tiết để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải quyết đổi mới GDDH; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các đề án chi tiết. Ban này cũng có nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ các chủ trương, chính sách và giải pháp quan trọng để đẩy mạnh việc



Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết dự lễ khai giảng năm học 2006-2007 tại Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong, TP. Hồ Chí Minh

đổi mới GDDH từng giai đoạn.

2 Thủ tướng Chính phủ ký quyết định thành lập Tổ công tác xây dựng đề án thành lập trường ĐH đẳng cấp quốc tế của Việt Nam, gồm 16 thành viên, do Bộ trưởng Bộ GD-ĐT Nguyễn Thiện Nhân làm tổ trưởng. Chính phủ chủ trương xây dựng trường ĐH đẳng cấp quốc tế "đạt trình độ đào tạo, nghiên cứu hàng đầu của nước ta, có khả năng cạnh tranh quốc tế; tạo mô hình trường ĐH mới có tác dụng





thúc đẩy, tạo động lực, làm bài học kinh nghiệm cho đổi mới GDĐH nước nhà". Chính phủ cam kết ngân sách nhà nước chiếm phần chính trong chi thường xuyên của trường, đặc biệt là trong 10 năm đầu. Trường được thí điểm cơ chế hoạt động tài chính riêng, được trao quyền tự chủ và trách nhiệm cao về quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học, tổ chức nhân sự và tài chính.

3. Ngày 6-3-2006, tại thủ đô Hà Nội, Bộ GD-ĐT long trọng tổ chức Lễ tuyên dương các nhà giáo dạy trẻ khuyết tật giỏi cấp quốc gia lần thứ nhất. Trong số 182 giáo viên (GV) xuất sắc được tôn vinh lần này, có 48 GV dạy các trường chuyên biệt, 29 GV mầm non, 105 GV dạy hòa nhập được lựa chọn từ 59 tỉnh thành, đại diện cho hàng ngàn GV đang trực tiếp chăm sóc GD trẻ khuyết tật. Đây là lần đầu tiên, ngành GD-ĐT tuyên dương những GV gắn bó với nghề nuôi dạy và chăm sóc trẻ khuyết tật, nhằm ghi nhận sự hy sinh cao cả, quyết tâm và nghị lực cũng như thành tích của những nhà giáo đã gắn bó với công việc đầy khó khăn này.

4. Ngày 18-5-2006, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 107/2006/QĐ-TTg về tín dụng đối với học sinh, sinh viên (HS,SV). Đây là văn bản quan trọng nhằm tạo



Bộ trưởng Nguyễn Thiện Nhân ký vào bản cam kết thực hiện cuộc vận động "Hai không"

thuận lợi hơn cho những HS,SV có hoàn cảnh khó khăn đang theo học tại các trường ĐH, cao đẳng (CĐ), trung cấp chuyên nghiệp. Theo quyết định này, đối tượng được áp dụng là những SV có thời gian đào tạo từ 1 năm trở lên, được vay vốn của ngân hàng chính sách xã hội để trang trải một phần chi phí học tập, sinh hoạt... với lãi suất cho vay được áp dụng theo lãi suất cho vay hộ nghèo. Đối tượng được vay vốn phải trả nợ gốc và tiền lãi lần đầu tiên trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày kết thúc khóa học.

5. Thủ tướng Chính phủ ký quyết định đồng ý cho 19 trường ĐH dân lập chuyển sang loại hình trường ĐH tư thục, gồm các trường: Thăng Long, Đông Đô, Phương Đông, Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội, Hải Phòng, Lương Thế Vinh, Duy Tân, Bình Dương, Lạc Hồng, Phú



Xuân, Yersin, Văn Lang, Văn Hiến, Hùng Vương, Hồng Bàng, Ngoại ngữ - Tin học, Công nghệ Sài Gòn, Kỹ thuật công nghệ TP. Hồ Chí Minh, Cửu Long. Bên cạnh đó, Bộ GD-ĐT cũng chính thức cho phép 9 trường ĐH trọng điểm (ĐH Bách khoa Hà Nội, ĐH Kinh tế quốc dân, ĐH Nông

học tự nhiên Hà Nội, ĐH Khoa học tự nhiên TP. Hồ Chí Minh, ĐH Bách khoa TP. Hồ Chí Minh, ĐH Đà Nẵng, ĐH Huế, ĐH Cần Thơ) được thực hiện thí điểm đào tạo theo chương trình tiên tiến chuyển giao từ các trường ĐH nước ngoài có uy tín từ tháng 9-2006.

6. Sau 4 năm thí điểm, chương trình trung học phổ thông (THPT) phân ban được chính thức triển khai đại trà trên cả nước, từ năm học 2006-2007. Ngoài hai ban có từ đầu (ban Khoa học tự nhiên và ban Khoa học xã hội - nhân văn), việc triển khai đại trà có thêm một ban mới là ban Cơ bản và ban này lại được nhiều HS chọn lựa nhất. Theo Bộ GD-ĐT, trong tương lai có thể chỉ còn lại một ban theo hướng của ban Cơ bản, với các môn nâng cao tự chọn theo khối thi ĐH. Cũng từ năm học này, lần đầu tiên, chương trình THPT phân ban đã đưa môn Tin học vào chương trình chính khóa.

7. Thực hiện Luật GD 2005, Bộ



Bộ trưởng Nguyễn Thiện Nhân (bìa phải) đến thăm và làm việc tại Trường ĐH Sư phạm TP. Hồ Chí Minh

GD-ĐT quyết định bỏ kỳ thi tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) trên toàn quốc từ năm học 2005-2006. Sự kiện này đánh dấu việc ngành GD cùng xã hội giải tỏa áp lực học tập, thi cử nặng nề không cần thiết đối với lứa tuổi học trò. Đây cũng là bước đệm tiếp theo để tiến tới việc thực hiện bỏ kỳ thi tuyển sinh ĐH, CĐ, sử dụng kết quả học tập của bậc THPT và kết quả thi tốt nghiệp THPT thay cho kỳ thi tuyển sinh ĐH, CĐ. Cũng từ năm học 2005-2006, lần đầu tiên, việc thi bằng hình thức trắc nghiệm khách quan được áp dụng trong kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh ĐH, CĐ với môn Ngoại ngữ.

8. Cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong GD”, do Bộ trưởng Bộ GD-ĐT Nguyễn Thiện Nhân khởi xướng, đã trở thành sự kiện GD nổi bật nhất trong năm 2006, được toàn ngành GD-ĐT và cả xã hội đồng tình, hưởng ứng. Cuộc vận động này còn gắn với một loạt sự



kiện nhỏ khác, khi chính những thầy cô giáo trực tiếp đứng lên tố cáo tiêu cực trong GD, như sự kiện thầy giáo Đỗ Việt Khoa (Hà Tây) và thầy giáo Lê Đình Hoàng (Nghệ An) tố cáo chuyện tiêu cực trong thi cử, các vụ “chạy trường” tai tiếng tại TP. Hồ Chí Minh, vụ “chạy điểm” tốt nghiệp THPT tại Bạc Liêu v.v. Cuộc vận động “Hai không” đã tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội. Dích thân Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã ra chỉ thị yêu cầu tất cả các tổ chức đoàn thể, bộ máy chính quyền các cấp cùng vào cuộc.

9. Ngành GD-ĐT tổ chức kỷ niệm 60 năm ngày Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ban bố sắc lệnh thành lập ngành sư phạm Việt Nam (8.10.1946-8.10.2006). Trong 60 năm qua, ngành

sư phạm Việt Nam đã vượt qua một chặng đường dài, với những thành tích rực rỡ, mà khởi đầu là phong trào Bình dân học vụ, chống giặc đói, xóa nạn mù chữ... từ những ngày đầu tiên của chính quyền non trẻ. Từ một đất nước nghèo đói, với hơn 95% người mù chữ, đến nay, sau 60 năm, cả nước đã có 36/64 tỉnh, thành phố được công nhận hoàn thành phổ cập GD tiểu học đúng độ tuổi và 30/64 tỉnh thành được công nhận đạt chuẩn phổ cập THCS. Năm học 2006-2007, cả nước có 19.672.000



HS từ mẫu giáo đến THPT và 938.000 GV phổ thông các cấp.

10. Ngày 12-7-2006, tại Hội trường Ba Đình - Hà Nội, đã diễn ra lễ “Vinh danh HS đoạt giải quốc tế trong thời kỳ đổi mới”, với sự hiện diện của hơn 200 cựu HS đoạt giải quốc tế, thuộc các môn khoa học học tự nhiên và ngoại ngữ. Nhiều HS đoạt giải quốc tế, trong thời kỳ đổi mới, đã học tập thành tài và trở thành các nhà khoa học trẻ xuất sắc, đã và đang cống hiến



tài năng cho đất nước. Cũng trong khuôn khổ hoạt động của lễ vinh danh này, tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám, đã diễn ra buổi tọa đàm khoa học với chủ đề “Rèn đức và luyện tài tuổi trẻ Việt Nam thời kỳ đổi mới”. Chương trình do báo điện tử *Đảng Cộng sản Việt Nam* phối hợp với Bộ GD-ĐT, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức.■

NHÓM PHÓNG VIÊN GIÁO DỤC
thực hiện

Ông đồ ngày Tết



Tiến sĩ NGUYỄN MẠNH HÙNG

Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Bàng

Chúng ta đang theo dõi một ông đồ đang quì trên nền đất để viết câu đối Tết. Trước mặt ông là một bác nhà quê, có lẽ là khách hàng - đang đứng bên cạnh một người khác - một khách hàng quen (hình dưới).

Hình ảnh này làm cho chúng ta nhớ lại cách nay hơn nửa thế kỷ. Hàng năm cứ vào đầu tháng chạp, người ta còn trông thấy ở các chợ nhà quê hay có những ông đồ khăn áo chỉnh tề, đeo kính trắng, ngồi trong túp lều viết câu đối bán cho người đi chợ.



Trước cửa lều, ông đồ viết hai chữ đại tự "Xuân liên" vào giấy hồng điều cho khách hàng đến nhận. "Đồ nghề" của ông chỉ có cái tráp, mấy ngòi bút lông lớn nhỏ, một nghiên mực mài sẵn, một tập giấy hồng điều hay giấy gạch cua đã rọc và chép sẵn. Người đi chợ cứ việc ghé vào lều xem câu đối ăn vào cảnh nào? Để thờ ai? Tổ tiên hay Thổ công? Và dán ở đâu? Trong nhà hay ngoài ngõ? Ông đồ không cần phải nghĩ ngợi mà cầm bút chấm vào nghiên mực, rồi viết ngay, tính tiền độ hai hào một câu đối. Nếu là câu đối dán ngoài cửa ngõ, ông đồ viết:

*Vạn lý dương hòa xuân hữu cước
Nhất niên quang cảnh nguyệt đương đầu*
(Muôn dặm khí dương hòa xuân đã đến nơi)

Quang cảnh suốt cả năm không bao giờ đẹp bằng tháng đầu năm)

Nếu ngoài hiên nhà:

*Yên báo trùng môn hỉ
Oanh ca đại địa xuân*
(Chim Yên kêu báo tin mừng ngoài cửa
Chim Oanh hát mùa xuân đến khắp nơi)

Hay một câu đối khác:

Đình tiền trúc báo bình an tự

Môn ngoại mai truyền phú quý hoa
(Trước sân Trúc báo chữ bình yên
Ngoài cửa Mai truyền hoa phú quý)

Nếu là câu đối dán trong nhà,
ông phết vào một câu quen thuộc:
Thiên tăng tuế nguyệt, nhân tăng thọ
Xuân mãn càn khôn phúc mãn đường
(Trời thêm năm tháng, người thêm
tuổi thọ
Xuân đầy cả trời đất, phúc đầy nhà)

Hay câu đối khác:
Minh niên tăng bách phúc
Xuân nhập tập thiên tường
(Năm mới thêm trăm hạnh phúc
Ngày xuân họp nghìn điềm lành)

Nếu dán ở hai bên bàn thờ tổ
tiên thì hầu hết các câu đối đều ca
tụng công ơn tổ tông, trồng cây đức,
đắp nền nhân, con cháu được hưởng,
có chí nối dõi lâu dài:

Sơn cao mạc tạng sinh thành đức
Hải khoát nan thư cúc dục ân
(Núi cao khó ví được với đức sinh thành
Bể cả khó so với ân nuôi dưỡng)

Hay:
Hiếu tử từ tiên vạn đại như kiến
Tổ tông công đức bách thế bất thiên
(Con cháu hiếu hiền muôn năm vẫn
còn thấy
Công đức tổ tiên trăm đời không dời đổi)

Hay:
Hiếu tử từ tiên vạn đại như kiến
Tổ tông công đức bách thế bất thiên
(Con cháu hiếu hiền muôn năm vẫn
còn thấy
Công đức tổ tiên trăm đời không dời đổi)

Hoặc là:
Tổ tông công đức thiên niên thịnh
Tổ hiếu tôn hiền vạn đại xương
(Công đức của tổ tiên ngàn năm thịnh
Cháu hiền, con hiếu muôn đời tốt đẹp)

Chúng ta hãy đọc lại một đoạn
mô tả của một người Pháp viết trên

tuần báo Đông Dương năm 1942 (*):
"... Những ông đồ nghèo đã thuê
mướn từ mười ngày trước Tết, một
dãy vỉa hè hay mặt tiền của một căn
nhà, một góc phố - viết trên những
tờ giấy màu đỏ những nét chữ vàng
hay bạc... để nhận lấy một số tiền
nhỏ nhoi. Nếu trong năm, nhà có
tang chế, ông đồ dùng loại giấy màu
vàng hay màu xanh lá cây. Cái tác
dụng thần bí ấy đã thúc đẩy người
ta phải chi phí một số tiền để mua
sắm, trang hoàng ở cửa, ở cột, ở sàn
nhà... hoặc trên tường, trên vách...
những loại xuân liên, những câu đối.
Mặc dù nền nho học đã cáo chung,
nhưng những thầy đồ vẫn xuất hiện
trong lớp áo xơ bông, ngời run lập
cập trên manh chiếu để nắn nót
những con chữ Nho cuối cùng và
căm lạng ấy."■

(*): PISIER. L'esprit des Annamites et
le Tét (Tâm hồn người An Nam và Tết)
Indochine hebdomadaire illustré- Jeudi



Đôi guốc

trong nhân gian

GS.TS NGUYỄN XUÂN KÍNH

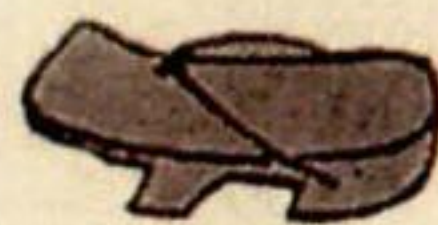
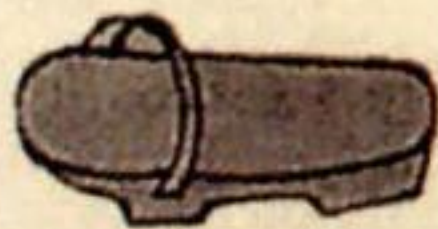
*Song song hai chiếc thuyền tình
Đầu rồng đuôi phượng đóng đinh hai hàng
Một chiếc em chở năm chàng
Hai chiếc em chở mười chàng ra đi
Trách người quân tử lỗi nghi
Ăn trên ngồi chốc chẳng nghĩ gì đến em!
(Đố là cái gì?)*

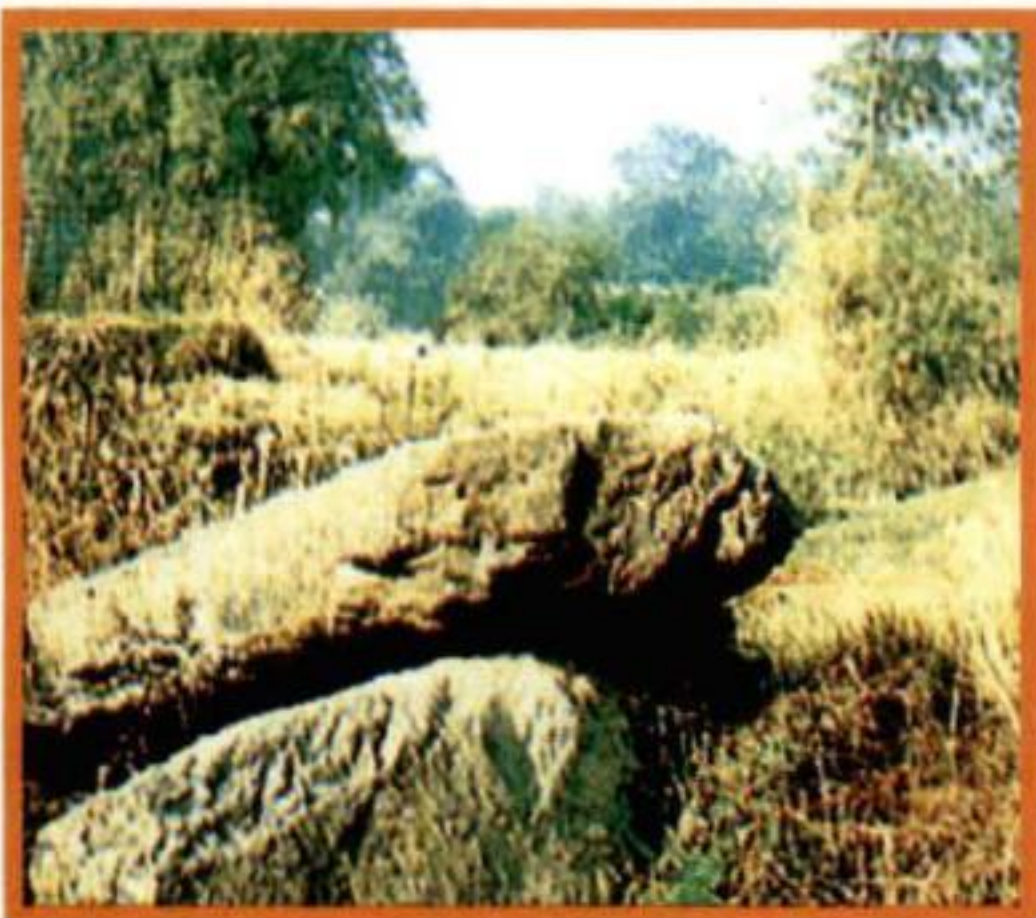
Câu đố theo thể lục bát ý nhị trên là đố về đôi guốc nhỏ bé, một vật dụng gắn bó mật thiết trong đời sống của người Việt. Trong văn học dân gian, có truyền thuyết *Chín chúa tranh ngôi* nhắc đến sự tích đôi guốc đá được truyền tụng nhiều đời trên vùng đất Cao Bằng. Thuở ấy, Cao Bằng thuộc bộ Vũ Định, nước Văn Lang. Bộ này rộng bao la, chia làm chín vùng, mỗi vùng có một po (chúa) cai quản. Mỗi po lại có một biệt tài và không po nào chịu phục po nào, vậy nên các po họp nhau lại để thi tài. Có po khoe tài cấy lúa, có po khoe tài ghép thuyền, po này khoe có tài trong một ngày đêm mài một chiếc lưỡi cày thành một chiếc kim khâu, po khác lại khoe tài bắn cung, lại có po khoe đeo đá thành đôi guốc khổng lồ. Cuộc đua tài diễn ra trong một ngày đêm mà chẳng po nào làm xong được việc của mình. Po khoe có tài đeo đá tuy đã đeo xong đôi guốc đá rất to, nhưng chưa kịp làm quai, đành bỏ. Ngày nay, đôi guốc đá đó vẫn còn nguyên vẹn

ở bản Thanh (xã Bế Triều, Hòa An, Cao Bằng).

Trong điều kiện khí hậu nóng ẩm, quen trồng lúa nước, giỏi dùng thuyền, người Việt thường để chân trần. Vào cuối thế kỷ 10, vua Lê Đại Hành còn có lúc cỡi trần, đóng khố, đi chân đất; đến đời nhà Trần, người dân đều đi chân không, da chân rất dày khiến trèo núi nhanh nhẹn và không sợ chông gai. Người quý tộc đi giày bằng da, khi đến cung điện lại tháo giày. Nói chung, người Việt xưa ít khi dùng guốc.

Từ đôi guốc đá được kể trong truyền thuyết, đôi guốc làm bằng ngà voi của Bà Triệu, đến guốc tre, guốc gỗ, rồi guốc nhựa, đôi guốc đã gắn bó lâu dài với đời sống người Việt.



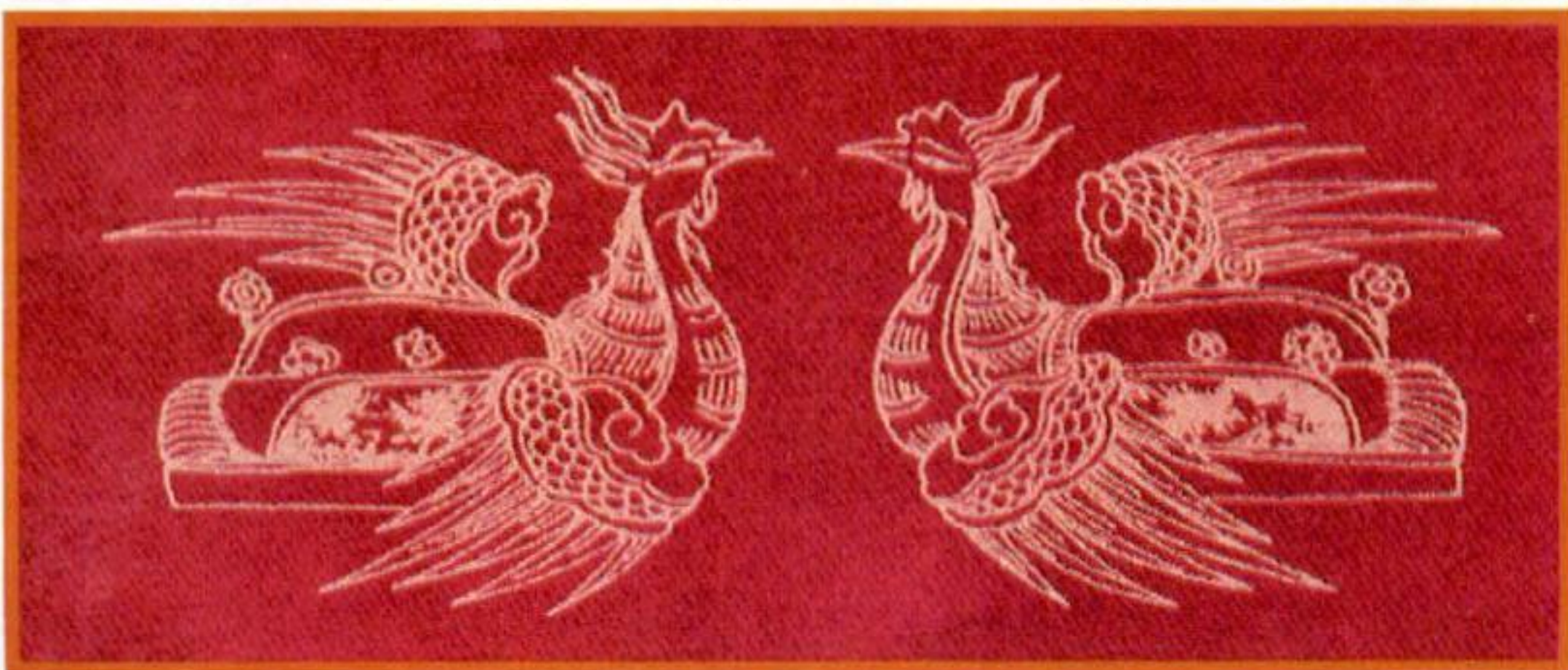


Đôi guốc đá trong truyền thuyết *Chín chúa tranh ngôi*, bản Thành, xã Bế Triều, Hòa An, Cao Bằng

Thế nhưng, theo sử sách, đôi guốc đã xuất hiện ở Việt Nam khá sớm. Các sách cổ của Trung Quốc như *Nam Việt chí*, *Giao Châu ký* có ghi rằng Bà Triệu (ở thế kỷ 3) đi guốc bằng ngà voi: “Triệu Ẩu vú dài ba thước, không lấy chồng, khi đi núi chân thường mang một loại guốc gọi là *kim đề kịch*” (*Giao Châu ký*).

Ngày trước ở nông thôn, vào những ngày giá rét, phụ nữ và đàn ông khi đi dự hội hè đình đám thường đi guốc gộc tre. Guốc đi trong nhà được người đàn ông đeo bằng gỗ, có mũi uốn cong cong bảo vệ ngón chân, quai dọc tết bằng mây chứ không

phải bằng quai da đóng ngang như kiểu guốc thời cận đại. Trước kia ở Phú Yên (Nam Trung Bộ), đôi guốc bình dân nhất là guốc do người dân quê tự đeo lấy. Loại guốc này cao hơn guốc sản xuất để bán, mũi hơi cong lên, trước mũi có dùi một lỗ thủng từ bên trên xuống, phía sau dùi một lỗ ngang. Quai guốc là một sợi dây, có thể dùng vải xe lại, mềm, êm, cho khỏi đau chân. Guốc xỏ quai lỗ ngang, đưa tới trước, xuống lỗ phía trước, gút lại bên dưới, giống như quai dép Nhật hiện nay. Chỗ cong lên tránh cho quai không bị giáp đất để khỏi mau mòn, chóng đứt. Bên cạnh guốc tự đeo, ở tỉnh này cũng có bán guốc gỗ dành cho đàn ông và cho phụ nữ. Guốc phụ nữ hơi eo ở chính giữa, còn guốc đàn ông không eo nên được gọi là guốc xuống. Guốc sản xuất ở Phú Yên không sơn, giữ nguyên màu trắng của gỗ, thường là cây lông mực. Còn guốc nhập từ Huế thì có sơn, hoặc sơn đều một màu, hoặc sơn hai màu (thường là màu đen và màu nâu), phía lòng bàn chân là một hình tam giác màu nhạt hơn. Chỉ những người khá giả mới đi guốc sơn. Một số nơi gọi guốc là dòn nên đã có thành ngữ “Chân giày chân dòn” chỉ sự giàu có, sang diện.





Thợ làm guốc dép thời xưa. Minh họa của Dumoutier, nhà Việt Nam học người Pháp, 1902.

Cho đến năm 1940, học trò nam trường công ở tỉnh Bến Tre mặc bộ bà ba trắng, chân đi guốc. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, guốc sản xuất ở kinh đô Huế gọi là guốc Kinh. Đây là loại guốc có đế làm bằng dừa hay gỗ nhẹ, sơn trắng, mũi thêu kim tuyến. Ở Hà Nội, người ta đưa ra kiểu guốc phi mã, đế cao, dùng cho phụ nữ, còn được quảng cáo trên báo chí những năm 1940:

*Bấy lâu đây bề mò kim,
Kiểu giày phi mã nay tìm đã ra.*

Vào những năm 1950-1960, người ta đem guốc mộc được sản xuất ở làng Đơ Đồng, tức Yên Xá (xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Hà Nội), ở Kẻ Giày (xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây), về số nhà 12 phố Hàng Gà, hay về phố Bạch Mai ở Hà Nội để sơn, xi hoa, sau đó mới đem bán. Đi guốc dưới màu xanh của những hàng cây sấu cổ thụ đã là nét đẹp một thời của thiếu nữ thủ đô:

*Đường sấu lâu rồi in tiếng guốc
Xuân về, táo rụng nhớ đàn em.*

(Thơ Tố Hữu)

Vào cuối những năm 1970, bên cạnh guốc gỗ, guốc nhựa đã ra đời.

Cùng với giày dép, chức năng chủ yếu của đôi guốc là vật phục sức ở chân. Tuy vậy, cũng có trường hợp, đối với guốc gỗ, người ta khoét rỗng gót để cất giấu vàng bạc và các thứ nữ trang quý hiếm khác khi đi xa.

Nếu như chiếc nón, chiếc yếm là những vật gợi hứng cho hồn thơ dân gian, có mặt trong nhiều lời ca dao thì đôi guốc hầu như bị thi sĩ dân gian lãng quên. Hiếm hoi mới có bài:

*Sáng mai mang đôi guốc ra dạo
bên vườn*

*Cuộc kêu cuộc hát bên cồn hu ha
Cuộc kêu tiếng nhỏ tiếng to
Nửa thương phận cuộc, nửa lo phận
mình.*

(Ca dao Nam Trung Bộ)

Bù lại, trong thể loại câu đối, đôi guốc có mặt nhiều hơn:

*Hai nàng son phấn rện rần
Mỗi nàng công tới năm thằng đàn
ông*

*Ra đường trò chuyện lông bông
Về nhà nấu bở nằm không một
mình.*

(Đố là cái gì?)

Đôi guốc đã gắn bó với đời sống người Việt, có thời gian việc dùng guốc (kéo theo việc sản xuất guốc) đã bị lãng quên. Sự phục hưng của đôi guốc mấy năm gần đây chứng tỏ quan niệm về cái đẹp đang ngày càng đa dạng hơn và việc dùng guốc trở lại cũng phần nào thể hiện được sự gìn giữ và trân trọng những vật dụng giản dị của lớp trẻ ngày nay. ■

(Bài viết có sử dụng tư liệu của giáo sư Trần Quốc Vượng, thạc sĩ Nguyễn Xuân Diện, nhà nghiên cứu Trần Sĩ Huệ)

12 con giáp

dưới lăng kính tâm lý

Để ngày xuân có thêm chút dư vị, chúng tôi xin giới thiệu với quý độc giả một số phân tích dưới góc độ tâm lý và thống kê về bản lĩnh của con người trong sự nghiệp và tình yêu thông qua 12 con giáp. Tất nhiên chỉ để góp vui câu chuyện ngày xuân.

NGUYỄN THU THỦY

(Khoa Tâm lý học - ĐH Quốc gia Hà Nội)



Tuổi Tý

Thường người tuổi Tý hay khởi đầu sự nghiệp bằng một đam mê “thần tượng” nào đó,

nhưng đường đi mà họ vạch sẵn lại luôn biến đổi theo chiều quay của thời gian. Cái khát vọng của họ dễ thường được bao bọc bằng một bề ngoài thờ ơ, có vẻ như không quan tâm đến mục đích mà bao người đang muốn. Nhưng thật ra họ đang ráo riết thực hiện ước mơ của mình. Trong kinh doanh, những người này là đối thủ rất đáng gờm. Bởi, chẳng ai biết họ sắp làm gì và làm như thế nào. Người tuổi Tý không thích phiêu lưu, nhất là khi đụng chạm đến những chuyện tày đình và khó thấy đường thắng; tuy nhiên nếu đã lỡ... “leo lên lưng cọp” thì họ là người mạo hiểm nhất trần gian. Thậm chí còn dám đánh đổi những gì mình có vào canh bạc cuối cùng. Cái hiểu biết về thị trường rất bình thường, nhưng bù

lại, họ lại có nhiều thông tin từ bè bạn để chớp lấy thời cơ mà giành thắng lợi trong các thương vụ. Trong tình yêu, họ thường thích hợp với lối yêu bằng... tai, nhưng lại thích nghe bằng... mắt. Nhiều người cho rằng họ rất thú vị.



Tuổi Sửu

“Khổ như trâu”, đó là câu nói truyền miệng từ lâu đời, ví von phần nào yếu tố khó khăn của tuổi

Sửu. Đa phần sức lực và tuổi trẻ của người tuổi Sửu tiêu tốn vào chuyện “làm nên nghiệp lớn”. Họ là những người có bản lĩnh, dám đặt cuộc đời của mình vào chôn phiêu lưu “công chưa thành thì danh chưa toại”. Họ chỉ thích làm những điều mà người khác không làm được hoặc không dám làm. Chính điều này đã tạo nên khôn khó và lận đận của họ lúc thiếu thời. Cái hay của người tuổi Sửu là tính kiên trì, nhẫn nại, việc đã định ra là họ quyết làm cho đến kỳ cùng, không ai có thể ngăn cản được. Họ sẵn sàng chấp nhận khởi điểm sự việc mà không có sự chắc chắn nào. Trong kinh doanh, họ là người có

sức thuyết phục cao, bất kỳ một đối tượng khách hàng nào họ cũng có thể giành được quyền ký hợp đồng và ra về trong nụ cười. Họ rất táo tợn trong khi quyết định một vấn đề hệ trọng nào đó, đôi lúc trong tích tắc. Chuyện hôn nhân chỉ là hàng thứ yếu trong cuộc đời họ.



Tuổi Dần

Biểu tượng sức mạnh, quyền lực luôn được gán cho ông vua của loài vật. Trong thực tế, những người cầm tinh con cọp lại chẳng phải như vậy. Mà người ta lại đánh giá họ là... mèo. Lý do ở chỗ họ rất nhạy cảm, mềm mỏng nhưng lại rất nghiêm khắc. Cái bản lĩnh mà người ta gán cho họ nhiều khi chẳng thấy đâu cả. Nhưng khi thấy được thì lại nguy to. Bởi sức mạnh và quyền lực luôn ẩn bên trong, khi cần mới bộc phát qua hành động tức thời. Họ rất dũng mãnh khi hành động, nhưng khi xét đoán sự việc không kiên quyết lắm, đôi khi phải cần một lời khuyên của người thân. Họ cũng rất ít khi tin vào ai cả và hành động theo ý riêng của mình, tính ngang tàng luôn là người bạn song hành với tuổi Dần, có lúc vì một việc bất đồng, họ có thể tung hết chưởng lực rồi ngồi... khóc. Bất kỳ một sự tính toán nào trong kinh doanh của họ đều có tính chắc chắn. Họ rất thích mạo hiểm nhưng không thấy họ mấy khi tham gia vào trò mạo hiểm. Nếu có thì chẳng qua chốc lát mà thôi. Tình yêu và sự nghiệp của họ luôn hài hòa, thiếu một trong hai yếu tố này quả là một cực

hình đối với họ, bởi vốn dĩ họ hay xúc động, lãng mạn và thể hiện tình cảm như... mèo, tức họ luôn được yêu và được chăm sóc.



Tuổi Mão

Khác với biệt danh mà người ta thường gán cho là hay nhút nhát, hay khóc nhè, người tuổi Mão lại mạnh mẽ như cọp..., mềm dẻo như... sư tử (không như sư tử Hà Đông). Họ là người có khiếu về nghệ thuật, nhất là hội họa. Đặc biệt, nếu họ kết hợp được nghệ thuật với kinh doanh thì sự thành công khó ai mà bì được. Quan hệ bên ngoài rất rộng, mọi người rất thích làm quen với những người tuổi Mão, vì họ hùng biện rất giỏi. Sự tính toán trong kinh doanh của họ bao giờ cũng đòi hỏi chính xác 100%. Cái khiếu của họ trong kinh doanh là nắm bắt được đúng lúc nào thị trường cần và cần cái gì để tung ra đúng thứ mà các thượng đế cần, rồi thu tiền. Người tuổi Mão thường có xu hướng tiến đến hôn nhân sớm và ổn định theo kế "an cư lạc nghiệp".



Tuổi Thìn

Bình sinh người tuổi Thìn rất có máu nghệ sĩ, thiên hướng của họ về âm nhạc rất tốt, nếu đi theo con đường âm nhạc dễ gặp thành công. Tuy nhiên, trong thực tế cuộc đời, khi họ lao vào việc kinh doanh thường thì khá phát đạt, bởi tính năng động và nhãn quan kinh doanh của họ rất tinh tế. Họ có thể thấy trước được các diễn biến về thị trường trong tương lai qua xét đoán cá nhân

chính xác. Thế nhưng, chính vì hay dựa vào cảm tính mà họ dễ bị những “vố” thua thiệt nặng nề. Nhưng sau những vấp ngã, họ vẫn bình tĩnh tìm được lối thoát riêng mà bất kể lời khuyên ngăn của mọi người. Người tuổi Thìn là nam giới thường có sở đào hoa, các cô gái thường chạy theo họ như điên, sự lôi cuốn đặc biệt với phái nữ chẳng qua là họ có chút lãng mạn, cộng với chút tài văn nghệ. Nhưng hệ quả của sự đất đào là các chàng lập gia đình rất muộn, có khi còn không tính chuyện trăm năm với ai. Cái thú của người tuổi Thìn là rất có tài, có ảnh hưởng lớn trong xã hội, tuy thiếu thời có hơi lận đận.



Tuổi Ty

Được thiên phú cho sự may mắn, nên người tuổi Ty thường có thời niên thiếu sung sướng, con đường công danh khá suôn sẻ và có vị trí trong xã hội. Cái tính lãng mạn của họ dường như được tiềm tàng từ bao đời nên các cô gái tuổi Ty thường cuốn hút phái mày râu rất mạnh mẽ. Thoạt nhìn tưởng họ kén chọn nhưng kỳ thật họ dễ bị lừa dối bởi một “cao nhân” nào đó. Cái chất kinh doanh của người tuổi Ty thường hơi thiếu chút gì “máu mê” hay đợi thời cơ mà lỡ cơ hội. Đàn ông tuổi Ty thường toan tính những việc lớn hơn tầm vóc của mình, rốt cuộc chỉ là sự hao huyền. Chính cái sự kén chọn trong công việc, khiến các chàng tuổi Ty thường khó đạt thành công sự nghiệp. Còn các nàng

do có tố chất thông minh, thường đến với sự nghiệp bằng một thành công tương đối dễ dàng rồi đi... lấy chồng.



Tuổi Ngọ

Các nhà kinh doanh thường nói: “Sợ nhất là gặp các đối thủ cạnh tranh mang tuổi Ngọ”. Có lẽ điều này không quá đáng. Bởi họ là những người nhanh nhẹn và tính toán giỏi, nhất là trong lĩnh vực kinh doanh. Khi bạn trở thành các đối tác với họ thì hãy coi chừng. Họ có thể cảm nhận được suy tư của người đối diện bằng những thủ tục “lấy thông tin” một cách khôn khéo mà người khác không ngờ. Tuy nhiên, họ cũng có nhược điểm là không kiên nhẫn, nếu người đối diện tìm cách kéo dài thời gian làm việc và cố tình lặp đi lặp lại tiến trình đàm phán là cơ may thắng thế sẽ chiếm đa phần.



Tuổi Mùi

Với “chất thương gia” luôn hiện ra bên ngoài, người tuổi Mùi thường thành công trong sự nghiệp kinh doanh. Họ là những người có tài tổ chức doanh nghiệp. Các nhà tâm lý học kinh doanh thường gọi họ là những người quản lý bẩm sinh. Cái tính toán của họ trong thương trường luôn dựa theo sự phân tích hợp lý của bản thân, cộng thêm sự tranh thủ ý kiến góp ý của người khác đã tạo cho họ một quyết định đúng trong thời điểm cần thiết của thị trường. Người tuổi Mùi rất trau chuốt dáng vẻ, ăn mặc phù hợp với thời trang và có khả năng thẩm mỹ cao,

họ cũng hay thích đình đám. Trong hôn nhân, thường người tuổi Mùi khi đã lập gia đình rất hạnh phúc và ít lãng nhãng (tuy lúc còn tự do hơi nhiều người yêu), họ cũng ít khi gặp sự cố, bởi họ vốn là người quản lý giỏi ngay cả với gia đình. Hẳn đây cũng là điều khác với dân gian gán cho tuổi Mùi tức là... dề.



Tuổi Thân

Thông thường người ta cho rằng, người nào lỡ mang trên mình tuổi Thân coi như bằng... hai lần người khác. Ý ở đây là nói cái tài của họ vốn đã hơn người. Tuy nhiên, cũng vì Thân “bình thường” mà cũng công lên người cái khổ gấp “bình thường” người khác. Quả trong thực tế, các thương gia tuổi Thân rất cực khổ trong thời gian đầu, trong khoảng “tam thập nhị lập” thường hay lận đận và gian khó. Nhưng đến khi “tứ thập” họ lại “nhi cường”. Họ chẳng bao giờ lặp lại những công việc đã trải qua, họ cũng hay cho qua những hiềm khích cũ nên cũng dễ dàng quên đi lời hứa. Người tuổi Thân về mặt tình cảm rất lận đận. Họ phải yêu năm ba lượt. Càng về sau, người tuổi Thân càng hạnh phúc và giàu có. Nhiều khi họ có khá nhiều nhà cửa và con cháu được thừa hưởng. Ấu cũng là sự bù đắp cho họ của thuở thiếu thời.



Tuổi Dậu

Có lẽ sự đam mê con người có thể gán được hết cho đa số những người tuổi Dậu, tức cầm tinh con “gà”. Bởi trong họ mọi thứ đều

có: một chút lãng mạn, sơ sơ ít máu lạnh tử, cộng vài ba cái thú văn nghệ sĩ, đặc biệt cái máu anh hùng cũng không kém, họ sẵn sàng khiêu chiến với bất kỳ đối thủ nào trong mọi lĩnh vực, miễn là họ biết đôi chút. Thậm chí có lúc liều mình mà trong tay chẳng có gì hết. Đây cũng là đặc điểm khiến họ được người ngoài xã hội kính nể. Người tuổi Dậu rất kiên nhẫn, họ quyết định làm điều gì là làm đến cùng dù biết chuyện đó chưa ai làm được bao giờ, họ cũng cố thử sức xem sao. Người tuổi Dậu lúc thiếu thời gian nan, nên được tôi luyện nhiều trong môi trường xã hội. Về mặt tình cảm họ thường rất khổ, cả về tâm lẫn tình. Họ chẳng có nhiều thời giờ lo toan việc tình cảm, vì phải đuổi theo cuộc sống, có lúc trong túi họ chẳng có xu nào nhưng có tiền họ lại tiêu xài hoang phí. Họ có nhiều bạn bè tốt, nhưng chẳng chịu nhờ vả ai bao giờ. Sự thành công thường đến với họ muộn màng, nhưng những nấc tiến của họ rất đều đặn và không ngừng.



Tuổi Tuất

Thoạt tiên gặp người tuổi Tuất, người ta thường bị thu hút ngay từ đầu, bởi tính hoạt bát của họ. Họ rất thành công khi tham gia vào các tổ chức có tính xã hội. Họ hay thiếu kiên nhẫn khi làm việc, nhất là lúc chưa gặp may mắn nên không thích hợp lắm trong kinh doanh nhưng nếu đi vào công việc có tính tỉ mỉ và mỹ thuật lại thích hợp, dễ thành công hơn. Họ là người rất quan tâm đến người khác, nên ít dám mạo hiểm

vì sợ không có điều kiện giúp đỡ gia đình và bạn bè nhưng vô tình họ lại làm mọi người lo lắng cho mình.



Tuổi Hợi

Thuở nhỏ, người tuổi Hợi thường rất sung sướng và được nhiều người cưng chiều. May mắn hay đến với họ nên mấy khi họ phải chịu cảnh khốn khó. Họ là người có thiên hướng thích giao tiếp, mối quan hệ xã hội rất tốt nên có nhiều người quý mến và giúp đỡ. Họ có khả năng tính toán rất xa và nhiều người cứ lầm tưởng những quyết định ấy là sai;

nhưng kỳ thực nhận quan của người tuổi Hợi đi trước người khác mà không hay. Không bao giờ họ làm việc gì mà không dự đoán trước tương lai sau này như thế nào. Người tuổi Hợi có tính chịu khó, nhưng người khác lại khó thấy được bởi họ thường ít biểu lộ ra ngoài. Họ đã quý người nào là quý đến cùng, cho dù có ai nói gì đi nữa. Tâm tính của người tuổi Hợi rất tốt, họ chẳng bao giờ toan tính làm hại ai điều gì cả, dù người đó có ghét họ đi nữa. Hôn nhân với người tuổi Hợi là việc quan trọng nhất, họ thường muốn lập gia đình sớm, phần đông họ thường thuận lợi trong vấn đề hôn nhân.■

Cách tính năm dương lịch ra năm âm lịch

Khi cần tính một năm nào đó bất kỳ từ năm dương lịch ra năm âm lịch, bạn phải làm như thế nào? Xin mách bạn cách tính sau:

1. Phải nắm chắc thứ tự của 10 can và 12 chi:
10 can là: Giáp (1), Ất (2), Bính (3), Đinh (4), Mậu (5), Kỷ (6), Canh (7), Tân (8), Nhâm (9), Quý (10).
12 chi là: Tý (1), Sửu (2), Dần (3), Mão (4), Thìn (5), Ty (6), Ngọ (7), Mùi (8), Thân (9), Dậu (10), Tuất (11), Hợi (12).
2. Cách tính can: Lấy số năm cần tính trừ đi 3, rồi chia cho 10. Lấy số dư tra vào hàng can, sẽ biết được tên can, nếu số dư là 0 tức là can Quý...
3. Cách tính chi: lấy số năm cần tính trừ đi 3, rồi chia cho 12. Lấy số dư tra vào hàng chi, sẽ biết được tên chi. Nếu số dư là 0, tức là chi Hợi.
Ví dụ: năm 2007
 - Tính can: $2007 - 3 = 2004$
 $2004 : 10 = 200$, số dư là 4 (tức là can Đinh)
 - Tính chi: $2007 - 3 = 2004$
 $2004 : 12 = 167$, số dư là 0 (tức là chi Hợi)Rõ ràng năm 2007 là năm Đinh Hợi.
Xin nói thêm: hàng can và hàng chi có bội số chung nhỏ nhất là 60, nên cứ 60 năm là tên năm âm lịch sẽ lặp lại một vòng.

Bùi Vũ Liêm (st)

Từ triết lý

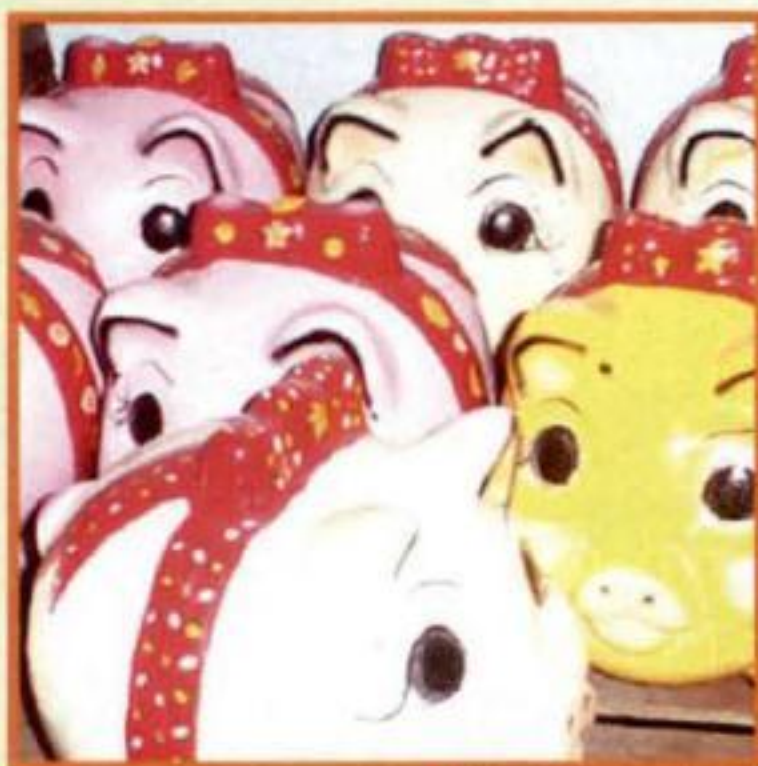
HÈO ĐẤT

TRẦN QUỐC TOÀN

Bạn thử nhìn kỹ bức *Lợn đàn* tranh làng Hồ chính hiệu, in trong phần mở bài. Chỉ lợn nái đang tùm tùm cười. Đó là nét cười “màu dân tộc sáng bừng trên giấy điệp” với sắc độ rất riêng của hội họa dân gian Việt Nam.

1. Đó là nụ cười *tri túc* (biết đủ). Cho tới thời gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) hôm nay, vào làng nghề heo đất Lái Thiêu của tỉnh Bình Dương, một tỉnh “hội nhập” vào hàng tiên phong, vẫn nhận ra nụ cười ấy, trong từng tượng nhỏ, heo đất đồ chơi. *Tri túc*, lên đời sành sứ mặc ai, heo đất Lái Thiêu mong mang xác gổm, thật rỗng, thật nhẹ, để một mẻ hồ đất đồ được thật nhiều heo con. Để heo còn bình dân đến khỏi cần bao bì, có thể ngồi thật nhiều vào lu vào khạp

trong các ghe thương hồ ăn hàng ở bến Chùa Bà mà trôi về miền Tây rồi qua mãi bên nước bạn Campuchia. *Biết đủ*, vẫn heo *bi* (cổ tiểu) là chính để hướng về thị trường đông đảo nhất, để



hợp với túi tiền của các quý khách con nhà nghèo. Đặc biệt, đa phần các chú heo đất Lái Thiêu vẫn chung thủy với lối sống “một cửa”



Heo ăn lá

của mình. Chỉ một cửa hẹp bỏ tiền vào, khắc trên lưng! Đây là nét đẹp tinh thần cần bảo vệ cho vật phẩm mỹ nghệ này. Với đường

khắc chìm máu thịt ấy, chú heo đất hành nghề ngân hàng vốn hiền như đất, có đủ nghĩa khí mà nói thầm với người khều móc rằng, muốn lấy thứ "tâm ngân" bạn nghèo nhờ ta cất giữ, hãy banh xác phàm này! Nghĩ được như thế đã liêm lại dũng. Mà những mảnh đất xác heo thì đẹp như xác pháo cổ truyền, cùng một gam màu hồng ấm nóng với hoa đào đất Thăng Long. Có người bàn rằng, phải cải tiến công nghệ, tăng độ bền chất liệu cho heo đất, tăng tuổi thọ cho nó, mở thêm một cửa rộng có thể lấy tiền ra nếu muốn. Họ muốn



tạo dòng heo đất dùng nhiều lần để có thể quảng cáo với khách mua nước ngoài, đây là pig bank pot vừa ích nước vừa lợi nhà / gửi vào thuận tiện,

lấy ra dễ dàng! Xin can, vừa con nít, vừa... mọc râu / bán mau lần trước, lần sau khó lòng! Muốn lấy lúc nào cứ mở rốn heo rút ruột (như mẫu heo đất xuất khẩu một số lò đã thực hiện) thì làm sao còn những ngày hội đập heo đất, *lượm bạc các, bắc cầu vàng* giúp bạn đấm đò Chôm Lôm của các em thiếu nhi và của cha mẹ thiếu nhi, những người muốn hồi cố tuổi thơ. Trẻ con không đập heo đất, người lớn không đập cơm niêu thì làm sao kích cầu, tạo công ăn việc làm cho dân làng nghề. Nếu cần cứ thêm dòng sản phẩm "heo hai cửa" theo đơn đặt hàng của những quý khách từ một nền

văn hóa khác, chứ đừng lai tạo biến con heo đất chân truyền thành một thứ kết sắt giả cây!

2. Từ triết lý heo đất, xem tranh làng Hồ mới ngộ ra, *tri túc* không chỉ mang nghĩa biết thất lung buộc bụng chịu khổ, *tri túc* là biết biến không thành có.

Chưa có công nghệ may in thì tay mình khắc. Muốn có một tranh lợn 4 màu, nghệ nhân phải thực hiện tới 5 bản khắc, 4 bản màu và 1 bản nét. Các bản màu lần lượt in trước, bản nét in sau cùng. In tay không thể chính xác như in máy, bức tranh thế nào cũng “nhòe”. Nhưng chính cái nhòe này lại tạo hồn cho các tranh dân gian, tạo độ sáng bừng như triết lý *tri túc* theo nghĩa tích cực toát ra từ cái xoáy âm dương thu cả trời đất vào trung tâm bức tranh.

Ta hãy xem, bày *Lợn đàn*, đang cuộn nhịp luân chuyển theo động lực “hai thì” âm dương của cái xoáy quý tướng kia. Dòng chảy lợn đàn có thể bắt đầu từ bất cứ lợn con nào, từ mảng màu thiên nhiên nào, vàng hoa hòe, xanh lá chàm, đỏ sỏi son nghiền bột... Đó là dòng thời gian mở rộng bình diện bị đóng khung

Cho heo ăn

朱 裕
辰 安



của tranh, chính dòng chảy đa sắc linh hoạt này, trong thế đăng đối với mảng tím lợn mẹ phía hậu cảnh đã tạo

chiều sâu không gian cần thiết cho bức tranh đầy tinh thần lạc quan này.

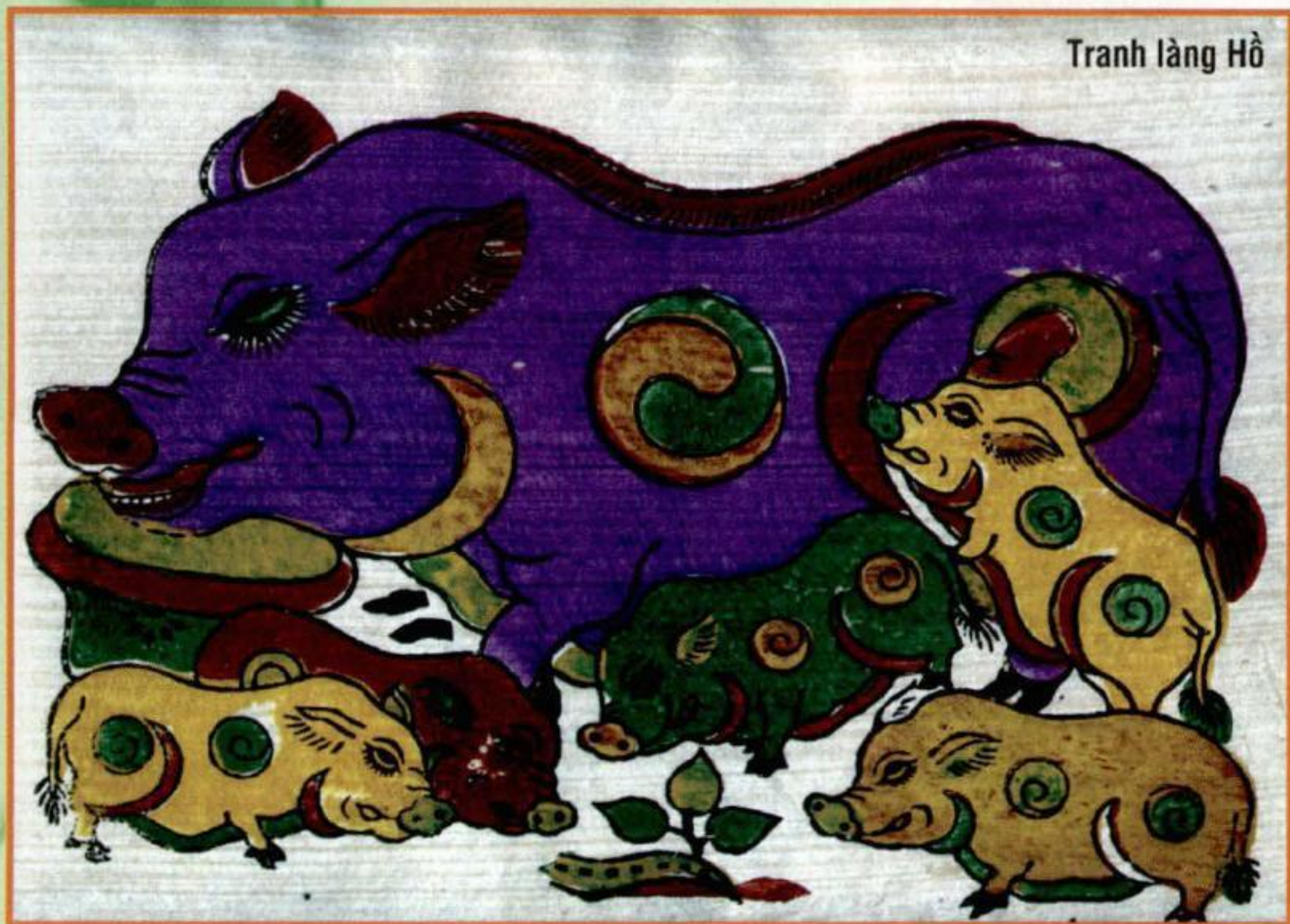
Với tinh thần ấy, chúng ta đã có sách trạng lợn xứ Thanh, lại có vườn hươu ngàn thu dành cho các chú heo trong chùa Mã Tộc Sóc

Trăng với đủ văn bia và di ảnh.
Vậy thì cứ sống vui theo nhịp
đồng dao Đình Hối, năm hội nhập
thứ nhất, theo tinh thần của bức

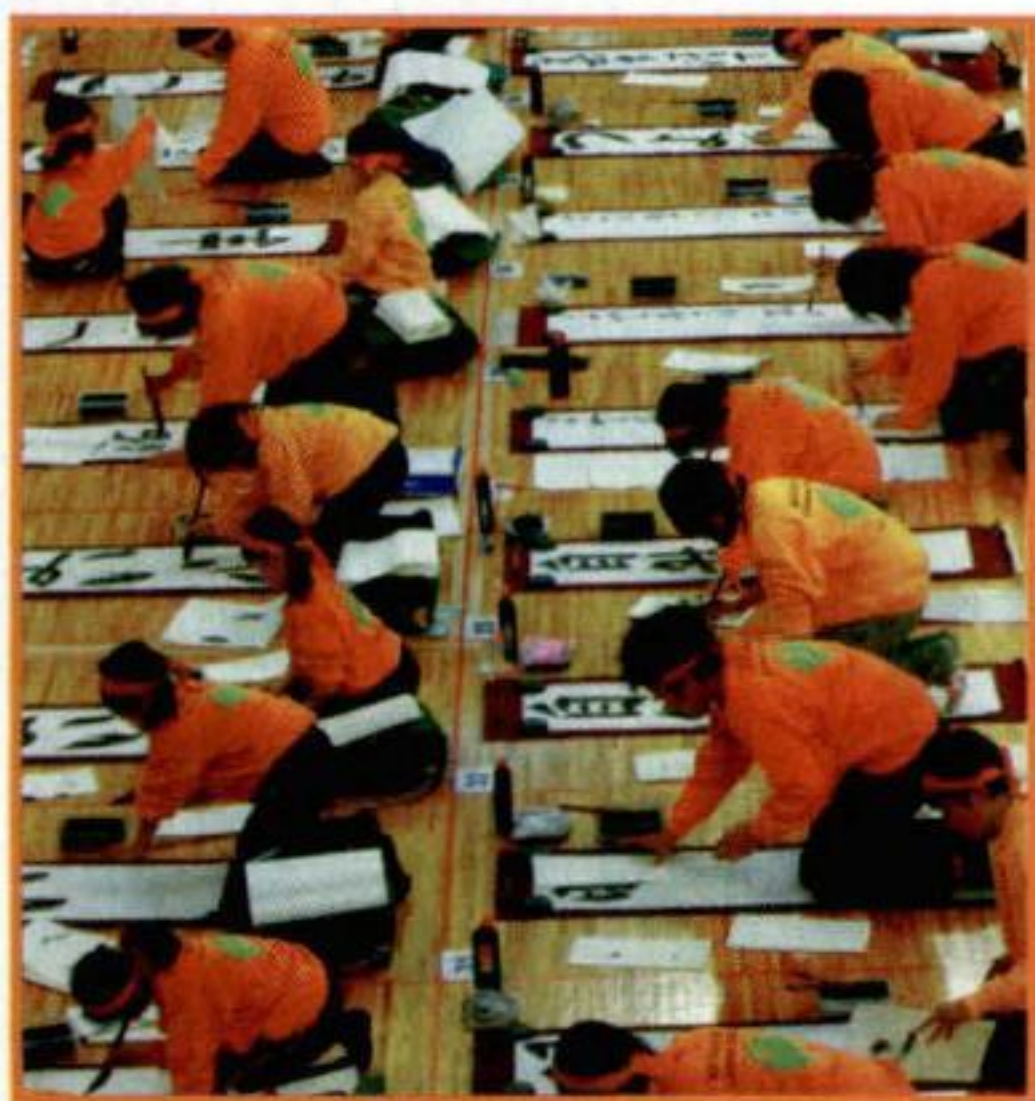
tranh kết bài: *một bà đi bán lợn
con / bán đi chẳng được lon ton
chạy về...*

Thì đã sao! Còn phiên chợ sau! ■

Tranh làng Hồ



Khai bút đầu xuân



Hàng năm, ngày 2 tháng giêng là ngày lễ Kakizome của Nhật Bản. Đây là ngày mà học sinh tập trung đến trường để viết những nét chữ đầu tiên trong năm mới, bày tỏ mong ước về sức khỏe, hạnh phúc hay những ước nguyện riêng tư... Đây cũng là dịp thể hiện nghệ thuật viết chữ đẹp, cho nên bốn món: bút lông, giấy, mực Tàu, nghiên mực rất cần thiết và dĩ nhiên “của ai nấy giữ”. **Q.V**

(Theo Le journal de Mickey)

Múa tắc xình

Đêm mừng 2 Tết, xóm
Đồng Tâm thật vui. Bà
con đang chuẩn bị cho
lễ hội cầu mùa - một
trong những lễ hội lớn

Náo nức cầu mùa

NGUYỄN TRƯỜNG

Đêm xuân nông

“Vớ người Sán Chí chúng em, lễ hội cầu mùa quan trọng chỉ sau Tết Nguyên đán thôi” - Cúc, cô thiếu nữ trong đội múa tắc xình, bảo với tôi. Nói rồi Cúc dẫn tôi đến ngôi nhà giữa xóm. Chúng tôi đi theo con đường nhỏ ngoằn ngoèo qua những đồi chè. Sương giăng xuống núi rừng mờ ảo. Thoáng se lạnh. Hương xuân như vẩn vít đâu đây. Tôi biết rằng, không chỉ Cúc, cả xóm Đồng Tâm (xã Túc Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) đêm nay đều náo nức. “Những người già nhất trong bản kể rằng, không biết từ bao giờ, chỉ biết khi lập xóm này, đã có lễ hội cầu mùa rồi. Người Sán Chí chúng em cầu mong một năm mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, no ấm, yên bình...” - Vừa đi, Cúc vừa

nhất trong năm của người Sán Chí. Trong ngôi nhà sàn giữa xóm, tiếng cười nói lao xao. Bên bếp lửa hồng, người già, người trẻ cần mẫn làm những chiếc cón cuối cùng để kịp ngày hội cầu mùa.

bảo với tôi. Với những người đàn ông trai tráng trong làng, đã có nhiều việc phải làm từ buổi chiều. Tôi đã thấy họ dựng cây cón, chuẩn bị các vật dụng, sân bãi cho lễ hội...

Còn bây giờ, bên bếp lửa hồng giữa nhà, những người phụ nữ Sán Chí hối hả gói bánh - một vật lễ không thể thiếu. Những chiếc bánh xinh xinh, giống như bánh tét ở dưới xuôi, nghĩa

là cũng làm bằng nếp dẻo thơm nhưng được gói khá cầu kỳ, có hình chim, hình sừng bò. Đồng bào Sán Chí hẳn muốn gửi gắm vào đây sự nảy nở sinh sôi của đất trời, muôn loài! Bánh sừng bò được gói bằng lá chít. Bánh chim gói bằng lá dứa rừng rồi đem ngâm nước 10-15 phút, sau đó mới luộc. Ở góc kia, một nhóm chị em đương khâu còn, đan yếm. Một góc khác, người ta lại chuẩn bị những bộ quần áo đẹp nhất cho lễ trình diễn sớm mai. Xôi gà, hương hoa - tất nhiên cũng không thể thiếu được rồi. Người Sán Chí làm xôi cẩm tam sắc. Ngoài nếp trắng, xôi màu tím và đỏ làm bằng cách ngâm nếp với lá cẩm. Rồi từ ba vò xôi khác nhau, người ta trộn lại, nom rất thích mắt... Tôi cũng ngồi bệt xuống bên bếp lửa, giúp mọi người nấu bánh. Biết có nhà báo dưới xuôi lên, mấy cô gái cứ trêu tôi, nói cười rúc rích. Những đôi má con gái hây hây như hồng hơn bên ánh lửa...

Rộn rã ngày hội

Tôi thiếp đi từ lúc nào không biết. Chỉ khi có tiếng trống làng giục giã vào hội vang lên, mới choàng tỉnh. Mọi người đã đi hết. Là khách đường xa, nên tôi được ưu tiên không đánh thức sớm. Rậm rịch tiếng chân người dưới chân nhà sàn. Tiếng mọi người gọi nhau. Tôi bước vội xuống nhà. Tất cả tụ về ngôi đình đặt giữa đồi cây chò chỉ linh thiêng xanh um. Ai nấy đều xúng xính những bộ quần áo mới nhất, đẹp nhất. Giữa màn sương mỏng mảnh đang tan dần trong ánh xuân, nghi thức cúng thổ công, cúng đình diễn ra trang trọng. Chủ lễ là cụ già cao niên nhất xóm đọc những lời



Thiệu nữ Sán Chí trong ngày hội cầu mưa

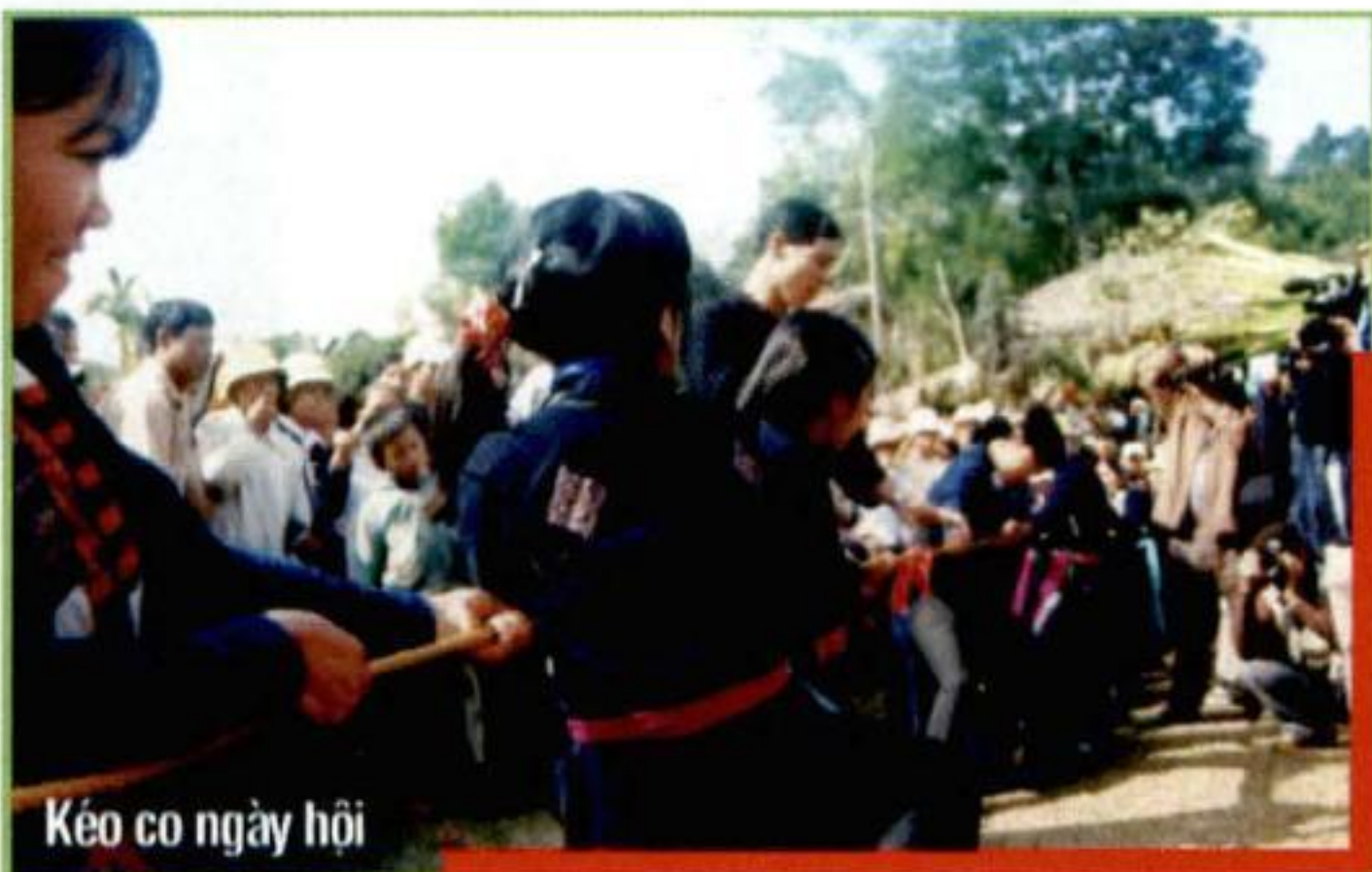
thỉnh cầu một năm mới tốt lành. Những lá sớ, lá bùa viết dán trên đình lần lượt được phát cho mọi nhà để lấy may. Tiếp theo phần lễ kéo dài nửa tiếng là màn múa tắc xình, hát ví để xin mở hội. Uyển chuyển, khỏe khoắn những điệu múa mô phỏng động tác phát rẫy, tra hạt, đuổi chim thú, cắt tỉa, gặt hái...

Tôi chợt nhận ra, hình như có một em Cúc khác với Cúc của đêm qua. Đắm say hơn, nồng nàn hơn của tuổi xuân như câu hát ví: "*Rau cải năm nay bao nhiêu lá / Cho anh về trẩy hội? / Rau cải mười tám lá anh ơi / Rau cải muốn ra hoa, rau cải muốn trở ngồng*". Những âm thanh bổ trợ cho điệu múa cũng thật độc đáo. Trước hết là chiếc trống đất. Thoạt tiên, người ta đào một hố nhỏ, đường kính 20cm, sâu 60cm. Mặt trống là vỏ cây

cheo. Một sợi dây rừng (nom khá dai) chằng ở hai cọc, đặt ngang phía trên và được nối với mặt trống bằng đoạn dây chừng 5cm. Người ta gõ nhịp vào sợi dây, âm trống lan sâu trong mặt đất. Đánh gần mặt trống sẽ tạo ra cung trầm, đánh xa được cung thanh. Người Sán Chí tin rằng, những lời khấn nguyện của họ sẽ tới được hồn thiêng sông núi. Tôi cũng đã từng bắt gặp nhạc cụ này ở đồng bào người Mường, Phú Thọ. Nhưng, với người Sán Chí, họ còn có nhịp gõ tre rộn ràng. Một ngọn tre có chỏm lá uốn cong, đầu ngọn vươn lên trời được nối với ống tre dưới mặt đất bằng một vỏ cây. Trong quan niệm từ thuở xa xưa của người Sán Chí, bầu trời và mặt đất được nối liền với nhau như thế. Những bàn tay nhịp nhàng của chàng trai, cô gái gõ theo điệu nhảy...

Sau phần lễ, phần hội thực sự bắt đầu bằng tiếng trống khai màn tại khoảng sân rộng giữa xóm. Lúc này, ánh nắng xuân chan hòa khắp núi rừng. Rừng cọ, đồi chè xanh mướt như tôn thêm bức tranh xuân vùng cao. Màn múa lân rộn ràng rồi đến màn trình diễn tặc xình... Đến phần thi tung còn thì không khí thực sự rộn lên. Mấy ông khách dưới xuôi như tôi cứ lóng nga lóng ngóng khi được các người đẹp như mộng ẩn vào tay chiếc còn. Tôi bậm môi như ai và rướn lên, ném mạnh. Tất nhiên là trượt. Lần đầu tiên trong đời tôi đã chơi còn như vậy. Nhưng dù

sao cũng được an ủi là bởi cây còn cao tới 12m (tượng trưng cho 12 tháng trong năm) cơ mà! Mọi người như vỡ tung lên khi vòng trên cây nêu được ném thủng - một dấu hiệu may mắn cho cả năm. Ngày hội càng tung bừng hơn bởi những màn kéo co, bắn nỏ, đánh yến, thi làm bánh, đồ xôi... Kéo dài suốt cả ngày cho đến đêm là những màn hát múa giao duyên văn nghệ của nhiều chàng trai, cô gái đến từ các làng, bản người Tày, Nùng, Dao, Kinh



Kéo co ngày hội

khác nhau trong xã. Lễ hội không chỉ mang tính cộng đồng, mà còn là cơ hội tốt cho mỗi nam nữ thanh niên. Họ tặng nhau những bông hoa, những chiếc khăn, chiếc nhẫn. Nhiều bạn trẻ đã thành duyên trong dịp hội như thế này...

...Tôi không thể quên được buổi tối ấy, say mềm môi trong men rượu Việt Bắc thơm nồng, trong những lời ca tiếng hát cho đến sáng. Về xuôi, mỗi khi ngắm chiếc còn do Cúc tặng, lại nhớ lời hẹn với em sẽ về núi rừng mệnh mang thương nhớ. ■

Phong thủy

Nhân loại đã biết đưa thiên nhiên vào nơi ở qua việc cắm hoa trong phòng. Người phương Đông xưa rất thận trọng trong việc chơi hoa, cây cảnh. Họ cho rằng, mỗi loại hoa đối với người này thì tạo ra sinh khí, nhưng đối với người khác lại sinh ra hung khí hay sát khí. Theo phong thủy, "Khí" sản

cắm hoa và cây trong phòng

QUẢNG TUỆ



Ngũ hành của hoa cảnh

Các loài hoa màu đỏ có tính Hỏa, màu trắng tính Kim, màu xanh tính Mộc, màu vàng tính Thổ, màu đen hay xám xám tính Thủy. Các tính ngũ hành này nếu kết hợp với nhau có thể sinh ra nhau mà mang đến điều tốt lành, có thể khắc nhau gây điều không hay. Như Kim sinh Thủy, Thủy sinh Mộc, Mộc sinh Hỏa, Hỏa sinh Thổ, Thổ sinh Kim. Quan hệ khắc nhau gây hại cho nhau là: Kim khắc Mộc, Mộc khắc Thổ, Thổ khắc Thủy, Thủy khắc Hỏa, Hỏa khắc Kim. Mỗi người khi sinh ra đều có một

có trong vũ trụ và từ đó tác động lên vạn vật trên Trái đất. Vạn vật trên Trái đất nhận "Khí" vũ trụ mà tạo ra sinh khí có lợi hoặc tạo ra sát khí gây hại cho con người. Hình thù và màu sắc... của vạn vật từ đây cũng có thể mang đến cát khí hay sát khí cho người. Các loài hoa với màu sắc rực rỡ cũng sinh ra khí tác động tới chúng ta theo hướng có lợi hay bất lợi. Mỗi một màu hoa có tính ngũ hành riêng tạo ra khí hợp hay không hợp với ngũ hành mệnh hướng ở mỗi người.

mệnh hướng theo tính ngũ hành, như người mệnh hướng Mộc thì ở hướng Mộc tốt nhất, người mệnh hướng Kim nên ở hướng Kim... Do vậy, phong thủy học cho rằng, mỗi loài hoa cũng có thể hợp hay không hợp với mệnh hướng ngũ hành của mỗi người. Hợp thì mang lại điều tốt lành, còn không hợp thì ngược lại. Ví dụ, người mệnh hướng Mộc (là hướng nhà, như nam sinh năm 1951, 1952, 1960, 1961, 1969, 1970, 1978, 1979, 1987, 1988...; nữ sinh năm: 1952, 1953, 1961, 1962, 1970, 1971,

1979, 1980, 1988, 1989...) dùng hoa có chút màu đen trên cánh hoặc giữa hoa là tốt nhất, không nên dùng hoa gam màu trắng; hoa đỏ dùng được. Bình hoa nên nhiều lá xanh to bản để tăng tính mộc có lợi cho chủ nhà. Người mệnh hướng Thủy (hướng nhà, như nam sinh năm: 1954, 1963, 1972, 1981, 1990...; nữ sinh năm: 1950, 1959, 1968, 1977, 1986...) dùng hoa màu trắng rất tốt, có thể dùng hoa có chút sắc đen phối trên cánh hoặc nhụy, không nên dùng hoa sắc màu vàng, nâu, màu đỏ dùng được. Những người mệnh hướng Hỏa (hướng nhà, như nam sinh năm: 1955, 1964, 1973, 1982, 1991...; nữ sinh năm: 1949, 1958, 1967, 1976, 1985, 1994...) dùng hoa gam màu xanh tốt nhất, lọ hay cây hoa có nhiều lá xanh tăng thêm tính mộc để sinh cho hỏa, có thể dùng màu đỏ, màu trắng. Không nên dùng hoa có điểm chút đen trên cánh hoặc nhụy. Những người mệnh hướng Thổ (hướng nhà, như nam sinh năm: 1950, 1953, 1956, 1959, 1962, 1965, 1968, 1971, 1974, 1977, 1980, 1983, 1986, 1989...; nữ sinh năm: 1951, 1954, 1957, 1960, 1963, 1966, 1969, 1972, 1975, 1978, 1981, 1984, 1987...) dùng hoa sắc màu đỏ là tốt nhất, có thể dùng hoa sắc vàng hoặc trắng, không nên dùng hoa có gam màu xanh hoặc bình hoa nhiều lá xanh. Những người mệnh hướng Kim (hướng nhà, như



nam sinh năm: 1949, 1957, 1958, 1966, 1975, 1976, 1984, 1985, 1993, nữ sinh năm: 1955, 1956, 1964, 1965, 1973, 1974, 1982, 1983, 1991...) dùng hoa sắc vàng hoặc nâu là tốt nhất, có thể dùng hoa sắc trắng hoặc hoa có chút sắc đen trên cánh hoặc nhụy. Không nên dùng hoa sắc đỏ.

Khi cắm hoa trong phòng, khi phát hiện thấy hoa đã có dấu hiệu khô héo phải thay bỏ ngay. Phong thủy học cho rằng, nếu khi hoa đã rơi vào trạng thái bắt đầu héo hỏng, sẽ gây sát khí, có hại cho chủ nhà.

Các loại hoa trang trí trong phòng nên tránh

Các loại hoa có lá nhọn hoặc nhiều gai không nên dùng. Hoa hồng rất đẹp nhưng nhiều gai, người xưa khuyên khi tỉa lá cành để cắm lọ, nên dùng kéo cắt luôn gai đi một thể. Cũng may gai hoa hồng “vừa thưa vừa to” nên dễ cắt bỏ. Một số hoa nhập ngoại, như hoa ngọc giá và hoa thù (cả hai có xuất xứ từ châu Mỹ) đẹp thì có, nhưng nhiều gai mà lá lại nhọn, dưới góc nhìn của phong thủy học không nên dùng.

Không nên dùng các loại hoa trồng ngay trong chậu cảnh để trong phòng, cho dù chúng để được lâu, khỏi mất công thay cắm hàng ngày. Phong thủy cho rằng, hoa cũng tượng trưng cho “tài vận” của chủ nhà, mà tài vận cứ “bất động” tại chỗ thì “sẽ giảm” và “suy”. Không ngẫu nhiên những cây quất, chậu hoa cúc... cho dù còn rất đẹp, đầy sức sống dùng trong dịp Tết Nguyên đán, sau khi hóa vàng ngày đầu năm xong, người ta đem bỏ ra ngoài.

Nếu hoa có lá tuy còn rất tươi, nhưng lá của nó cứ rũ xuống như cây liễu, không nên dùng trang trí trong phòng. Phong thủy học cho rằng, những loại hoa như vậy chỉ mang sát khí cho chủ nhân, báo điềm “vận suy”, mọi sự đều đang “hướng âm”. Nhân loại từ bao đời nay chỉ hành động để kỳ vọng mà “hướng thượng”, “hướng dương”.

Dùng hoa và cắm hoa trong phòng chỉ có một mục đích duy nhất là làm đẹp, song cái đẹp cũng phải “có lợi” và hướng thượng.

Những loài hoa và cây cảnh thường dùng trong dịp Tết của người xưa

Có nhiều loài hoa và cây được dân gian dùng trong dịp Tết, ở đây chỉ giới thiệu một số loài hoa và cây đặc trưng.

Cây quất (tắc): người xưa mỗi dịp năm mới đến đều đưa cây quất vào trong nhà. Bởi lẽ, từ “quất” và “cát” gần đồng âm, do vậy người xưa còn gọi quất là cây cát, cây quất trở thành vật cát tường trong dân gian. Quất có nhiều loại, ý nghĩa cát tường của nó cũng phong phú, như Kim quất là dự báo phát tài, Tứ quý quất

báo hiệu mang đến sự bình an trong bốn mùa, Châu sa quất treo ở đầu giường để cầu “cát tinh chiếu”.

Quất cũng là đề tài mà người xưa đưa vào tranh để biểu thị sự cát tường. Tranh vẽ mấy quả quất to là biểu thị sự đại cát. Nếu lại vẽ một cây bách hợp, quả hồng, quả quất là biểu thị ý nghĩa cát tường “trăm sự đại cát”; vẽ một cái làn trong có 2 con cá và 2 quả quất là biểu thị “cát khánh có thừa”. Cách nay hơn 2.000 năm, thi sĩ Khuất Nguyên đã có bài “Quất tụng”, đề ca ngợi cây quất và gửi gắm khí tiết kiên trinh chất phác của ông.

Ngày xưa vào dịp Tết, người ta thích mua một chậu Kim quất hoặc Tứ quý quất bày để thưởng thức, nhưng cái chính lại là có điềm báo sự cát tường cho một năm mới phát tài, bốn mùa bình an.

Hoa đào: người xưa cho rằng, cành hoa đào có tác dụng trừ khử khí xấu năm cũ, đón vượng khí và sinh khí của năm mới. Danh y Lý Thời Trân Trung Hoa cổ đại còn viết: “...Đào cây ở phương Tây, là tinh túy của ngũ mộc (5 tính mộc, đặc trưng của mọi loài cây), nó là cây nghiêng (trắc mộc), có vị khí ác (độc, như vị đắng), cho nên hay áp phục được tà khí, chế ngự được trăm thứ quỷ, người đời xưa hay dùng đặt (cành hoa đào) trên cửa để làm bùa trấn yểm là như vậy”.

Từ ý tưởng trên mà Lý Thừa Trân nêu ra, trong dân gian mỗi khi năm mới về, bao giờ ở cửa ra vào cũng treo một cành đào, nhưng cây đào phải có tuổi từ 3 năm trở lên, để trấn trạch, trừ tà. Cành đào này còn gọi là “đào phù” (bùa trấn yểm bằng đào).



nghĩa là chúc người ấy ngồi ghế quan vững vàng, nhà ấy thịnh vượng mãi mãi. Điều đó giải thích hiện tượng nhà nhà xứ Việt xưa đều mua tranh cúc Đông Hồ để treo mỗi bận xuân về. Ngoài ra còn có tranh (cũng tranh làng Hồ Bắc Ninh) vẽ từng cúc là lễ vật mừng thọ, hoặc vẽ 9 con gà chọi ở cùng

Ngày nay, tục này không được làm như vậy, mà dân gian lại mua cành đào hay cây đào để trong nhà mỗi bận đón năm mới. Người ta lại không quan niệm lấy đào làm “bùa” trấn dữ mà hẳn chắc lấy từ “đào” có nghĩa vận “đỏ” cho cả năm chẳng?

Hoa cúc: cúc là một trong bốn loài hoa “quân tử”, băng thanh, ngọc khiết, chịu sương chịu hàn, tượng trưng cho phẩm chất cao thượng thanh khiết. Hoa cúc nở rộ vào tháng 9 âm lịch, giữa thu, nên cúc còn tượng trưng cho trường thọ và trường cửu. Người xưa, chọn ngày 9 tháng 9 âm là lúc hoa cúc nở rộ nhất để ngâm rượu hoa cúc, sau để đến ngày ấy năm sau mở rượu hoa cúc đó ra uống. Nghe nói nếu uống rượu này dài ngày sẽ có sức khỏe dồi dào, trường thọ.

Chữ “cúc” gần đồng âm với chữ “cư” (ở lâu), chữ “cử”, nên khi chúc ai giữ chức quan lâu dài hoặc mãi phú quý giàu sang thì người xưa vẽ bức tranh có con châu chấu đậu trên hoa cúc đem tặng (người xưa không có tục tặng hoa mà qua tranh), có

hoa cúc để chúc ai đó “9 đời an cư” để treo trong dịp Tết. Với hàm nghĩa này, hẳn chắc dân gian xưa còn đem chậu cúc vào nhà mỗi khi năm mới đến chẳng?

Vạn niên thanh: là cây cát tường được dân gian xưa dùng phổ biến trong nhà mỗi khi Tết đến. Người ta đặt một chậu vạn niên thanh ở đầu bàn, ngụ ý có cát tường như ý. Người xưa cho rằng, vạn niên thanh bốn mùa xanh thắm, mùa thu kết quả, quả chắc tươi hồng, lá xòe rộng, thanh nhã, xinh đẹp, được nhiều người ưa thích... nên chỉ mang đến điều tốt lành.

Trong nhiều tranh cát tường, người xưa đều vẽ có vạn niên thanh. Nếu tranh vẽ chậu trồng vạn niên thanh và linh chi là ngụ ý “vạn sự như ý”, nếu vẽ vạn niên thanh cùng hai cây bách hợp thì ngụ ý “hòa hợp vạn niên”. Đây cũng là những tranh được người xưa mua treo trong nhà trong dịp Tết. ■

Người đẹp trong tranh danh họa

NGUYỄN HOA



1. *Mona Lisa* của Leonardo da Vinci

Leonardo da Vinci là một trong những danh họa vĩ đại nhất của mọi thời đại. Trong bức *Mona Lisa*, vẻ đẹp của người phụ nữ thật trang trọng mà lại hiền thực, vừa cao nhã mà lại gần gũi. Trong tranh, nụ cười bí hiểm đã khiến các nhà sử học, toán học, các danh họa, các kiến trúc sư phải hao tâm tốn tở. Cho tới ngày nay, với sự phụ trợ của các loại máy móc hiện đại nhất, người ta vẫn chưa thể khám phá được toàn bộ cái hồn thật trong nụ cười. Phong cảnh nền mà Leonardo miêu tả vừa thân thiện, gần gũi vừa mênh mang như phong cảnh của miền đất thiên đường khiến cho cái đẹp của

Mỗi đây, báo *Globe Times* đã tham khảo ý kiến của rất nhiều họa sĩ và người yêu tranh để bình chọn những đại diện tiêu biểu cho phụ nữ phương Tây thông qua các bức tranh nổi tiếng của các danh họa. Cũng như “tứ đại mỹ nhân” được vinh danh ở Trung Hoa, những người phụ nữ này là một phần không thể thiếu trong cuộc sống, trong tiêu chuẩn về cái đẹp của người phương Tây.

người phụ nữ càng bí hiểm, càng xa lạ nhưng lại xiết bao gần gũi. *Mona Lisa* quả xứng đáng xếp vị trí số 1 trong Viện bảo tàng Louvre (Pháp) nói riêng, là viên ngọc quý của toàn nhân loại nói chung, là sự thể hiện hoàn mỹ nhất cái đẹp của phụ nữ phương Tây.

2. *Phu nhân Elizabethan* của Latour

Phu nhân Elizabethan là vợ của vua Pháp Louis 15, đồng thời bà cũng là người bảo hộ cho danh họa Latour. Với tình cảm thành kính và sự cảm nhận tới tận cùng những điều thâm kín nhất trong con người phu nhân, bức *Phu nhân Elizabethan* đã lột tả được hết sự kiêu sa, vẻ tao nhã cùng tính cách của người phụ nữ phương Tây này. Sự tinh tế, cái đẹp vừa rục rở lại



mang vẻ thâm kín vừa vào độ chín của phu nhân khiến người thưởng tranh bao thế hệ ngắm nhìn không chán mắt.

3. Phu nhân Lane Rimsky Korsakov của Winterhalter

Có thể nói khuôn mặt khả ái của phu nhân Lane Rimsky



Korsakov chính là tinh tú cho vẻ đẹp của người phụ nữ phương Tây. Nàng vừa có nét đẹp hiền thực trong trắng của một thiếu nữ lại vừa có nét cao sang quý phái của một quý bà. Toàn bộ vẻ cao sang quý phái của phu nhân Lane như hòa trộn vào sự hùng vĩ, nét hiền hòa của nước Nga. Có thể nói không ngoa rằng nàng chính là bản tình ca đẹp và lãng mạn nhất của nhà soạn nhạc vĩ đại Rimsky Korsakov.

4. Blane và con gái của Blantyre

Với ánh mắt thương yêu nồng



nàn của người mẹ dành cho con, cái nhìn tin tưởng, yêu thương của đứa con đặt nơi người mẹ, với những mảng màu đậm ấm, trong sáng như tình mẫu tử, bức tranh đã trường tồn cùng thời gian. Chỉ với những điều đơn giản đó nhưng điểm tuyệt diệu nhất của bức tranh chính là sự tự nhiên tới kỳ lạ, sự tự nhiên của tình mẫu tử đã được tác giả khai thác vô cùng tinh tế khiến cho người

thường tranh như đang được trở về với vòng tay ấm áp của người mẹ. Vẻ đẹp của người mẹ trong tranh cũng thật hoàn hảo, giản dị, trong sáng.

5. Người dẫn đường tự do của Delacroix

Cái đẹp của sự khỏe mạnh, lòng dũng cảm, sự hào hoa, những mảng sáng của tự do đã được danh họa Delacroix khéo léo tạo nên từ trong một bối cảnh chính trị. Chất anh hùng của người phụ nữ trong tranh như hòa trộn với sự tự do, bình



đẳng, bác ái của cuộc cách mạng Pháp. Người phụ nữ trong tranh, dường như không cần phải nói người ta cũng ngầm hiểu đó chính là tinh túy, là biểu tượng cho tâm lòng cao thượng, dũng cảm nhưng vô cùng lãng mạn của người Pháp.

6. Luk (Dòng suối) của Ingres

Cũng như tất cả những bức tranh khác về phụ nữ của danh họa Ingres, bức *Luk* thực sự là một đỉnh cao nghệ thuật và nhân văn của danh họa. Thiếu nữ trong tranh chính là mẫu điển hình cho cái đẹp của người phụ nữ phương Tây. Một vẻ đẹp dịu dàng, tinh tế, chuẩn xác trong từng chi tiết nhỏ nhất được điểm xuyết



trong một nền thiên nhiên tinh khiết, gợi chúng ta tới sự trong trắng tinh không chút tà của dòng nước trong mát nhất được chảy ra từ thiên nhiên. Ngắm nhìn người thiếu nữ đẹp dịu dàng, trong trắng như dòng nước, hẳn trong lòng mỗi người thưởng tranh sẽ có những liên tưởng bất tận về một thế giới thiên nhiên kỳ vĩ, một cuộc sống thanh bình mà ở đó con người và thiên nhiên sống hài hòa. Dòng nước kia cũng như mách bảo rằng sức sống của con người là bất tận,

cái đẹp là vĩnh hằng.

7. Thiếu nữ trong vườn của Mary Kasane

Bức tranh của Mary Kasane đã lột tả được toàn bộ cái thuần khiết, trong trắng của một thiếu



nữ phương Tây. Từ tư thế tự nhiên, khuôn mặt trong trắng đang tập trung vào công việc ấy,

người ta thấy người thiếu nữ như đang hòa mình vào vẻ đẹp dịu dàng mà thanh khiết của thiên nhiên. Những nhành hoa, cây cỏ kia chính là những người bạn vô cùng thân thiện của con người.

8. Great Lady (Big Odalisque) của Ingres

Tác giả bức tranh đã miêu tả vẻ đẹp chi tiết của một “đại mỹ nữ” phương Tây theo kiểu thần bí như trong một bức tranh thường thấy của phương Đông. Với thủ pháp nghệ thuật độc đáo, danh họa Ingres đã dồn hết tài năng và tình cảm của mình để họa nên người cung nữ trong hậu cung kia với những mảng sáng trên nền của nhung lụa, của gấm vóc, vẻ đẹp sung mãn về cả thể chất và tinh thần của nàng lại ẩn chứa cả sự huyền bí của thế giới “hậu cung”. Không biết sau ánh mắt kia, nàng đang nghĩ gì? ■



ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC PHẢI GẮN LIỀN VỚI NHU CẦU XÃ HỘI

GS.TS TRẦN QUỐC ĐỊNH - *Quỹ Giáo dục Hoa Kỳ*

Ở nước ta, chỉ có trường sư phạm là nơi cung cấp sinh viên (SV) tốt nghiệp theo nhu cầu đòi hỏi về giáo viên của Nhà nước, nên quy định chỉ tiêu đầu vào và đầu ra, có một đạo lại có trợ cấp cho SV đi học, còn các trường khác chỉ đào tạo theo ngành học mà nhà trường sẵn có, đầu ra SV tốt nghiệp tự lo lấy. Việc gắn bó đào tạo đại học (ĐH) với nhu cầu nhân lực xã hội là một chiến lược phát triển quốc gia. Ở các nước, trường ĐH có sống được hay không là do số SV tốt nghiệp có dễ tìm được việc làm hay không. Điều này tùy thuộc vào hai yếu tố: chương trình đào tạo và chất lượng cùng uy tín của ĐH đó.

ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU THỊ TRƯỜNG

Tại các quốc gia phát triển, hệ thống giáo dục - đào tạo (đa số là do tư nhân) luôn luôn đáp ứng nhu cầu của xã hội và thị trường. Hàng năm mỗi khi gần ngày tốt nghiệp, các doanh nghiệp thường đến các trường để tuyển nhân viên và “chiêu mộ” nhân tài. Công ty càng lớn càng chủ động tìm đến các ĐH danh tiếng và tầm cỡ. Mặt khác, một số trường biết nắm bắt nhu cầu thị trường nên thường xuyên thay đổi môn học, tạo thêm ngành nghề mới, để thu hút SV, đoán trước thị trường đang cần thiết. Các công ty Mỹ như Microsoft, Intel đã chủ động liên lạc và chiêu dụ các nhân tài từ nước ngoài như Ấn Độ, Việt Nam, Trung Quốc... về làm việc cho họ với nhiều quyền lợi như trả lương cao, cho cổ phần trong công ty, tạo điều kiện làm việc, phương tiện hiện đại và máy móc tối tân cho tương xứng với các nhân tài. Vì thế, nhân tài từ nhiều nơi đổ về nước Mỹ không phải là điều ngẫu nhiên.

Bộ trưởng Bộ GD-ĐT Nguyễn Thiện Nhân đã không ngừng nhấn mạnh “đào tạo phải theo nhu cầu thị trường đòi hỏi” và chủ trương xã hội hóa giáo dục - đào tạo. Đây là một chủ trương thực tế thể hiện tư duy và tầm nhìn chiến lược cho thời đại Việt Nam vào WTO và chuẩn bị ra biển lớn. Tuy nhiên, từ việc tổ chức lại hệ thống và công bố các chính sách bằng văn bản đến khi thực hiện được chủ trương này chắc phải cần một thời gian. Thời gian chuẩn bị lâu hay mau là do quyết tâm thay đổi cơ chế chậm hay nhanh.

Trong khi chờ đợi các ĐH Việt Nam cải tổ chương trình và hệ thống hiện đại hóa thì việc liên kết đào tạo với các trường quốc tế hoặc cho phép rộng rãi các trường quốc tế vào mở tại Việt Nam là việc bắt buộc phải làm nếu không muốn lỡ cơ hội và không phải mất thời gian. Tuy nhiên, làm thế nào để đánh giá chất lượng các trường quốc tế, đặc biệt là các trường Mỹ? Theo khuyến cáo của TS Mark Aswill (Giám đốc Cơ quan giáo dục quốc tế): phía Việt Nam cũng nên có chính sách gạn lọc những trường không có chất lượng để bảo đảm quyền lợi cho người học. Việc gạn lọc này thể hiện bản lĩnh của Bộ GD-ĐT hiểu và nắm chắc hệ thống giáo dục Mỹ vốn không giống như hệ thống của Việt Nam hay của các nước châu Âu, Úc. Do đó, việc “nghĩ bụng ta suy ra bụng người” là sai lầm. Sai lầm có thể do quá lo lắng nên đặt ra nhiều thủ tục phiền toái tưởng là bảo vệ chất lượng nhưng thực tế chỉ làm nản chí các đối tác lương thiện. Cách hay nhất là theo chính sách của các nước bạn như Singapore: cho phép tất cả các trường Mỹ thuộc hệ thống kiểm định được phép liên doanh với các ĐH trong nước không cần xin phép, chỉ thông báo với Bộ Giáo dục và các trường không thuộc hệ thống kiểm định thì phải xin phép. Muốn biết một ĐH ở Mỹ có thật hay không, hoặc một ĐH có được kiểm định và kiểm định bởi cơ quan nào, tốt hơn là liên lạc với Đại sứ quán Mỹ hay Cơ quan Giáo dục Quốc tế (Institute of International Education- IIE, website: www.iievn.org).

MÔ HÌNH ĐÀO TẠO GẮN LIỀN VỚI DOANH NGHIỆP

Đi tiên phong trong mô hình đào tạo theo nhu cầu và liên kết với ĐH nước ngoài, Khoa Kinh tế ĐH Quốc gia Hà Nội đã chủ động liên kết với ĐH Northcentral (NCU), Mỹ, thiết lập chương trình thạc sĩ và tiến sĩ quản trị kinh doanh (MBA và DBA) chuyên ngành tài chính và ngân hàng



với sự hợp tác của hai ngân hàng lớn tại Việt Nam là Sacombank và Phương Nam Bank. NCU là ĐH trực thuộc Hiệp hội các trường vùng Trung Bắc Mỹ, là thành viên của Hội đồng Kiểm định quốc gia có chất lượng cao của Mỹ (Council for Higher Education Accreditation - CHEA, www.CHEA.org). CHEA là cơ quan kiểm định bao gồm các ĐH top ten của Mỹ như: Harvard, MIT, Stanford, Georgetown. GS.TS Phùng Xuân Nhạ, đại diện ĐH Quốc gia Hà Nội - Khoa Kinh tế trong buổi lễ khai mạc lớp liên thông thạc sĩ và tiến sĩ ngày 12-10-2006 cũng nhấn mạnh: "Với tên tuổi và uy tín của ĐH Quốc gia cùng chất lượng kiểm định của ĐH NCU, chúng tôi chú trọng hàng đầu đến chất lượng đào tạo, chứ không nhằm mục đích kinh doanh. Hơn nữa, đây là chương trình gắn kết với hai ngân hàng uy tín, do đó sản phẩm làm ra tức SV tốt nghiệp sẽ làm nên thương hiệu của nơi đào tạo. Trong thời kỳ hội nhập, khi Việt Nam bước ra biển lớn, thì chất lượng chứ không phải số lượng mới củng cố được niềm tin và xây dựng được thương hiệu Việt Nam trên thương trường quốc tế".

Từ năm 2002, NCU đã liên kết với ĐH Bách Khoa Hà Nội để mở chương trình MBA, mỗi năm tuyển sinh hai lần, mỗi lớp khoảng 30 học viên, hiện nay khóa 4 đang bắt đầu học. Đây là lần đầu tiên NCU có mặt tại TP. Hồ Chí Minh để mở lớp MBA và DBA dành cho các chuyên viên về tài chính, ngân hàng, các nhà quản lý hay các doanh nhân. Dự kiến bắt đầu học ngay cuối tháng 1-2007 tại TP. Hồ Chí Minh. Sau đó sẽ có một lớp MBA và DBA đặc biệt tháng 3-2007 dành cho các nhà giáo tại các trường ĐH, cao đẳng Việt Nam muốn lấy bằng thạc sĩ, tiến sĩ Mỹ. Một số trường ĐH khác của Mỹ như TG, VL, CN, NTT cũng đã bàn bạc, trao đổi và đang chuẩn bị ký hợp đồng để thiết kế chương trình đào tạo cho phù hợp với nhu cầu đào tạo, các chương trình đào tạo này cũng sẽ được Ngân hàng Phương Nam hỗ trợ cho vay học phí với lãi suất thấp.

Được biết chương trình liên kết này sẽ mở khóa MBA đầu tiên tại TP. Hồ Chí Minh để tuyển các SV đã học xong 2 năm ĐH từ các chương trình quốc tế như: Kent, Cambridge hay Houston Community College để tiếp tục học 2 năm sau chương trình BBA. Hiện tại có nhiều chương trình thạc sĩ của các ĐH quốc tế liên kết tại Việt Nam như Hà Lan, Pháp, Bỉ, Đức... nhưng chỉ có hai chương trình từ Mỹ mở lớp cao học là NCU và Southern Columbia University.

TUYỂN SINH MBA VÀ DBA CHUYÊN NGÀNH:

• *Tài chính ngân hàng • Thương mại quốc tế và quản lý, cấp bằng Northcentral University, USA.*
Hết hạn nộp đơn 30-1-2007. Học sau Tết.
Ghi danh, nộp đơn - ĐT: 08.8444370.
Hoặc email: mba@america-edu.org
Chương trình liên thông giữa Khoa Kinh tế ĐH Quốc gia Hà Nội và Northcetral University phối hợp với Phương Nam Bank, Sacombank

TUYỂN SINH MBA VÀ DBA, VĂN BẰNG NCU CẤP

Dành cho các giáo viên cao đẳng, đại học.
Ngân hàng Phương Nam cho vay học phí.
Hạn nộp đơn 15-2-2007. Học tháng 3-2007.
Ghi danh, nộp đơn - ĐT: 08.8444370.
Hoặc email: mba@america-edu.org
Chương trình liên thông giữa Khoa Kinh tế - ĐH Quốc gia Hà Nội và Northcetral University phối hợp với Phương Nam Bank, Sacombank

TỪ BÌNH TUẤT ĐẾN ĐÌNH HỒI

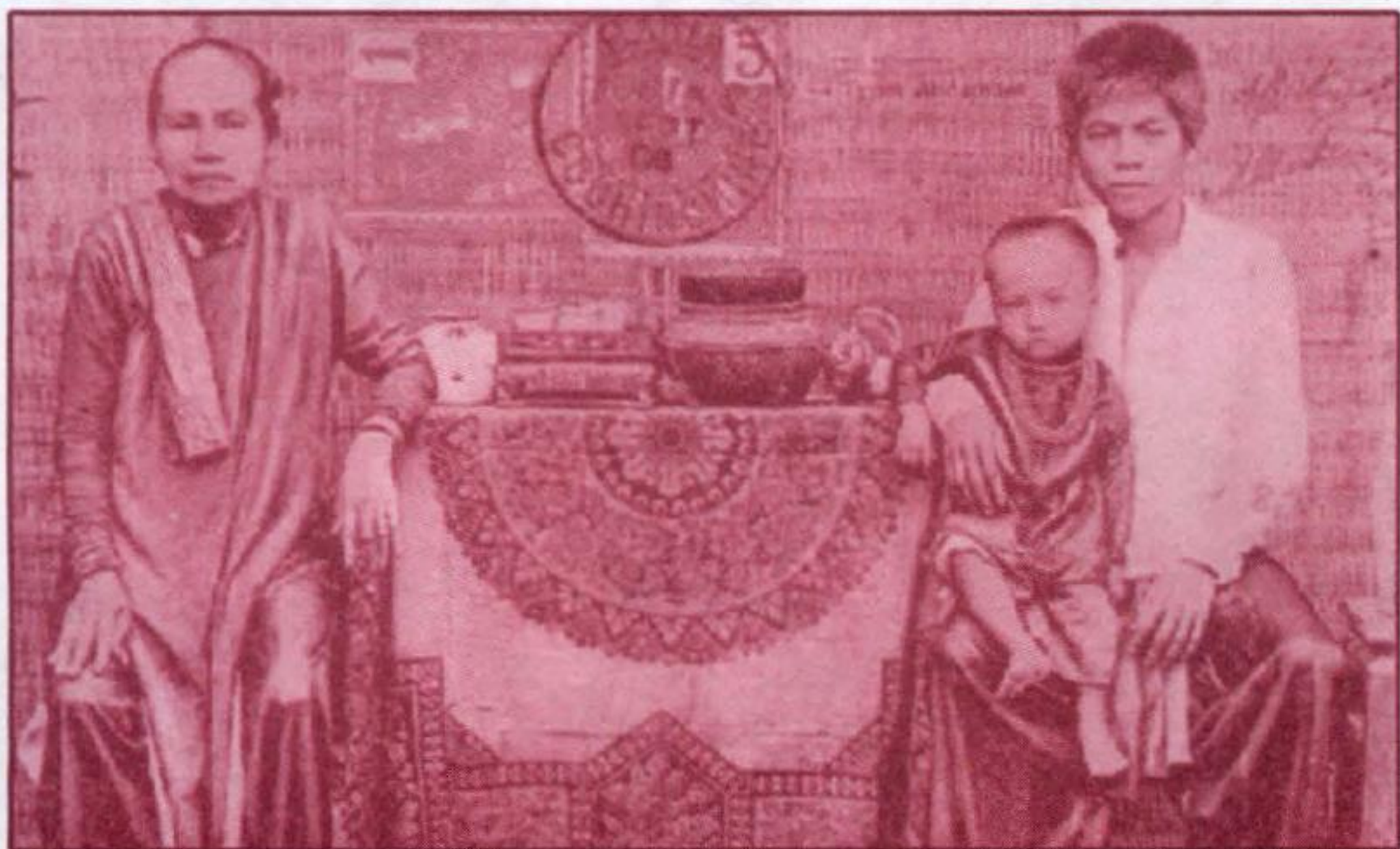
**NHỮNG BỨC ẢNH
CỔ NHẤT VIỆT NAM:**

LỄ TẾT

VÀ ĐỜI SỐNG NGƯỜI VIỆT XƯA

LÊ MINH

- **LTS:** Mỗi khi Tết đến xuân về, trước bàn thờ gia tiên, chúng ta vẫn thường nhớ đến tổ tiên, gia tộc. Rộng hơn, nhiều người vẫn hàng ngày băn khoăn không biết cha ông ta ngày trước sống thế nào, sinh hoạt ra sao. Hình ảnh của những năm 1940 đã khó kiếm, nên ít ai ngờ, đến nay vẫn còn hình ảnh người Việt từ tận đầu thế kỷ 19, thậm chí có những bức ngay gần thời điểm 1858. Những hình ảnh miêu tả đậm nét đời sống người Việt dưới đây được sưu tập trong hàng trăm bưu thiếp do người Pháp chuyển về nước khi mới đến xâm lược Việt Nam. Những khoảnh khắc mong manh của cha ông trong quá khứ luôn khiến thế hệ con cháu nao lòng. Nhân dịp xuân mới, Thế Giới

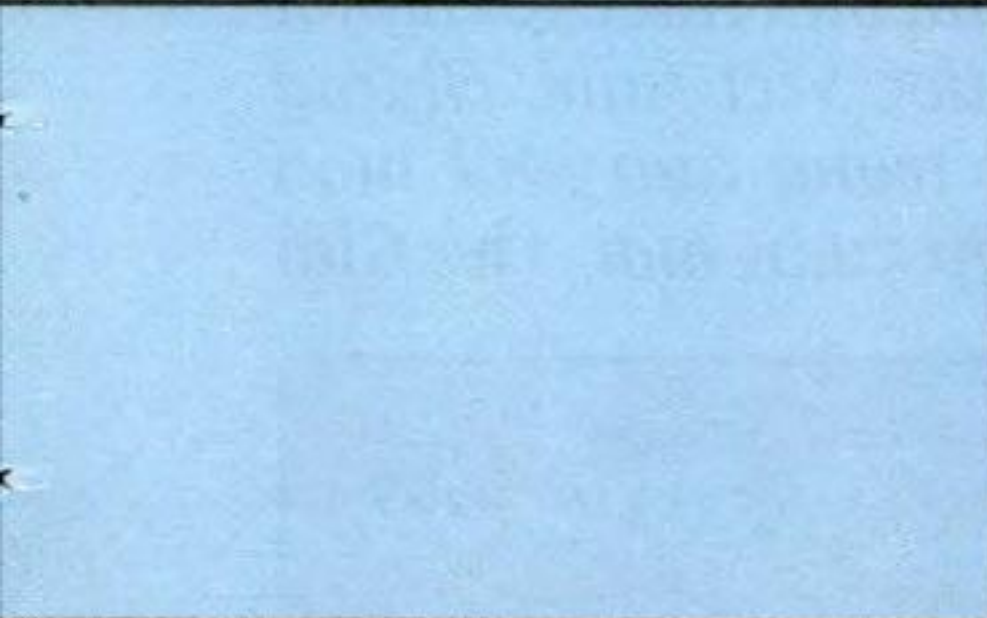


Một gia đình Sài Gòn đón xuân năm 1903

- Mời giới thiệu bộ sưu tập của tác giả Lê Minh nhằm giúp độc giả có thêm một số hình ảnh cận cảnh, trung thực về cha ông ta, từ những lễ, Tết đến đời sống thường nhật cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20.



◀ Một cửa hàng bán thịt cho người dân đón Tết



▲ Chợ bán gỗ đầu giêng



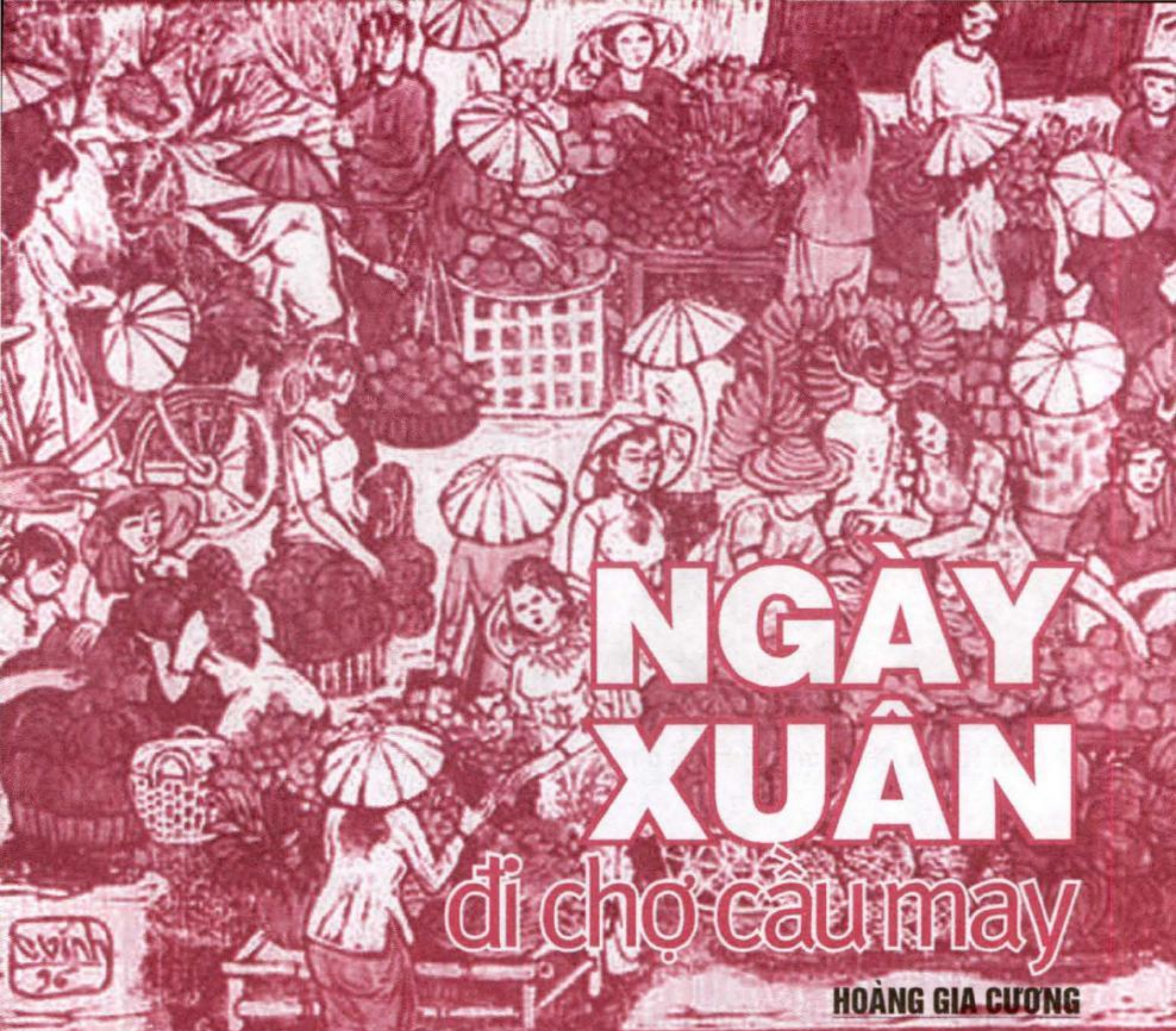
◀ Một phiên chợ tại Thanh Hóa dịp cuối năm



Người Hoa ở Chợ Lớn chuẩn bị cho bữa ăn cuối năm



Phiên chợ quê cuối năm



NGÀY XUÂN đi chợ cầu may

HOÀNG GIA CƯỜNG

Chẳng nhớ tự bao giờ, cứ mỗi độ đón đợi xuân về, đầu óc tôi lại bị ám ảnh bởi những câu thơ trong bài thơ Chợ Tết của cố thi sĩ Đoàn Văn Cừ: “Người các ấp từng bưng ra chợ Tết / Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc / Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon / Vài cụ già chống gậy bước lom khom / Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ / Thằng em bé nép đầu bên yếm mẹ / Hai người thôn gánh lợn chạy đi đâu / Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau...”.

Chợ Tết quê

Tôi sinh ra ở Quảng Bình, một vùng quê nghèo của miền Trung, nơi khoai sắn là mục tiêu phấn đấu quanh năm, *bát cơm* không chỉ có trong *ba ngày Tết*. Gọi là *cơm* không nghĩa là cơm chỉ nấu toàn bằng gạo không độn ngô, khoai, sắn. Vì thế hình ảnh *bát cơm* không gần như đồng nghĩa với *ba ngày Tết*. Vào cái thuở ngô-

khoai-sắn ấy, tôi cứ nhớ như in tới tận bây giờ về lần đầu tiên được đi chợ Tết. Hồi ấy tôi mới chừng ba tuổi, cái tuổi chỉ thích chạy nhảy lon ton, cái gì cũng xem, cái gì cũng lạ. Một ngày cận kề Tết, tôi được mẹ đặt ngồi trong một cái thúng, đầu gánh bên kia là đủ thứ linh tinh mà mẹ mang đi bán. Mới sáng tinh mơ, gió lùa lạnh buốt mà sao con đường như được hun nóng

bởi không khí lễ hội tung bừng. Từ mọi ngõ ngách, tiếng gọi nhau í ới, tiếng chó sủa râm ran, người người như cùng ủa ra con đường cái quan và hướng về một phía. Tôi ngồi trong thúng do mẹ gánh đi, có cảm giác bồng bênh như đi kiệu. Nhà tôi ở đầu làng, chợ Mới ở cuối làng, kề bên mép nước sông Nan. Với tôi, đó là một cái chợ vô cùng to lớn vì tôi không thể đi hết mọi quán, mọi lều xếp hàng san sát. Dưới sông là hàng chục, có lẽ là hàng trăm con thuyền ken đặc. Tiếng ồn ào triền miên nghe đến đỉnh tai nhức óc, thế mà tôi lại lấy làm khoái trá, phấn khích đến lâng lâng! Cũng như mọi chợ to, chợ nhỏ trên đời, vẫn là *Chợ gần mẹ bán đi mua / Đâu chè, nải chuối, mớ dưa, mủng cà...* nhưng với tôi nó như một thế giới vừa được khám phá, rất diệu kỳ. Mẹ tôi kiếm một chỗ ngồi, bày ra mẹt mấy nắm tỏi, rá hành, mớ ớt và vài nải chuối xanh hái ở vườn nhà. Chừng trưa trưa thì những mẹt hàng “đặc sản” này cũng bán hết veo. Kết quả là tôi được mẹ mua cho một góc bánh đa phủ lớp cháo kê vàng rộm, vừa thơm vừa bùi vừa béo ngậy. Trên đường về, mẹ tôi gánh bao nhiêu “thứ bà rần” mà tôi không thể nhớ. Chợ chỉ có vậy thôi mà cho tới tận bây giờ trong tôi như còn vọng mãi dư âm.

Chợ miền núi

Đầu những năm 1960, tôi từng gắn bó với mảnh đất có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh tới ba bốn năm liền. Ngày thường đã thích, những ngày giáp Tết mà đi chợ Kỳ Lừa thì thật vui, thật ấn tượng. Chợ ở đây không chỉ là nơi bán mua từ cây kim sợi chỉ tới con ngựa, con bò mà còn là nơi giao lưu, là lễ hội của nam thanh nữ tú khắp vùng. Những buổi chiều trước phiên chợ, trai gái từ nương gần bản xa lũ

lượt về đây, đứng ngồi rải rác khắp ngọn đồi Kỳ Lừa cho tới tận bờ sông Kỳ Cùng, có khi còn vượt cầu qua các con phố nhỏ bên thị xã Lạng Sơn. Họ đi chợ không chỉ để bán, để mua. Họ đi chợ còn để *hát lượn* cầu may. Chợ là nơi để họ gặp gỡ bạn bè, là nơi cho họ cơ may tìm kiếm bạn tình. Những điệu hát *sli lượn* được các nhóm bạn trai cất lên mời chào rồi các nhóm bạn gái đối đáp cứ tiếp nối kéo dài từ chập tối cho tới tận đêm khuya. Lời trao lời, mắt tìm mắt, những tâm hồn trong vắt như nước suối mùa xuân đi tìm dòng chảy cho mình. Rồi họ lần lượt tách ra, từng đôi, từng đôi một để đi nhau tới một góc đồi tĩnh lặng giải bày tâm sự. Đêm mùa xuân miền núi lạnh buốt thấu xương nhưng với họ không ngọn gió nào át được ngọn lửa tình rực cháy. Là người miền xuôi nên chúng tôi không thể đồng cảm với họ về từng câu *hát lượn*, được hát bằng tiếng dân tộc thiểu số, nhưng nhìn cách họ hát, nhìn cách họ trao duyên ai cũng có thể thấy được một nét đẹp văn hóa mà không dễ gì nơi nào cũng có. Chiều hôm sau, *Chợ tan còn lại mưa xuân / Hoàng hôn nhuộm tím dấu chân người về*. Họ đành chia tay ai về bản nấy và lại hẹn hò nhau chờ phiên chợ tới. Chàng trai đứng thần thờ: *Mình về con dốc thì dài / Mây chen chân ngựa, gió cài vành khăn / Mình về suối chảy tận ngàn / Rừng lao xao giọt nắng xuân rồi rồi / Đường về xa lắm mình ơi...* Còn cô gái thì ra về với *Lời yêu trong mắt long lanh / Mùa xuân căng mọng nửa vành áo thêu*. Tôi cũng đã có dịp lên Sa Pa xem *chợ tình*. Trai gái nơi đây đi chợ thường phải vượt một quãng đường đèo dốc, gặp ghềnh xa lắc. *Lần đường từ lúc tỉnh mơ / Đèn khuya ngọn tỏ ngọn mờ tìm nhau...* Nét đặc trưng của *chợ tình* Sa Pa

cũng như chợ Kỳ Lừa. Tuy nhiên môi trường du lịch đã làm biến dạng cái mà người ta gọi là *chợ tình* rất đẹp của đồng bào dân tộc. Ngay như cái tên *chợ tình* mà ai đó đã trót gọi để bây giờ trở nên phổ biến, cũng đã làm hỏng mất ý nghĩa văn hóa của cái chợ này. Nó chỉ có ý nghĩa gây kích thích tò mò mà thôi. *Chợ tình* Khâu Vai cũng vậy. Đó là một lễ hội, lễ hội của những mối tình dang dở, đâu có ý nghĩa gì là “chợ”? Cũng một sinh hoạt tương tự như vậy nhưng ở Bắc Giang, ngày hội của các cặp yêu nhau trắc trở tìm gặp lại nhau để giải bày tâm sự lại được gọi là “hội” - Hội Chen. *Nhớ thì về với Hội Chen / Nhập nhèm cái thuở tắt đèn vào khuya / Chen lần ra cánh đồng Mê / Đôi ta nối lại câu thề hồi xưa...* Để rồi: *Hội Đình chờ nửa kiếp người / Đêm nay đêm lại nối lời giao duyên.* Đây thực sự là những đêm hội rất hay, rất nhiều ý nghĩa.

Chợ đồng bằng

Chắc chưa có ai thống kê được trên khắp đất nước chúng ta có bao nhiêu cái chợ. Mỗi cái chợ là một cộng đồng, một nét đặc trưng riêng. Chợ trong phố, chợ trong lòng, chợ trên đồng, chợ trên núi, chợ trên sông và chợ trên biển... Có chợ họp quanh năm suốt tháng, có chợ họp phiên định kỳ, lại có chợ chỉ họp phiên đặc biệt.

Hồi còn đi sơ tán ở Hà Bắc, tôi trọ trong một xóm nhỏ gần kề bên chợ quê. Đó là một chợ nhỏ, chỉ chiếm một khoảng đất bên đồi chừng vài trăm thước vuông, ngày nào cũng họp từ lúc tinh mơ. Phiên chợ Tết năm ấy, tôi ra chợ tìm mua một thứ gì đó để đem về Hà Nội “nghênh xuân”. Đi một vòng quanh chợ, tôi thấy ngoài vài thứ hàng hóa lèo tèo chỉ có một thứ “đặc sản” nổi bật nhất ở đây là... rượu. Nào rượu Làng Vân,

rượu Thổ Hà và bao nhiêu thứ rượu “gia truyền” khó tìm ra xuất xứ. Nếu là người sành rượu hoặc biết nếm rượu thì chỉ cần đi một đoạn ngắn là đã có thể say “quắc cần câu”. Có lẽ vì rượu mà chợ càng ồn ào, phấn khích? Hầu như đàn ông đi chợ đều “mặt đỏ phùng phùng”, “chân nam đá chân chiêu”, tay cầm vò hoặc cầm be ngất nga ngất ngưỡng. Ông chủ nhà tôi ở trọ rất nghèo nhưng cận kề ngày Tết cũng thấy bày biện tới dăm vò rượu trên bàn thờ trống tuênh trống toác. Hình như rượu là “tiêu chí” hàng đầu của việc sắm Tết nơi đây! Còn những ngày sau Tết, thậm chí cả một vài ngày trước Tết, trong tiếng chạm cốc, chạm bát loảng xoảng triền miên là những châu tổ tôm, xóc đĩa náo nhiệt đến... “khuynh gia bại sản”! Tôi cũng đã có dịp quan sát cảnh chợ Tết ở miền Tây Nam Bộ. Chợ Bến Lức, chợ Cái Răng, chợ Rạch Sỏi... Mỗi chợ có một nét riêng với những sản vật trong vùng. Chợ nổi Phụng Hiệp lại là những dãy thuyền san sát trông như một hải cảng náo nhiệt với bao nhiêu sản vật, hoa trái của miền quê sông nước. Ở Hà Nội cũng có chợ đêm như chợ hoa Yên Phụ, chợ rau quả Long Biên, chợ cá Yên Sở, nhưng chợ đêm miền châu thổ Cửu Long mới thật ấn tượng với những chợ đêm Cần Thơ, Bến Tre, Sóc Trăng, Bạc Liêu...

Chợ hoa

Cũng như chợ hoa xuân trên đường Nguyễn Huệ ở TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội có chợ hoa xuân từ lâu đời trên phố Hàng Lược. Chợ hoa Hàng Lược thường được mở từ ngày 23 tháng chạp - ngày ông Công ông Táo lên Trời và kết thúc vào ngay trước lúc giao thừa. *Mọi loài hoa trên đời / Cùng về đây họp mặt / Đào thắm, đào phai, lay ơn, thược dược / Hớn hở cành mai / Trăm tư khóm trúc / Rực rỡ chào xuân bông cúc,*

bông hồng... Bây giờ Hà Nội mở rất nhiều chợ hoa xuân, nhưng với tôi, chợ hoa Hàng Lược vẫn là nơi hấp dẫn nhất: *Mỗi xuân đến hoa lại về Hàng Lược / Tôi lại đi như đứa trẻ lên mười / Lòng thư thái giữa ồn ào náo nức / Biển hương màu choáng ngợp cả hồn tôi!*... Những ngày này Hà Nội tràn ngập hoa, gặp nhau chào nhau bằng câu cửa miệng: đã có đào, có quất chưa? Ngay cả những năm chiến tranh ác liệt, ngày Tết trong mỗi nhà vẫn không thể thiếu lọ hoa, chậu cảnh. Bên cạnh thịt mỡ, dưa hành, bánh chưng xanh, bao giờ cũng phải có hoa. Thiếu hoa là không tròn cái Tết. Đó không chỉ là nét đẹp của riêng người Hà Nội mà là nét văn hóa đặc trưng chung của cả dân tộc chúng ta. Người Việt Nam biết cắm sừng đánh giặc ngoại xâm, nhưng cũng biết và thích cắm hoa trong ngày đại hỷ.

Đi chợ cầu may

Sang ngày mồng một và nhiều ngày tiếp theo, các ngôi chợ trở nên tưng bừng, vắng tanh. Nhưng không phải nơi nào cũng thế. Có những chợ lại chỉ họp duy nhất vào những ngày này, vẫn là chợ xuân, chợ Tết. Đó là chợ Gia Lạc, một cái chợ không phải là chợ thông thường. Chợ Gia Lạc nghĩa là chợ “thêm vui”, nằm trên một khoảnh đất mà ngày thường chưa khi nào là chợ, gần bờ Nam sông Hương, thành phố Huế. Chợ chỉ họp duy nhất vào ba ngày Tết. Chợ rất đông vui, tấp nập, có bán đủ mọi hàng hóa thông thường. Nhưng người ta đi chợ Gia Lạc không phải vì mục đích bán mua, mà như là đi hội. Đó là một tập tục, một nét sinh hoạt văn hóa cộng đồng đã trở nên truyền thống. Lại có chợ Viềng ở Nam Định, mỗi năm chỉ họp duy nhất một ngày vào mồng 8 Tết. *Chợ Viềng mỗi năm một phiên / Chen nhau mua bán cái riêng nhờ nhàn.*



Nơi đây người ta mua bán đủ thứ, từ đồ gia dụng tới hoa quả, thực phẩm, cả đồ mới tinh lẫn đồ đồng nát, nhưng đặc biệt nhất là các loại đồ cổ. Những năm trước, giới buôn đồ cổ Hà thành hầu như không bao giờ vắng mặt ở phiên chợ này. Bây giờ thì mặt hàng này đã cạn, nhiều khi không may còn vớ nhầm đồ giả. Người ta đi chợ Viềng là đi hội: *Hội làng mở giữa ngày phiên chợ / Bán mua ao ước được điều may...* Cả người bán lẫn kẻ mua đều không quan tâm đến chuyện đắt rẻ, mua bán chỉ để cầu may. Nhiều người đi chợ Viềng còn để kết hợp về lễ đền thờ bà Chúa Liễu Hạnh, một trong “tứ bất tử” mà dân ta tôn thờ. Có lẽ chợ Viềng là phiên chợ xuân - Tết cuối cùng trên cả nước vì kể từ sau ngày này, mọi chợ đều trở lại là chợ bình thường.

Chợ Tết mỗi năm lại họp, người người lại náo nức chờ mong và tất bật. Là một người làm thơ, đôi lúc tôi cũng ao ước giá như mình là anh “thầy khóa” thuở xa xưa, trải manh chiếu ngồi bên cổng chợ: *Một thầy khóa gò lưng trên cánh phản / Tay mài nghiên hí hoáy viết thơ xuân, để rồi được Cự đồ Nho dừng lại vuốt râu cằm / Miệng nhẩm đọc vài hàng câu đối đỏ...* ■

(*) Thơ trích trong bài là của các tác giả: Đoàn Văn Cừ, Vũ Đình Liên, Hoàng Gia Cương, Dương Thúc Mỹ, Văn Đức Thu, Thân Đức Thi, Chí Ngọt, Nguyễn Thọ, Nguyễn Thế Vinh.

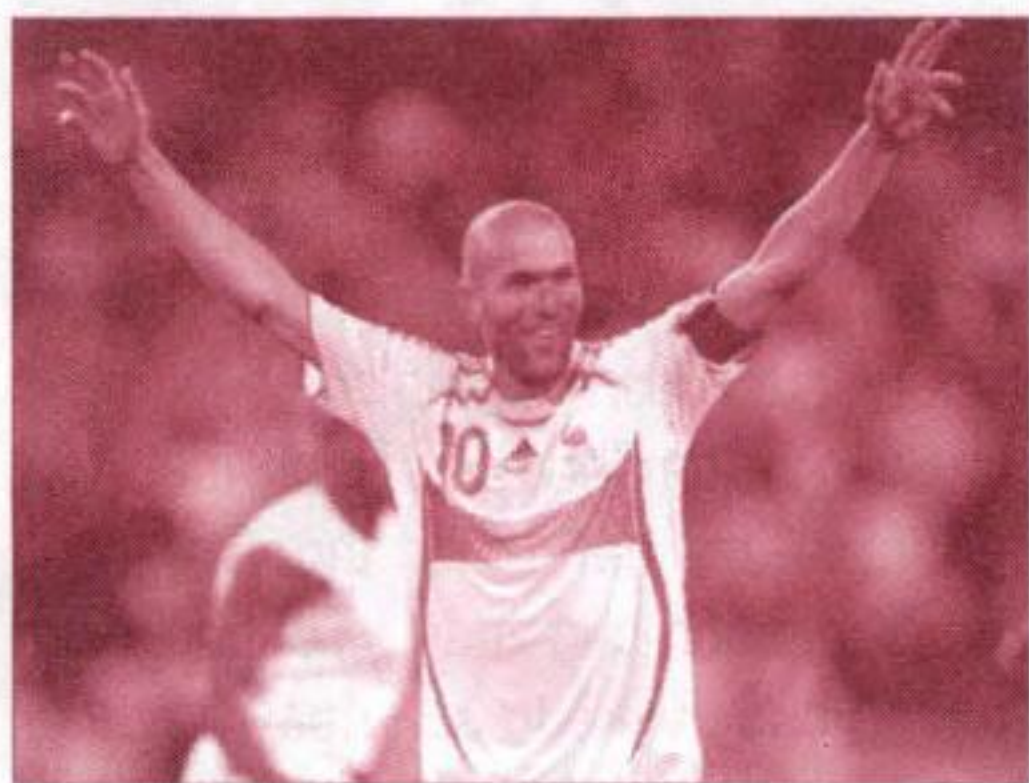
► Trong những thứ đắt nhất và độc đáo nhất trên thế giới có không ít thứ liên quan đến khả năng của con người. Sau đây là một số điển hình.

ĐẮT NHẤT VÀ ĐỘC ĐÁO NHẤT

TRUNG NGUYÊN

● **Cầu thủ bóng đá đắt nhất:**

Đó là danh thủ Pháp Zinedine Zidane thời vàng son với giá chuyển nhượng từ Câu lạc bộ Juventus sang Real Madrid ngày 9-7-2001 là 47 triệu USD.



● **Áo tắm 2 mảnh (bikini) đắt nhất:** Áo tắm do nhà thiết kế Susan Rosen và Công ty kim hoàn Steinmetz Diamonds hợp tác sản

xuất, người mẫu Molly Sims đã mặc trong số chuyên đề áo tắm *Sports Illustrated Swimsuit* năm 2006. Chiếc bikini này đính tới 150 cara kim cương. Nhưng bạn đừng mơ tưởng chạm tay vào bộ đồ tắm này vì nó có giá đến 30



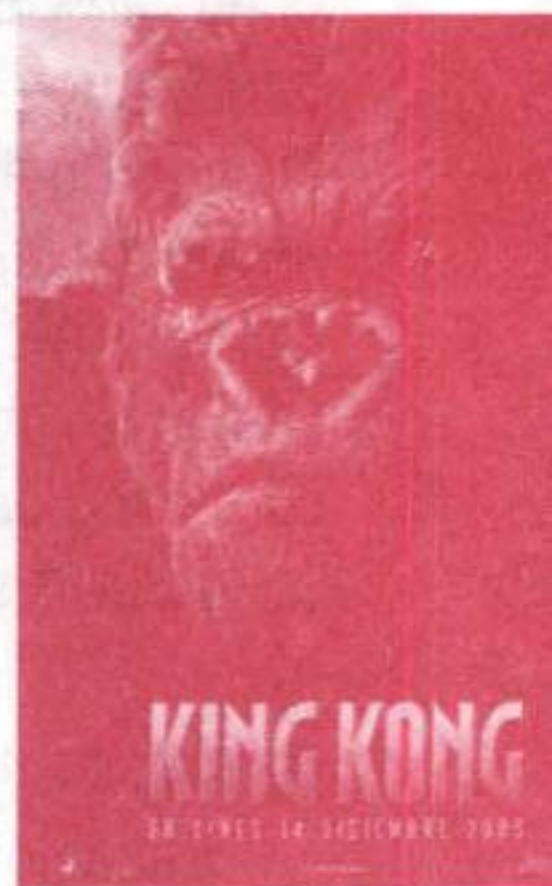
triệu USD.

● **Phim có kinh phí sản xuất tốn kém nhất:**

Phim *King Kong* (2005), với kinh phí 207 triệu USD, tốn kém hơn *Superman Returns* (2006) khoảng 3 triệu USD. Nhưng tính cả yếu tố trượt giá do lạm

phát thì *War and Peace* (1968) về đầu với 560 triệu USD, thời giá năm 2005; và *Cleopatra* (1963) về nhì với 286 triệu USD. *War and Peace* sản xuất mất 7 năm với kinh phí 100 triệu USD vào thời điểm đó.

● **Nữ diễn viên điện ảnh có thù lao cao nhất:** Ngôi sao Hollywood Reese Witherspoon với



thù lao 29 triệu USD cho bộ phim kinh dị mới *Our Family Trouble*. Reese Witherspoon, 29 tuổi, sinh tại Baton Rouge, Louisiana nhưng lớn lên ở Tennessee (Mỹ) và đóng phim từ năm 15 tuổi. Năm 2006, cô đoạt Oscar vai nữ chính cho vai diễn June Carter trong *Walk the Line*.

● **Nịt ngực đắt nhất:** Mỗi năm Hãng thời trang Victoria's Secrets đều tung ra một mẫu nịt ngực đắt nhất do Mouawad thiết kế. Nịt kết bằng hàng ngàn viên kim cương với một viên lớn ở trung tâm. Phiên bản 2002 có tên Red Hot Fantasy chứa 1.300 viên kim cương và ngọc ruby trị giá 15 triệu USD. Nhưng chiếc nịt ngực năm 2006 chỉ có giá 11 triệu USD.

● **Kem đắt nhất:** Đó là loại kem The Grand Opulence Sundae của Nhà hàng Serendipity ở New York với giá 1.000 USD mỗi suất ăn. Loại kem này được bọc lớp vàng mỏng 23K ăn được. Chỉ dành cho người giàu và nổi tiếng nên mỗi tháng Serendipity chỉ bán được 1 suất kem The Grand Opulence Sundae.

● **Cà vạt đắt nhất:** Đó là chiếc cà vạt của nhà thiết kế Satya Paul làm riêng cho nhóm Suashish Diamond và được nghệ sĩ Salman Khan giới thiệu tại buổi biểu diễn thời trang Mumbai năm 2005. Làm bằng lụa nguyên chất, cà vạt có đính 261 viên kim cương. Giá bán 250.000 USD một chiếc.

● **Đôi chân đắt nhất:** Nam diễn viên Michael Flatley, ngôi sao

của bộ phim *Riverdance* có đôi chân được bảo hiểm đến 40 triệu USD vào năm 1999. Về phái nữ, đó là đôi chân của siêu mẫu áo tắm Heidi Klum, Đức, người đang giữ kỷ lục với đôi chân trị giá 4 triệu USD. Tuy nhiên, do cô mới bị một vết sẹo ở chân nên giá đã giảm xuống.

● **Đôi giày đắt nhất:** Năm 2003, cửa hiệu Harrods ở London trưng bày đôi giày của nhà tạo mẫu

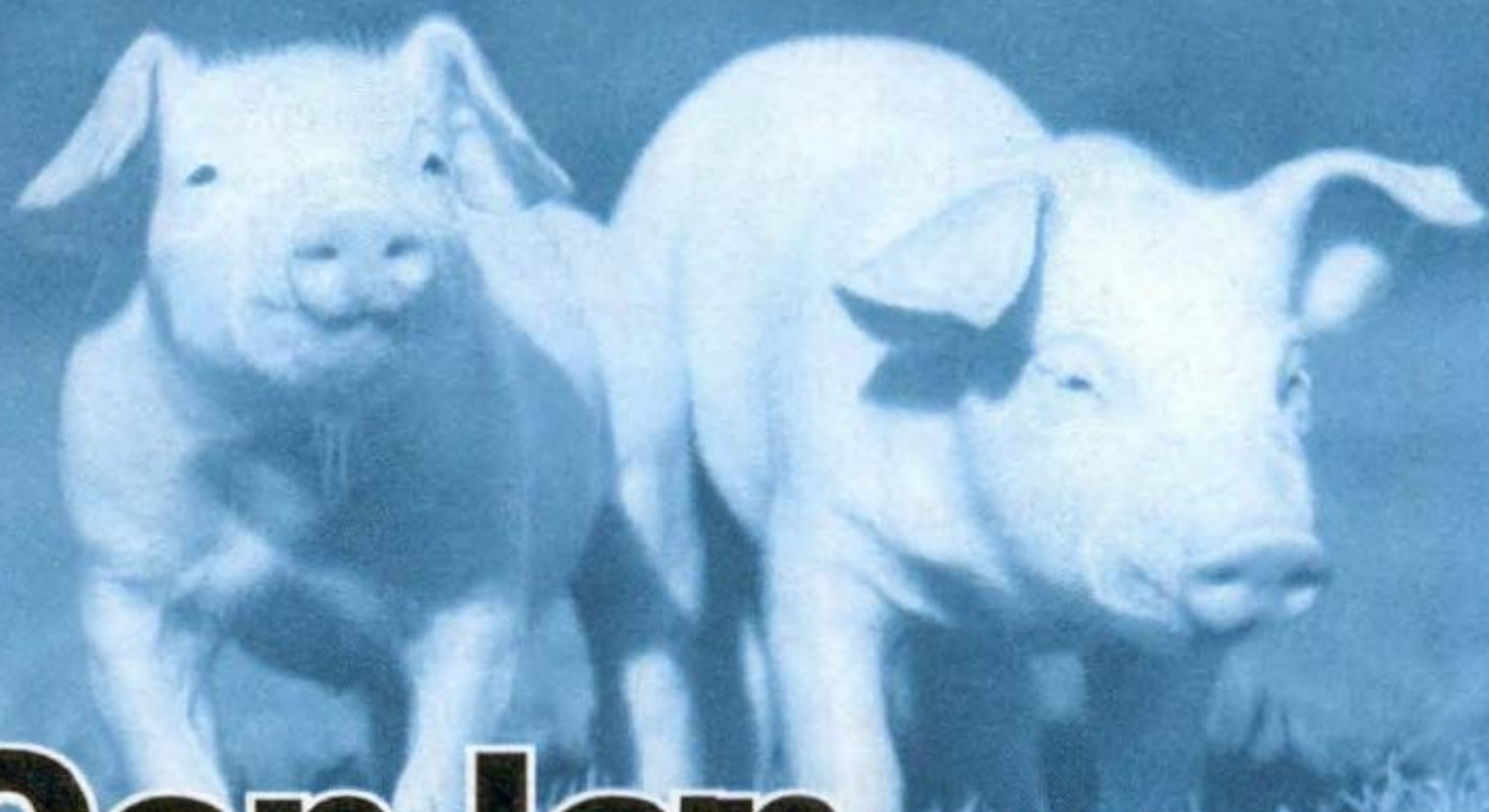
Stuart Weitzman, lấy cảm hứng từ đôi giày diễn viên Judy Garland mang trong bộ phim kinh điển *The Wizard of Oz*. Giày làm bằng sợi platinum và cần 642 viên ngọc ruby với giá bán lên đến 1,6 triệu USD. Năm 2004, Stuart Weitzman làm một đôi hài Cinderella Slippers cũng bằng platinum và cần 565 viên kim cương, trong đó có một viên 5 cara. Diễn viên Alison Krauss từng đoạt Oscar năm 2004 mang đôi hài giá 2 triệu USD này.

● **Lá thư đắt nhất:** Năm 1991, một công ty ở Beverly Hills đã mua lá thư do cố Tổng thống Mỹ Abraham Lincoln viết ngày 8-1-1863 với giá 748.000 USD.

(Tổng hợp từ Internet, 1.2007)



"CHAT" CÙNG NĂM HỎI



Con lợn. đa dạng sinh học

GS.TS TRẦN ĐÌNH MIÊN

Những nước có nền văn minh cổ đại như Trung Quốc, Ấn Độ, Ai Cập, Hy Lạp... đều có tư liệu và chứng tích để lại, cho rằng lợn nhà được thuần hóa từ lợn rừng cách đây quãng trên 5.000 năm. Châu Á chú trọng đến con lợn khá sớm, nên hiện nay ở nhiều nước - tùy một vài nơi vì lý do tôn giáo - thịt, mỡ lợn được xem là nguồn thực phẩm protein hàng đầu. Tuy nhiên, lợn không những cho thịt, mỡ mà ngày nay khoa học đã sử dụng thêm lợn vào nhiều việc có ích khác vì con lợn đa dạng sinh học.

Lợn mini

Vào những năm 1970-1980, khi mà việc phóng vệ tinh, tàu vũ trụ... bắt đầu thịnh hành thì người ta nghĩ ngay đến việc phóng lên không trung những vật nuôi bé nhỏ

để thực nghiệm các quy trình sinh lý, sinh hóa, sinh sản, nghiên cứu tác động của tình trạng không trọng lực, phóng xạ... đến các tình trạng sản xuất của động vật. Động vật bé nhỏ lại chỉ chiếm một thể

tích ít ỏi trong khoang tàu, thường chật hẹp. Lợn mini được tạo ra theo mục tiêu đó vì trưởng thành, nó cũng không vượt quá 20kg khối lượng. Lợn lại là vật nuôi có những tổ chức, mô cơ, những chức năng lục phủ ngũ tạng gần giống như người.

Ứng dụng công nghệ sinh học hiện đại

Bước vào thế kỷ 21, khi khoa học và công nghệ đã trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp thì công nghệ sinh học hiện đại trong lĩnh vực lương thực, thực phẩm mở ra tầm quan trọng ứng dụng là “điều khiển có định hướng tính di truyền của sinh vật, tạo ra những giống mới có sản lượng cao, chất lượng tốt, chịu đựng giỏi...”. Chẳng hạn: gien halothane có tính cách làm giảm chất lượng của thịt, làm cho thịt xẻ chóng nhão, mất nhiều nước thịt, làm thịt nhạt màu hồng nhanh, trở nên trắng bệch. Do đó, bằng phương pháp kiểm tra các con lợn đực, trước khi phối giống, có “độ nhạy cảm halothane cao” (tức chỉ số nhạy cảm H^+) để loại thải thì làm cho các thế hệ hậu duệ trong dòng tránh được khuyết tật di truyền sau này. Người ta có thể cấy “gien hormone tăng trưởng” trực tiếp vào con lợn để tăng nhanh tốc độ sinh trưởng qua các giai đoạn, giảm được tỉ lệ mỡ, tăng hiệu quả sử dụng thức ăn trên 1 đơn vị tăng trọng (phương pháp PCR - polymeraza chaine reaction).

Nội tạng và da lợn có nhiều tính năng gần giống như của người. Sách y học cổ truyền của ta có câu: “Tạng trư như tạng nhơn”. Phương pháp gien ngày nay có thể chế biến da lợn thành da “nhân tạo” để vá những vết bỏng nặng của con người; có thể “nhân hóa” con lợn, dùng các bộ phận nội tạng (tim, não...) để lắp ghép thay thế các bộ phận tương ứng của con người mà không bị phản ứng loại thải miễn dịch. Phương pháp gien và phương pháp cloning (nhân dòng vô tính) còn giúp tạo ra được các loại protein, hormone, kháng sinh mới..., tạo ra các sản phẩm mới đầy dinh dưỡng, có loại là dược liệu quý hiếm.

Tuy nhiên, thời đại ngày nay, trong quá trình công nghiệp hóa lao động sản xuất, thế giới đã có xu hướng không sử dụng nhiều mỡ lợn vì trữ lượng cholesterol tích lũy trong máu, trong mô cơ quá nhiều sẽ không có lợi cho những người mắc bệnh về huyết áp, tim mạch, béo phì... Một hướng mới đồng thời là một sáng kiến ở nước ta đã được Nhà nước đánh giá cao, phong tặng giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2000 cho tập thể giáo sư, tiến sĩ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả đề tài: “Phát triển lợn lai có năng suất và tỉ lệ nạc cao”. Thịt lợn có tỉ lệ nạc cao nay mai cũng sẽ là một sản phẩm thực phẩm ưa chuộng, góp phần đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng nông phẩm ra thế giới. ■

Lợn lạ ở Việt Nam

BẢO HOÀN

Những chú lợn không lồ

Năm 1987, nhà ông Cúc ở Từ Sơn (Bắc Ninh) nuôi được một con lợn nặng khoảng 400kg. Con lợn này chỉ nằm, hàng ngày cho ăn phải nắm từng nắm nhỏ hoặc luộc khoai, đút vào mõm. Còn nhà ông Vương ở chợ Hang, huyện Kim Thi (Hưng Yên) năm 1988 nuôi được một con lợn 14 tháng tuổi mà nặng trên 450kg.

Tuy nhiên, vô địch về tầm vóc chắc chắn vẫn là con lợn lai kinh tế của ông Đỗ ở Thuận Thành (Bắc Ninh). Năm 1990, Bộ Nông nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) mua nó về để nhồi bông làm mẫu. Khi ấy, nó đã 2 năm tuổi - nhưng to béo, nặng nề quá không đứng lên được, chỉ nằm và ăn tại chỗ - với

► Đối với người dân Việt Nam, lợn (heo) là vật nuôi quá quen thuộc, gần gũi. Nhưng do mang cấu tạo sinh học đa dạng cùng nhiều khả năng đặc biệt và môi trường sống biến đổi khác nhau, thời kỳ lịch sử nào cũng thấy xuất hiện lợn lạ ở nước ta, mà điển hình là mấy trường hợp trong những năm gần đây.

kích cỡ đáng kinh ngạc: dài 2,7m, nặng 735kg!

Con lợn tinh khôn

Đó là con lợn trắng của bà Thọ ở phố Triệu Việt Vương, quận Hai Bà Trưng (Hà Nội). Hồi bà còn sống (năm 1991), con lợn này được chăm nuôi chu đáo. Nó ăn, ở sạch sẽ và đặc biệt tinh khôn. Nếu có người lạ vào nhà, con lợn học lên như chó sủa để báo hiệu. Còn nếu là người quen và bà chủ đang nằm nghỉ, nó liếm chân bà để nhắc gọi. Đứa cháu bà còn dạy lợn làm nhiều trò xiếc, nó hiểu và thực hành rất đúng, rất nhanh... Nó được cả gia đình quý mến và được ngủ chung với chủ!

Lợn đẻ ra "voi"

Gần 11 giờ trưa ngày 8-8-2000, con lợn nái nhà bà Loan ở thôn Phúc Xá, xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy (Hải Phòng) đẻ ra một lợn sữa đầu rất giống voi. Tổng số lứa lợn sữa 15 con, con "voi" này là thứ 6. Sau khi được sinh ra, "voi" cũng đi lại loăng quăng như các con khác trong đàn và hơn 1 giờ sau thì chết. Gia chủ rửa sạch, ướp đá xác "voi" và rất đông khách đã tới xem.

Quan sát hình thù kỳ dị này, thấy con "voi" dài chừng 25cm, hình dáng thân và bốn chân bình thường (duy chỉ có bộ móng



to hơn những lợn sữa cùng lứa), nhưng phần đầu rất lạ. Đầu tròn, có vòi dài hơn 4cm, đôi tai to và giống tai voi. Đặc biệt, con “voi” này chỉ có 1 mắt duy nhất, tròn xoe, đường kính dài gần 1cm, trong mắt lại có 2 con người và vị trí của mắt nằm ngay dưới vòi! Các nghiên cứu khoa học sau đó khẳng định đây là một trường hợp bị đột biến gen, chứ không có chuyện “lợn sinh ra voi” như những lời đồn đoán.

Lợn nhỏ đầu tròn mắt xanh

Ngày 7-6-2005, bà Hoa ở khóm 4, thôn Trung Thuận, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa (Quảng Trị) trong lúc làm rẫy phát hiện một con lợn tí hon chỉ dài khoảng 22cm. Đặc biệt, đầu nó rất tròn, mắt màu xanh nước biển. Theo bà, con lợn này không giống lợn rừng do có lông màu trắng (lông lợn rừng phải đen hoặc xám đen) và cũng khác với lợn nhà do tai quặp về phía sau, đi trên các móng

chân, mõm luôn chúi về phía trước (là các đặc điểm của lợn rừng). Bà Hoa đã đem con lợn về nuôi. Nó phát triển bình thường, khá khỏe khoắn và vui nhộn. Nhiều người đến xem và hỏi mua với giá cao, nhưng bà không bán.

Lợn có sừng

Nhà ông Tịch tại khu 1, thị trấn Đồng Nai, huyện Cát Tiên (Lâm Đồng) nuôi một con lợn có chiếc sừng cứng như xương ở trên trán. Bên ngoài sừng có lớp da bao bọc và ông cho biết, chiếc sừng xuất hiện ngay từ lúc lợn sinh ra. Con lợn có sừng thuộc về lứa đẻ thứ 2 của con nái được thụ tinh nhân tạo. Chào đời hồi tháng 4-2005, nó sinh trưởng bình thường nhưng tốc độ lớn nhanh nhất so với anh em cùng lứa (lúc 70 ngày tuổi đã nặng 22kg). Chiếc sừng trên trán nó từng cuốn hút rất đông người xem và tạo nên nhiều câu chuyện đồn thổi ly kỳ. ■



**CÔNG TY NƯỚC UỐNG TINH KHIẾT
ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM
ĐẠT CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ
THỰC PHẨM CHẤT LƯỢNG AN TOÀN**

SQF 2000 - HACCP - ISO 9001: 2000



Săn lợn rừng ở TÂY NGUYÊN

NGUYỄN TẤN TUẤN

Các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên xem việc săn bắt lợn rừng là một hoạt động kinh tế, lại vừa có tác dụng bảo vệ đồn điền, nương rẫy. Đặc biệt đồng bào Gia Rai có một cách săn lợn rừng rất độc đáo, hiếm thấy ở các vùng dân tộc thiểu số khác...

Lợn rừng khổng lồ

Lợn rừng ở Tây Nguyên có hai loại là lợn độc và lợn cỏ. Lợn độc có khối lượng từ 200kg trở lên, thường kiếm ăn một mình hoặc từng đôi. Lợn độc rất khỏe, nhanh nhẹn và hung dữ, xứng đáng là đối thủ của nhiều loại mãnh thú khác ở rừng Tây Nguyên. Con lợn cỏ to nhất cũng xấp xỉ 2 tạ, thích sống theo bầy đàn. Lợn rừng không ở cố định, nhưng cũng chỉ hoạt động theo khu vực đã được “phân chia”. Chính vì vậy, người săn lợn rừng có kinh nghiệm sẽ biết được nơi chốn ra vào hoạt động của chúng trước đó vài năm. Người Tây Nguyên còn biết tập tính của lợn rừng là thích trú chân tại những cánh rừng non rậm rạp một vài ngày trước khi “xuống

núi” tấn công vào nương rẫy của họ.

Bí quyết săn lợn rừng của người Gia Rai

Lợn rừng rất “đa nghi”, chúng không bao giờ đến những vùng có dấu hiệu bất thường như cành cây gãy, cỏ bị xéo nát một cách thiếu tự nhiên... Người Gia Rai khi phát hiện nơi trú ẩn của đàn lợn rừng liền bí mật bẻ gãy những cành cây xung quanh khu vực mà chúng ở, tạo ra một vòng vây “vô hình” giam lỏng đàn lợn vài ngày. Dù đói, khát nhưng chúng không dám liều lĩnh băng qua khu vực đã bị “làm phép”.

Trong thời gian này, người đi săn quay về buôn làng báo cho mọi người chuẩn bị. Tùy theo số lượng đàn lợn rừng mà huy động bao nhiêu trai làng cùng tham gia săn

bắt. Người ta kể rằng, có lúc gặp phải đàn lợn rừng đông hàng năm bảy trăm con, người trong buôn không đủ, phải huy động buôn làng lân cận cùng vây bắt.

Người Gia Rai đi bắt lợn rừng thường chuẩn bị mũi lao, cung tên và một vác le - một loại cây tre nhỏ rất cứng và dẻo có sẵn ở rừng Tây Nguyên. Theo hướng dẫn của chủ đoàn, những người đi săn nối nhau khép kín thành một vòng tròn. Họ đào hố, cắm cây le thành hàng rào chỉ để lại một đường thoát hiểm duy nhất cho lũ lợn. Tại cửa thoát, người ta dựng hai dây sạp dài, chắc chắn. Trên sạp là những trai trẻ cường tráng, tay lao, tay giáo nhọn hoắt sẵn sàng phóng vào các mục tiêu. Khi chuẩn bị xong xuôi, chủ đoàn chọn một số thanh niên, trai tráng khỏe mạnh, dũng cảm đi vào giữa đàn lợn để xua đuổi chúng bỏ chạy.

Tục lệ của phường săn

Theo tục lệ, người chủ đoàn phải là người đâm chết con lợn rừng đầu tiên. Vì vậy những người vào trong rào phải khéo léo lừa được một con lợn đến vị trí thuận lợi nhất để người chủ đoàn đâm. Lúc ấy cuộc săn thực sự mới bắt đầu.

Những người lọt vào trong rào vây đều phải tuân thủ sự chỉ huy chung, khéo léo tách đàn lợn ra thành từng nhóm nhỏ để xử lý. Đây là một công việc vừa thú vị vừa rất nguy hiểm, bởi vì đàn lợn rừng lúc này rất hung dữ. Người đứng ngoài hàng rào thì hỗ trợ người bên trong bằng tiếng la hét và xử lý những con lợn liêu lĩnh xé rào. Đường tẩu



thoát duy nhất của lợn rừng cũng là nơi khó ra nhất, bởi vì ở đây đã có hàng chục ngọn giáo, dao mác và cung nỏ chờ sẵn.

Săn lợn có chọn lọc

Tuy nhiên, một cuộc săn lớn như vậy hầu như lúc nào cũng có những con lợn rừng thoát được. Một điều đáng lưu ý là người Gia Rai không bao giờ giết lợn nái đang chữa và lợn con còn bé.

Sau khi săn được lợn rừng, đồng bào Gia Rai thường chia đều cho mọi người trong buôn, bất kể người lớn hay trẻ nhỏ. Già làng hoặc chủ đoàn săn và những người trực tiếp xông pha trong vòng vây, thường được chia phần thịt nhỉnh hơn một ít so với người không tham gia. Cũng theo phong tục của đồng bào Gia Rai, đầu lợn bắt được không chia riêng cho ai mà nấu để cả làng ăn chung.

Trong những buổi ăn đầu lợn như vậy, dân làng thường tổ chức nhảy múa và uống rượu cần suốt ngày đêm. Tiếng chiêng, tiếng trống sẽ vang khắp núi rừng Tây Nguyên thay lời mời đối với tất cả những khách xa gần. Điều thú vị là khi đã ăn uống no say, khách sẽ còn được dân làng tặng một “suất” thịt rừng mang về làm quà cho gia đình. ■



CON LỢN

trong văn hóa thế giới

HÙNG PHONG

- ▶ *Lợn là một trong những động vật gắn bó với con người sớm nhất, chúng đã đi vào văn hóa nhân loại một cách tự nhiên và chiếm một vị trí quan trọng. Năm Đinh Hợi, xin kể chuyện lợn trong phong tục tập quán một số dân tộc trên thế giới.*

Lợn trong văn hóa thế giới

Tại Hy Lạp, một cái nôi của nền văn hóa thế giới, lợn xuất hiện trong nhiều câu chuyện thần thoại gắn với chiến tích của những người anh hùng. Cảnh săn lợn rừng được thể hiện trên các bức tranh, bình gốm và người Hy Lạp rất coi trọng nghề chăn nuôi lợn, người hùng Illiat tôn vinh người nuôi lợn, gọi họ là con của vua Parama.

Với người La Mã, lợn là một lễ vật chính để dâng lên các vị thần khi con người tỏ lòng biết ơn, cầu mong sự phù trợ và trong phong tục cưới không thể thiếu con lợn bởi người La Mã quan niệm lợn tượng trưng cho hạnh phúc, tính mắn đẻ của chúng chính là sự sinh sôi kỳ lạ mà người ta mong ước.

Người da đỏ Equateur ở Brazil có tập tục cưới hỏi cũng lạ đời, gia đình nhà gái

phải đem đến nhà trai rất nhiều lễ vật, trong đó không thể thiếu một chiếc răng lợn rừng. Chàng trai được quyền đòi hỏi lễ vật, nếu không đủ lễ vật để đáp ứng, cô gái coi như đã có một đời chồng và sẽ... ở giá suốt đời.

Cư dân ở đảo Wariso thuộc quần đảo Polynesia trên Thái Bình Dương coi lợn là con vật tốt đẹp, cao quý, lương thiện và là biểu tượng của hạnh phúc. Lợn được người dân ở Wariso rất coi trọng, khi có việc vui người ta đều mổ lợn để ăn mừng, cầu an, hy vọng có cuộc sống hạnh phúc, sung túc. Ở đây lợn còn được dùng để xử án, nếu có việc tranh chấp kiện cáo, vị tù trưởng sẽ thả chó săn để bắt về một con lợn bất kỳ, sau đó mổ lợn và yêu cầu các bên thể trước con lợn đã mổ. Cuối cùng hai bên tranh chấp sẽ về nhà chọn lấy con lợn nặng nhất của mình đến, tù trưởng

cho người đem lợn ra cân, lợn nhà ai nặng hơn, bên đó sẽ thắng kiện...

Một số nơi ở Trung Quốc, người làm nghề giết mổ lợn có tục thờ tổ sư, từ đời Tống người ta bắt đầu thờ Phàn Khoái, một tướng của Hán Cao Tổ (Lưu Bang) làm thần giết mổ. Từ đời Thanh, người ta lại thờ Trương Phi (người anh em kết nghĩa của Lưu Bị, Quan Vũ), gọi là sư phụ mổ lợn và suy tôn là Tinh Hầu đế. Hiện ở Tứ Xuyên vẫn còn ngôi miếu tổ sư thờ Trương Phi được xây từ thời Càn Long với tên gọi miếu Trương Gia.

Trên bàn ăn ngày Tết của người Cuba có một món ăn không thể thiếu: món lợn quay. Lợn được làm sạch, quay cả con và ướp với tỏi; người Cuba quan niệm ăn món này trong ngày đầu năm sẽ đem lại sức khỏe, may mắn.

Ở Bungaria, trong năm mới người ta thường tặng nhau những món quà để chúc hạnh phúc và phát đạt. Món đồ được tặng nhiều nhất là tượng một chú lợn con hoặc tượng một người quét dọn ống khói.

Người Đức, theo tập tục truyền thống vào năm mới trên bàn tiệc luôn có món thịt lợn hun khói. Người ta quan niệm rằng con lợn không phải bới đất kiếm ăn như con gà, vì vậy ai ăn thịt lợn vào ngày đầu năm thì không phải làm việc vất vả trong năm mới.

Miền Nam nước Pháp vào ngày 21 tháng 7 hàng năm lại tổ chức Tết lợn. Trong ngày này, mọi người tổ chức nhiều cuộc thi như chú lợn to nhất, lợn chạy thi..., họ còn hóa trang, biểu diễn các thói quen, động tác... của lợn.

Con lợn trong văn hóa Việt Nam

Với người Việt, lợn là một nguồn cung cấp thực phẩm chính, thịt lợn không thể thiếu trong các hoạt động lễ nghi, cưới

hỏi, ma chay, giỗ chạp. Lợn có mặt trong mọi nét của đời sống văn hóa Việt Nam. Trong y học cổ truyền, lợn được coi là một vị thuốc có nhiều công dụng lại không khó kiếm như trư cao (mỡ lợn) tác dụng hoạt huyết, nhuận phổi, trị mụn nhọt; trư can (gan lợn) dưỡng huyết, bổ gan, sáng mắt; trư tâm (tim lợn) chữa suy nhược cơ thể, bổ huyết, an thần... Trong văn học, nghệ thuật, con lợn cũng là đối tượng được phản ánh nhiều, điều đó càng chứng tỏ sự gắn bó mật thiết của chúng với đời sống người Việt, từ ca dao tục ngữ cho đến hội họa. Con lợn được nặn bằng đất, bụng để rỗng, trên thân có khe nhỏ, sau đó được nung lên rồi quét màu đỏ, dùng để bỏ tiền tiết kiệm, nó cũng là biểu tượng của khát vọng giàu sang. Đông Hồ - một trong những dòng tranh dân gian nổi tiếng đã có một số bức vẽ lấy lợn làm đề tài, mỗi bức tranh là một tình cảm, một mong ước đầy chất nhân văn cao cả. Tranh lợn đàn biểu tượng cho sự đoàn viên, tụ họp và sức sinh sôi nảy nở, phát triển mang đậm tính phồn thực. Tranh lợn độc (nhất khoản anh hùng) là biểu tượng cho sự tự tại, vững vàng...; còn tranh lợn ăn lá khoai thể hiện sự hòa hợp tự nhiên. Tất cả những điều đó không chỉ là quan niệm, suy nghĩ, tình cảm của một cá nhân, nhóm người mà là cái chung của con người Việt Nam, văn hóa Việt Nam. Ở mỗi vùng miền, mỗi dân tộc trên mọi miền của Tổ quốc mến yêu lại có những nghi thức, phong tục khác nhau liên quan đến lợn

Theo phong tục của người Dao, khi trẻ sơ sinh được ba ngày tuổi thì gia đình lập đàn cúng mụ gọi là làm lễ "nam han". Người ta thường mổ một con lợn, một con gà, một con vịt để cúng tạ ơn bà mụ ở động Đào Hoa Lâm Châu (theo quan niệm

của đồng bào Dao, động Đào Hoa Lâm Châu là nơi ngụ trú ngụ) đã “cho” họ đứa trẻ và cầu mong ở ngụ sự phù hộ lâu dài.

Hàng năm khi xuân về, người Nùng lại mở hội *cúng rừng* vào hai thời điểm khác nhau: hội cúng rừng ở đầu bản vào ngày 30 tháng giêng và hội cúng rừng cấm giữa đồng vào ngày 2 tháng 7 âm lịch. Cỗ mâm trên gọi là mâm đất nước gồm một con gà sống lông đỏ đẹp; một con lợn đực đen tuyền; 7 chén rượu xếp hàng ngang - chén giữa đội đầy một chén khác; một bát nước; một nhúm muối, 7 con ngựa giấy đen; một cái ô bằng giấy đen che lư hương (lư hương được bện bằng cỏ); 7 nén hương; 7 bát cơm và 7 xôi thịt tổng hợp. Đặc biệt có một bát thịt gồm thịt nạc, gan, tim, tiết lợn gọi là bát bảo hộ đất nước. Cỗ mâm dưới gọi là mâm bảo vệ bản làng. Mâm này gồm một con gà sống gáy; một miếng thịt lợn, 5 xôi thịt lợn tổng hợp; 5 chén rượu và 5 bát cơm. Thầy cúng, thầy mo sẽ thay mặt dân bản úp mặt vào cây quỳ lạy 4 phương trời 2 lần mỗi lần 3 lạy, mang nghĩa đón nguồn nước mẹ về phù hộ độ trì cho bà con dân bản an cư lạc nghiệp, mọi sự bình yên.

Lễ Bahs - lễ mời các yàng về chung vui - là nghi thức của dân tộc Tà Ôi. Ngoài các lễ vật cúng, mọi người còn mổ lợn làm lễ cúng xin phép thần vào ngày hôm sau cho làm lễ đâm trâu, đâm dê. Lễ cúng có 3 mâm, trên có bày đầu, đuôi lợn, một xôi gan lợn, một bát cơm có cắm 2 bánh nếp đã bóc sẵn..., ngoài ra còn có một cây chuối nguyên buồng, một cây mía.

Hàng năm, người Xá Phó thường tổ chức lễ quét làng vào ngày Ngọ, ngày Mùi hoặc ngày con người (à thá cũng)

vào tháng 2 âm lịch với mục đích để năm mới mọi người được bình yên, hoa màu tươi tốt, súc vật nuôi không bị ốm chết. Lúc này, các lễ vật đã được làm xong. Dê, chó, lợn được xếp lại trong mâm tượng trưng với chiếc đầu, bốn chân, đuôi quay theo hướng tốt, xung quanh đặt các bát gạo của từng gia đình.

Trong đám cưới của người Êđê có một phong tục, lợn được mổ để lấy máu thoa vào chân cô dâu, chú rể, rồi cúng tổ tiên cầu cho hai trẻ được sống hạnh phúc. Tiếp đó, ông “mồi” xúc cho cô, cậu mỗi người hai miếng cơm và ba chén rượu. Tất cả mọi người có mặt đều ăn một miếng thịt và một miếng ruột lợn rồi ông trưởng họ cầm chiếc vòng đồng, cô dâu, chú rể sờ tay vào chiếc vòng đó thể hiện sự gắn bó lâu dài mãi mãi.

Ở người Kinh, trong các nghi thức cổ truyền, kèm theo hương hoa, bánh trái, không thể thiếu thịt lợn, lợn được làm đồ cúng lễ như mâm xôi, thủ lợn. Đặc biệt là chân giò lợn trên bàn thờ ngày Tết. Theo tục xưa, khi làm lễ khấn, người cúng phải đọc văn khấn thành lời, nói đầy đủ các lễ vật bằng từ Hán - Việt như: phù lưu (trầu cau), tửu (rượu)... chân giò lợn sẽ khấn là trư túc, nhưng “trư” (lợn) đồng âm với “chư” (mọi thứ), còn “túc” (chân) còn có nghĩa là “sung túc, đầy đủ”, nếu đọc đầy đủ thì chư túc có nghĩa là mọi thứ đều đầy đủ, sung túc, no nê.

Hình ảnh lợn - một trong những con vật nuôi thân thiết với người dân quê đã được người dân ở Sóc Sơn (Hà Nội) tạc thành tượng để ghi nhận công đóng góp không thể thiếu của lợn trong việc

nuôi quân dẹp giặc cứu nước của ông Gióng. Dần dần, nó trở thành một tập tục cúng lễ và xin lộc “chú lợn đá” trong lễ hội Đền Sóc. Tục lệ cúng lễ và xin lộc lợn đá, mỗi năm chỉ thực hiện một lần, chỉ trong hội chính của lễ hội Đền Sóc. Vài tuần hương là đến tục “xin lộc lợn đá”, ai cũng muốn tự tay lấy được một mẫu đá trên pho tượng lợn mang về nghiền thành bột rồi bỏ vào nấu cùng cám cho gia súc, gia cầm ăn. Làm như thế, người ta tin rằng vụ chăn nuôi tới sẽ bội thu, gia súc, gia cầm đầy đàn và béo nung núc như “chú lợn Đền Sóc”. Cũng chính vì vậy mà lợn đá ngày nay vô tình biến thành lợn “xi măng” do bị “xẻo thịt” quá nhiều và người ta phải chít trát lại.

Ở một số nơi, lợn được đưa vào các hội lễ quan trọng. Những làng có truyền thống chăn nuôi có tục chém lợn trong ngày hội, như làng Niêm Thượng ở Tiên Sơn (Bắc Ninh), Tích Sơn ở Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc). Trước đó, người ta chọn một con lợn tốt, cử người nuôi và chăm sóc từ đầu năm, đến hội, lợn được rước ra đình làng để trước bàn thờ thần; khi chủ tế ra hiệu, một người sẽ múa gươm rồi chém mạnh một nhát vào đầu lợn, sau đó lợn được xẻ thịt làm lễ cúng thần.

Làng Thổ Tang ở Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc) khi tổ chức lễ tế Thành hoàng và lễ cúng Thần Hổ, đồ lễ bao giờ cũng có các ông Đô. Ông Đô chính là một con lợn. Với tục cúng lễ bằng ông Đô, nên phiên chợ ngày 16 tháng chạp, các ông được đưa ra chợ, được cho ăn đậu phụ và bún thỏa thích, được dắt đi quanh chợ, đến trưa thì bắt đầu cuộc thi các ông Đô. Một hội đồng trong làng

chăm thi, lựa chọn kỹ càng, những ông Đô trúng giải sẽ được dùng để tế Thành hoàng và cúng Thần Hổ. Các ông Đô dài thân, béo mập và phải là giống đen tuyền, ông Đô nào to đẹp đến mấy mà có lẫn một sợi lông trắng cũng bị loại. Và khi mổ thịt cúng thần, làng phải kén trai tân mới được chộc tiết.

Ở Thanh Uyên và Xuân Quang (Vĩnh Phú) hàng năm đều mở lễ hội tế thần. Trong lễ hội có một tục lạ là tổ chức cuộc thi vừa chạy vừa nấu thịt lợn. Mỗi giáp trong làng cử ra một đội gồm chín người. Thịt lợn lột da, bốn người nắm bốn góc da lợn làm nồi, đổ nước vào, 5 người kia cầm 5 bó đuốc thi nhau tiếp lửa cho nồi da nấu thịt. Các đội theo lệnh trống, hiệu cờ vừa chạy vừa nấu. Đội nào về đích mà nấu được thịt chín thì được bày lên bàn thờ tế thần.

Một số làng ở trung du và đồng bằng sông Hồng có tục đuổi lợn, như ở Thạch Cầu, Gia Lâm (Hà Nội), lợn được vỗ thật béo, đến hội người ta đưa lợn ra đình; khi có tiếng trống thì thả lợn chạy đi, sau đó theo hiệu lệnh mọi người cùng hò reo dồn đuổi bắt sống lợn về làm thịt tế thần.

Ngoài ra còn có tục rước lợn thờ như ở Gia Thanh, Phong Châu (Phú Thọ), săn lợn thờ ở Thái Tổ, Phong Châu (Phú Thọ), chém lợn thờ và múa thủ lợn ở Khai Quang, Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc), thi nuôi lợn ở Trục Chính, Nam Trục (Nam Định)...

Một mùa xuân nữa lại về mang theo sức sống và những niềm hy vọng mới. Đời sống mỗi gia đình sẽ ngày một sung túc, ai ai cũng nuôi cho mình một chú “heo vàng”, biểu tượng của tài lộc, hạnh phúc và may mắn. ■

NƯỚC NON NGÀN DẶM

Trên nóc nhà **SIMACAI**

NGUYỄN KHÁNH LINH

Cổng Trời

Chuyến xe khách duy nhất trong ngày đi Simacai xuất phát từ ga Phố Lu cuối cùng cũng chịu khởi hành sau hơn một giờ đồng hồ chạy vòng vòng đón khách. Tôi nhìn đồng hồ, lúc ấy đã gần bảy giờ sáng, chuyến tàu nhanh cuối cùng từ Hà Nội lên Lào Cai có dừng tại ga Phố Lu cũng vừa kéo còi chạy qua. Chiếc xe Hải Âu cũ kỹ chất lên mình bao nhiêu đồ đạc, toàn nhu yếu phẩm của đồng bào vùng cao, cộng với gần ba chục người, ì ạch “bò” trên con đường hẹp, một bên là núi cao, một bên là vực sâu. Vậy mà anh chàng lái xe vui tính còn hồ hởi khoe với tôi trong câu chuyện nói cho quên đi nỗi sợ hãi mỗi đoạn cua tay áo, rằng đường bây giờ dễ đi rồi đấy chứ, ngày xưa lên Simacai chỉ có một cách là đi... ngựa, có khi kéo dài mấy ngày liền!

Ấn tượng Quan Thần Sán

Từ lâu, mọi người cứ nghĩ huyện Sa Pa (tỉnh Lào Cai) nằm ở độ cao gần 1.500m so với mặt nước biển bởi vì có đỉnh Phanxipăng được mệnh danh “nóc nhà đông Dương” là cao nhất nước Việt; chứ ít ai chịu đi để mà biết Simacai còn “nhỉnh” hơn cả Sa Pa và Quan Thần Sán có độ cao 1.600-1.800m so với mặt nước biển quanh năm mây phủ trắng xóa. Bản Phìn còn cao hơn thế nữa, lúc nào cũng như đang trôi trong mây bồng bềnh với những vườn mận trắng la đà cành nâu, nụ biếc giống như những bức tranh thủy mặc Trung Hoa; đến độ anh lính biên phòng đóng quân ở Simacai đã gần chục năm, tình nguyện là người dẫn đường cho tôi, lên đây không biết bao nhiêu lần mà lần nào cũng cứ phải thốt lên: “Đẹp không bút nào tả xiết!”.

Simacai dù đẹp, khí hậu trong

lành nhưng khách du lịch chưa biết đến nhiều bởi đường xá đi lại vô cùng hiểm trở, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn, dịch vụ hầu như không có nên thỉnh thoảng người dân tộc bản địa mới thấy vài “ông Tây” cưỡi xe “Min-khù-khờ” chạy qua, người dính đầy bụi đỏ quạch, dừng lại ở quán phở giữa thị trấn ngồi húp xì xoạp, cười phở lớ như để quên đi nỗi vất vả sau chặng đường dài. Huyện vùng cao Simacai có 13 xã với 90 thôn, bản, đa số là đồng bào dân tộc Mông - chiếm 80%, 10% là người Nùng, còn lại là đồng bào các dân tộc khác, nhưng không đáng kể; đa số đều đặc biệt khó khăn, thuộc diện trợ cấp 135 của Chính phủ.

Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Simacai - ông Đỗ Minh Lương cho chúng tôi biết: “Simacai nằm ở vùng cao hiểm trở, có biên giới với Châu Vân Sơn của tỉnh Vân Nam (Trung Quốc). Cả huyện chỉ có... 2 nhà gạch, một là trạm hải quan từ thời Pháp thuộc, một là trụ sở của đồn biên phòng. Giao thông khó khăn, hầu như không có tiến bộ kỹ thuật nào, tất cả chỉ trông chờ vào khoảng 1.000ha đất canh tác nên vấn đề lương thực luôn ở mức báo động đỏ. Không có nhà khoa học nào, nhà kỹ thuật nào, lại càng không có doanh nghiệp nào tìm đến nơi đây vì làm ăn không được cho nên dù đã “gồng mình” thì hiện nay huyện vẫn có đến 73,9% số dân thuộc diện đói nghèo”.

Điểm sáng bản Phìn

Con đường từ trụ sở UBND xã Quan Thần Sán đến bản Phìn chưa đầy mười cây số mà chúng tôi phải đi mất gần 2 tiếng đồng hồ. Đến Cổng Trời phải dừng lại nhắm mắt hít một hơi thật sâu mới... đủ can đảm đi tiếp. Một bên là vực sâu hun hút, một bên là núi cao sừng sững,

con đường ở giữa hẹp chưa đầy 1m, nhỏ như một sợi chỉ, dốc liên dốc, bề nhào bề nhào, dài hơn 2km, trơn như mỡ. Ông Lý Seo Phử, cán bộ văn hóa xã dẫn đường cho chúng tôi luôn miệng động viên bằng cái giọng đầy lạc quan: “Trước đây không có đường nên bà con đi làm nương vất vả và nguy hiểm lắm. Từ khi có chương trình 135, bà con đóng góp công sức đào đất đá, dần dần hình thành nên con đường này. Nay Nhà nước lên mở rộng, xe máy đi được, ô tô rồi cũng sẽ vào được... bản Phìn sẽ không còn bị cô lập nữa!”.

Dẫn chúng tôi đi một vòng quanh bản, ông trưởng bản Giàng Sẻo Hảng cho biết cả bản có 13 hộ dân sống tập trung theo 3 sườn dốc. “Từ khi tái lập huyện năm 2000, dự án phi chính phủ đầu tiên đã mang đến cho người dân nơi đây một cuộc sống có chất lượng hơn và đang thay



Thiếu nữ người Nùng

đổi từng ngày...” - Ông Hảng hồ hởi. Chợt nhớ tới buổi làm việc với lãnh đạo UBND tỉnh Lào Cai, với Trung tâm Nghiên cứu và phát triển năng lực phụ nữ dân tộc (TEW) trước khi lên với Simacai, chúng tôi được đồng chí Phạm Quang Tú, phó giám đốc trung tâm này cho biết: “Từ năm 2000 đến nay, chúng tôi đã phối hợp với UBND huyện Simacai, UBND xã Quan Thần Sán và nhân dân bản Phìn cũng như nhân dân các thôn, bản khác trong xã thực hiện dự án “Góp phần cải thiện điều kiện vật chất và tinh thần của người dân xã Quan Thần Sán”. Đây là dự án điểm của cả huyện cũng như cả tỉnh Lào Cai và của trung tâm. Cũng cần phải nhấn mạnh đây là dự án phi chính phủ đầu tiên ở Simacai kể từ khi tái lập huyện năm 2000!”.

Từng mái nhà nép dưới những vườn mận bắt đầu mùa ra hoa sớm, sạch sẽ chứ không “tạp-pí-lù” và mát vệ sinh như những hình dung thường thấy về cuộc sống của người dân vùng cao. Nhà nào cũng có bể nước, vòi dẫn vào đến tận bếp. Cạnh bể nước cộng đồng là hai nhà tắm kín đáo, có bảng phân công vệ sinh từng hộ. Ông Lý Seo Phử cho biết nước sinh hoạt ở xã Quan Thần Sán đều là nước tự chảy, dẫn theo đường ống từ núi về. “Tất cả các thôn bản Phìn, Lao Chải, Sừ Pà Phìn, Sín Chải, Hồ Sáo Chải có 31 bể nước cộng đồng, tổng cộng 11.124km đường ống dẫn nước và 133 bể nước gia đình. Quan trọng hơn là chúng tôi đã thành lập được một ban quản lý công trình sau đầu tư của xã, có tổ kỹ thuật đều là con em các dân tộc địa phương, được trang bị đầy đủ dụng cụ, phương tiện, trình độ chuyên môn... sẵn sàng sửa chữa những hỏng hóc lớn; còn nhóm quản lý ở thôn

vừa quản lý vận hành, vừa có trách nhiệm sửa chữa nếu xảy ra hỏng hóc nhỏ...” - Ông Phử khoe.

Tất cả trẻ em đều được đến trường

Trong bữa rượu tiếp chúng tôi tại nhà ông trưởng bản Giàng Sẻ Hảng đêm hôm ấy có sự góp mặt của ông Lý Xuân Lầu, chủ tịch UBND xã Quan Thần Sán. Mặc dù rượu đã ngà ngà, nhưng ông Lầu vẫn trả lời chúng tôi một cách rành mạch bằng cái giọng hào sảng: “Từ chỗ đói nghèo, lạc hậu nay bản Phìn đã đủ ăn; 10/13 hộ có trâu, hộ nào cũng nuôi từ 3-5 con lợn; đã có điện thắp sáng được dẫn từ xã Cán Cấu lên, 7 hộ mới sắm tivi; tất cả trẻ em đều được đến lớp học do các thầy cô giáo từ miền xuôi lên dạy chữ...”. “Không những thế, bản Phìn hiện giờ đã có nhà văn hóa khang trang. Chúng tôi đã và đang cho khôi phục lại các loại hình nhạc cụ, dân vũ đạo cổ truyền của dân tộc Mông để một ngày gần đây sẽ đón khách du lịch...”.

Chia tay bản Phìn, tôi mang theo tâm trạng vui buồn lẫn lộn. Cái ngày các thiếu nữ dân tộc Mông đón chào khách du lịch đến bản bằng điệu múa uyển chuyển, khỏe khoắn và đích thân ông trưởng bản vừa thổi khèn vừa nhảy múa đón khách sẽ không còn là viễn cảnh xa xôi. Nhưng khách đến “chơi nhà” rồi “có ở lại đây” không lại là chuyện khác, bản Phìn còn có biết bao nhiêu việc phải làm. Cũng giống như nỗi buồn khi ngồi nhớ các chiến sĩ biên phòng Simacai về lại Phố Lu để lên tàu về xuôi, dọc đường tôi vẫn bắt gặp cảnh những em bé còng lưng gửi những quẩy tấu cao quá đầu người bên trong chất đầy củi hoặc bông đốt..., áo một manh, quần một mảnh đi trong cái lạnh đầu mùa và dưới trời những cơn mưa hoa mận trắng! ■

1. Tết, Tết đến rồi. Hán tự hình như chiết tự Tết là cái gì đó liên quan đến chữ Tiết, có nghĩa là một sự phân chia, một khúc, một đoạn gì gì đó. Nghĩa là cái mốc để chặn dòng chảy thời gian miên man kia lại để đồng đếm cho dễ chăng. Tôi cứ vẫn vơ nghĩ, năm cùng tháng tận cộng vào (dù hụt dù nhuận) thì vẫn đến hẹn lại lên, ai chả biết có ngần ấy ngày ngần ấy đêm lại đến Tết.

Tóm lại là cả năm đánh đu với đời, thì cũng phải nghỉ ra một ngày thật sự nghỉ ngơi, chiêm nghiệm và lột xác chứ. Ngày ấy, với nhiều người là ngày Tết. Tôi cứ nghĩ, không có ngày Tết thì cuộc sống sẽ có nhiều stress, nỗi buồn, nhiều ẩn ức hơn. Là bởi vì người ta không được tách mình ra khỏi cái mình thường nhật để thăng hoa và ngấm ngội. Phải có một cái ngày để ai ai, dù phiêu bạt tha hương thế nào cũng phải về với gốc phần cho bằng được chứ. Cũng như người vùng cao có chợ tình để người ta trốn chạy đời thường. Để ai muốn nhớ ai thoải mái, ai nợ tình ai thì trả, thậm chí ai với ai bị đau đầu món nợ thịt da tính dục thì tìm đến nhau cho thỏa nỗi buồn *ngăn sông cấm chợ*. Nhiều vùng cao có chợ tình, ở vùng xuôi cũng có những hội làng gỡ mối ẩn ức tình duyên. Đỉnh cao của hội làng là hội ở xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Từ nghìn đời nay, người ta táo bạo tới mức mỗi năm làm một cái lễ linh tinh tình phộc, có hẳn hoi cái giờ *tháo khoán, lễ mật*. Lễ chính thức, nhang đèn hẳn hoi, dùng hai cái sinh thực khí nam nữ (cái khoét bằng mo cau lớn, cái đẽo gỗ hình dùi đục *linga-dương vật*) đâm vào nhau phùm phụp, cầu những điều phồn thực cho cỏ cây, cho xóm mạc, cho nhân tình nhân ngãi. Giờ *lễ mật*, là tắt đèn, tháo khoán cho trai gái thoải mái



A nhí Lý Phì Pa

Nhớ

MÓN TẾT

giữa

núi cao và

mây mù...

ĐỖ DOÃN HOÀNG

trên bệc trong dẫu. Hình như các cụ biết rất rõ, ngoài cuộc sống này có quá nhiều ẩn ức, quá nhiều cái vô thức đeo bám con người ta nhều nhều. Vì thế nên cộng đồng người nào trên quả đất này cũng

phải có Tết?

2. Những cái Tết vùng cao đã cho tôi một nhận thức khác. Nhận thức về những kiếp người, những cộng đồng người sống chẳng bao giờ giống nhau; song những cái Tết thì bao giờ cũng đến với người ta bằng một con đường. Con đường rất giống nhau.

Bản Ma Ký, xã Mù Că, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Ngoài các chiến sĩ biên phòng và giáo viên cắm bản ra, cả năm mới có vị khách dám đi bộ bốn năm ngày vào với bản, vui lắm. Tết của người Hà Nhì đến sớm hơn Tết miền xuôi cả tháng trời. Có lẽ tại ông Trời châm lửa, thắp đóm cho hoa đào theo cái cách châm từ trên đỉnh núi cao, châm dần xuống chân núi, xuống gò đồi trung du, rồi mới về châu thổ bãi bồi của Hà Nội, Hà Tây... Lưỡi khí xuân liếm đến đâu, hoa đào bung sắc tới đó. Xuân vùng cao bao giờ cũng đến sớm. Người Hà Nội vừa mới rục rịch quay sang nhau thở dài: "Còn hai tháng nữa, đã lại đến Tết"; thì người Hà Nhì đã giết dê, giết lợn, giết bò, giết chó... ăn với nhau rất nhiều bữa tiệc núi rồi. Họ làm lễ cúng bản, lễ cúng bản cũng là lễ cúng tất cả chư thần, thần sông thần suối, thần cây thần cỏ, thần mặt mũi thần chân tay, thần lông mi thần lông mày... Trong quan niệm cổ sơ của người Hà Nhì, nơi nào cũng là nơi trú ngụ của thần linh. Chỉ cần đi qua thần bầu cửa là sẽ gặp ngay thần rừng. Vì người Hà Nhì không bao giờ phá rừng. Lễ cúng bản cũng là lễ cúng rừng. Mỗi người công đến bên tảng đá lớn nơi cửa rừng một con vật gì đó. Có bác cấp nách đôi gà, có bác dắt theo một chú lợn bốn chực cân. Có chàng thanh niên công con dê đực kêu be be tấu hậu. Riêng Sừng Khai vạm vỡ khoác súng lớn, dắt theo chú bò lớn, lông

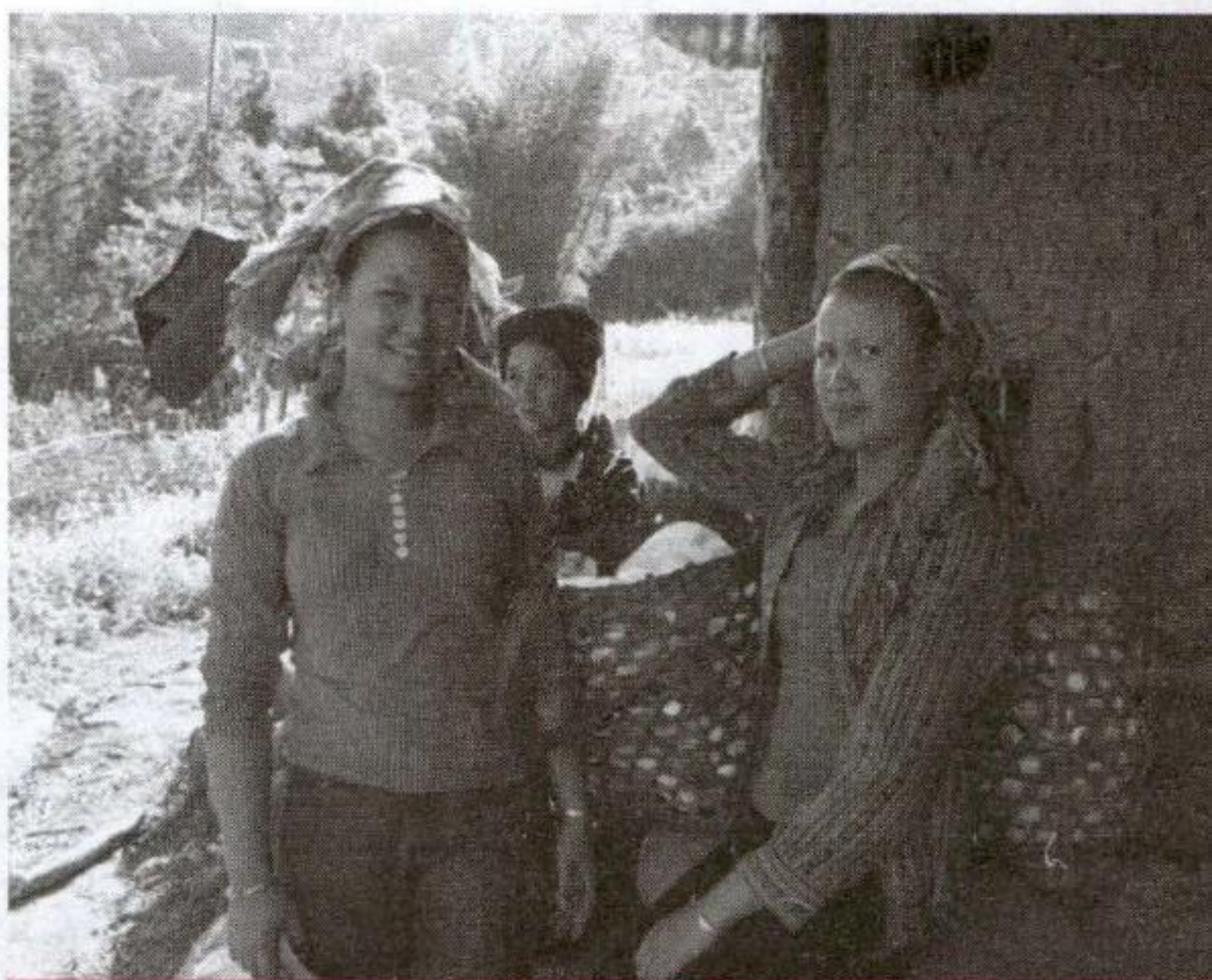
vàng ruộm. Đám súc vật được giết, như trảng sấm trong *Thủy hử* sắp làm lễ tế cờ vậy. Máu chó máu lợn máu dê loang khắp bìa rừng. Thủ cấp con bò để nguyên cả lông, cả máu me, đám súc vật bị hóa kiếp cứ thế hướng vào trong rừng, trình trọng thực hiện nghi lễ cúng rừng cùng chủ nhân. Thịt luộc, thịt nướng được bày ra lá chuối, lá vả trái xanh rì một góc rừng. Cả bản tiệc tùng say túy lúy. Giữa lúc ấy, lời thề giữ rừng vang lên. Giọng thề của những người đàn ông ề ề, kính cẩn, đắm say. Họ thề sẽ bảo vệ rừng. Thề không để cho con ma ám vào đầu những kẻ tham lam, chúng nó muốn ngả pơmu, ngả gỗ nghiêng trên núi đá để bán. Nếu có mặt trong lễ cúng rừng vào cái Tết "thề giữ rừng" lớn nhất trong năm của người Hà Nhì (bà con người Hà Nhì với khoảng 12 nghìn người, chỉ sống ở 3 tỉnh Lai Châu, Điện Biên, Lào Cai) thì tôi tin, các đồng chí ở Cục Kiểm lâm nhất định phải rung rung xúc động. Nếu nhân rộng mô hình lời thề giữ rừng nguyên sơ mà rất thời sự ấy lên, có khi nhân loại chưa chắc đã phải điên đầu vì hiệu ứng nhà kính với lại băng tan ở các cực của Trái đất như hiện nay...

3. Lễ thề giữ rừng cũng chính là lễ cấm bản. Trong lúc van vãn, bảo vệ các vị thần của bản, bà con quan niệm rất rõ: phải làm một cái cổng bằng gỗ cây gạo (như cái cổng chào vào... hội chợ) để ngăn không cho ma tà xâm nhập. Muốn thế, cây gạo non trồng trước bản phải tua tua gai nhọn. Dọc "cổng chào", bà con tết rất nhiều cái tua rua xanh đỏ, nhiều cái nan phen bùa chú để hù dọa ma tà. Đặc biệt, các đầu bò, đầu lợn, đầu dê, lông gà, lông ngan bêбет máu sẽ được treo ở đầu bản. Tôi, một người miền xuôi đã khựng người lại, mồ hôi hột toát ra ở sống lưng, khi

gặp lễ cấm bản như thế ở Tá Miếu (cách Ma Ký một ngày đường). Vùng đất thượng nguồn biên ải, qua chiến tranh, qua những ngày phi hoành hành (tận đầu những năm 1980), giờ còn sót lại rất nhiều bom đạn. Bà con nghĩ, súng đạn từng đã làm ly tán bao nhiêu mảnh đời của bản, bà con còn hãi, hướng gì tà ma. Thế là họ treo vỏ đạn, treo súng cũ lên đầu bản, trong ngày Tết cấm bản.

Cấm bản, cấm ma, cấm cả người. Cấm người đi ra khỏi bản trong ba ngày. Người Hà Nhì vạm vỡ trên núi cao như con đại bàng cô độc, như đám mây ngàn, nên họ hào hiệp lắm. Không cấm người vào với bản trong Tết vui. Nhưng đã vào bản rồi thì cấm không được ra khỏi bản trong 3 ngày (kể từ khi lễ cúng rừng diễn ra). Ai cố tình đi ra, thì nghĩa là người ấy đã cố tình mở cửa bản cho con ma ác ùa vào. Thế là họ phải mua rượu, mua thịt về làm lý để tiếp tục đuổi con ma đi cho bản yên lành. Lễ cấm bản vui tới mức, chẳng bị phạt làm lý thì bạn cũng tình nguyện ở lại và uống rượu suốt ba ngày hoặc hơn thế nữa.

4. Lý Phì Pa 16 tuổi, khăn áo đỏ, những quả tua rua đỏ, tròn, như trái tú cầu kén rể của công chúa Trung Hoa rủ xuống trước mặt em. Răng trắng trong như ngô nếp thơm. Nụ cười rờ rỏ đẹp của em làm tôi hụt hẫng, thấy mình bụi bặm và nhàu nát đi. Em vào bếp mang ra *món Tết*. Đãi a cô (anh) món Tết do a nhí (em) làm nhé. Đó là một khúc dồi lợn dài, đen xì, uốn lượn như một dây xúc xích bên trời Âu. Dồi lợn để từ Tết năm ngoái, khói gác

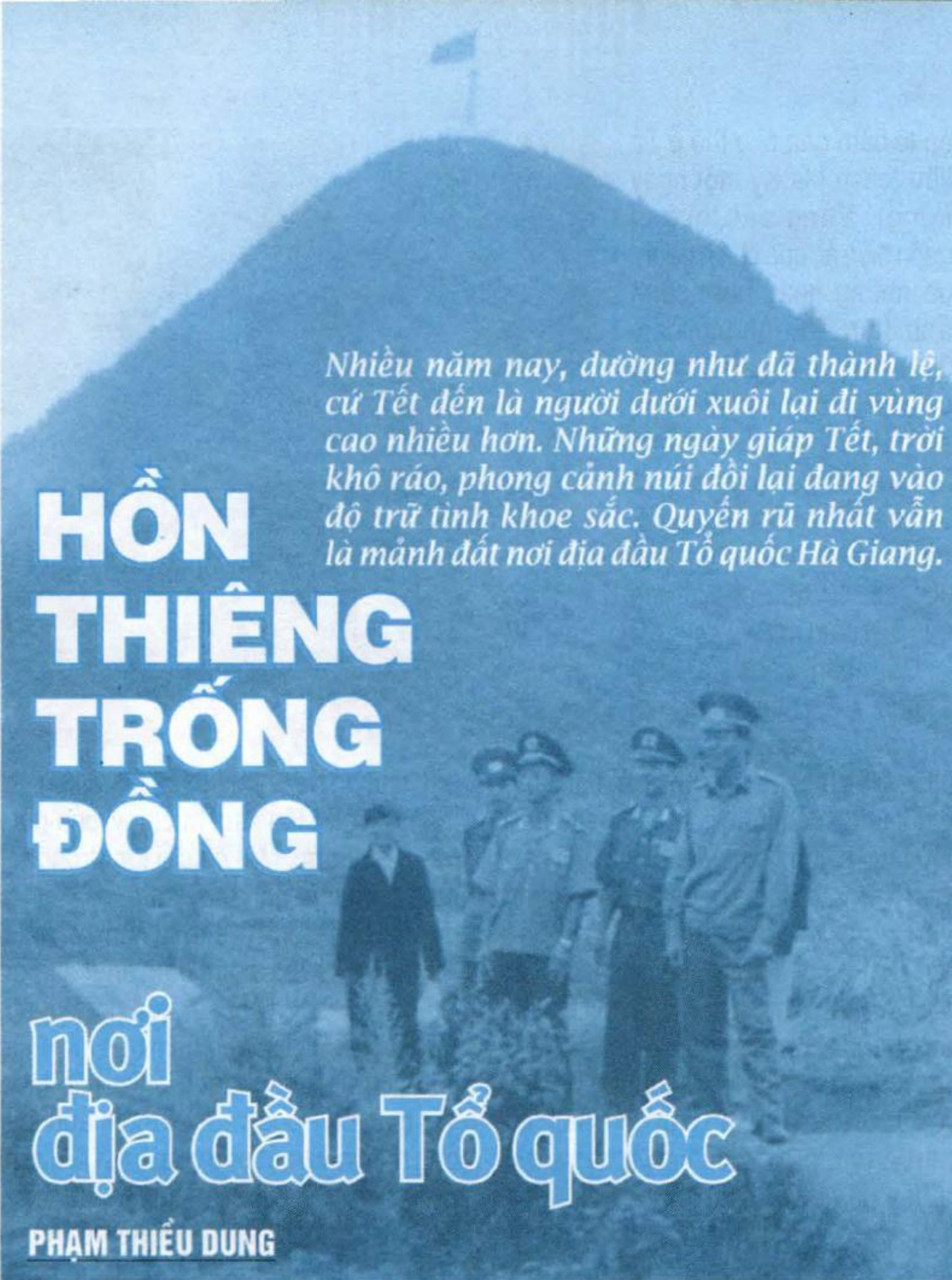


Người Hà Nhì ở Tây Bắc

bếp làm nó đen như bồ hóng, bà con gọi là món Tết. Món sậm hương vị của mùa Tết năm trước. Một cỗ dồi lợn (trong rất nhiều cỗ) của năm nay lại được Phì Pa đưa lên làm món Tết cho cả năm sắp tới...

Lần đầu, tôi không dám ăn món Tết. Nhưng bà con giám sát quá ngọt ngào, tôi ăn rồi lén bỏ xuống gậm bàn lúc nhúc chó con. Rồi đến lượt Phì Pa gắp món Tết cho tôi. Rượu vào, lại thêm ánh mắt óng ngọt như mật ong của em. Tôi nhắm mắt nuốt. Thế rồi đâm nghiện, bữa nào cũng đòi ăn món Tết. Vị thơm len lén ngấm vào tôi, như là đang ăn khói bếp giữa đêm Mùa Cả lạnh giá vậy. Trời đất đã ướp hương rừng Ma Ký, Tá Miếu, Tả Kho Khừ, như ướp cả cái tình khoáng đạt của Sùng Khai, Phì Pa vào trong món Tết.

Tiền khách xuôi, bàn tay em tần ngần cầm một nắm cỏ tranh khô tước mềm. Em hun cỗ dồi lợn để làm món Tết cho mùa xuân năm sau, biết được, bấy giờ tôi có lại được về đây ăn món Tết? Khi ấy, em sẽ 17 tuổi. ■



HỒN THIÊN TRÔNG ĐỒNG

Nhiều năm nay, dường như đã thành lệ, cứ Tết đến là người dưới xuôi lại đi vùng cao nhiều hơn. Những ngày giáp Tết, trời khô ráo, phong cảnh núi đồi lại đang vào độ trữ tình khoe sắc. Quyển rũ nhất vẫn là mảnh đất nơi địa đầu Tổ quốc Hà Giang.

nơi địa đầu Tổ quốc

PHẠM THIỀU DUNG

Cuộc sống hoang sơ như cổ tích

Ai đi vùng cao về cũng chỉ có ngần này chuyện: leo rừng, vượt sông, lội núi đá, hướng tầm mắt bao quát cả non sông. Những chuyện người Mông trồng ngô trong hốc đá, ngô chín treo đèn, xay ngô cối đá đại, rồi mèn mẹn thay cơm, thắng cố là món lẩu thập cẩm, rồi thì vỗ mông kén chồng, giữa chợ cướp vợ. Đến nhà người Mông quý lắm mới được cho đắp

váy bông lau và “hường” hơi ẩm núi rừng của con gái chưa chồng. Nơi đó có tiếng khèn lá trong veo với chén rượu ngô đậm đà hương núi đồi mềm môi cả. Được nghe trai Mông đội mũ nôi ôm cây khèn như cái nỏ lớn, chân nhảy lò cò như giẫm phải cục than mà thấy cuộc sống hoang sơ như cổ tích.

Ấn tượng nhất vẫn là chuyện núi rừng, vẻ đẹp từ sự khắc nghiệt của đá. Những

con đường như sợi chấu của gã sơn tràng bỏ quên, bị gió thổi vất chùng chình dọc núi. Còn núi đá thì chẳng thể nào thấm thía hơn cái cách tưởng tượng của cổ giáo sư địa lý tài hoa Lê Bá Thảo. Ông ví núi Hà Giang toí bung như một nia bột mì đang nhào dờ, đột nhiên vừa có ai đó thúc mạnh từ dưới lên, tất cả bửa ra xếp ngổn ngang điệp trùng dọc một dải Quản Bạ, Yên Minh, Đồng Văn, Mèo Vạc.

Xuân về nơi bếp lửa bập bùng, chén rượu mềm môi, tôi được nghe già làng, trưởng bản kể cho nghe truyền thuyết lập bản, dựng làng. Chuyện rằng, khi đánh tan 20 vạn quân Thanh, thu giang sơn về một mối, vua Quang Trung ban cho vùng đất này đôi trống để khi có giặc thì nổi trống báo cho toàn dân biết. Từ đó người ta gọi vùng đất chót cùng nơi cực Bắc này là Long Cổ - tức là trống rồng, sau đọc chệch ra thành Lũng Cú. Người dân Lô Lô bản Lô Lô Chải hiện còn giữ một đôi trống đồng, họ chỉ đánh trống khi làng bản có chuyện dữ, chuyện buồn hay trong những ngày lễ hội.

Còn rất nhiều truyền thuyết khác nữa xung quanh đôi trống đồng độc nhất vô nhị nơi đây. Truyền thuyết kể rằng, đôi trống xuất hiện sau một cuộc chiến dữ dội giữa loài người và loài rồng, truyền thuyết này có liên quan đến nạn đại hồng thủy. Loài người sinh sôi nảy nở nhiều quá khiến rồng không còn chỗ ở, rồng đã liên kết nhau lại làm phép dâng nước ngập đến trời để giết hết người. Hai anh em nhà nọ được một vị thần cho đôi trống và chui vào đó nên thoát chết. Không còn ai trên Trái đất nên theo lời thần, hai

anh em đã lấy nhau. Họ sinh ra cục thịt đỏ tươi. Người chồng đau khổ chặt ra nhiều mảnh vớt vào gốc lê, gốc đào, gốc mận, gốc mía... Thế là mỗi miếng thịt biến thành làng mạc đông đúc loài người. Nơi gốc đào có họ Đào, gốc mía mang họ Thàng (tức là mía ngọt), gốc lê mang họ Lý (Lê)... và từ đây loài người đi khắp nơi.

Tết nghèo

Anh Giàng Sính Vư dẫn tôi đến bản Lô Lô Chải, bản có vài nóc nhà nằm rải rác trên sườn núi. Gần đến ngày Tết mà bản vắng tanh, đàn bà đi nương, đàn ông đi làm thuê ở xa kiếm cân ngô, cân sắn để ăn những ngày Tết vẫn chưa về. Chúng tôi tìm đến nhà mẹ Vàng Thị Vành, người đang giữ một trong hai chiếc trống đồng cổ ở Lũng Cú. Mẹ Vành 73 tuổi, già nua, héo hon như tàu lá.

Nhà mẹ Vành nghèo lắm, mỗi năm chỉ đủ ba đến bốn tháng ăn mèn mèn. Những tháng còn lại, ông Vàng Dỉ Thuận, chồng mẹ và người con trai Vàng Dỉ Chế phải đi làm thuê ở thị trấn Đồng Văn, vất vả cực nhọc mới có miếng ăn sống qua ngày. Tôi



Bộ đội và dân bản đang xem trống đồng

thử ướm hỏi về chuyện cái trống: “Sao nhà nghèo vậy mà mẹ không bán cái trống đi để lấy tiền mua gạo?”. Mẹ nhìn tôi sững lại, nghi ngờ, rồi tỏ ra giận dữ: “Không bán đâu. Đói cũng không bán”. Mẹ bảo cậu thanh niên hàng xóm bê chiếc trống lên gác rồi cứ lăm la lăm lét nhìn tôi với vẻ không hài lòng. Tôi lại hỏi: “Thế mẹ giữ trống để làm gì?”. Mẹ thủng thẳng đáp: “Cái trống này là của tổ tiên, của người Lô Lô để lại nên phải giữ cho người Lô Lô chứ...”. Mẹ bảo chiếc trống này sẽ được giao cho con trai Vàng Dĩ Chế cất giữ khi nào vợ chồng mẹ về thế giới bên kia. Đời con, đời cháu sẽ mãi giữ gìn cẩn thận như giữ gìn linh hồn của người Lô Lô. Tôi thật sự xúc động vì tấm lòng của mẹ Vành, trước mùa đói ngần ngật vẫn quyết giữ gìn vật thiêng của tổ tiên cho người Lô Lô. Chiếc trống đồng ở trong tay mẹ không còn là chiếc trống với ý nghĩa đơn thuần nữa, mà nó là Tổ quốc, là hồn thiêng dân tộc.

Mẹ Vành kể rằng, chiếc trống là linh hồn của cha Long Quân và mẹ Âu Cơ, chính vì thế, người Lô Lô quyết tâm giữ gìn hồn thiêng trống đồng và từng tấc đất tổ tiên để lại. Hồi chiến tranh biên giới, bọn người xấu ở phía bên kia đã năm lần bảy lượt sang đốt phá nhà cửa, dồn đồng bào bản Lô Lô Chải và bản Xéo Lũng vào sâu đất Việt. Thế nhưng, mỗi lần bản bị đốt, tiếng trống đồng vang lên, người Lô Lô lại trở về dựng nhà cửa, quyết không rời bỏ đất cha ông. Bởi thế mà hàng ngàn năm qua, 13km đường biên vẫn nguyên vẹn, tự hào. Ngày xưa, khi cần đường bọn săn người, hai người con của mẹ nàng tiên và bố Lô Lô đã ném chiếc lược thần để tạo núi non hiểm trở, ngày nay con cháu Lô Lô cặm cùi xếp những bờ đá cao chát ngất để giữ từng miếng đất thiêng liêng. Họ như cây tung tổng thá (cây gỗ nghiến) mọc hiên ngang giữa bản Lô Lô Chải, nơi địa đầu Tổ quốc ngàn năm bão giông không quật ngã nổi. ■

GIẢI THƯỞNG DOANH NGHIỆP TRẺ XUẤT SẮC 2006

được **UBND TP. HCM TRAO TẶNG** cho :

CÔNG TY DU HỌC Á - ÂU®

(Văn Khắc Thông)

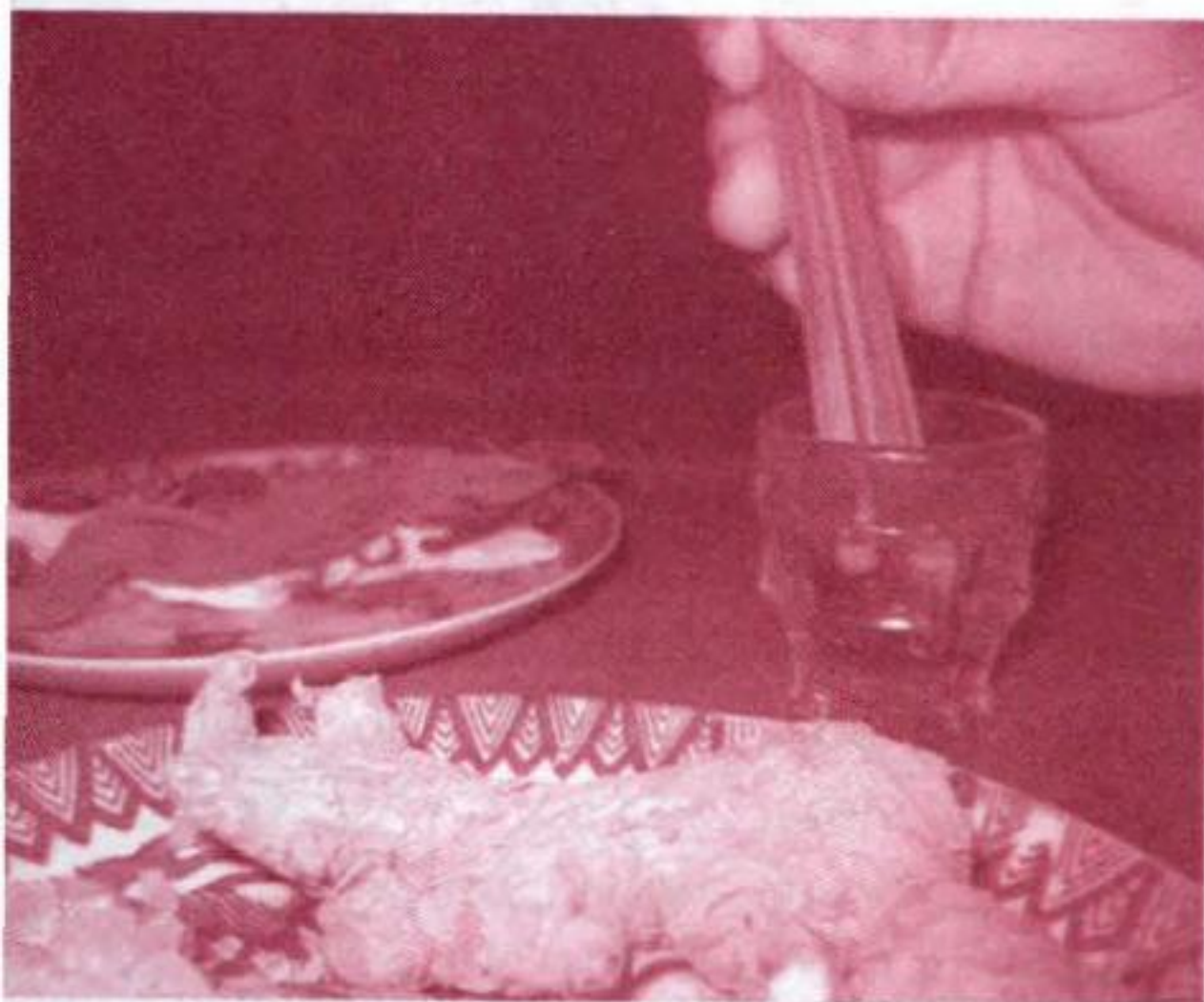
Đơn vị tư vấn du học duy nhất từ trước đến nay đạt được giải thưởng này.



Xin cảm ơn sự tín nhiệm của Quý phụ huynh và các em học sinh

Chúc
Mừng
Năm
Mới

► Đất Quảng Nam chưa mưa
đã thấm / Rượu Hồng Đào
chưa nhấm đà say...



Bài ca dao nhiều dị bản

Nhắc đến Quảng Nam - Đà Nẵng, thiên hạ nhớ ngay đôi dòng vừa dẫn. Tùy căn cơ mà kẻ nọ, người kia thay từ đã bằng đà, từ nhấm bằng nhấm. Lưu hành trong môi trường diễn xướng, tác phẩm văn nghệ dân gian ấy đầy đủ gồm 4 dòng. Chính 2 dòng kế tiếp sản sinh vô số dị bản.

Xin tạm liệt kê chục dị bản như sau:

1. Kể từ ngày đó xa đây,
Sâu đêm quên ngủ, sâu ngày
quên ăn.
2. Em thương anh, cha mẹ
không hay,
Như ngọn đèn giữa gió,
biết xoay phương nào.
3. Thương nhau chưa đặng
mấy ngày,
Đã mang ơn trọng nghĩa dày,
người ơi!
4. Đôi ta ơn trọng nghĩa dày,

RƯỢU HỒNG ĐÀO: Quảng Nam song hỷ tửu

PHANXIPĂNG

Chưa nên câu duyên nợ đã mấy
trăm ngày nhớ thương.

5. Nợ tiền, trả hết lại vay.
Chứ nợ duyên chồng vợ,
trả mấy ngàn ngày cho xong?

6. Chàng về nằm nghĩ gác tay,
Coi ai ơn trọng nghĩa dày
bằng em.

7. Dù ai ơn mỏng, nghĩa dày,
Nửa chén cơm lưng phải nhớ,
một gáo nước đầy chớ quên.

8. Lòng ta như chén rượu đầy,
Lời thề nhớ tác dạ này, bạn ơi!

9. Anh hùng thước lụa trao tay,
Nước non một gánh vơi đây,
hỡi ai!

10. Tình non nghĩa nước
sâu dày,
Cõi Nam, xứ Bắc đã đầy
nhớ thương.

Soạn bài Tổng quan văn học
dân gian Quảng Nam - Đà Nẵng
đăng trên tạp chí Nguồn sáng dân

gian số 1 (tháng 11-2001), thạc sĩ Bùi Văn Tiểng phỏng định: “Có lẽ trong ca dao - dân ca Việt Nam, hiếm có câu ca dân gian nào có nhiều dị bản như câu *Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm / Rượu Hồng Đào chưa nhấm đã say*... Có thể ban đầu đây là một khúc hát trữ tình, với hai dòng sau được thay đổi cho phù hợp với cảnh ngộ riêng của từng chủ thể”.

Điều khiến rất đông người, kể cả người dân đất Quảng, bấy lâu nay thắc mắc: rượu Hồng Đào như thế nào? Thậm chí, lắm người tỏ ý nghi ngờ khi hỏi: có rượu Hồng Đào hay chẳng?

Hồng Đào qua một số nghệ phẩm

Hồng Đào được viết hoa tu từ, khéo đối ứng tự dạng với hai chữ Quảng Nam, chứ căn cứ chính tả tiếng Việt hiện thời thì ghi hồng đào cũng được. Đây chẳng phải địa danh như một số người ngộ nhận. Thực tế thì xưa nay, tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng không có làng, thôn, xã, phường, quận, huyện nào mang tên Hồng Đào.

Hồng đào, trong tiếng Hán, là thợ đúc to lớn, là tạo hóa. Song trong tiếng Việt, hồng đào mang nghĩa gốc: hoa đào màu hồng. Hồng là đỏ nhạt. Đào là loài thực vật được định danh khoa học *Persica vulgaris* Mill. thuộc họ Rosaceae, thường trở bông dịp xuân về.

Với *Cung oán ngâm khúc*, Nguyễn Gia Thiều (1741-1798) đã viết:

*Nào dạo lối vườn hoa
năm ngoái,*

*Đóa hồng đào hái buổi
còn xanh.*

*Trên gác phượng,
dưới lầu oanh,
Gõ du tiên hãy rành rành
song song.*

Theo nghĩa phái sinh, hồng đào là cách gọi màu sắc đặc trưng: đỏ nhạt như hoa đào nở hoặc như quả đào chín. Do đó, một số cụm từ đã xuất hiện: nắng hồng đào, trứng hồng đào (vẫn bị nói sai thành trứng lòng đào), mận hồng đào, má hồng đào, môi hồng đào, v.v. Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn (1939-2001) từng sáng tác:

*Một cuộc tình nhỏ bé
Bên đôi môi hồng đào
Đường đời xa lắm nhé
Em không nhớ tôi sao?*

Có kẻ trích thơ Đường: *Hồng đào mỹ tửu dạ kim bôi*. Ấy là trích sai, hoặc do vô tình, hoặc bởi cố ý. Đúng ra, đó là câu đầu trong bài thất ngôn tứ tuyệt *Lương Châu từ* nổi tiếng của Vương Hàn (687-727):

*Bồ đào mỹ tửu dạ quang bôi,
Dục ẩm tỳ bà mã thượng thôi.
Túy ngọa sa trường quân
mặc tiểu,*

*Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi.
Lương Châu nay là Võ Uy,
thuộc tỉnh Cam Túc. Bản dịch của
Trần Quang Trân:*

*Bồ đào rượu ngát chén lưu ly,
Toan nhấp, tỳ bà đã giục đi.
Say khướt sa trường, anh
chớ mĩa,
Xưa nay chinh chiến mấy ai về?*

Bồ là cây nho. Bồ đào là quả nho. Bồ Đào Nha là Portugal, đất

nước trông nhiều nho. Bồ đào tửu là rượu nho, là vang (vin). *Hán - Việt từ điển* của Đào Duy Anh cắt nghĩa như thế. Còn rượu hồng đào chẳng phải rượu ngâm hoặc chưng cất quả hồng với quả đào, mà là bất kỳ rượu gì có màu hồng đào.

Lạ thay! Lê Minh Quốc - tác giả bộ sách *Hỏi đáp non nước xứ Quảng*- bỗng viết bài *Rượu Hồng Đào* hoàn toàn không có thật đăng báo *Thanh Niên* thứ bảy 11-3-2006. Tuần sau, báo *Thanh Niên* thứ bảy 18-3-2006 công bố bài của Nguyễn Trung Dân phản biện mạnh mẽ: *Rượu Hồng Đào có sao lại không có thật?* Báo *Sài Gòn giải phóng* thứ bảy 18-4-2006 lại in bài của Nguyễn Đông mang tiêu đề *Rượu Hồng Đào rằng rứa hè?* Cả ba đều là người Quảng.

Rượu Hồng Đào: chế biến và sử dụng

Thuở xưa, tại Trung Hoa và các quốc gia đồng văn, người tổ chức dựng vợ gả chồng đều gặng theo *Chu Công gia lễ* hay *Văn Công gia lễ* do Chu Hy biên soạn vào đời Tống, gồm 6 lễ chính: nạp thái, vấn danh, nạp cát, thỉnh kỳ, nạp tế, thân nghinh. Tại Việt Nam, hôn lễ được rút gọn còn 3 lễ chính: dạm (chạm ngõ), đám hỏi, đám cưới. Ngày nay, nhà trai với nhà gái cử hành giản tiện hơn: gặp nhau để bàn bạc, rồi đám hỏi và đám cưới, lăm trường hợp hỏi với cưới gộp chung. Dù phức tạp hay đơn sơ, đám cưới luôn chọn màu đỏ -

màu may mắn - làm chủ đạo với nhiều sắc độ: thiệp hồng, pháo hồng, áo hồng, chữ song hỷ màu đỏ, khăn màu đỏ phủ các mâm lễ vật, v.v.

Thật sự, đám cưới bao gồm nhiều lễ nhỏ, trong đó có lễ rất quan trọng chỉ dành cho cô dâu chú rể: lễ động phòng hoa chúc, còn gọi lễ hợp cẩn, lễ giao bôi. Tất nhiên, cô dâu và chú rể nép vào nhau vái van ông tơ bà nguyệt, nhưng nghi thức thì mỗi dân tộc mỗi khác.

Với tục lệ Trung Hoa xưa xưa, hai vợ chồng son xơi mỗi người một tô mì trường thọ (lạp miến) rồi vào buồng riêng, lứa đôi cùng ăn bánh tử tôn (4 bánh tròn và 32 bánh bán nguyệt bằng bột mì có nhân thịt heo tai tái), cùng uống rượu theo lối độc đáo: hai cái nậm mà quai được buộc với nhau bằng chỉ đỏ, hai chiếc chung cũng buộc vào nhau bằng chỉ đỏ, cô dâu và chú rể phải khéo léo uống cạn mà chớ để đứt sợi chỉ.

Với tục lệ Việt Nam cổ truyền, lễ động phòng cần có: chỉ đỏ hoặc chỉ ngũ sắc gọi là dây tơ hồng, đĩa muối với dăm lát gừng tươi, chai rượu Hồng Đào dính kèm một chung. Chú rể buộc tơ hồng vào cổ tay nàng dâu và ngược lại. Rót đầy chung rượu, chàng uống nửa, nàng uống nửa. Xong, cùng lấy gừng chấm muối mà nhai, đôi lứa vừa hít hà, vừa dụi dặt ngâm nga:

Tay bung đĩa muối

chấm gừng,

*Gừng cay, muối mặn,
xin đừng bỏ nhau.*

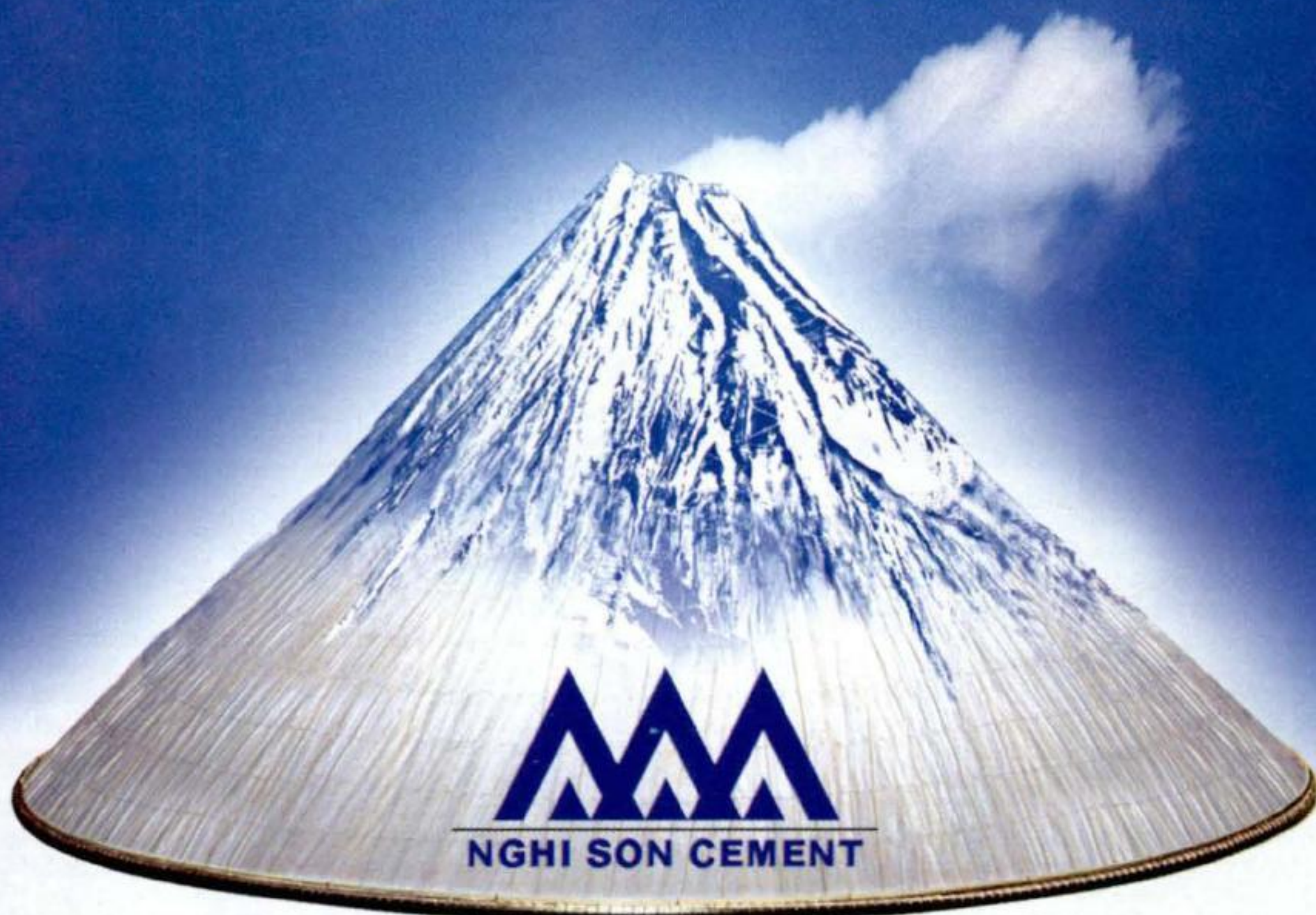
Rượu Hồng Đào ở nhiều tỉnh thành khác ắt khỏi bàn: thường chọn rượu ngon có màu đỏ đỏ. Nhưng ở Quảng Nam, nhất là giai đoạn người Việt mới mở cõi, đại đa số cư dân nghèo khó, rượu trắng nấu bằng gạo (lắm phen phải nấu bằng sắn) dọn tiệc, riêng xi rượu dành cho cô dâu và chú rể hợp cẩn cần nhuộm màu hồng. Cách nhuộm “khỏe mà rẻ” thế này: lấy nắm chân nhang (hương) nhúng vào rượu trắng. Không ít trường hợp, người ta lấy vỏ bao nhang thả vào rượu trắng. Chốc lát, rượu trắng ửng hồng. Rượu Hồng Đào dạt dào tình nghĩa xuất hiện.

Nguyễn Trung Dân (tldd) xác nhận: “Rượu Hồng Đào khắp cả Quảng Nam nơi nào cũng có và thường chỉ làm ra dùng vào việc lễ, dịp cưới hỏi nghinh hôn, lấy làm rượu hợp cẩn giao bôi. Cách chế tác như sau: lấy rượu đế (trắng) thường nấu bằng gạo sau khi lên men, dùng cây tăm hương (chân hương đã đốt còn trong bát nhang) hay lấy cái vỏ bao hương nhúng vào rượu trắng, nhuộm màu hồng của chân hương hay vỏ bao hương cho rượu, nên rượu Hồng Đào. Để làm chi vậy? Là để khác với rượu thường ngày thường. Ngày thường uống rượu đế thường ngàn ly (chung) không say, nhưng ngày lễ- rượu Hồng Đào - cái tình ấy, cái nghĩa ấy (sao) chưa nhấm đà thấy say”.

Lê Tự Vĩnh - kỹ sư viễn thông gốc Quảng đang làm việc tại Canada - luận: “Người dân Quảng Nam nghèo. Nhưng bằng mọi giá phải giữ Lễ. Theo đất lề quê thói, đêm tân hôn phải có một cái lễ tơ hồng chỉ dành cho cô dâu và chú rể. Hai người tự làm lễ trong phòng với nhau gọi là kết nghĩa giao thê. Lễ này không có lay lục, cúng bái chi cả. Lễ vật để trên đầu giường tân hôn, cơ bản gồm: chỉ ngũ sắc, đĩa đựng mấy củ gừng và muối sống, rượu Hồng Đào. Vì cái nghèo, nhưng muốn giữ Lễ, nên “cùng tắc biến, biến tắc thông”. Biến bằng cách chạy ra lư hương, vơ một nắm chân hương màu đỏ, vò cho rớt cát, thả vô ly rượu đế, quậy mấy cái. Rượu chuyển qua màu hồng do phẩm từ chân hương. Giải quyết xong chữ Lễ, trọn vẹn cái Nghĩa, nhất là không vay mượn ai và chẳng tốn tiền”. Đoạn, Lê Tự Vĩnh nhấn mạnh: “Giữ cho được chữ Lễ, thà không có thì thôi, chứ có lễ tơ hồng ắt cần rượu màu hồng. Rượu Hồng Đào là lễ vật ‘chánh hiệu nghĩa tình’ của người dân Quảng”.

Tóm lại, rượu Hồng Đào là thức uống có cồn, màu đỏ đỏ, dành cho dâu rể làm lễ giao bôi. Rượu Hồng Đào hoàn toàn chẳng phải để chạm ly chan chất trong bàn nhậu. Vì sự gắn bó với đất và người xứ Quảng được thể hiện qua ca dao, có thể gọi rượu Hồng Đào là *Quảng Nam song hỷ tửu*. ■

Sức mạnh nhân đôi Thăng hoa Nhật-Việt



*Với chất lượng cao và ổn định, Xi măng Nghi Sơn
là một điển hình của sự hợp tác Nhật-Việt.*

*Sản phẩm đã có mặt trên hầu hết các công trình xây dựng trọng điểm
tại Việt Nam, và sẽ tiếp tục cùng Việt Nam bắc nhịp xây cầu bước vào
kỷ nguyên phát triển mới.*

Công ty Xi măng Nghi Sơn

Chi nhánh Hà Nội: P. 801, Tòa nhà Sun Red River, 23 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm • Tel: 04.9330912

Chi nhánh Tp. HCM: P. 2209, Lầu 22, Tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1 • Tel: 08.8236308

Nhà máy: xã Hải Thượng, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa • Tel: 037.862013

Trạm phân phối: xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh • Tel: 08.7818052



VIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ TRƯỜNG HỌC

INSTITUTE FOR RESEARCH AND DESIGN OF SCHOOLS

Địa chỉ: 12-14 Lê Thánh Tông, Hà Nội (Address: 12-14 Le Thanh Tong Str., Ha Noi)

Tel: (84.4) 8253382; 9334464; 9334465; Fax: (84.4) 8.259998

Email: binhcnk@ipt.vn; binhcnk@vnn.vn



Viện trưởng:
Trần Thanh Bình

Văn phòng đại diện phía Nam (Thuộc Viện) (office for north): Địa chỉ: Số 3 Công trường Quốc Tế, Quận 3, TP. HCM. Address: No 3 - Cong truong Quoc Te, Ho Chi Minh City; Tel & Fax: (84.8) 8299214

Công ty Xây dựng trường học (Thuộc Viện) (Construction for Schools Company)

Địa chỉ: 12-14 Lê Thánh Tông, Hà Nội (Address: 12-14 Le Thanh Tong Str., Ha Noi)

Viện trưởng: KTS.TS Trần Thanh Bình

Phó Viện trưởng: TS Phạm Chí Đại; TS Trần Duy Tạo

Viện Nghiên cứu Thiết kế trường học là cơ quan Nghiên cứu - Tư vấn Thiết kế chuyên ngành các công trình Giáo dục và Đào tạo. Viện được thành lập ngày 12/10/1978. Viện được Nhà nước phong tặng Huân chương Lao động hạng Nhì năm 1998. Huân chương Lao động hạng Nhất năm 2003. Được cấp chứng chỉ ISO-9001: 2000 năm 2003.

Năng lực chuyên môn: Tổng số cán bộ công nhân viên: 138; trong đó có 7 tiến sĩ, 9 thạc sĩ, đại học: 103 (50 kiến trúc sư, 28 kỹ sư xây dựng, 9 cử nhân kinh tế, 15 kỹ sư chuyên ngành khác...)

Chức năng nhiệm vụ chính:

1. Nghiên cứu quy hoạch mạng lưới trường các cấp; nghiên cứu quy hoạch trường và cụm trường.
2. Nghiên cứu khoa học công nghệ xây dựng cơ sở vật chất các loại hình trường (Tiêu chuẩn thiết kế; Tổ chức không gian; Bản sắc kiến trúc theo vùng, miền, mẫu trường; Nội thất; Thiết bị đồ gỗ; Trang thiết bị dạy học; Công nghệ trong các phòng thí nghiệm; Kinh tế đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị trường học; Thông tin kinh nghiệm thiết kế tiên tiến...)
3. Nghiên cứu, thiết kế kiến trúc các loại hình trường (từ mẫu giáo đến đại học); Tiêu chuẩn thiết kế nhà & công trình trong trường học; Nghiên cứu đặc điểm kiến trúc trong lĩnh vực thiết kế, xây dựng trường học.
4. Thực hiện công tác tư vấn và dịch vụ xây dựng các công trình trường học, các công trình dân dụng và hạ tầng cơ sở.
5. Thi công xây dựng các công trình trường học, các công trình dân dụng & hạ tầng cơ sở khác thuộc nhóm B,C.
6. Tổ chức thông tin khoa học kỹ thuật về thiết kế kiến trúc, tư vấn xây dựng các loại hình trường học.
7. Quan hệ quốc tế và hợp tác trong nước về lĩnh vực thiết kế, tư vấn và đào tạo.
8. Tư vấn cho lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, địa phương về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học.

Lĩnh vực hoạt động và cung cấp dịch vụ:

1. Lập dự án đầu tư xây dựng các công trình trường học và dân dụng (từ công trình nhóm C đến nhóm A).
2. Khảo sát địa chất các công trình dân dụng và công nghiệp.
3. Lập đồ án thiết kế quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết các công trình trường học và cụm trường học.
4. Thiết kế và lập tổng dự toán các công trình trường học (bao gồm cả công trình phục vụ liên quan) và các công trình dân dụng.
5. Thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thiết kế kỹ thuật các công trình trường học và dân dụng.
6. Quản lý dự án đầu tư xây dựng các trường học.
7. Thực hiện trang trí nội, ngoại thất mang tính nghệ thuật.
8. Xây dựng thực nghiệm các đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật xây dựng cấp Bộ, cấp Nhà nước do Viện thiết kế.
9. Lập hồ sơ mời thầu xây dựng, giám sát kỹ thuật các công trình trường học và các công trình dân dụng.
10. Thi công xây dựng các hạng mục công trình trường học và các công

trình dân dụng, hạ tầng cơ sở khác thuộc nhóm B&C.

11. Nghiên cứu quy hoạch mạng lưới và quy mô hợp lý các loại hình trường trên các địa bàn; Nghiên cứu lập quy hoạch dài hạn và ngắn hạn cho các trường; Lập các đồ án quy hoạch chung (trên 200ha), quy hoạch chi tiết (dưới 200ha) với các tỉ lệ 1/5000, 1/2000, 1/1000, 1/500, 1/200.

12. Cung cấp dữ liệu điều tra cơ bản về cơ sở vật chất trường học của ngành.

Địa bàn hoạt động: Trong cả nước và các nước trong khu vực.

Các dự án và công trình điển hình:

- Lập dự án tiền khả thi, khả thi và thiết kế công trình cho các Đại học Quốc gia Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, đại học vùng: Huế, Tây Nguyên, Cần Thơ, Đà Nẵng, Thái Nguyên; các trường đại học khác (Bách khoa Hà Nội, Giao thông vận tải, Học viện Kỹ thuật Quân sự, Mỏ địa chất, Nhạc viện Hà Nội, Sư phạm Hà Nội 1,2 và TP Hồ Chí Minh...), 61 trường cao đẳng và trung học sư phạm địa phương và gần 20 trường sư phạm trung ương; trên 200 trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh, huyện và cụm xã, 4 trường của Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào.
- Lập dự án thiết kế các công trình Trụ sở Bộ Giáo dục và Đào tạo, Viện Nghiên cứu thực phẩm, Viện Năng lượng hạt nhân, Sở Giáo dục và Đào tạo Yên Bái, Kon Tum, Cao Bằng; Sở Điện lực Hà Giang, Lào Cai, Sơn La và hàng trăm hạng mục công trình nhà học, giảng đường, ký túc xá, hiệu bộ, rèn luyện thể chất cho các loại hình trường từ mẫu giáo mầm non... đến đại học.
- Tham gia lập và điều hành các dự án xây dựng các trường trung học cơ sở và tiểu học bằng các nguồn vốn viện trợ ODA, WB, ADB...
- Bằng những thành tích đã đạt được, Viện đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất và nhiều bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Với một đội ngũ chuyên gia chuyên ngành được đào tạo chính quy, trong đó có các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực thiết kế trường học. Mục tiêu của Viện Nghiên cứu thiết kế trường học là cung cấp cho khách hàng một dịch vụ tổng thể - hoàn chỉnh trong lĩnh vực xây dựng các loại hình trường học từ mầm non, tiểu học... đến đại học, từ các lớp học đặc thù đến những công trình phức tạp - đó là những sản phẩm, kết quả của quá trình nghiên cứu đã được kiểm tra bằng xây dựng thực nghiệm.
- Tất cả các dịch vụ được hoàn thành một cách nhanh chóng, đạt yêu cầu chất lượng, phù hợp với khả năng đầu tư tài chính với phương châm: chất lượng, hiệu quả và lòng tin.
- Với truyền thống và kinh nghiệm; với tiềm năng và sức trẻ, Viện Nghiên cứu thiết kế trường học sẽ đáp ứng được lòng tin của quý khách hàng, góp phần xây dựng Trường ra trường, lớp ra lớp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Chúc mừng năm mới

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ HUẾ

Địa chỉ: 100 Phùng Hưng, TP. Huế - Điện thoại: 054.529435 - 538668 - Fax: 054.529491

Email: kinhte@dng.vnn.vn - Website: www.hce.edu.vn



Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế được thành lập theo Quyết định số 126/2002/QĐ-TTg ngày 27-9-2002 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở Khoa Kinh tế - Đại học Huế với bề dày truyền thống đào tạo đại học gần 40 năm. Trường có chức năng đào tạo cán bộ khoa học có trình độ đại học, sau đại học và các cấp học thấp hơn thuộc lĩnh vực kinh tế; tổ chức nghiên cứu khoa học, hoạt động dịch vụ tư vấn và chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật thuộc lĩnh vực kinh tế phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, trực tiếp là các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên.

Các chuyên ngành đào tạo:

- **Đào tạo bậc đại học 13 chuyên ngành:** Kinh tế nông nghiệp; Kinh doanh nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kinh tế Tài nguyên môi trường; Quản trị kinh doanh tổng hợp; Quản trị kinh doanh du lịch; Quản trị kinh doanh thương mại; Thống kê kinh doanh; Marketing; Kế toán doanh nghiệp; Kế toán kiểm toán; Tài chính - Ngân hàng; Tin học Kinh tế; Kinh tế chính trị.
- **Đào tạo thạc sĩ 3 chuyên ngành:** Kinh tế nông nghiệp; Quản trị kinh doanh và Kế toán (Liên kết với Học viện Tài chính Hà Nội).
- **Đào tạo tiến sĩ 1 chuyên ngành:** Kinh tế nông nghiệp.

Trường liên kết đào tạo và nghiên cứu khoa học với hầu hết các trường đại học, viện nghiên cứu ở trong nước; đồng thời thiết lập quan hệ song phương với hơn 20 trường đại học và viện nghiên cứu quốc tế.

Với những đóng góp quan trọng trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất, Trường Đại học Kinh tế Huế vinh dự được Nhà nước tặng thưởng huân chương Lao động hạng Ba. Nhiều tập thể và giảng viên được tặng thưởng huân chương Lao động và bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ GD-ĐT.

Chúc Mừng Năm Mới 2007



**TỔ CHỨC BỘ TRƯỞNG GIÁO DỤC CÁC NƯỚC
ĐÔNG NAM Á (SEAMEO)**

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO KHU VỰC CỦA SEAMEO TẠI VIỆT NAM

- Địa chỉ: 35 Lê Thánh Tôn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: (84-8) 8232174, 8245618 ● Fax: (84-8) 8232175
- Email: vnseameo@hcm.vnn.vn
- Website: <http://www.seameo.org>

GIỚI THIỆU VỀ TRUNG TÂM SEAMEO TẠI VIỆT NAM

Việt Nam được Hội đồng Bộ trưởng Giáo dục các nước Đông Nam Á chấp nhận là quốc gia thành viên của Tổ chức SEAMEO vào ngày 10-2-1992 và là nước đón nhận Trung tâm Đào tạo Khu vực của SEAMEO tại Việt Nam (gọi tắt là SEAMEO RETRAC).

Trung tâm SEAMEO RETRAC đi vào hoạt động từ năm 1996 với nhiệm vụ hỗ trợ các quốc gia thành viên trong việc nâng cao năng lực quản lý giáo dục cũng như chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong giáo dục, trong quá trình dạy và học.

NHIỆM VỤ

Với mục tiêu nâng cao chất lượng trong lĩnh vực quản lý giáo dục, Trung tâm Đào tạo Khu vực của SEAMEO tại Việt Nam tổ chức đào tạo chuyên ngành và cung ứng các dịch vụ đạt tiêu chuẩn quốc tế qua các hoạt động sau:

- Các chương trình đào tạo về quản lý giáo dục, phương pháp giảng dạy và đánh giá chất lượng;
- Các khóa đào tạo bồi dưỡng giáo viên;
- Đào tạo về công nghệ thông tin, đưa tiến bộ kỹ thuật vào dạy và học;
- Các dịch vụ khác: tổ chức du học, nghiên cứu, tư vấn, giảng dạy ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam, tiếng Anh.

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

- Làm đầu mối giao lưu, trao đổi thông tin, hợp tác với các trung tâm SEAMEO, tổ chức, trường học;
- Tổ chức các khóa học chuyên môn ngắn ngày và các hội thảo chuyên đề;
- Mở các lớp đào tạo tiếng Việt cho người nước ngoài;
- Mở rộng liên kết với các đơn vị, trường học trong và ngoài khối SEAMEO để giới thiệu và tư vấn du học;
- Tiếp tục triển khai các mô hình liên kết đào tạo chất lượng với các trung tâm khu vực của SEAMEO và đại học nước ngoài về tiếng Anh, đặc biệt là "tiếng Anh dành cho ngành giáo dục và đào tạo". Đồng thời mở các lớp đào tạo tiếng Anh phổ thông, chuyên ngành các cấp độ và luyện thi TOEFL, IELTS và TOEIC phục vụ nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VIỆT NAM HỢP ĐIỂM

PHỤC VỤ CÁC BẠN từ năm 2000

TƯ VẤN DU HỌC

- ✓ Tư vấn giáo dục & hướng nghiệp, hướng dẫn chọn lựa nơi học & chuẩn bị toàn bộ hồ sơ, thủ tục du học cho cá nhân & tập thể.
- ✓ Liên lạc, nhà trường, tư vấn phỏng vấn, chuyển ngân, cho vay du học, khám sức khỏe, bảo hiểm, vé máy bay...

QUẢNG BÁ GIÁO DỤC

- ✓ Tổ chức hội thảo, triển lãm, giao lưu tiếng Anh & du học, ấn phẩm
- ✓ Tổ chức các chuyến đi tìm hiểu các trường lớp tại nước ngoài.

ANH, MỸ, CANADA, ÚC, NEW ZEALAND, EU, SINGAPORE, ASIA

- Thông tin trung thực, số liệu chính xác.
- Chi phí hợp lý, không đòi tiền thưởng, quà thưởng
- Người đi du học đóng tiền qua ngân hàng cho nhà trường

GIẢNG DẠY TIẾNG ANH DU HỌC & CHUYÊN NGÀNH

University Preparation - Dự bị du học Đại học: Ôn thi các Đại học nói tiếng Anh. (Singapore NUS, NTU, Anh, Mỹ, Úc, Canada...)

High School Preparation - Dự bị du học Trung học: các trường Trung học nói tiếng Anh, lấy bằng Tú tài Anh, Mỹ, Úc, New Zealand, Tú tài quốc tế.

Training IELTS, TOEFL, SAT, GRE & GMAT, dự thi học bổng A*STAR

ESL, EAP - Anh văn phổ thông & nâng cao; Anh văn giao tiếp dành cho báo chí, xuất bản, quảng cáo, y tế ...

Business English - Anh văn công ty, chuyên ngành.

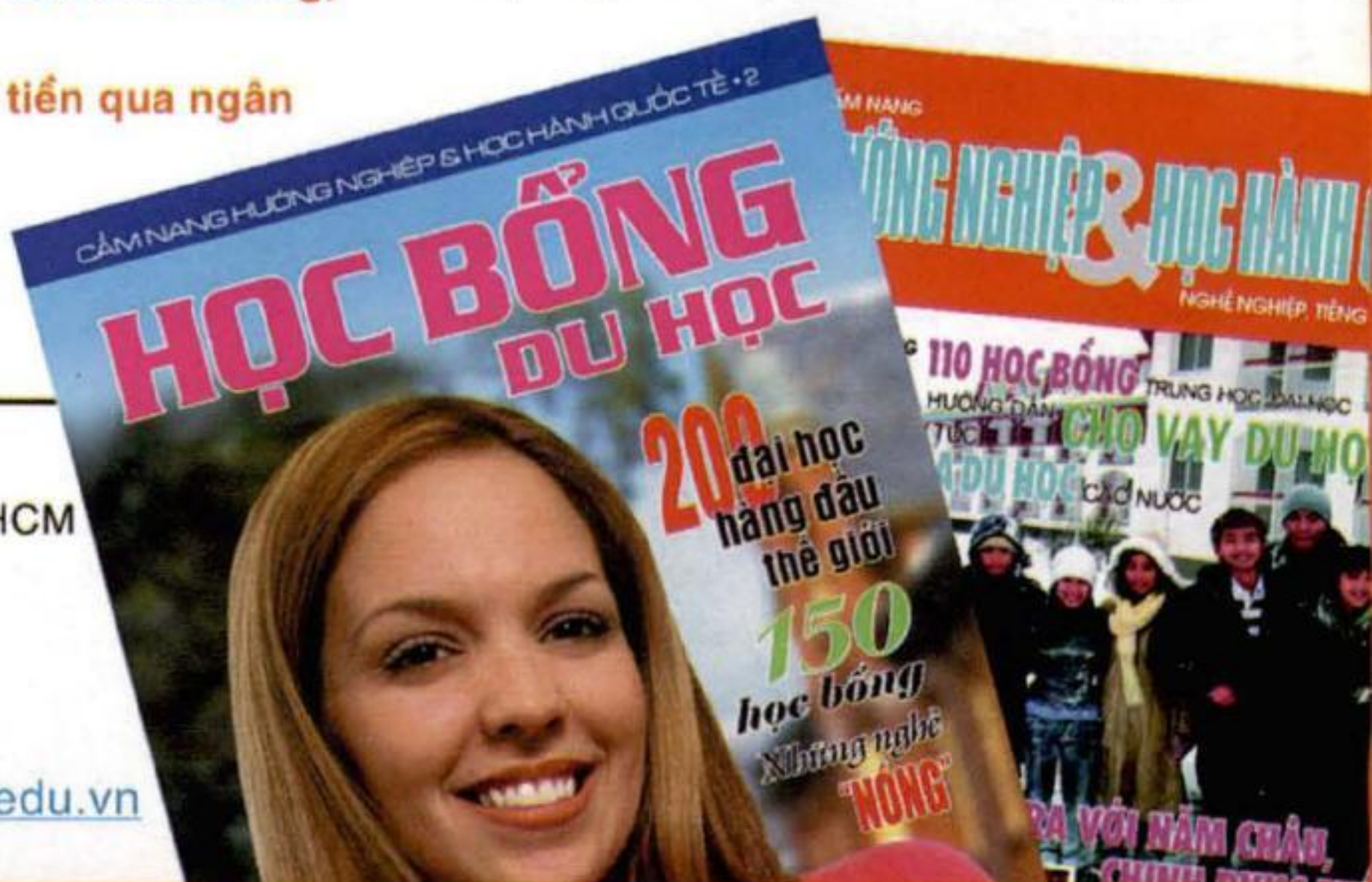
Medical English - Anh văn Y khoa.

Giảng dạy nhóm nhỏ hoặc cá nhân, nhận đáp ứng nhu cầu gia đình & doanh nghiệp.

Văn phòng công ty
174 Nguyễn Văn Thủ - Q.1 - TPHCM
Tel: (08)8233346 - 8273108

Trường Anh ngữ
26 Lê Quý Đôn - Q.3 - TPHCM
Tel: (08) 9304992 - 9304812

www.vietnamcentrepoin.edu.vn



IDP Việt Nam vinh dự, lần thứ 2 liên tiếp, nhận giải thưởng
"Công ty Tư vấn Du học Úc Xuất sắc Nhất Toàn quốc 2006"
của Tổ chức Giáo dục Australia AEI.

**Giải thưởng này được trao tặng cho công ty tư vấn du học
có chất lượng dịch vụ xuất sắc và số lượng học sinh du học Úc
cao nhất tại Việt Nam trong nhiều năm qua.**

**Giải thưởng
2006**

**Công ty Tư vấn Du học Úc
Xuất sắc Nhất Toàn quốc**



Tư vấn du học Úc

Tổ chức các khóa du học hè

**Tổ chức các khóa đào tạo
ngắn hạn tại Việt Nam hoặc tại Úc**

**Trung tâm thi IELTS
chính thức tại Việt Nam**

Học bổng du học Úc



www.idp.com
www.idp.com.vn

TP. HCM: 12 Bis Phan Kế Bính, Q.1, ĐT: (08) 910 4205
223 Hùng Vương, Q. 5, ĐT: (08) 835 0133

Hà Nội: 56 Trần Quốc Toản, Q. Hoàn Kiếm, ĐT: (04) 943 9739

TP. Đà Nẵng: 96 Lê Lợi, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT: (0511) 889 828 - (0511) 889 838

ĐẠI HỌC HUẾ

(1957-2007)

- Địa chỉ: 03 Lê Lợi, TP. Huế • Điện thoại: (054) 825866, 832093
- Fax: (054) 825902 • Website: www.hueuni.edu.vn

50 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Đại học Huế - tiền thân là Viện Đại học Huế, ra đời vào tháng 3-1957. Ngày 4-4-1994, theo Nghị định 30/CP của Chính phủ, Đại học Huế được thành lập trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại các trường đại học, cao đẳng ở Huế.

Là một đại học trọng điểm quốc gia, đa ngành, đa lĩnh vực, Đại học Huế hiện có: 7 trường đại học thành viên (ĐH Sư phạm, ĐH Y khoa, ĐH Khoa học, ĐH Nông lâm, ĐH Nghệ thuật, ĐH Kinh tế, ĐH Ngoại ngữ), Khoa Giáo dục Thể chất; Phân hiệu Đại học Huế tại tỉnh Quảng Trị; Nhà xuất bản và 8 trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.



Lễ ký kết hợp tác giữa Đại học Huế với Đại học Okayama - Nhật Bản

Hiện nay, Đại học Huế có 80 ngành đào tạo đại học cấp văn bằng cử nhân, kỹ sư, kiến trúc sư, bác sĩ, dược sĩ; 59 chuyên ngành đào tạo thạc sĩ; 33 chuyên ngành đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp I, cấp II, bác sĩ nội trú; 22 chuyên ngành đào tạo tiến sĩ với tổng qui mô là 94.371 sinh viên, học viên, trong đó có 21.302 sinh viên hệ chính qui, 50.023 sinh viên hệ đào tạo từ xa, 21.768 sinh viên hệ vừa học vừa làm, chuyên tu, 2.105 học viên cao học và nghiên cứu sinh. Đội ngũ cán bộ, công chức và lao động có 2.763 người, trong đó có 1.459 giảng viên và nghiên cứu viên, 80 giáo sư, phó giáo sư, 264 tiến sĩ khoa học và tiến sĩ, 635 thạc sĩ, 436 giảng viên cao cấp và giảng viên chính, 50 nhà giáo nhân dân, nhà giáo ưu tú và thầy thuốc ưu tú.

Hàng năm, Đại học Huế thực hiện trên 85 đề tài nghiên cứu khoa học và các dự án khoa học công nghệ cấp Nhà nước, cấp Bộ với tổng số vốn đầu tư trên 7,5 tỉ đồng. Đại học Huế có quan hệ với trên 50 trường đại học và các tổ chức quốc tế trên thế giới, đã và đang thực hiện trên 60 đề tài dự án hợp tác quốc tế thuộc nhiều lĩnh vực - tổng số vốn đầu tư, tài trợ đạt 19,27 triệu USD.

Với bề dày của truyền thống yêu nước, đấu tranh cách mạng, xây dựng, phát triển, với những nỗ lực phấn đấu và những thành tích xuất sắc đã đạt được, Đại học Huế đã được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng cao quý: huân chương Giải phóng hạng Nhất cho lực lượng học sinh - sinh viên thành phố Huế (1975), huân chương Độc lập hạng Ba (1998), huân chương Độc lập hạng Nhì (2002).

Trước yêu cầu mới, Đại học Huế quyết tâm xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy có trình độ chuyên môn cao, tâm huyết với nghề nghiệp; từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ đào tạo; tập trung đổi mới nội dung, phương pháp và phương thức đào tạo; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và tăng cường hợp tác quốc tế nhằm đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xu thế hội nhập quốc tế hiện nay.

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO TỪ XA - ĐẠI HỌC HUẾ

Giám đốc: NGUT.PGS.TS VÕ DUY DẪN

Địa chỉ: 05 Hà Nội - TP. Huế - Điện thoại: (054) 845833 - Fax: (054) 833652

Email: huecdt@dng.vnn.vn - Website: www.huecdt.edu.vn



NGUT.PGS.TS Võ Duy Dẫn

Trung tâm Đào tạo từ xa - Đại học Huế được thành lập theo quyết định số 359/GD-ĐT ngày 24-1-1995 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT. Trung tâm là đơn vị hành chính sự nghiệp có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động không hưởng ngân sách nhà nước cấp, thu chi tự cân đối từ nguồn kinh phí đóng góp của người học. Trung tâm là một đơn vị độc lập trực thuộc Đại học Huế, đào tạo đại học đa ngành theo phương thức từ xa, đào tạo ngắn hạn hoặc dài hạn trọn khóa để cấp bằng cử nhân đại học cho các học viên là giáo viên trung học cơ sở, giáo viên tiểu học, giáo viên mầm non, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ quản lý kinh tế, quản lý xã hội và

nhân dân có nhu cầu học tập, thực hiện chiến lược xã hội hóa giáo dục.

Trung tâm Đào tạo từ xa - Đại học Huế là một trung tâm đào tạo mạnh nhất miền Trung về quy mô đào tạo, địa bàn đào tạo, khả năng liên kết đào tạo với các trường, viện, các địa phương, nhất là các tỉnh còn nhiều khó khăn, vùng sâu, vùng xa; được Bộ GD-ĐT chọn là một trong 5 cơ sở đào tạo từ xa trọng điểm trong cả nước thực hiện Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ về Đề án "Phát triển Giáo dục từ xa giai đoạn 2005-2010".

Từ khi thành lập đến nay, đã có hơn 100.000 lượt người theo học, đã tổ chức 10 khóa thi tốt nghiệp và có trên 50.000 sinh viên tốt nghiệp cử nhân các chuyên ngành. Trung tâm hiện đang đào tạo trọn khóa cấp bằng cử nhân đại học 13 ngành, trong đó có 11 ngành Sư phạm: Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Giáo dục Tiểu học, Sư phạm Mẫu giáo, Giáo dục Chính trị và 2 ngành Luật học, Quản trị kinh doanh.

Trong quá trình đào tạo, Trung tâm chấp hành nghiêm túc quy chế, quy định của Bộ GD-ĐT về rà soát chặt chẽ đầu vào, đầu ra, cấp chứng chỉ văn bằng, ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật: truyền hình, viễn thông, công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành giáo dục - đào tạo, mở rộng đối tượng đào tạo, chú trọng đến vùng nông thôn, miền núi, đào tạo cấp chứng chỉ các kiến thức phổ biến khoa học nghề nghiệp, khuyến nông, khuyến ngư, bảo vệ môi trường, sức khỏe cộng đồng, văn hóa du lịch.

Trung tâm hợp tác trao đổi kinh nghiệm với Đại học Truyền hình Thượng Hải - Trung Quốc, Trung tâm Nghiên cứu Công nghệ thông tin Montréal, Québec, Canada (CRIM), thực hiện Dự án "Hỗ trợ học từ xa" của Chính phủ Vương quốc Bỉ ký kết với Chính phủ Việt Nam.

Trung tâm có quan hệ chặt chẽ với lãnh đạo và giáo viên, cán bộ nghiên cứu của 51 trường đại học, cao đẳng, các viện nghiên cứu lớn trong cả nước, Nhà xuất bản (NXB) Giáo dục, NXB Công an Nhân dân, NXB các trường đại học, NXB các địa phương.

Học viên đang theo học tại Trung tâm Đào tạo từ xa - Đại học Huế cư trú ở 54/64 tỉnh thành trong cả nước, hiện nay có 50.023 sinh viên đang theo học.

Đã thành lập 28 cơ sở tiếp nhận chương trình đào tạo từ xa tại các tỉnh từ Hà Tây đến Cà Mau.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

- Địa chỉ: Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
- ĐT: 08.8966780 (Hành chính) - 08.8963350 (Đào tạo) - 08.8960711 (Văn phòng Hiệu trưởng)
- Fax: 08.8960713 ● Website: <http://www.hcmuaf.edu.vn>
- Ngày thành lập trường: 19-11-1955



Viện Công nghệ Sinh học và Công nghệ Môi trường - Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh

● **44 ngành/chuyên ngành (bậc đại học):** 1. Cơ khí Bảo quản và Chế biến Nông sản thực phẩm; 2. Cơ khí Nông lâm; 3. Chế biến Lâm sản; 4. Công nghệ Sản xuất Giấy và bột giấy; 5. Công nghệ Thông tin; 6. Công nghệ Nhiệt lạnh; 7. Điều khiển Tự động; 8. Quản lý Đất đai; 9. Công nghệ Địa chính; 10. Quản lý Thị trường bất động sản; 11. Kinh tế Nông lâm; 12. Kinh tế Tài nguyên - Môi trường; 13. Phát triển Nông thôn và Khuyến nông; 14. Quản trị Kinh doanh; 15. Quản trị Kinh doanh Thương mại; 16. Kế toán; 17. Chăn nuôi; 18. Bác sĩ Thú y; 19. Dược Thú y; 20. Nông học; 21. Bảo vệ Thực vật; 22. Lâm nghiệp; 23. Nông lâm kết hợp; 24. Quản lý Tài nguyên Rừng; 25. Nuôi trồng Thủy sản; 26. Ngư y; 27. Bảo quản và Chế biến nông sản thực phẩm; 28. Bảo quản Chế biến nông sản thực phẩm và Dinh dưỡng người; 29. Công nghệ Sinh học; 30. Kỹ thuật Môi trường; 31. Quản lý Môi trường; 32. Chế biến Thủy sản; 33. Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp; 34. Cảnh quan và Kỹ thuật Hoa viên; 35. Công nghệ Hóa học; 36. Anh văn; 37. Công nghệ Kỹ thuật Ô tô; 38. Cơ Điện tử; 39. Kinh doanh Nông nghiệp; 40. Bảo quản Chế biến nông sản và Vi sinh Thực phẩm; 41. Quản lý Môi trường và Du lịch sinh thái; 42. Sư phạm Kỹ thuật Công - Nông nghiệp; 43. Hệ thống Thông tin Địa lý (GIS); 44. Pháp văn.

● **5 ngành/chuyên ngành đào tạo cao đẳng:** Công nghệ Thông tin, Chế biến Thủy sản, Quản lý Đất đai, Cơ khí Nông lâm, Cơ khí Bảo quản nông sản thực phẩm.

● **11 chuyên ngành đào tạo sau đại học:** Khoa học Cây trồng, Khoa học Đất/Quản lý đất đai, Bảo vệ Thực vật, Chăn nuôi, Thú y, Lâm nghiệp, Thủy sản, Cơ khí Nông nghiệp, Kinh tế Nông nghiệp, Chế biến Lâm sản, Công nghệ Sinh học.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CÔNG TY THIẾT BỊ GIÁO DỤC II

Địa chỉ: 33C Lê Thánh Tôn, Q.1

116 Đinh Tiên Hoàng, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 8295964, 8242055 - **Fax:** (08) 8231541, 8242097

Giám đốc: TS. LÊ MINH LUÂN

Phó giám đốc: ThS. PHAN THÀNH YẾN

Kế toán trưởng: HOÀNG THỊ NHÀI

Chức năng: Sản xuất, cung cấp, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng các thiết bị dạy học:

- Thiết bị, đồ chơi Nhà trẻ, Mẫu giáo.
- Bộ thiết bị toàn cấp Tiểu học, Trung học cơ sở và lớp 10 theo chương trình - sách giáo khoa mới 2006-2007.
- Bộ thiết bị dạy ngoại ngữ, tia hồng ngoại Lab-computer, bộ thiết bị dùng chung theo danh mục của Bộ GD&ĐT duyệt năm 2006-2007. Phần mềm dạy học các môn Lý - Sinh lớp 8; Lý - Hóa - Sinh lớp 9... gồm: "Các thí nghiệm thực hành ảo"...
- Các thiết bị dạy nghề: mô hình động, mô hình tĩnh, mô hình đúc, ma-két. Thiết bị dạy nghề cho các trung tâm dạy nghề, máy vi tính và các thiết bị ngoại vi, chương trình phần mềm cài đặt, bảo trì.
- Sản xuất các sản phẩm khác theo mẫu chuẩn UNICEF và UNDP, hướng dẫn và tài trợ mẫu Dự án Trung học cơ sở - ADB như: bàn ghế, tủ kệ cho các phòng học, phòng thí nghiệm, phòng bộ môn và tủ phích cho thư viện.
- Thiết kế và lắp đặt toàn bộ: phòng bộ môn, phòng thí nghiệm thực hành các môn học Lý - Hóa - Sinh - Tin học và phòng học tiếng (Lab) cho các trường Trung học - Cao đẳng - Đại học theo quy cách của Bộ GD&ĐT.





HEE

C.TY CP THIẾT BỊ GIÁO DỤC HẢI HÀ
Haiha Education Equipment JSC.

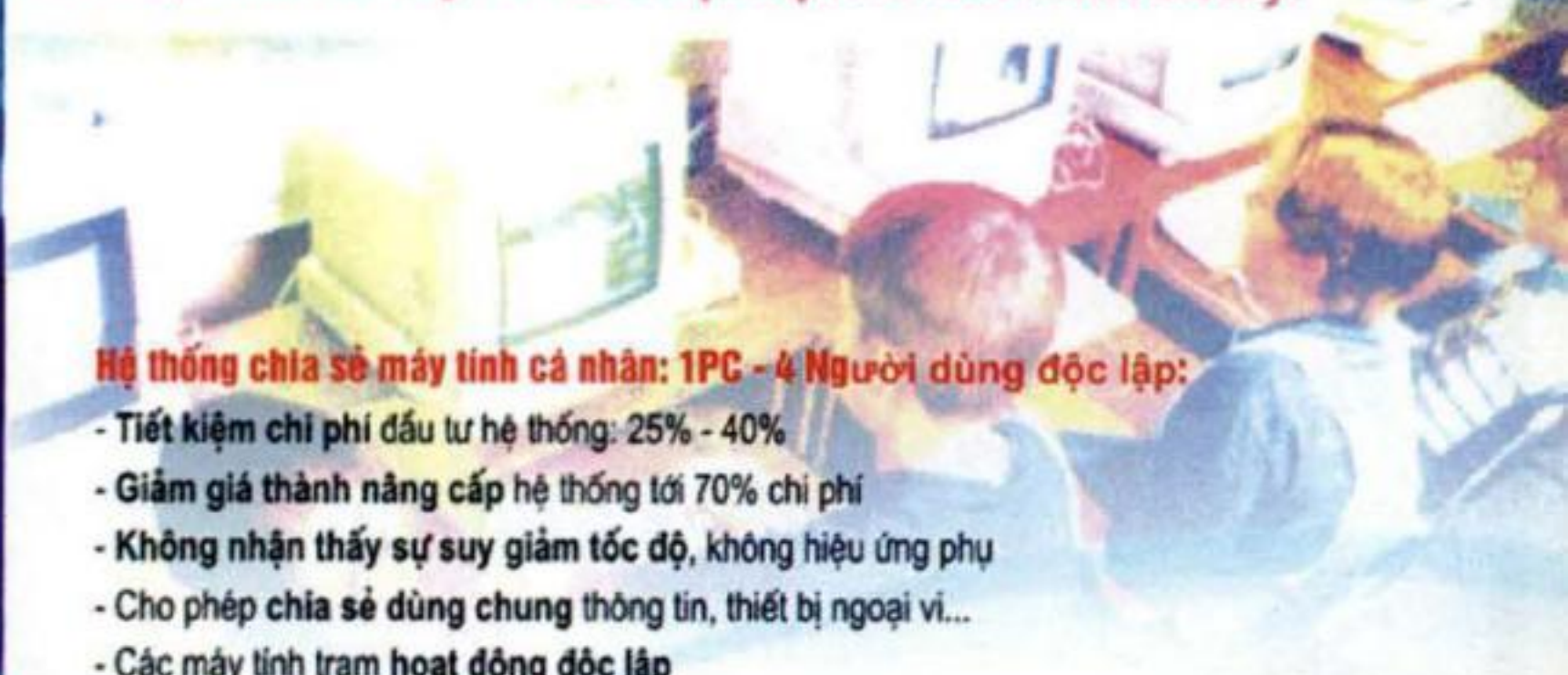
ĐC: 54 Phố Vọng - Đống Đa - Hà Nội
Tel: +84 4 8699364 Fax: +84 4 869365
E-mail: haiha_edu@hn.vnn.vn
Website: www.hee.edu.vn



One-PC - Multi-user system:



One PC, shared by several people simultaneously!



Hệ thống chia sẻ máy tính cá nhân: 1PC - 4 Người dùng độc lập:

- Tiết kiệm chi phí đầu tư hệ thống: 25% - 40%
- Giảm giá thành nâng cấp hệ thống tới 70% chi phí
- Không nhận thấy sự suy giảm tốc độ, không hiệu ứng phụ
- Cho phép chia sẻ dùng chung thông tin, thiết bị ngoại vi...
- Các máy tính trạm hoạt động độc lập

HiShare™

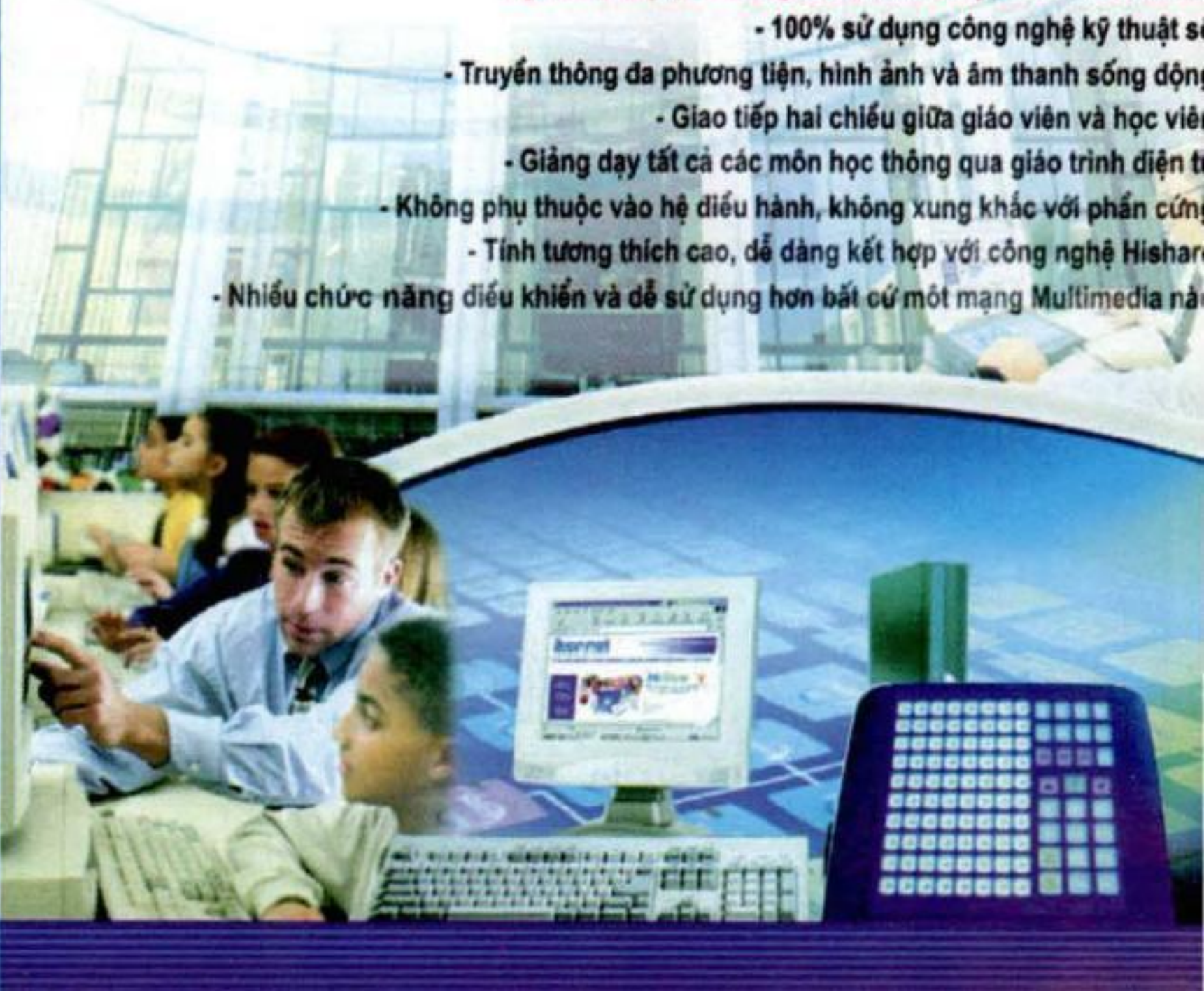
Hãy cùng chúng tôi xây dựng

**Môi trường học tập
lý tưởng...**

HiClass V

Hệ thống mạng Giáo dục đa phương tiện - Phiên bản mới

- 100% sử dụng công nghệ kỹ thuật số
- Truyền thông đa phương tiện, hình ảnh và âm thanh sống động
- Giao tiếp hai chiều giữa giáo viên và học viên
- Giảng dạy tất cả các môn học thông qua giáo trình điện tử
- Không phụ thuộc vào hệ điều hành, không xung khắc với phần cứng
- Tính tương thích cao, dễ dàng kết hợp với công nghệ Hishare
- Nhiều chức năng điều khiển và dễ sử dụng hơn bất cứ một mạng Multimedia nào





PSC.1

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở Công ty: 145 Hồ Đắc Di - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: (04) 533 1702 - Fax: (04) 857 2751 • E-mail: psc1@psc1.com • Website: <http://www.psc1.com>

Xuân Đinh Hợi 2007

Xin kính chúc

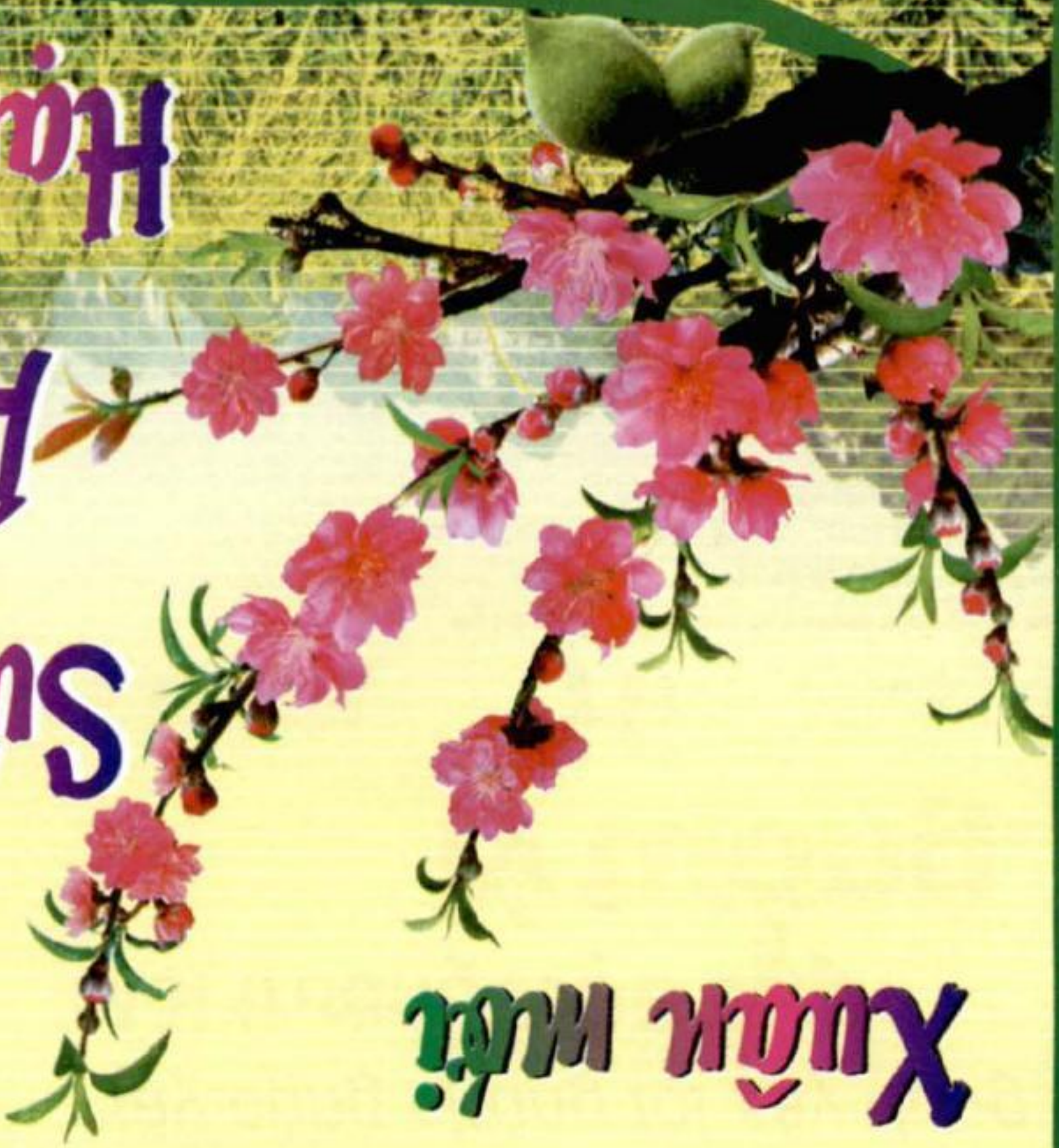
Bà con nông dân cả nước

Xuân mới

Sức Khỏe

Ấm No

Hạnh Phúc



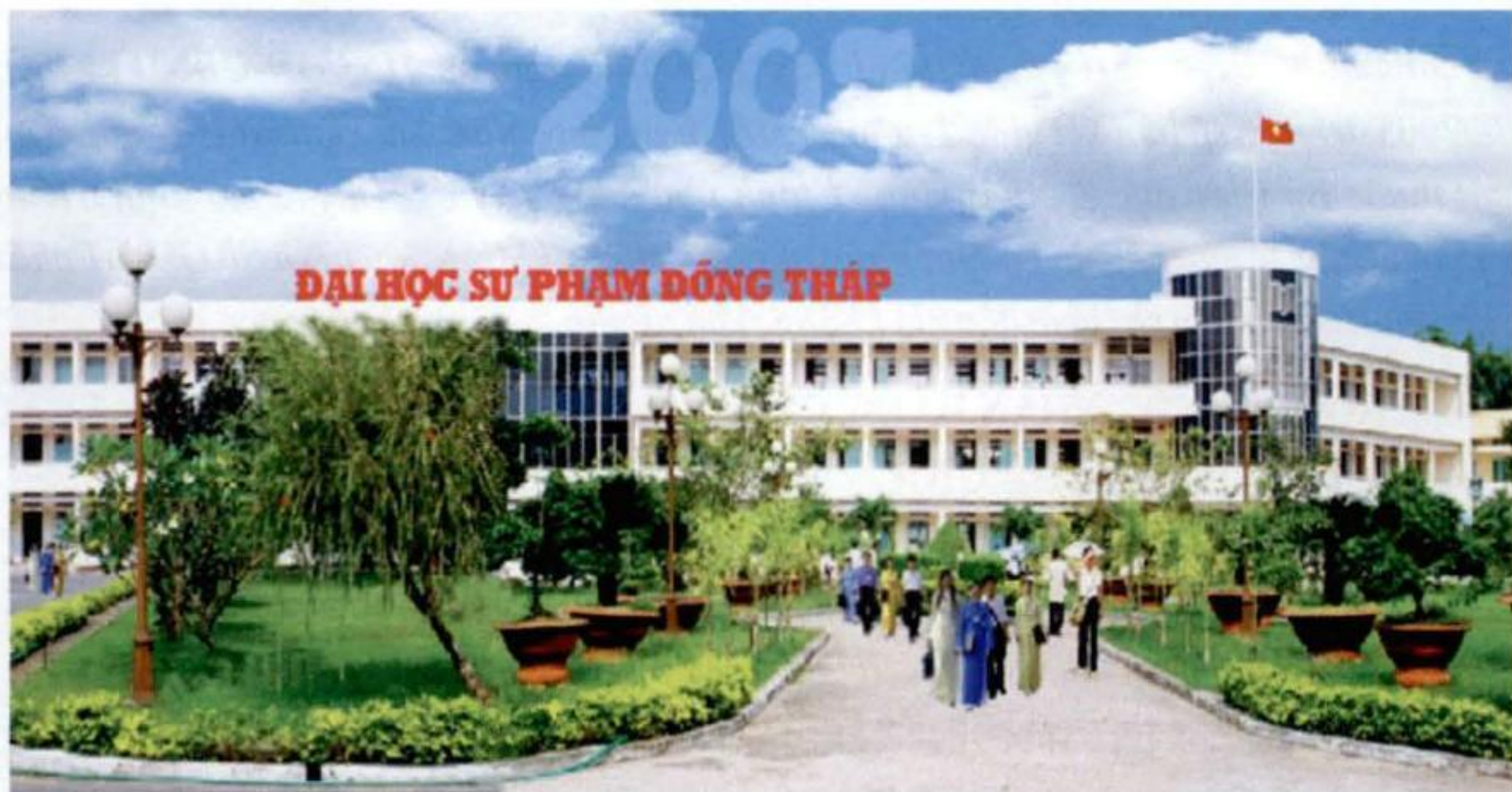
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ĐỒNG THÁP

PEDAGOGICAL UNIVERSITY OF DONG THAP (PUD)

● Địa chỉ: Số 783 Phạm Hữu Lầu - Phường 6 - Thị xã Cao Lãnh - Tỉnh Đồng Tháp

● Điện thoại: (84) 067.881518 ● Fax: (84) 067.881713

● Website: <http://www.pud.edu.vn> ● Email: dhspdt@pud.edu.vn



Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp được thành lập năm 2003; được sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cũng như sự giúp đỡ của các cơ quan, ban ngành, các trường bạn, Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp đã và đang phát triển không ngừng về quy mô đào tạo, về đội ngũ cán bộ, giảng viên, về cơ sở vật chất... Hiện nay, trường đã có 13 khoa đào tạo chuyên ngành, 5 trung tâm, 8 phòng chức năng và 01 thư viện. Mục tiêu đào tạo của nhà trường là:

- Đào tạo giáo viên mầm non, giáo viên phổ thông các cấp học cho tỉnh Đồng Tháp và vùng đồng bằng sông Cửu Long.
- Bồi dưỡng và đào tạo lại chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.
- Nghiên cứu khoa học, triển khai áp dụng tiến bộ khoa học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Năm học 2006 - 2007, Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép mở 24 ngành đào tạo có trình độ đại học, 16 ngành đào tạo có trình độ cao đẳng và 2 ngành đào tạo có trình độ trung học chuyên nghiệp.

Là một trường đại học mới thành lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, có vùng tuyển sinh rộng (vùng đồng bằng sông Cửu Long đối với các ngành sư phạm và cả nước đối với các ngành ngoài sư phạm) nên nhà trường luôn luôn phấn đấu, phát triển không ngừng nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo của khu vực; không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo về mọi mặt nhằm đáp ứng yêu cầu chung của xã hội; tiến tới xây dựng một trường đại học đa ngành vững mạnh, có uy tín trong khu vực, phấn đấu theo kịp các trường bạn...

Chúc mừng năm mới



TRƯỜNG TRUNG HỌC QUỐC TẾ VIỆT ÚC

VỚI CHƯƠNG TRÌNH TUYỂN SINH 2007-2008

Trường Trung học Quốc tế Việt Úc có tên giao dịch tiếng Anh là: **Saigon International College - SIC**, được thành lập theo quyết định số 4153/QĐ-UBND ký ngày 12/8/2005, trên cơ sở liên kết giữa Trường THPT bán công Nam Sài Gòn và Hội đồng Học thuật thuộc Bộ Giáo dục & Nhân dân Chính phủ bang Tây Úc. Đây là mô hình trường trung học quốc tế đầu tiên do Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đầu tư và Sở GD-ĐT quản lý; lấy mục tiêu và tiêu chí hoạt động là không vì lợi nhuận.

HỌC TẠI SIC, NHẬN BẰNG CẤP QUỐC TẾ - TẮM HỘ CHIẾU TẠI CÁC TRƯỜNG TRÊN TOÀN THẾ GIỚI

Ở SIC, học sinh được học theo **chương trình của Úc** do đội ngũ giáo viên nước ngoài phụ trách với các phương pháp giảng dạy mới, khoa học và hiệu quả theo tiêu chuẩn quốc tế. Các môn học luôn có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, giúp học sinh thực sự hiểu và nắm bắt bài học trên lớp, nên không cần phải học thêm. Môi trường giáo dục lý tưởng, trang thiết bị hiện đại, đúng tiêu chuẩn và hệ thống phòng học cao cấp, nhằm phục vụ tốt nhất những nhu cầu chính đáng của học sinh trong quá trình học tập. Mỗi ngày học sinh học 7 tiết (4 tiết buổi sáng bắt đầu từ 8 giờ, kết thúc lúc 11 giờ 35 và 3 tiết buổi chiều bắt đầu lúc 12 giờ 55, kết thúc lúc 15 giờ 25), giữa hai buổi học là giờ ăn trưa và nghỉ ngơi. Lợi ích từ việc học tại SIC có thể kể đến như: **tổng chi phí cho chương trình học chỉ bằng 1/2 chi phí học tại Úc; phụ huynh yên tâm vì quản lý được con em mình; sau khi tốt nghiệp học sinh được nhận bằng do Úc cấp, có giá trị quốc tế và đủ điều kiện để theo học đại học các nước trên thế giới.** Ngoài ra, hàng năm trường có tổ chức chương trình tham quan và học tập hai tuần ở Úc để học sinh có dịp giao lưu, học hỏi thực tế về ngôn ngữ, trao đổi văn hóa với học sinh ở Úc.



Đoàn học sinh SIC tham quan và học tập ở Úc năm 2006

Ngoài việc chú trọng đến **chất lượng đào tạo**, để khuyến khích tinh thần học tập và ý chí phấn đấu vươn lên của các em học sinh, mỗi năm trường dành **7 suất học bổng có tổng trị giá 18.000USD cho mỗi khối lớp**. Cụ thể, học sinh có kết quả đầu vào tiếng Anh đạt xuất sắc nhất và kết quả học tập học kỳ I đạt một trong năm vị trí dẫn đầu sẽ được **một suất học bổng toàn phần trị giá 6.000USD; 02 suất học bổng bán phần (mỗi suất 3.000USD)** dành cho học sinh giỏi xếp

thứ nhất và thứ nhì ở học kỳ I; **04 suất học bổng 1.500USD** dành cho 4 học sinh có nhiều tiến bộ nhất trong năm học; **01 suất học bổng trị giá 6.000 USD** dành cho học sinh có kết quả năm học lớp 11 cao nhất. **Toàn bộ kinh phí** dành cho quỹ học bổng của cả 3 khối lớp là **42.000USD/năm**.



Lễ phát học bổng năm học 2006-2007

CHƯƠNG TRÌNH TUYỂN SINH NĂM HỌC 2007- 2008

Năm học 2006-2007, SIC đã tuyển sinh các lớp 10 và 11 dành cho học sinh khá giỏi đang học chương trình ở Việt Nam và học sinh THPT đã tham gia chương trình giao lưu quốc tế, du học ở nước ngoài trở về...

Trong dịp tổng kết năm học đầu, trường có 39,6% **học sinh khá giỏi**. Đội ngũ giáo viên có trình độ đại học trở lên và kinh nghiệm giảng dạy trung bình là 10 năm; thường xuyên được tham gia các khóa thực hành nâng cao nghiệp vụ do Úc tổ chức và kiểm tra một cách gắt gao nhằm liên thông tốt chương trình học giữa Việt Nam và Úc. Chính vì vậy mà học sinh mau chóng tiếp thu kiến thức, ứng dụng và thực hành nhanh.

Mỗi năm nhà trường tuyển sinh lớp dự bị vào tháng 2 để học chính thức vào tháng 9.

Năm học 2007-2008, trường tuyển sinh số lượng 200 học sinh cho các lớp chính thức: thời gian nhập học từ tháng 9/2007.

Để chuẩn bị cho lớp chính thức, nhà trường có tổ chức các lớp dự bị như sau:

- **Lớp dự bị tối Pre E (Evening)** từ tháng 2/2007 cho học sinh đang học lớp 9.
- **Lớp sáng - chiều - tối Pre MAE (Morning Afternoon Evening)** cho học sinh phổ thông nhằm nâng cấp tiếng Anh và dẫn nhập chương trình quốc tế giúp các em chuẩn bị tốt vào lớp học chính thức.

Ở SIC, học sinh được học chương trình của Úc do giáo viên nước ngoài giảng dạy và thi tú tài quốc tế. Ngoài ra, các em cũng có nhiều cơ hội nhận được **học bổng giá trị** của trường khi có những thành tích học tập tốt. Trường Trung học Quốc tế Việt Úc tuyển sinh trên phạm vi cả nước nên học sinh ở tất cả các tỉnh, thành phố đều có thể học tại đây.

Địa chỉ liên lạc: * 235 Nguyễn Văn Cừ, Q.5, TP.HCM. Email: hv@sic.edu.vn

ĐT: 08.8335644- 8308929, 0903.741886 -0903.715816

***20 Ngô Thời Nhiệm, Q.3, TP.HCM ĐT: 08.9307449.**

TẾT NÀY TẶNG QUÀ GÌ MỚI LÀ THỂ HIỆN SỰ CHĂM SÓC, QUAN TÂM?



Cứ mỗi dịp Xuân về, ta thường tìm mua những món quà Tết gửi tặng tới những người thân yêu của mình như cha mẹ, đồng nghiệp hay đối tác làm ăn. Món quà không chỉ bày tỏ tấm lòng của người tặng mà còn thay những lời chúc tốt đẹp nhất cho năm mới. Đây là nét đẹp văn hóa của người Việt Nam chúng ta. Và cứ đến Tết, thị trường quà tặng lại được dịp phát triển với nhiều sự lựa chọn đa dạng về chủng loại và giá cả. Từ những giò hoa lan mang nét đẹp tinh thần đến những giỏ quà Tết có giá trị thực tế cao đều có thể dễ

dàng mua được. Tuy nhiên, chủng loại hàng hóa phục vụ cho những túi quà Tết năm nay không thay đổi mấy, chủ yếu là rượu, trà, bánh, chocolate... Làm thế nào để có được món quà Tết độc đáo hơn, ấn tượng hơn và mang nhiều ý nghĩa của lời chúc năm mới? Tặng quà gì để người được tặng sẽ giữ lại dùng hàng ngày và nhớ đến thành ý người trao? Đã có khá nhiều người kỹ tính đặt câu hỏi mà chưa tìm thấy câu trả lời thích đáng.

Tết này, những người tiêu dùng sành điệu và tinh tế đã có thêm một lựa chọn mới, *món quà Sức khỏe - Linh Đan Canh Dưỡng Sinh* dạng cốm hòa tan với giá bán lẻ 195.000 đồng/hộp quà Tết với chương trình khuyến mãi mua 2 tặng 1 và 49.500 đồng/hộp nhỏ tiêu chuẩn. Canh Dưỡng Sinh dạng hộp nhỏ tiêu chuẩn (hộp 20 gói x 5g) có trên thị trường từ 2 năm nay, đã được hàng vạn người tin dùng. Sản phẩm sản xuất theo đúng phương thang dưỡng sinh và bằng nguồn nguyên liệu chính nhập khẩu từ Nhật Bản.

Bộ Y tế công nhận Linh Đan Canh Dưỡng Sinh có tác dụng chống oxy hóa mạnh - khử độc cơ thể, hữu hiệu trong tăng cường thể lực, trí tuệ, tăng sức đề kháng; phòng và hỗ trợ điều trị ung thư, tiểu đường, cao huyết áp, mỡ máu, lão suy, thoái hóa xương khớp, đục thủy tinh thể... (công văn số 143/2006/TNQC/QLTP). Sản phẩm được bán tại các nhà thuốc, siêu thị. Tư vấn, tặng mẫu dùng thử miễn phí, bạn đọc hãy gọi số 04.5736529 (Hà Nội); 0985523508 (các tỉnh miền Bắc); 0511.886517 (Đà Nẵng); 08.2948996 (TP. Hồ Chí Minh).

TRƯỜNG TRUNG HỌC KỸ THUẬT VÀ NGHIỆP VỤ NAM SÀI GÒN:

Nâng cao chất lượng đào tạo tay nghề

Cuối năm 1999, theo quyết định của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, trường được nâng cấp từ Trường Trung học nghề quận 8 thành Trường Trung học Kỹ thuật và Nghiệp vụ Nam Sài Gòn; là trường trung học chuyên nghiệp công lập, đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ trung cấp và công nhân lành nghề.

Trường đã không ngừng đổi mới cải tiến trong công tác quản lý, thực hiện phương pháp nâng cao chất lượng đào tạo, thi đua trong dạy và học tập. Trong năm học 2006-2007, trường chuyển về cơ sở mới (47 Cao Lỗ, P.4, Q.8) và các phân hiệu như: Phân hiệu Ngoại ngữ - Tin học - Dạy nghề (3-5 Huỳnh Thị Phụng, P.4, Q.8); Phân hiệu May và Thiết kế thời trang (89 Bùi Minh Trực, P.6, Q.8); Phân hiệu Cơ khí (1022 Tạ Quang Bửu, P.6, Q.8). Cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường được trang bị đầy đủ: phòng thí nghiệm, phòng máy, phòng thực hành... cho các ngành, đáp ứng nhu cầu dạy và học của trường.



Hiện nay trường có 16 ngành nghề đào tạo: Tin học quản lý, Tin học kế toán, Viễn thông, Thiết kế thời trang, Công nghệ may, Đồ họa trên máy vi tính, v.v. Trường còn liên kết đào tạo liên thông với các trường đại học trong nước như Đại học Nha Trang, Đại học Sư phạm Hà Nội 2, tạo mọi điều kiện cho sinh viên học tập và nâng cao tay nghề mà không phải đi xa. Hầu hết sinh viên ra trường đều có nhiều cơ hội kiếm việc làm và được các công ty, khu chế xuất đón nhận. Trường có ký túc xá riêng dành cho sinh viên, có chính sách hỗ trợ đối với các em có hoàn cảnh khó khăn, diện chính sách... Trong năm học 2006-2007, trường tiếp tục thực hiện mục tiêu và đa dạng hóa phương thức đào tạo, mở rộng ngành nghề đào tạo, đổi mới phương pháp dạy và học, xây dựng tính chủ động trong nghiên cứu, học tập ở sinh viên. Thầy Trần Ngọc Trình - Hiệu trưởng cho biết: "Trường Trung học Kỹ thuật và Nghiệp vụ Nam Sài Gòn ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần đáp ứng yêu cầu của xã hội. Có thể nói trong những năm qua, nhà trường có rất nhiều nỗ lực phấn đấu để ngày càng đi vào chuyên sâu, nâng cao chất lượng đào tạo tay nghề và phát triển ngày tốt hơn".

Nhân dịp Xuân về, Ban Giám hiệu, toàn thể thầy cô giáo, học sinh Trường Trung học Kỹ thuật và Nghiệp vụ Nam Sài Gòn kính chúc lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân quận 8, năm mới dồi dào sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc!

TRƯỜNG THPT CHUYÊN NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO NGUYỄN THỊ ĐỊNH:

Rèn luyện năng khiếu đi đôi với rèn luyện đạo đức

Trường Trung học phổ thông Chuyên Năng khiếu Thể dục thể thao Nguyễn Thị Định mới được thành lập theo quyết số 109/2004/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Tuy mới đi vào hoạt động hơn 2 năm qua nhưng trường đã có những thành công trong công tác dạy và học. Nhà trường đã đảm bảo giáo dục toàn diện cho học sinh, luôn xem giáo dục đạo đức, chính trị, tư tưởng cho học sinh là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đào tạo.



Năm học vừa qua, số lượng học sinh khá, giỏi tăng gấp 2 lần so với năm trước, tỉ lệ học sinh có hạnh kiểm yếu giảm đáng kể. Nhà trường đã cung cấp nhiều vận động viên (VĐV) trẻ cho thành phố như môn bóng ném: 5VĐV; Vovinam: 5VĐV; điền kinh: 2VĐV (đã tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc tháng 6-2006); bóng đá: 6VĐV (tham dự Giải vô địch châu Á tại Indonesia tháng 9-2005), Penkat Silat: 1VĐV và 1VĐV nữ môn bóng ném được vào đội tuyển quốc gia. Đặc biệt vừa qua, các em đã mang về cho trường bộ 10 huy chương vàng môn

bóng ném cả nam và nữ. Trong số đó có 2 em Trần Trung Hiếu, Hứa Thị Thu Nga là học sinh giỏi toàn diện nhiều năm liền, có nhiều thành tích xuất sắc môn bóng đá và bóng ném.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được, trường cũng gặp phải những khó khăn trước mắt, đòi hỏi lãnh đạo nhà trường có quyết định sáng tạo để vượt qua. Hiện nay nhà trường có 6 khối lớp gồm 6, 7, 8, 10, 11, 12; cơ sở vật chất mới hoàn thành giai đoạn 1; chế độ riêng của trường năng khiếu chưa được duyệt; sân bóng đá tập luyện chưa được xây dựng, nhưng nhà trường đã tích cực khắc phục khó khăn bằng cách vận dụng những điều kiện hiện có, đầu tư cho công tác huấn luyện, lập đội tuyển tham gia thi đấu... Thạc sĩ Hà Hữu Thạch - Hiệu trưởng nhà trường cho biết: "Để bảo đảm công tác đào tạo năng khiếu cho học sinh, Ban Giám hiệu đã chủ động liên hệ và nhận được sự hỗ trợ nhiệt tình của ngành, Ủy ban nhân dân thành phố, quận 8 và các đơn vị bạn tạo điều kiện sân bãi cho vận động viên của trường tập luyện như sân Thống Nhất, nhà thi đấu Lãnh Binh Thăng, sân vận động quận 8... Đồng thời nhà trường chú trọng công tác đào tạo học sinh luôn đi đôi với giáo dục đạo đức, chính trị, tư tưởng, góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo. Trong năm học này, vận động viên của trường đã đạt được những kết quả đáng khích lệ."

Với diện tích 52.500m², 32 phòng học, 3 phòng thực nghiệm lý, hóa, sinh; 2 phòng lab; phòng nghe nhìn và 10 phòng bộ môn..., trường đang chuẩn bị giai đoạn 2 xây dựng các hạng mục: sân bóng đá, hồ bơi, nhà thi đấu, đường chạy điền kinh, khối nhà nội trú... Với cơ sở vật chất đúng chuẩn và sự đầu tư cao cho đội ngũ giáo viên và phương châm đào tạo tốt, Trường THPT Chuyên Năng khiếu Thể dục thể thao Nguyễn Thị Định là một trong những nơi đào tạo đội ngũ năng khiếu chất lượng cho thành phố và quốc gia.

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI:

Thắp mãi ngọn lửa tri thức

Nhằm thực hiện yêu cầu đổi mới giáo dục trong toàn ngành, Trường THPT Nguyễn Trãi, Q. 4, TP. Hồ Chí Minh, tiếp tục phát huy kết quả, thành tích và kinh nghiệm của những năm học trước. Nhà trường đã chỉ đạo thực hiện phát triển về cơ sở vật chất cũng như nâng cao chất lượng giáo dục, từng bước chuẩn hóa, hiện đại hóa, thực hiện tốt chủ trương đổi mới nội dung và phương pháp dạy học, đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp.

Trong năm học vừa qua, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 95,5%, trong đó tỉ lệ học sinh đậu vào đại học, cao đẳng gần 20%. Đây là một thành tích đáng tự hào của trường, nhờ sự đồng thuận của toàn bộ tập thể cán bộ công nhân viên, học sinh nhà trường, thực hiện triệt để chủ trương chính sách trong giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước của Bộ GD-ĐT phát động. Trường chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới trong phương pháp dạy và học... nên trong những năm qua trường đã được sự quan tâm của ngành cũng như ban đại diện cha mẹ học sinh với trường. Quy mô năm học 2006-2007 của trường gồm 50 lớp học với 2.231 học sinh.

Thầy Ngô Tương Đại, Hiệu trưởng nhà trường cho biết: "Nhận thức được vai trò to lớn của người thầy trong công tác giáo dục, nhà trường luôn quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ giáo viên mạnh và nhiệt huyết với nghề. Người thầy không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn thắp sáng lên

ngọn lửa khao khát tiếp thu tri thức trong học sinh, thổi vào học sinh tinh thần hăng say học tập, lao động, nhờ vậy, không khí học tập luôn luôn sôi nổi và hiệu quả. Những hoạt động ngoại khóa, phong trào và công tác khuyến học được nhà trường đặc biệt quan tâm, trong nhiều năm liền, Đoàn trường là đơn vị tiêu biểu trong phong trào Đoàn của quận. Trong chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh năm 2006, trường đã được Ủy ban nhân dân quận 4 tặng bằng khen. Về phong trào thể dục thể thao, trường đã đóng góp cho TP. Hồ Chí Minh 2 vận động viên võ thuật xuất sắc, tham gia các kỳ thi đấu trong và ngoài nước, các hoạt động khác trường đều có giải cao".

Ông Vũ Anh Tuấn, Chủ tịch Ban Đại diện cha mẹ học sinh phát biểu: "Nhân dịp Xuân về, Ban Đại diện cha mẹ học sinh Trường THPT Nguyễn Trãi kính gửi đến Ban Giám hiệu, các thầy cô giáo lời chúc sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc. Với những thành quả nhà trường đạt được, chúng tôi hoàn toàn tin tưởng và ủng hộ các hoạt động giáo dục của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, chúng tôi sẽ tạo điều kiện và hỗ trợ hết mình để Trường THPT Nguyễn Trãi có những bước phát triển mới, xứng đáng với tiềm năng vốn có của trường".



THÙY LINH

NAM SÀI GÒN - *một ngôi trường xa lạ?*

“Ở nơi đây - mỗi ngọn cỏ hoang, mỗi bông hoa dại đều được giữ gìn, chăm sóc. Mỗi một trẻ thơ đều được nâng niu, dạy dỗ nên người”. Tôi đã đọc được mấy câu này từ một trang báo viết về một ngôi trường khá xa lạ. Xa vì là ở quận 7, mà quận 7 thuộc Nhà Bè trước đây, là vùng sâu, vùng xa của TP. Hồ Chí Minh. Lạ vì nó là một ngôi trường “vô danh” không mấy người biết. Do vậy, đọc lên thấy rất ấn tượng, nhưng ấn tượng càng mạnh thì sự hoài nghi càng nhiều. Và tôi đã tìm về ngôi trường xa lạ này với tâm trạng đó.

Đường đến ngôi trường xa này hóa ra rất dễ dàng, vì đó là đường đến khu đô thị mới Phú Mỹ Hưng với tuyến xa lộ hiện đại nhất nhì thành phố hiện nay (tuyến đường Bắc Nam và đại lộ Nguyễn Văn Linh nổi tiếng). Khi dừng trước cổng trường cũng là lúc tôi nhận ra rằng: Trường Nam Sài Gòn không hề xa. Nhưng điều khiến tôi thực sự ngỡ ngàng là nơi đây có nhiều điều lạ - những điều tôi chưa từng thấy ở các ngôi trường khác.

Đây là trường công lập duy nhất của thành phố có cả 3 cấp học phổ thông (học sinh từ lớp 1 đến lớp 12, năm học trước còn có cả khối mầm non); là trường duy nhất theo cơ chế tự chủ tài chính toàn phần học phí trọn gói; sĩ số bình quân 25 học sinh mỗi lớp; trang thiết bị cơ bản tại các phòng học phục vụ cho phương pháp giáo dục tiên tiến (bàn ghế 1 chỗ, tủ kệ cá nhân học sinh, thiết bị nghe nhìn, đèn quạt, máy lạnh...). Gây

ngạc nhiên và thích thú nhất là ở nơi đây, tôi đã nhận ra một tập thể thầy trò đang kiên trì tìm tòi và âm thầm thực hiện những ý tưởng đổi mới trong giáo dục. Nhân dịp Xuân về, mùa của cây xanh đâm chồi nảy lộc, tôi chỉ nói đôi điều liên quan đến “mỗi ngọn cỏ hoang, mỗi bông hoa dại”. Ở đây, ngoài những phòng máy tính nối mạng Internet, có tới 6 phòng học được trang bị để giảng dạy bằng giáo án điện tử; nhưng vẫn không nhiều bằng các không gian lớp học giữa thiên nhiên, mà mỗi loài cây là một bài học, là một người thầy. Về nơi đây, bạn sẽ thấy đa, cây vú sữa, đào, duối, tre đặng ngà... và bao loài cây khác kể cho nghe về mình. Đó là những người thầy đa môn, kể cho ta nghe những bài học ở môn Sinh, môn Văn, môn Sử, kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn... “Ở nơi đây - mỗi ngọn cỏ hoang, mỗi bông hoa dại đều được giữ gìn chăm sóc” không chỉ để Trường Nam Sài Gòn là một “khu vườn thần tiên” như các em học sinh của trường đã gọi. Mà mỗi ngọn cỏ hoang, mỗi bông hoa dại, nói rộng ra, đó là thiên nhiên, là người thầy không thể thiếu được để góp phần dạy dỗ trẻ thơ nên người.

Thầy và trò Trường Phổ thông Nam Sài Gòn đang dạy và học với sự trợ giúp của thiên nhiên và máy tính, chính là nét đẹp rất lạ ở nơi đây - một ngôi trường không xa mà chỉ lạ !

P.V



Thầy cô giáo đi học từ cây đào Tô Hiệu, cây đa ở đền thờ Lý Bát Đế... để về dạy dưới những cây đào, cây đa đã được trồng tại trường

**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ CHUẨN QUỐC GIA
NGUYỄN VĂN TỔ, QUẬN 10, TP. HỒ CHÍ MINH**

CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO LUÔN GẮN LIỀN VỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP

Hàng năm chiếm hơn 70% số học sinh giỏi cấp thành phố bậc trung học cơ sở (THCS) của quận 10, TP. Hồ Chí Minh. Đã đoạt các học bổng toàn phần từ Trường Phổ thông quốc gia Singapore (NJC), học bổng của Đại học Quốc gia Singapore (NUS) dành cho những học sinh giỏi toàn diện, nhiều bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo... Trường Nguyễn Văn Tổ đã khẳng định được chất lượng đào tạo, gắn liền với sự phát triển của xã hội trong giai đoạn mới.

Đây là trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2001-2010 theo quyết định số 154/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân (UBND) TP. Hồ Chí Minh. Nhà trường đã được trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị hoàn chỉnh như phòng vi tính với 105 máy; 2 đường truyền Internet ADSL; 3 phòng thí nghiệm lý, hóa, sinh; phòng thư viện và thiết bị đạt chuẩn...

Hơn 10 năm xây dựng và phát triển (1996-2006), tiền thân là Trường chuyên Dương Minh Châu, nay đổi tên là Trường THCS Nguyễn Văn Tổ theo quyết định số 1954/QĐ-UB của UBND Q. 10, nhà trường luôn đóng góp tích cực trong việc đào tạo nguồn nhân lực tương lai, nhằm phục vụ cho công cuộc công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. Trong quá trình phát triển, trường được sự quan tâm hỗ trợ của UBND Q. 10, Phòng Giáo dục, ban đại diện cha mẹ học sinh và trường đã gặt hái được những thành quả đáng tự hào.

Thầy Lê Trương Sáng, Hiệu trưởng nhà trường cho biết: "Với sự đóng góp công sức, niềm tin đầy tâm huyết của các thầy cô Trường Trung học kháng chiến Nam Bộ Nguyễn Văn Tổ ngay từ khi trường mới thành lập, trải qua biết bao khó khăn, thách thức, tập thể cán bộ giáo viên luôn tận tụy với nghề, năng động sáng tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập, phát huy những truyền thống tốt đẹp mà các thế hệ cha anh đã dày công vun đắp cho trường...". Trường đã được trao cờ thi đua đơn vị xuất sắc của UBND TP. Hồ Chí Minh; có 2 nhà giáo ưu tú Tạ Thị Kim Đính, Lê Thị Thanh Thúy; đội ngũ cán bộ, giáo viên được trao 17 huy chương về sự nghiệp giáo dục, 1 cá nhân đoạt giải Võ Trường Toản, cùng nhiều giải phong trào thể dục thể thao do thành phố tổ chức.

Nhân dịp Xuân Đinh Hợi 2007, tập thể cán bộ, công nhân viên và học sinh Trường THCS Nguyễn Văn Tổ trân trọng gửi lời tri ân đến các cấp lãnh đạo, đoàn thể, ban ngành cùng lời chúc năm mới sức khỏe - hạnh phúc - thành đạt.

P.V



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CHÍNH SÁCH VÀ KINH TẾ MÔI TRƯỜNG

Là một đơn vị trực thuộc Khoa Kinh tế Phát triển, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Trung tâm có chức năng thực hiện nghiên cứu khoa học, hợp tác và tư vấn phát triển, huấn luyện và bồi dưỡng cho tất cả các thành phần kinh tế, các cá nhân và chủ yếu là các cộng đồng, đơn vị có nhu cầu về kiến thức và chuyên môn nhằm bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trên ba khía cạnh kinh tế - xã hội - môi trường.

Trong số các hoạt động hiện nay, nhà trường giao trách nhiệm cho trung tâm quản lý dự án "Tái thiết giáo dục đại học trong lĩnh vực kinh tế tài nguyên và môi trường cho các nước có nền kinh tế chuyển đổi tại Đông Á".

Mục tiêu Dự án: Tăng cường năng lực giảng dạy và nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế tài nguyên và môi trường cho cán bộ của Trường Đại học Nông nghiệp Nanjing (NAU) và Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh (UEH). Đồng thời phát triển và xây dựng lại những chương trình đào tạo về kinh tế tài nguyên và môi trường cho sinh viên đại học và cao học ở Việt Nam và Trung Quốc.

Đối tượng thụ hưởng và hoạt động: Đối tượng thụ hưởng là những cán bộ trẻ và triển vọng thuộc hai trường đào tạo đại học hàng đầu trong lĩnh vực kinh tế tài nguyên và môi trường tại Trung Quốc và Việt Nam. Những hoạt động chính bao gồm: những khóa tập huấn chuyên sâu tại Trung Quốc và Việt Nam; xây dựng và rà soát lại chương trình đào tạo; đào tạo cán bộ ở nước ngoài; hướng dẫn nghiên cứu sinh tiến sĩ; những dự án nghiên cứu ngắn hạn; tăng cường những quan hệ quốc tế.

Những kết quả dự kiến: Khi dự án kết thúc, các cán bộ trẻ và triển vọng của NAU và UEH được đào tạo ở Hà Lan và Đức với những lý thuyết gần đây nhất về kinh tế tài nguyên và môi trường. Đồng thời qua đó họ cũng được trang bị những phương pháp giảng dạy mới, những phương pháp nghiên cứu và phân tích số liệu tiên tiến.

Những kỹ năng vừa kể là điều kiện cần thiết để thích nghi trong công tác đào tạo về lĩnh vực kinh tế tài nguyên và môi trường đối với những yêu cầu của nền kinh tế thị trường đang phát triển tại Trung Quốc và Việt Nam (mở rộng tự do trong nền kinh tế, những thay đổi về thể chế quản lý tài nguyên). Thêm vào đó, những thành quả từ dự án sẽ giúp hai trường nâng cao định hướng quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế.

Sự kiện nổi bật năm 2007 và 2008:

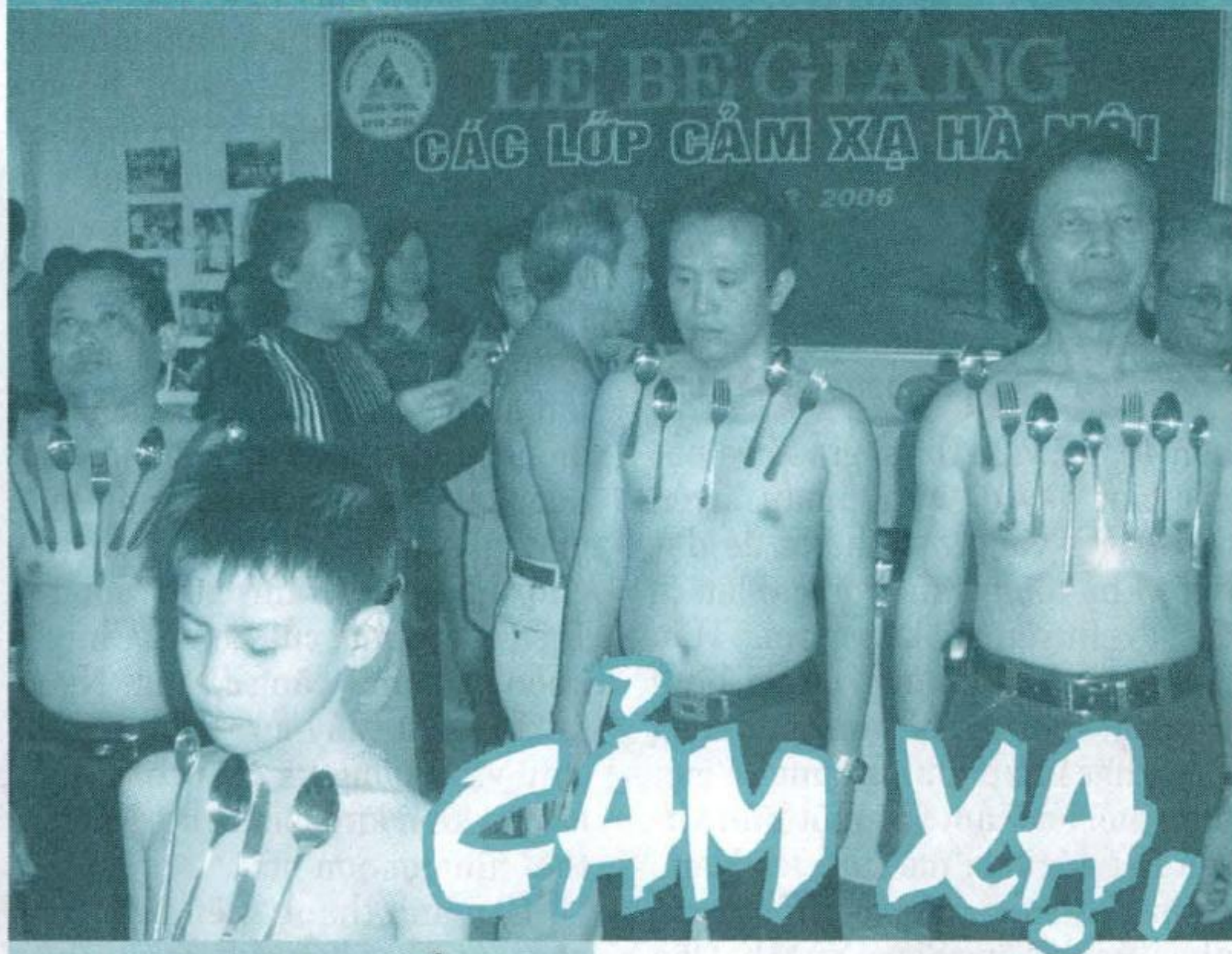


- Ngày 21, 22-6-2007:
Diễn đàn quốc tế tại
Trường Đại học Kinh tế
TP.HCM (Việt Nam)

- Ngày 29, 31-10-
2008: Hội nghị quốc tế tại
Trường Đại học Nông
nghiệp Nanjing (Trung
Quốc)

**Để biết thêm chi tiết xin
mời tham khảo website
của dự án: www.asia-link-recreate.com hoặc
gửi email: info@asia-link-recreate.com**

DU XUÂN KÝ



Múa theo nhạc để tăng cường sức khỏe, có thể đặt... 21kg lên người mà không bị rơi; dính thìa, dao... hay bất cứ vật nào lên cơ thể; dùng năng lượng để tìm các mạch nước ngầm hay tìm mộ, thậm chí có thể giúp cây tăng trưởng nhanh, giảm sâu bệnh... Đó là những khả năng con người có được nhờ sử dụng cảm xạ. Bác sĩ (BS) Dư Quang Châu, một chuyên gia hàng đầu Việt Nam về lĩnh vực này cho biết: "Đó không phải là mê tín, cũng không phải là khả năng siêu việt. Đó là những chuyện... không lạ ở Việt Nam!".

CHUYÊN KHÔNG LẠ TẠI VIỆT NAM

KIÊN TRUNG

Lớp học đặc biệt

Trong căn phòng nhỏ tại Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng (UIA Việt Nam), rất nhiều học viên, phóng viên cùng các vị giáo sư, tiến sĩ... được mời đến tham dự lễ bế giảng của lớp học có một không hai: lớp học cảm xạ. Dưới sự dẫn dắt của BS Dư Quang Châu,



Che mắt vẫn có khả năng đọc sách

hơn 40 học viên tham gia khóa học đặc biệt này đã cùng nhau luyện tập trong vòng 3-4 tháng để đạt được khả năng gắn kim loại lên cơ thể, di chuyển mà không rơi... Hầu hết họ đều là những người bình thường, mỗi người làm một công việc khác nhau nhưng cùng có một đam mê: học cảm xạ - một lĩnh vực còn hết sức mới mẻ tại Việt Nam. Những bản nhạc dân tộc: trống cơm, nhạc Trịnh Công Sơn... được bật lên từ chiếc đài đĩa đặt trên bàn. 3-4 học viên tự động đứng lên biểu diễn. Những bàn tay vận động uyển chuyển theo điệu nhạc. Sau khoảng chừng mười phút múa theo nhạc, màn biểu diễn gắn thìa, nĩa, kim loại... lên người được trình diễn. Trước sự chứng kiến của nhiều người, những chiếc thìa, nĩa kim loại được đặt trên tấm thân trần. Như có một chất keo quét lên bề mặt da, chúng nằm in trên đó mà không hề bị rớt xuống. Thú vị nhất là màn biểu diễn gắn 21kg kim loại lên người mà không rơi của anh Nguyễn Hữu Sơn - một Việt kiều sinh sống tại Ba Lan và anh Nguyễn Hồng Chuyên - một học viên của lớp cảm xạ Ai Cập. Những chiếc búa bằng sắt không có cán,

theo sự tiết lộ của Sơn, anh đã phải đi lòng mua mấy ngày trời tại Hà Nội để phục vụ cho màn trình diễn ngày hôm nay. Kim đồng hồ của chiếc cân bàn chỉ đến con số 21kg. Sơn và Chuyên lấy tinh thần, vận khí, hít thở đều đặn... rồi bình tĩnh chờ đợi. Người xem xung quanh nín thở. Hai thanh niên khéo léo đặt những cục kim loại trên bàn cân lần lượt lên vai của hai người biểu diễn. Những cục kim loại bằng sắt được tiếp xúc với nhau bằng mẩu giấy gắn trên những bề mặt tiếp giáp nhau để tránh sự trượt rơi. Trên gương mặt của Sơn và Chuyên không có chút căng thẳng. Người ta chỉ nhìn thấy sự thoải mái, dễ chịu và “không hề cảm thấy nặng nề của khối kim loại 21kg đè lên cơ thể” như lời Sơn nói.

Còn anh thanh niên ngồi cạnh bàn với tôi hào hứng khoe: sáng hôm qua, anh cũng gắn được kim loại lên người mà không bị rơi. Anh là học viên mới gia nhập lớp học cảm xạ. Thành viên nhỏ tuổi nhất được cấp chứng chỉ của trung tâm là một bé trai chưa được 10 tuổi. Thấy bà nội chiều nào cũng cần mẫn đến “lớp học thầy Châu” múa theo nhạc, chẳng những bà trẻ, khỏe ra mà lại có thêm khả năng “gắn thìa lên tay”, Thanh (tên cháu bé) cũng xin bà được đến lớp. Cho nên, khi tấm thân trần nhỏ bé, trắng trẻo của Thanh gắn đầy những chiếc thìa, nĩa chạy một vòng quanh lưng, đằng trước, đằng sau, không ai có thể “nghĩ ngờ” về những năng lượng trong cơ thể con người được “dẫn dắt” ra bên ngoài khi được tập luyện theo một “chế độ” riêng của các nhà khoa học.

“Bất cứ ai tham gia lớp học cảm xạ cũng có khả năng như thế. Không chỉ thìa, nĩa, kim loại, sắt thép, bạn có thể dính lên người bình nước, điện thoại di động, gạch đá... Tất nhiên, đó không phải là hiện tượng kỳ lạ hay mê tín gì cả, đó là khả năng kỳ diệu của con người. Khi chúng ta “gọi” được nó ra bên ngoài, cơ thể của chúng ta sẽ có một lực hút rất mạnh. Nếu được sử dụng đúng, nguồn năng lượng này sẽ có tác dụng rất tích cực đối với cuộc sống và sức khỏe con người” - BS Châu khẳng định.

Bao giờ cảm xạ học Việt Nam trở thành môn học?

Cảm xạ học, tiếng Pháp: Radiesthésie (xuất phát từ 2 chữ Latinh là Radius - tia sáng, tia xạ và Aisthesie - nhạy cảm), là khả năng nhạy cảm của con người có khả năng cảm nhận, phân tích và sử dụng được lượng thông tin đặc biệt trong đời sống xã hội, nếu có kiến thức về cảm xạ học và công cụ hỗ trợ.

Hàng nghìn năm trước, con người đã biết đến hoạt động huyền bí của những nhà chiêm tinh, thầy bói, phù thủy, đồng cốt... qua việc tìm mỏ quặng, mạch nước ngầm, xác định địa trạch, dự báo thời tiết, dự đoán tương lai - thời vận, tìm người và đồ vật mất tích... Vì chưa có các luận cứ khoa học thuyết phục, người ta chỉ biết phủ lên đó “tấm màn tôn giáo mờ ảo” hay phép thuật phù thủy... Cảm xạ học bị nhìn nhận như một hoạt động mê tín dị đoan!

Lịch sử cảm xạ học Việt Nam bắt đầu từ những năm 1970, học giả Kim Hoàng Sơn viết sách về vấn

đề này và hướng dẫn một số người theo học. 20 năm sau, BS Dư Quang Châu tu nghiệp ở Pháp cùng một số cộng sự đã tổ chức nghiên cứu, thực hiện Việt Nam hóa môn cảm xạ học hiện đại, xuất bản nhiều đầu sách, nội san và mở các lớp huấn luyện. Từ năm 1998, dưới sự bảo trợ của UIA, lần đầu tiên tại Việt Nam, cảm xạ học được chính thức quan tâm nghiên cứu dưới hình thức một số đề tài khoa học.

Ứng dụng của cảm xạ được sử dụng trong việc điều chỉnh, nâng cao sức khỏe con người (rèn luyện tâm thể chất, chẩn đoán bệnh bằng cảm xạ), khắc phục và xử lý ô nhiễm môi trường nhà ở, kích thích tăng trưởng thảo mộc, kiểm tra chất lượng mỹ phẩm, vận dụng trong kiến trúc xây dựng, địa chất... UIA đã triển khai nghiên cứu và đưa vào ứng dụng 3 đề tài khoa học về năng



Gắn bàn là lên người và 21kg sắt trên cơ thể mà không rơi



Bác sĩ Dư Quang Châu (đứng) tại lễ bế mạc lớp học

lượng cảm xạ, gồm: nghiên cứu ảnh hưởng của nhạc dân tộc trong phương pháp trị liệu bởi rung động thư giãn cảm xạ học; nghiên cứu ứng dụng cảm xạ địa sinh học trong đời sống; ứng dụng võ huyệt bằng năng lượng cảm xạ điều trị đau trong các chứng bệnh vùng cổ vai. Các nhà nghiên cứu đã đưa ra nhiều dẫn chứng để khẳng định tác động tích cực của âm nhạc giúp trẻ em có trí nhớ tốt hơn, phản xạ tốt hơn những trẻ em không được học nhạc. Theo lý giải, âm nhạc có thể đã kích thích bán cầu não trái - nơi điều khiển khả năng tiếp thu của trẻ tiết ra nhiều hormone có ích.

Câu lạc bộ Trang trại TP. Hồ Chí Minh đã ứng dụng cảm xạ học để kích thích tăng trưởng và phòng trừ sâu bệnh trên 100 cây nhãn. Kết quả thú vị thu được đã làm nhiều người bất ngờ: dụng cụ thực hiện là dùng con lắc (làm bằng inox, có hình

tương tự như viên đạn và có dây cầm) để gắn sát cây nhãn và "hỏi" con lắc: sóng xoay chiều nào, nên cuốn bao nhiêu vòng dây đồng cho cây (cuốn dây đồng nhằm "kéo" đạm và tạo môi trường cục bộ tốt cho cây phát triển tự nhiên), cuốn theo chiều nào, đầu dây đồng hướng về đâu?... Con lắc "trả lời" như thế nào thì làm theo! Đầu âm của sợi dây đồng (đường kính 1-2mm) cắm xuống đất, đầu dương hướng lên trời và bẻ cho đầu dây xoay về hướng bắc. Một năm sau, những cây nhãn

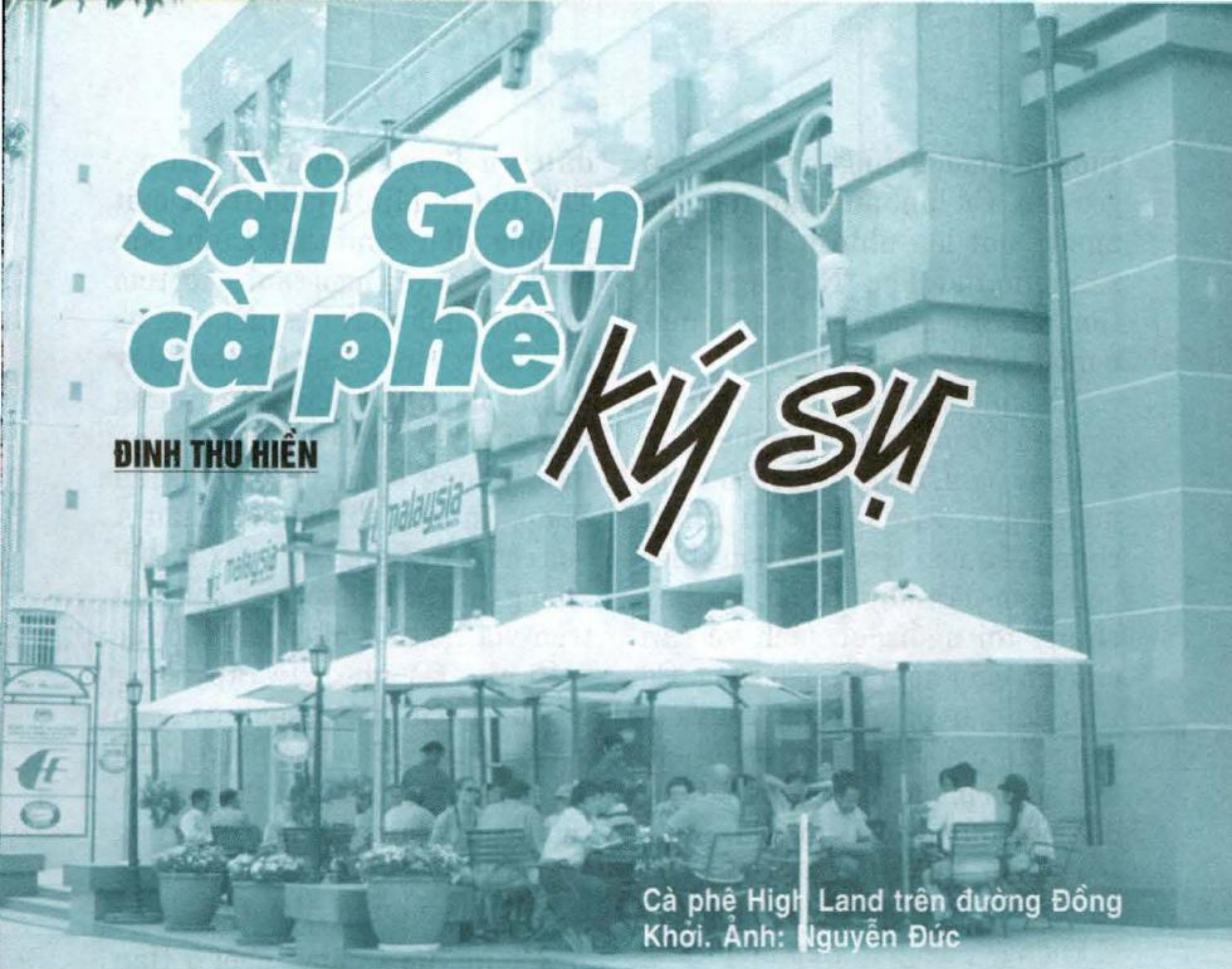
có cuốn dây đồng cho trái to hơn, đều, bóng hơn và cây ít sâu bệnh hơn những cây không cuốn dây đồng!

Việc nghiên cứu cảm xạ học để khai thác năng lực tiềm ẩn trong cơ thể đã được đưa thành môn học ở nhiều nước trên thế giới. Tại nước ta, Trường Đại học Hồng Bàng (TP. Hồ Chí Minh) đã cho ra mắt Trung tâm Nghiên cứu và ứng dụng cảm xạ địa - sinh học vào tháng 9-2006). Theo tiết lộ của BS Dư Quang Châu, cảm xạ học sẽ trở thành một môn học tại một số trường đại học ở Việt Nam vào thời gian tới. Đó là câu trả lời để chứng minh rằng, cảm xạ học là chuyện... không lạ Việt Nam. Bất cứ người nào được huấn luyện cũng có khả năng sử dụng năng lượng cảm xạ để vận khí, điều hòa, tăng cường sức khỏe hay đánh kim loại... lên cơ thể mà không rơi. ■

Sài Gòn cà phê

KỶ SỰ

ĐÌNH THU HIỀN



Cà phê High Land trên đường Đồng Khởi. Ảnh: Nguyễn Đức

Quán cũ, bạn cũ

Gần nhà tôi, đường Lý Tự Trọng, Q.1, TP. Hồ Chí Minh có quán cà phê @. @ mới mở được một năm nay nhưng đông khách đến mức... *thôi rồi!* Quán được xây dựng từ hai căn biệt thự cũ, gần như bỏ hoang vài năm trước. Sáng sáng, đi tập thể dục, ngang qua hai căn biệt thự này, tôi cứ đứng tần ngần trước cổng, nhìn đám cỏ mọc lút lên, tiếc vô cùng cho một mặt bằng đẹp đến thế mà không có ai khai thác. Rồi dùng một bữa, ăn bún chả Hà Nội đối diện, bỗng thấy người ta đập phá cả hai căn nhà này. Hỏi ra mới biết đây sẽ là quán cà phê tương lai.

Quán xây nhanh, đương nhiên là nhanh, vì tiền thuê nhà nghe

Không chỉ ngày cuối tuần, mà vào bất cứ thời điểm nào trong tuần, điện thoại cũng có thể rung lên tin nhắn: “Cà phê chút nha!”. Người Sài Gòn đi cà phê như một thói quen, một sự nghiện không thể thay thế được...

đầu lên tới cả trăm triệu/tháng cho cả hai căn nhà. @ được kiến trúc sư thiết kế rất có nghề. Các phòng máy lạnh chia ra từng loại nhạc, hợp với nhóm khách tới. Phòng nhạc rock uỳnh uỳnh, phòng karaoke hát với nhau ồn ào, phòng nhạc cổ điển Bach nhẹ nhàng, phòng nhạc nhẹ du dương. Khoảng bên ngoài, sân vườn được che mát bởi nhiều cây xanh, dàn dây leo vô

cùng dễ thương cùng thác nước nhỏ góc sân. Có lần, anh bạn tôi ngồi ngược mặt lên nhìn hàng cây cọ xanh um thốt lên: “Ngồi ngay Sài Gòn mà cảm giác như đi nghỉ mát ở một cái resort nào vậy!”.

Cà phê @ là nơi đám bạn bè chúng tôi tụ họp vào các buổi tối và ngày nghỉ. Đồng nghiệp mỗi khi muốn gặp vào sáng chủ nhật, chẳng cần hẹn trước, cứ đến chiếc bàn dưới dàn dây leo đó, là thấy chúng tôi ngồi đọc sách và tán chuyện cười nói như ngô rang. Có trao đổi bài vở với cộng tác viên, cũng chỉ cần nhắn tin: @ *nhé!* là mọi người phóng xe tới, quen thuộc đến mức không cần ghi địa chỉ và tên đường. Ngày đầu năm mới, bạn bè điện thoại hỏi: “Có đang ngồi ở @ không?”, để gián tiếp hiểu rằng có ở nhà hay không. Những câu chuyện cũ, những người bạn cũ, cả những tình yêu đã cũ, đều được phiếm đàm tại cà phê, đến mức, cậu bạn chơi với nhau từ thời tiểu học phải “bức xúc”: “Sao đi cà phê chỉ nói đi nói lại từng đó câu chuyện mà không ai thấy chán?!”.

Ờ hay, chán là chán thế nào!

Mua chỗ ngồi

Trên đường Hàn Thuyên, Q.1, nhìn ra công viên 30-4, là quán cà phê có tên cực kỳ đáng yêu: *Illy*. Đó là một căn biệt thự kiểu Pháp, tường nhà màu trắng, cửa chớp dài, nhìn đã thấy thích. Vị trí của *Illy* vô cùng đắc địa. Ngồi dưới cây dù, ghế nhựa giả mây, nhìn sang phải là Nhà thờ Đức Bà rất châu Âu, sang trái là Dinh Thống Nhất ghi

dấu ấn lịch sử của Sài Gòn - TP. Hồ Chí Minh, phía trước mặt là công viên xanh thật xanh, bạn bè và người yêu ngồi cạnh cười tươi như hoa, mới thấy hết niềm vui và chất lượng cuộc sống. Cà phê ở đây không ngon, lại đắt tiền nhưng bánh ngọt và kem chất lượng hoàn hảo, phong cách phục vụ kiểu Pháp, ăn trưa thì lai vừa châu Á vừa châu Âu. Sáng chủ nhật, khách không thể tìm ra được một chỗ ngồi trên vỉa hè nếu như đến vào lúc 9-10 giờ. Cà phê *Illy* tập trung nhiều khách nước ngoài, có lẽ do sức hút của các loại bánh crep khá hợp với họ. Còn khách trong nước thường là những người rủng rỉnh tiền. Họ đi taxi và xe hơi, đậu xe ken dày bên đường đối diện.

Chúng tôi thường ngồi ở Hàn Thuyên vào bữa trưa và gần tối. Đến đây, tôi chẳng bao giờ gọi cà phê, mà chỉ uống nước ép trái cây và nước suối. Đôi khi gọi ly kem chocolate nhâm nhi hết buổi. Bạn bè khi hẹn hò ở quán cà phê này, ai cũng kèm theo cái mặt lè lười trong tin nhắn điện thoại. Chắc đều có chung một tâm sự là: nơi này đắt đến... lè lười luôn! 49.000 đồng một ly kem; 35.000 đồng cho ly cà phê đen đá và 179.000 đồng một đĩa cơm sườn, đâu phải là giá của quán cà phê bình thường? Nên mỗi lần tới *Illy*, tôi đều ngồi đến mức độ tối đa. Bỏ tiền ra mua chỗ ngồi với giá cao đến thế, làm sao mà dễ dàng đi về sớm cho được?

Cũng là một dạng mua chỗ ngồi cà phê lè lười, là quán cà phê

Panorama ở tầng trên cùng của tòa nhà 33 tầng, đường Tôn Đức Thắng, Q.1. Mọi người đi lên nơi cao nhất để có thể nhìn thấy gần hết Sài Gòn, trả giá cho sự hao hụt tài chính thấy rõ: 5 USD cho ly cà phê, hoặc ly trà Lipton tất nhiên chẳng có vị gì khác hơn các quán khác. Ngồi trên *Panorama* buổi tối, nhìn thấy đèn đường nhấp nháy toàn thành, thấy các khách sạn 5 sao: New World, Caravell, Park Hyatt, Sheraton... hiện ra như trên mô hình bản đồ. Chính vì giá cao như thế mà người ta không thể coi *Panorama* là quán quen đến thường xuyên được. Không khí của *Panorama* cũng chẳng thể gọi được sự thân thuộc giống như các quán cà phê quen khác ở khắp Sài Gòn. *Panorama* chỉ có thể đến vài lần, cho vui, cho biết, thế thôi!

Nhớ nhau từ tên quán

Các đôi yêu nhau hẹn hò ở quán cà phê đã đành, nhưng người Sài Gòn thích tụ tập bạn bè đến ngồi ở cà phê nhiều hơn. Ở Q. Phú Nhuận, trên đường Nguyễn Đình Chính, có quán cà phê tên thật hay: *Hình như là...* Nhiếp ảnh gia Thái Phiên, mỗi lần gặp gỡ đều bảo: “Đến *Hình như là...* nhé!”. *Hình như là...* nhỏ xiu, quán có cách bài trí kiểu dân dã. Ghế nhỏ, bàn cũng nhỏ. Giá cả bình thường. Nhưng từ trung tâm TP. Hồ Chí Minh chạy xuống Phú Nhuận thì hơi xa, nên cũng không thu hút đông



Từ trên xuống: Cà phê Illy trên đường Hàn Thuyên, Q.1; Cà phê @ trên đường Lý Tự Trọng, Q.1; Cà phê Rainbow - Hồ Con Rùa. Ảnh: Nguyễn Đức

khách lắm. Trong quán còn sưu tầm nhiều bài báo, thơ, truyện, đóng thành tập. Mọi người đến uống cà phê nhâm nhi và đọc truyện, cũng là cái thú.

Hàng loạt quán cà phê mang tên *Window* lại rất phù hợp với giới trẻ. Nhạc ở đây mở gần như hết công suất, vào bên trong quán, khói thuốc đặc quánh lại trong không gian rộng lớn. Các cô gái ăn mặc rất mát mẻ, đi những chiếc xe tay ga thời thượng, vào trong quán ngồi chuyện phiếm. Những bàn bên cạnh, tiếng huýt gió vang lên trêu đùa...

High Land cũng là một series quán rất dễ nhớ. Tất cả các quán *High Land* thường rất lý tưởng về không gian và vị trí. Hầu hết các quán đều không có máy lạnh trừ quán nằm ở đầu đường Đồng Khởi, Q.1, dưới tòa nhà Metropolitan. Nhưng khách vẫn thích ngồi ở ngoài vỉa hè, nhìn người đi lại tấp nập. *High Land* còn có ở khu thương mại Diamond Plaza và phía sau Nhà hát Thành phố. Dân công chức văn phòng rất khoái phong cách của *High Land*, vì trẻ trung, hợp thời, lại có giá cả vừa phải, ai cũng có thể vào ngồi nhâm nhi ly cà phê phin chỉ có giá 18.000 đồng.

Sài Gòn không chỉ có cà phê sang trọng. Sài Gòn còn có cả cà phê bệt. Chỉ cần vài chiếc ghế nhựa bé xíu trên quán cóc vỉa hè, là khách đã có thể tụ họp bàn các loại chuyện, từ việc giá cổ

phiếu lên xuống thất thường, cho tới câu chui Văn Thánh lún quá nhiều. 2.000 đồng ly cà phê đen, dù bị pha trộn không được nguyên chất, nhưng cũng đúng giá trị thôi. Ngồi vỉa hè, đôi khi, cảnh sát đi dẹp lòng lề đường thì ly của ai, người đó giữ, đứng lên khẩn trương để cho bà bán hàng thu dọn ghế không bị bắt phạt. Cứ đứng thế, đến khi nào xe của mấy "ổng" đi qua rồi, là mọi chuyện lại đầu vào đó, cứ như không...

Sài Gòn còn có cả cà phê võng, ngủ qua đêm ở chợ Bà Chiểu với giá 4.000 đồng. Năm đó, muỗi đốt chết luôn, nhưng cũng là cứu cánh cho mấy người đi chợ đêm, xích lô đêm và cả những người đi chơi nhờ độ đường, không muốn vào khách sạn ngủ chờ sáng mai thức dậy. Cà phê không còn là thức uống thưởng thức nữa, chỉ là phương tiện để tiếp cận với cái võng ngủ. Thông thường, ly cà phê nhạt hoét chảy đầy nước đá còn y nguyên cho đến tận sáng ngày mai...

Tôi đã tới nhiều quán cà phê ở Sài Gòn cùng bạn bè và đồng nghiệp, có khi thuộc tên luôn cả mấy em phục vụ. Đi đâu cũng nhớ tên quán và nhớ những người từng đi cùng mình tới quán cà phê đã quá quen thân. Bạn bè lâu rồi không gặp lại, bỗng cảm thấy thắc thỏm không yên. Đôi khi, cả với người yêu cũ, tới quán cà phê ngày xưa, nhìn nhau với đôi mắt tiếc nuối, nhưng rồi cũng cảm thấy vui đến vài tuần... ■

- Trong lĩnh vực “kinh doanh tình cảm” thời hiện đại đã xuất hiện nhiều dịch vụ mới lạ khiến không ít người phải ngỡ ngàng.
- Ở nhiều nước phát triển hiện nay, số người độc thân ngày càng gia tăng, dự tính đến năm 2020, tỉ lệ có thể lên đến 50% dân số.
 - Cuộc sống độc thân nhiều khi dư thừa về vật chất nhưng lại thiếu thốn tình cảm, vì thế cả một guồng máy kinh doanh trong lĩnh vực này đang chạy hồi hả, thu được bội tiền với những hình thức sáng tạo có lẽ từ xưa đến nay chưa từng có.

• **Sophie, 35 tuổi, nữ diễn viên điện ảnh**

Chứng nào tôi chưa có được một bạn trai thật ở ngoài đời thì có lẽ khó mà không phải ký tiếp những bản hợp đồng với dịch vụ mới mẻ này. Đó là một buổi tối khó quên. Một bạn gái đồng nghiệp mời tôi đến dùng cơm thân mật cùng với một số nhân vật quan trọng sẽ quyết định tôi có đóng một vai trong bộ phim sắp tới của họ không. Buổi tối đang đến gần mà tôi vẫn cô đơn vì chồng thì đang ở nước ngoài. Thói đời, đến dự một bữa tiệc làm ăn mà không có bạn trai đi cùng thật là lảm chuyện. Trong con mắt mọi người, tôi sẽ là một cô nàng đang cô đơn sẵn sàng chớp thời cơ tán tỉnh đàn ông và có thể không ngại ngừng làm tất cả để có được một bạn trai. Các bà vợ sẽ thì thào: “Coi chừng cô ả này đấy!”. Thế là nhất cử nhất động của mình sẽ bị theo dõi nghiêm ngặt. Vì vậy bạn gái tôi - người chủ bữa tiệc còn dặn thêm: “Đừng có đi một mình nhé. Chồng đi vắng thì hãy tự tìm cho mình một anh chàng đi!”. Thực ra, tôi có thể gọi cho một trong những anh bạn thân để mời họ đi cùng. Nhưng khốn nỗi họ đều là diễn viên, nghệ sĩ mà giới này thì bao giờ cũng chỉ thích nói về mình. Anh ta sẽ không ngớt lời tán dương bản thân anh ta và với tôi, buổi tối như vậy coi như chấm hết. Mà cũng chẳng hay ho gì nếu nghe lời mình, anh ta cứ lảm lì như một cái bóng. Giữa

Dịch vụ kinh doanh tình cảm THỜI HIỆN ĐẠI

TRỊNH TRUNG HÒA

lúc đó, tôi nghĩ đến một công ty có cái tên là *Bạn đồng hành*. Lúc đầu, tôi do dự nhưng chẳng có sự lựa chọn nào khác? Tôi đã phải nói rõ với bà giám đốc của công ty này về mẫu bạn trai mà tôi cần. Người đó nhất thiết phải có văn hóa, phải tế nhị và nhất là loại trừ những diễn viên điện ảnh hay sân khấu.

Các bạn có tin được không, tôi có cảm

tưởng tôi đó tôi được xuất hiện với một người đàn ông tuyệt vời nhất. Tôi đã kể lại điều đó với chồng tôi nhưng không bao giờ tôi nói chính xác số tiền đã phải bỏ ra để được đi cùng với một chàng “vệ sĩ” đẹp trai. Chồng tôi lấy làm tiếc vì đã bỏ qua một cơ hội để thể hiện mình nhưng chính anh ấy cũng không dám chắc liệu có làm được tốt bằng người đàn ông hào hoa phong nhã mà tôi đã... thuê!

● **Renée, 42 tuổi, nữ giám đốc doanh nghiệp**

Tháng 6 năm ngoái, tôi đã chia tay với chồng sau 15 năm chung sống. Cuộc chia tay diễn ra thật tồi tệ. Thế nhưng bây giờ một người bạn thân cũ của cả hai chúng tôi lại mời đến dự đám cưới cô ấy. Tôi biết rằng thế nào cũng gặp chồng cũ và nhiều bạn bè chung ở đó. Nhưng vì tình bạn, tôi không thể chối từ. Không còn cách nào khác, tôi đành phải tìm đến Công ty Bạn đồng hành để chọn cho mình một chàng đẹp trai, để bịt miệng những kẻ ngồi lê đôi mách coi thất bại trong quá khứ của tôi như thắng lợi của họ. Và nhất là để người chồng cũ biết rằng, không có anh ta, tôi vẫn sống chẳng đến nỗi nào. Tôi đã phải gặp trước người đàn ông tôi thuê để giải thích mục đích của tôi. Đến chỗ đông, tôi giới thiệu anh ta một cách mập mờ, kích thích trí tò mò của mọi người. Phải thừa nhận rằng anh ta đẹp trai không chê vào đâu được vì xuất thân từ nghề người mẫu. Anh ta chỉ thoáng qua đời tôi như một làn gió. Và lại, tôi cũng chẳng tìm cách để biết rõ về anh ta. Nhưng dù sao chàng vệ sĩ đẹp trai ấy cũng để lại cho tôi một kỷ niệm khó quên. Thỉnh thoảng có người hỏi thăm anh ta, tôi trả lời mọi người rằng anh ta “rất tốt” và sau đó phải mím chặt môi để khỏi bật cười.

● **Danny, 41 tuổi, họa sĩ mỹ thuật công nghiệp**

Chồng tôi là một nhà khoa học thuần túy. Anh luôn sống thu mình và không bao giờ anh đi cùng tôi đến chỗ đông người. Đến khi biết rằng ở Paris có một công ty cung cấp bạn trai, tôi nghĩ ngay: “Tại sao mình lại không thể?”. Tất nhiên, tôi đã nói điều đó với chồng tôi. Lúc đầu, anh ấy cho là tôi bị điên nhưng sau lại nói rằng anh luôn tin tưởng tôi. Tôi đã gặp bà giám đốc Công ty Bạn đồng hành. Bà từng là một nhà tâm lý trị liệu. Tôi nhận thấy bà là người nghiêm túc trong công việc. Bà nói: “Để tránh mọi điều rắc rối có thể xảy ra, tôi không bao giờ giới thiệu một nhân viên của tôi cho cùng một khách hàng tới lần thứ hai”. Sau đó, bà cho tôi xem ảnh những đàn ông từ 29-67 tuổi, tóc hung hoặc vàng, dáng vẻ tự nhiên, có chiều sâu nội tâm, rắn rỏi, thông minh, tinh tế. Họ thuộc rất nhiều giới: diễn viên, người mẫu, ca sĩ, kiến trúc sư, vận động viên, kỹ sư, họa sĩ, có cả những nhà doanh nghiệp. Tôi đã chọn và đi với anh ta đến ăn ở một nhà hàng cùng các bạn bè của tôi. Tôi đã giới thiệu anh như một người bạn trai và buổi tối thật là dễ chịu. Chàng “vệ sĩ” của tôi không chỉ đóng vai phụ mà tỏ ra một người đàn ông được học hành cẩn thận đủ để nói chuyện phiếm với bốn người chúng tôi về nghệ thuật, về kiến trúc và nội thất dù lĩnh vực này cả bốn chúng tôi đều thông thạo. Tôi không hề có cảm giác mình là khách hàng và anh ta được tôi thuê để làm bạn. Tuy nhiên, cũng có một cái gì đó sau khi chúng tôi chia tay khiến tôi cảm thấy không thoải mái như mình đã làm một chuyện không phải. Hay vì xưa nay phụ nữ không có thói quen trả tiền cho nam giới?

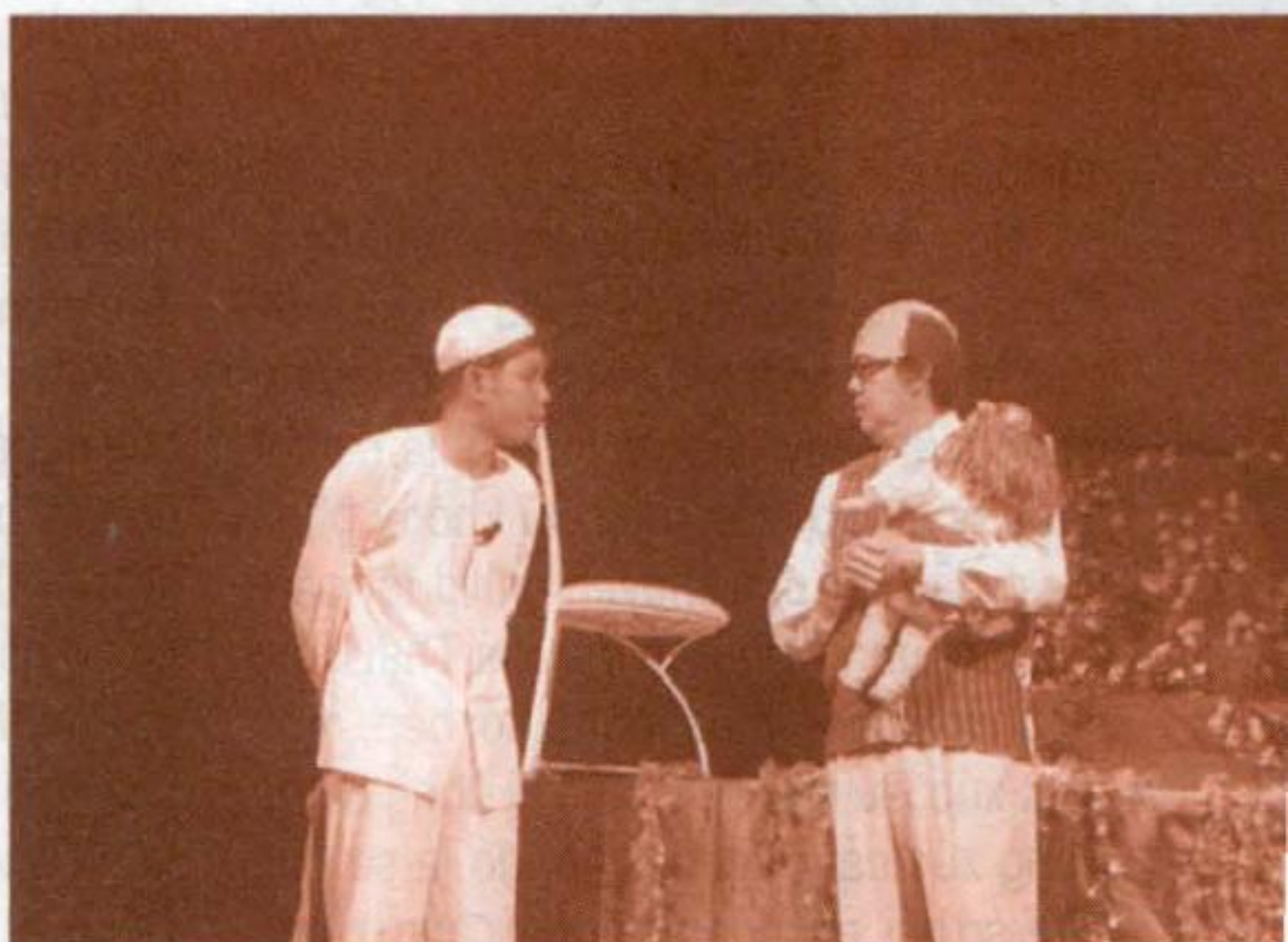
(Theo Femme Actuelle)

5 đạo diễn nổi bật CỦA SÂN KHẤU TP. HỒ CHÍ MINH

PGS.TS NGUYỄN THỊ MINH THÁI

- ▶ Có thể nói, đây là 5 đạo diễn đã trình bày hồn nhiên, đầy sáng tạo những tác phẩm mới của mình, với đúng tinh thần xã hội hóa đẹp đẽ, lành mạnh nhất, mà chứng nhân chính là Liên hoan Sân khấu xã hội hóa (LHSK XHH) toàn quốc năm 2006 đã diễn ra hồi, thú vị, nồng nhiệt cả tháng 10-2006 tại TP. Hồ Chí Minh.

Thái Hòa (bên trái) trong vở Người vợ ma



Cánh đồng gió chinh phục

Không hề ngẫu nhiên *Cánh đồng gió* được chọn khai mạc LHSK XHH lần thứ nhất tại rạp Hưng Đạo, tối ngày 8-10-2006 và sau đó được truyền hình trực tiếp trên kênh HTV9 của Đài Truyền hình TP. Hồ Chí Minh.

Tôi bị *Cánh đồng gió* chinh phục bởi ngôn ngữ đạo diễn mới lạ và sống động: vừa đậm thắm chất dân gian Nam Bộ miệt vườn, lại vừa tươi tắn sắc màu của một cái nhìn trẻ trung đương đại. Đặc biệt, kết thúc vở kịch thật lãng mạn: nỗi đau của 5 nhân vật chính trong kịch đều được hóa giải bằng giấc mơ về con điều xanh của

hai cha con bé Bì bay lên bầu trời xanh của cánh đồng đầy gió... Một vở diễn đẹp, kết thúc có hậu, lại không phải “có hậu” dễ dãi cho những niềm vui, mà cho những nỗi đau. Với vai trò kép: vừa đạo diễn vừa diễn vai chính: ba Long của bé Bì (Thanh Thúy sắm vai), Đức Thịnh đã hoàn thiện vở diễn ngay trong LH, bằng cách nhìn vở diễn từ góc nhìn khán giả. Dấu ấn của Thịnh trong vở diễn là một thứ ngôn ngữ tinh tế, rất điện ảnh, chân thực mà lại rất “ước lệ” trong xử lý tổng thể vở diễn, bước đầu đạt tới tính đồng bộ, ở hiệu quả cuối cùng đối với người xem. Người xem đã có cái để xem, lại có cái để thương, để nhớ



Nghệ sĩ Thúy Nga và đạo diễn Đức Thịnh (bên phải)

và có cả cái... để nghĩ.

Ngay trong LH, hiện diện một vở khác, *Người vợ ma* của Thái Hòa, do “chậm một nhịp” mà không tham dự được LH, nhưng lại nổi bật ngay về việc thử nghiệm một ngôn ngữ đạo diễn mới. Dù không phải người đầu tiên đưa chuyện kinh dị lên sân khấu, nhưng *Người vợ ma* của Thái Hòa đã tìm đúng và thỏa mãn... tới bến, một cảm xúc lâu nay đã có thể bị đóng băng trong xúc cảm người xem: đó là sự hồi hộp, sợ hãi, rợn ngợp, hết sức căng thẳng trước vở diễn sân khấu (chứ không phải đã quen trên phim ảnh) về sự kinh dị. Phải chăng, nếu có được những cảm giác mạnh ấy từ sân khấu, cũng có thể sánh ngang những liều thuốc mạnh để có thể tránh căn bệnh “trầm cảm” của cư dân đô thị hôm nay, luôn bị quay cuồng trong nhịp sống quá nhanh của xã hội đương đại, mà xã hội này đang được/bị coi là “thế giới phẳng”?

Khán giả hài lòng

Trong khi đó, có một đạo diễn thế hệ đàn anh của Thái Hòa và Đức Thịnh, được tiếng là người đầu tiên khai mở cho sáng tạo sân khấu nhỏ, dám đặt viên gạch đầu

cho sân khấu XHH TP. Hồ Chí Minh bằng vở diễn đã thành cổ điển *Dạ cổ hoài lang*, vẫn không bị *ngủ quên* trên sự nổi tiếng, mà vẫn bền bỉ sáng tạo và quả thật, đã nổi bật trong ngôn ngữ đạo diễn độc đáo của vở diễn thành công lớn nhất về khán giả trong LHSK XHH lần đầu này, vở *Ra giêng anh cưới em*. Cách xử lý độc sáng của Nguyễn Công Ninh trong vở diễn này dường như *trong suốt* đến mức như không... xử lý. Ánh sáng để phẳng, chỉ một màu, trang phục và hóa trang giản dị gần như đời thường, âm nhạc được chọn là để yểm trợ và thiết kế mỹ thuật chỉ nhằm tạo lập một không gian sân khấu giản dị, quê kiểng. Tuy nhiên, tất cả xử lý đó của đạo diễn đã thành một *cố ý mỹ học* có lý, có tình cho toàn bộ nghệ thuật biểu diễn của nghệ sĩ Việt kiều Hoài Linh được “lên hương” hết cỡ... Gần 3.000 khán giả ngồi kín ba mặt của sân khấu ngoài trời Trống Đồng hôm ấy đã vừa mãn nhãn vừa *đã đời* khi thưởng thức nghệ thuật hài kịch của ngôi sao Hoài Linh, phối hợp ăn ý hài hòa cùng dàn diễn viên rành nghề của Công ty Nụ Cười Mới: Hữu Lộc, Nhật Cường, Nhật Trung, Kim Ngọc, Xuân Thùy, Phi Nga... Sự thành công về khán giả của *Ra giêng anh cưới em* có lẽ trước tiên nằm ở cách đạo diễn cứ... như không của Công Ninh. Từ đây, có thể nghĩ: nếu thực sự muốn “xã hội hóa sân khấu” thì khi *viết ngôn ngữ* dàn dựng của mình bằng vở diễn, đạo diễn buộc phải tính toán hiệu quả nghệ thuật từ hàng ghế khán giả.

Mang tính cách rất Nam Bộ

Cùng tính toán từ hàng ghế khán giả, nhưng hai đạo diễn Vũ Minh và Ái Như lại đi những con đường khác. Ái Như đặc biệt yêu thích việc tác động vào khán giả từ những kịch bản mang

vấn đề tâm lý xã hội của người đương đại sống trong đô thị Sài Gòn mà vẫn đậm sâu tính cách nông dân Nam Bộ. Chùm kịch ba vở do một tay Như dàn dựng đã và đang hút khách nhất trong kịch mục IDECAF: *Thử yêu lần nữa, Màu của tình yêu* và *Cám ơn mình đã yêu em*. Trong LHSK XHH, vở *Hãy khóc đi em* của Ái Như dù dàn dựng đã lâu, nhưng vẫn gây những ấn tượng đột xuất và tươi mới cho người xem bởi sự hoàn hảo của một bản dựng có dụng công: từ việc giữ gìn và phát huy chất văn học trong kịch bản (Nguyễn Thị Minh Ngọc lấy ý tưởng từ truyện ngắn *Trăng soi đáy giếng* của Trần Thùy Mai), đến việc chọn vai và điều độ diễn xuất cho những diễn viên xuất sắc nhất, có thể hòa hợp trên sân khấu mà không chỏi nhau, không “cập kênh” như đã từng thấy, ở những vở diễn có nhiều “sao” mà đạo diễn không có khả năng điều hành. Ái Như là một đạo diễn có khả năng điều hành, chọn đúng vai cho nghệ sĩ phát huy hết sở trường, mà Thành Lộc, Thanh Thủy, Thành Hội... tỏa sáng trong vở diễn này, đã là những ví dụ điển hình cho phong cách sắc sảo mà không đánh mất sự duyên dáng nữ tính trong phong cách đạo diễn Ái Như.

Là thế hệ sau, cùng sử dụng dàn diễn



Đạo diễn Ái Như (ảnh trên); Đạo diễn Vũ Minh

viên thượng thặng của IDECAF trong vở diễn *Trái tim nhảy múa*, là vở diễn thứ hai, cùng Ái Như tham gia LH này, nhưng Vũ Minh vẫn chứng tỏ nét riêng trong ngôn ngữ đạo diễn. Minh mạnh dạn sử dụng vũ điệu, ca hát làm ngôn ngữ chính trong dàn dựng. Những diễn viên kịch rành nghề kịch đã ca hát và nhảy múa trên sân khấu của Vũ Minh một cách khá chuyên nghiệp, khiến cho *Trái tim nhảy múa* có ngôn ngữ vở diễn trẻ trung, dâng hiến cho khán giả trẻ một bữa tiệc khá no nê về thanh âm và hình thể sân khấu, kết hợp khá nhuần nhị sân khấu opera kiểu phương Tây và sân khấu cải lương Nam Bộ...

Như thế, 5 đạo diễn đã thành công, bởi 5 vở diễn đều ghi rõ dấu ấn của từng phong cách cá nhân. Trong khi đạt đến phẩm chất cao nhất của “xã hội hóa sân khấu” là lấy lại được hứng thú thưởng thức của đông đảo người xem TP. Hồ Chí Minh, thì những vở diễn này đồng thời đạt đến sự thử nghiệm thành công về những xử lý mới lạ trong ngôn ngữ đạo diễn. Chỉ tiếc rằng, những vở diễn mang đậm tính thử nghiệm, mà thử nghiệm lại có ngay kết quả này, lại không được tham dự LHSK Thử nghiệm quốc tế lần II diễn ra vào nửa đầu tháng 12-2006 tại Hà Nội. Thật tiếc! ■

Ngày Tết NHỚ CÔ GIÁO CŨ

Tiếng Nga ngấm vào tôi dần dần...

Đối với người Nga, những từ mang tính xã giao như thế này thường chỉ để dành cho những bậc cao tuổi hoặc những người lạ mới quen biết lần đầu. Tôi là học trò của bà, lại ở lứa tuổi con bà, tôi không khỏi bần khoăn khi bà dùng những từ trang trọng đến mức xa cách như thế. Đã có lần tôi bộc bạch với bà điều ấy, bà cười: “Anh là học trò của tôi, cùng tuổi con tôi, nhưng anh lại là nhà văn, là chuyên gia văn hóa, chuyên gia chữ nghĩa. Những người như thế bao giờ cũng cần phải được kính trọng. Tôi mong anh luôn là một nhà văn được bạn đọc kính trọng”. Hóa ra đó lại là một bài học bà dạy cho tôi.

Tôi gặp bà Nhina Ivanôpna ngay sau buổi sáng khai giảng 1-9-1987. Đó cũng là thời gian tôi bắt đầu bước vào năm học thứ nhất ở Học viện Văn học Macxim Gorki. Lớp bà chỉ có ba người. Một nhà thơ Mông Cổ. Một nhà văn kiêm nhà soạn kịch Ethiopia và tôi. Đến năm thứ hai tách ra làm ba lớp. Một thầy kèm một trò. Những buổi học với bà thường rất thú vị. Có khi buổi học diễn ra ngay trong rạp chiếu bóng. Tôi cùng bà xem phim rồi lại cùng trò chuyện về bộ phim đó. Cũng có khi chúng tôi cùng đọc một cuốn tiểu thuyết rồi thấy trò lại tranh luận với nhau về một chi tiết nào đó. Nhina Ivanôpna là giáo viên dạy tiếng Nga, nhưng bà còn là một nhà văn hóa với sự hiểu biết sâu rộng. Chạm đến lĩnh vực nào, bà cũng biết rất thấu đáo. Cứ thế, tiếng Nga ngấm vào tôi dần dần. Học như chơi mà hiệu quả lại cao. Tôi nhớ có một lần, Nhina Ivanôpna kéo tôi đi dạo phố. Bà vừa đi vừa giới thiệu những danh lam thắng cảnh và những di tích lịch sử của

Nhà thơ TRẦN ĐĂNG KHOA

▶ Năm nào cũng vậy, cứ vào dịp Tết Nguyên đán, hay ngày Quốc tế Lao động 1-5, ngày Cách mạng tháng Mười Nga 7-11, là tôi lại nhận được tám bưu thiếp gửi từ Matxcova của bà giáo người Nga Nhina Ivanôpna. Bưu thiếp bao giờ cũng mở đầu: Trần Đăng Khoa kính mến và rồi kết thúc cũng vẫn bằng một giọng trân trọng: Cô giáo Nhina Ivanôpna luôn nhớ đến anh với lòng kính trọng sâu sắc...

Matxcova. Căn nhà của L.Tolstoi. Ngôi mộ của A.Chekhov. Những khu phố cổ mà A.Puskin thường đi dạo. Có thể nói Matxcova là thành phố bảo tàng. Nhìn đâu cũng thấy tượng đài. Tượng ở quảng trường. Tượng trong công viên, trong các ga tàu điện ngầm. Tượng sau các vòm cây. Mỗi bức tượng một dáng vẻ rất đa dạng. Nhưng có một điều rất lạ, tượng tạc những nhà cách mạng, những người anh hùng thì mái đầu thường ngẩng cao, mắt nhìn ra xa xăm, cánh tay vung cao hướng về phía chân trời. Nhà chính trị cần nhìn xa trông rộng, vươn tới những cái đích lớn. Còn tượng các nhà văn, các thi sĩ thì gương mặt thường lại nhàu nát, đau khổ, cúi gằm như đang tìm kiếm cái gì đó ở dưới mặt đất. Đó là số phận của những kiếp người bất hạnh chăng? Tôi hỏi Nhina Ivanôpna. Bà rất ngạc nhiên: “Ồ, lần đầu tiên, tôi nghe anh nói như vậy đấy. Có lẽ đó là một phát hiện rất thú vị của anh...”.

“Ồ, không phải em phát hiện đâu. Một nhà thơ Việt Nam đã thấy như thế đấy...”. “Đúng vậy. Hoàn toàn đúng như thế thật - Bà Nhina Ivanôpna xác nhận - Nước Nga có đến hàng triệu tượng đài. Mắt tôi cũng đã trông thấy hàng vạn bức tượng. Nhưng chưa thấy bức tượng nào tạc nhà văn, nhà thơ với mái đầu ngẩng cao. Có thể đây là ý tưởng của các nhà điêu khắc chúng tôi mà các anh “đọc” được chăng? Họ muốn nhà văn luôn gần gũi với con người, là bạn đồng hành với con người, nhất là những kiếp người bé nhỏ và bất hạnh. Tài đến như đại văn hào L.Tolstoi, giàu có đến như bá tước L.Tolstoi mà cũng có sương đầu. Phút cuối đời, ông chết rét trong một cái ga xép. Ông đã chết như một người hành khất. Nhà văn đích thực thường rất khổ. Tôi không tin những trang văn cứ tơn hớn lại có thể hay, cũng như không thể tin những anh chàng lúc nào cũng cười toe toét lại là những người uyên thâm, sâu sắc. Những người thông minh, lịch lãm thường có chất *uy-mua*. Nhưng *uy-mua* không phải là những cái cười toe toét rẻ tiền. Điều rất đơn giản ấy, không phải ai cũng phân biệt được”.

Nụ cười ở xứ trong vắt

Trước ngày tôi về phép, bà Nhina Ivanôpna khuân đến phòng học bao nhiêu thứ linh kinh: phích nước, chè đen, bánh mì, xúc xích, bánh ga tô. Trông bà như một người nội trợ vừa từ cửa hàng thực phẩm về. Buổi học ấy, chúng tôi chỉ uống chè đường, ăn bánh ngọt và nói chuyện phiếm. Nhina Ivanôpna hỏi tôi về gia đình. Tôi cứ định ninh đó là giờ học tiếng Nga và thế là tôi bắt đầu huyền thuyên đủ mọi chuyện trên trời, dưới biển. Toàn những chuyện bịa đặt. Nói đúng ra, tôi đã “sáng tác” một thiên truyện về gia đình mình, dựa vào vốn từ tiếng Nga mà tôi có được. Nhina Ivanôpna nghe rất chăm chú, thỉnh thoảng, bà lại hỏi về tính cách và sở thích riêng của



từng “nhân vật” trong gia đình tôi. Thế là tôi lại tiếp tục “sáng tác” về ông nội, ông ngoại, rồi bà nội bà ngoại. Mặc dù, ông bà nội ngoại tôi đã mất từ rất lâu rồi. Có người qua đời từ khi tôi còn chưa sinh ra.

Sáng hôm sau, đến lớp, tôi rất kinh ngạc khi thấy trên bàn học của mình bày la liệt những đồ đạc, vật dụng, mà toàn là những thứ đắt tiền đã được gói buộc rất cẩn thận. Bà Nhina Ivanôpna nhờ tôi chuyển quà đến từng thành viên trong đại gia đình tôi. Cái tẩu cho ông nội. Cái khăn san cho bà ngoại. Rồi áo choàng cho chị gái, bức tranh *Mùa thu vàng* của I. Lêvitán cho em trai. Một đồng tiền bạc chứ đâu có ít. Mà cô giáo tôi đâu giàu có gì. Lương bà thấp lắm. Chỉ nhỉnh hơn gấp đôi tháng phụ cấp của tôi thôi. Tôi muốn kêu lên: “Trời ơi, cô Nhina! Ông nội em đâu còn sống mà dùng được cái tẩu bằng bạc đắt tiền như thế kia...”. Nhưng rồi, nhìn gương mặt sáng bừng rạng rỡ của bà Nhina Ivanôpna, tôi lại không thể nói được gì. Và bây giờ, ngồi nhớ lại những kỷ niệm này, tôi vẫn rất ân hận. Người Nga vốn chân thật cả tin. Bởi thế, có lần, tôi đã ví nụ cười của các giáo sư Xô viết là nụ cười của đứa trẻ thơ nằm trong nôi, hay nói cách khác thì đấy là nụ cười bà Mụ dạy, hay nụ cười của người ở nước Thiên Đàng, nghĩa là nụ cười ở một xứ trong vắt, không thể tìm thấy trên mặt đất bụi bặm. ■

- ▶ Trong ngôi nhà nhỏ ở quận 11, TP. Hồ Chí Minh, với dáng vẻ tráng kiện và linh hoạt dù đã bước vào tuổi 86, ông nói về cuộc sống sau ngày trở về, nhìn lại cuộc đời và dĩ nhiên là về âm nhạc của mình.



NHẠC SĨ PHẠM DUY:

“Tôi sẽ tiếp tục đời của một người hát rong”

• Sau ngày trở về và qua gần một năm sống tại quê hương, cuộc sống của ông có gì đặc biệt?

- Không có gì đặc biệt. Cuộc sống của tôi cũng bình thường như mọi người khác. Trong vòng một tuần kể từ ngày về nước, tôi đã được cấp chứng minh thư để trở thành một công dân Việt Nam. Đến tháng 6-2006, tôi đã có được chữ ký của Chủ tịch nước, lúc đó là ông Trần Đức Lương, chấp thuận cho tôi nhập quốc tịch Việt Nam. Tuy nhiên, lúc này mọi thủ tục vẫn chưa hoàn tất. Tôi mong muốn sớm được cấp hộ tịch để có thể hưởng đầy đủ quyền lợi của một công dân, như mua nhà, sắm xe hơi để đi lại chẳng hạn.

• Sự trở về Việt Nam của ông có thể được diễn tả bằng thành ngữ “Lá rụng về cội”. Ông có hành hương về thăm lại những chốn xưa, nơi đã một thời gắn liền với các ca khúc của ông, như vùng Tây Bắc trong “Nương chiều”, Quảng Trị trong “Bà mẹ Gio Linh”...?

- Tôi đã hai lần đi thăm một vòng đất nước từ Lạng Sơn đến Cà Mau và đã ghi nhớ sự kiện này bằng một cuốn phim nhỏ có tính cách gia đình. Những nơi đã đi qua, có nơi cảnh vật vẫn còn nguyên vẹn như xưa. Tôi cũng đã gặp lại những người bạn văn nghệ một thời để cùng nhau ôn chuyện đã qua, rất thú vị.

• Ông đã thừa hưởng những gì từ truyền thống của gia đình, nơi hầu hết mọi người đều hoạt động trong lĩnh vực văn học nghệ thuật?

- Truyền thống của gia đình tôi là tham gia xây dựng văn hóa cho quê hương. Thời ông cụ thân sinh tôi, ông đã góp phần với những nhà văn cùng chí hướng phát triển trào lưu văn mới của dân tộc. Đến thế hệ mình, tôi cũng muốn góp phần

xây dựng nền văn hóa Việt Nam thông qua âm nhạc. Trong khi anh em nhạc sĩ hồi đó theo học nhạc phương Tây, tôi lại đi tìm những làn điệu dân ca để phát triển lên thành thứ dân ca mới. Tôi đã học trong nhân dân những điệu hát, rồi làm mới lại. Đó là con đường âm nhạc của tôi.

♦ Ông có hài lòng về tất cả những gì mình đã làm được?

- Không người nghệ sĩ nào lại hài lòng về những gì mình đã làm cả đâu. Tôi luôn thấy “bất mãn” với mình, làm xong rồi vẫn thấy chưa đủ, chưa nói hết. Cũng đã nói nhiều đấy nhưng vẫn chưa nói hết, nghĩ có lẽ vì mình bất tài chăng? Quanh đi quẩn lại đã thấy gần hết cuộc đời, không còn làm được gì nữa cho đời. Nói vậy, tôi không phải là người tự mãn, tự kiêu, cũng không bao giờ mặc cảm, tự ti. Tôi luôn thành thật với chính mình.

Trong âm nhạc của tôi hầu như có đủ cả xã hội rộng lớn: từ anh thương binh, bà mẹ nghèo, em bé quê, người nông dân... đến Chúa Jesus, Đức Phật và cả những cô gái bơ vơ. Nếu như xem đây là một cơ hội để nói về mình, có thể nói rằng tôi rất hân hạnh là đã cống hiến cho cuộc đời này những giá trị thuộc về tâm linh.

♦ Trong âm nhạc của ông có nhiều thể loại khác nhau từ trường ca, nhạc phản chiến đến tình ca, tình tự dân tộc, rồi đạo ca... Ở mỗi thể loại, mỗi phong cách, ông đã chịu

ảnh hưởng của những ai?

- Nếu nói ảnh hưởng ai thì đó chính là ảnh hưởng truyền thống dân tộc Việt Nam. Thầy tôi là đại chúng. Tôi không đi học ở nhạc viện nào, không theo một trường phái nào cả. Tôi tự học và thầy tôi cũng là chính tôi. Tôi còn học ai ư? Có thể nói tôi đã học ở Phạm Thiên Thư, ở Hàn Mặc Tử..., những người đã đem lại cho tôi sự thiêng liêng của cuộc đời này.

♦ Trên website của mình, ông đã hệ thống lại những thể loại, phong cách âm nhạc xuyên suốt sự nghiệp của mình. Nhìn vào đó, người ta có thể thấy cách làm việc rất khoa học của ông. Có phải ngoài yếu tố mỹ cảm, người nhạc sĩ còn là một chiến lược gia cho con đường của chính mình?

- Việc phân tích, xếp đặt lại những gì tôi đã làm đáng lẽ ra phải là việc của người khác. Việc của tôi bây giờ là chống gậy đi chơi, thông tay vào chợ thì hơn. Còn tôi ngồi viết về chính tôi thì chán quá.



Phạm Duy (bìa trái) và những người bạn

Nhưng dù sao, tôi cũng đã làm điều cần làm.

♦ *Quan niệm của ông về tình yêu và cuộc sống?*

- Con người ta một thời sinh ra để yêu, một thời sinh ra để chết. Người Tây phương có một bài hát nói về cuộc đời đại ý như vậy. Còn tôi, tôi có bài *Một ngày một đời*: “*Một ngày đi mà hát...*”. Xin hãy nghe nhạc của tôi, tôi đã nói nhiều về tình yêu. Còn phải hỏi tôi làm gì!

♦ *Bí quyết nào có thể giúp ông sống lâu và giữ được sự trẻ trung lâu như vậy?*

- Thứ nhất, từ bé đến giờ tôi không bao giờ uống một giọt rượu, không bao giờ hút một điếu thuốc lá. Đầu óc tôi lúc nào cũng sáng rõ. Thứ hai, tôi chăm tập thể dục. Thứ ba, tôi luôn tự do, tự tại theo tinh thần của một thiền giả. Dù ở Nhật, ở Mỹ, ở bất cứ đâu, lúc nào tôi cũng coi Trái đất này là nhà của mình. Có lẽ một phần như sự thiên phú, ngay từ năm 20 tuổi, tôi đã nhìn thấu suốt cuộc đời, tôi đã nói nhiều về cái chết. Tôi đã sẵn sàng cho một

cái chết. Từ lúc nhận ra điều đó cho đến khi chết đi, tôi tâm niệm mình phải làm gì cho cuộc đời này.

♦ *Nếu cho ông một điều ước ngay lúc này, ông sẽ ước gì?*

- Tôi đã có đầy đủ cả những gì của tôi rồi. Nếu được ước, tôi ước những ai nghe nhạc Phạm Duy thì sẽ lại nghe hoài!

♦ *Năm nay ông sẽ đón Tết như thế nào?*

- Không một ngày nào trong tôi lại không có Xuân, cứ gì phải đợi đến Tết. Xuân có trong tôi từ lúc tôi chưa chào đời, khi bố mẹ tôi yêu nhau.

♦ *Nếu được sống mãi như âm nhạc, ông sẽ làm gì?*

- Tôi đã sống đời của một người hát rong. Tôi sẽ tiếp tục cuộc đời đó. Và sẽ sống một cách bình thản, để hưởng khí trời.

♦ *Xin cảm ơn nhạc sĩ về cuộc trò chuyện thú vị này. Chúc nhạc sĩ luôn vui, khỏe và hưởng một xuân mới thật an lành.*

**TRẦN VĂN THƯỜNG -
NGUYỄN ĐỨC VĂN** (thực hiện)

MẸO VẬT

KHỬ MÙI HÔI TRONG PHÒNG

- Cách khử mùi thuốc lá trong phòng nhanh nhất là mở tung các cửa sổ rồi mở quạt máy khoảng 1/2 giờ là hết ngay; nếu nhà quá kín, ít cửa sổ, bạn lấy vài miếng than cháy hồng cho vào một cái chén rồi đặt lên trên than 1-2 miếng vỏ cam khô, sau đó đem chén than để vào góc phòng (nơi an toàn khó gây cháy), vỏ cam khô cháy ngùn, khói tỏa ra sẽ làm mất mùi hôi thuốc lá ngay, cả mùi ẩm mốc trong nhà cũng hết.

- Phòng ốc hay bàn ghế trong phòng vừa mới sơn xong sẽ bốc mùi sơn khó chịu, bạn đặt hai chậu nước muối ngay dưới sàn nhà, chỉ một hai ngày sau phòng sẽ hết mùi sơn.

- Nếu nhà bếp có mùi, bạn cho một ít dấm vào nồi đun nóng cho bốc hơi lên sẽ làm mất mùi hôi nhà bếp.

Q.V (ST)

PHIM HAY XEM TẾT

Truyền hình

Phim trên HTV (Đài Truyền hình TP. Hồ Chí Minh)

● CẢM ƠN THƯỢNG ĐẾ

Seo Eun Hye, một cảnh sát thông minh và khỏe mạnh, chỉ vì sự phản trá của một người bạn thân trong một lần ra quân mà cô trở thành mối truy đuổi của cảnh sát và pháp luật. Bỏ trốn và trở thành cô giáo trong một trường dạy những trẻ em khiếm khuyết, Seo Eun Hye gặp Haru, một thanh niên 27 tuổi mà hành động chỉ như cậu bé 7 tuổi. Cảm nhận Seo có nét giống mẹ mình, Haru rất yêu thương Seo. Nghe lời Seo, anh trải qua cuộc phẫu thuật não do bác sĩ Dong Jae - bác sĩ có tài và mạnh mẽ - thực hiện. Cuộc phẫu thuật với tỉ lệ thành công là 50% nhưng Haru vẫn kiên quyết tiến hành. Điều kỳ diệu đã đến: một anh chàng ngờ nghệch với chỉ số IQ chỉ là 65 trở thành thông minh với IQ là 180. Nhờ đó mà Haru trở nên nổi tiếng và giàu có. Nhưng rồi anh lại không cảm giác vui vẻ và hạnh phúc như xưa... **Phim Hàn Quốc, 16 tập. Diễn viên: Yoo Keon, Kim Ok Bin.**



● CÁI BÓNG BÊN CHỒNG

Câu chuyện bắt đầu từ những rắc rối của chi nhánh đại diện phía Nam của Công ty Sữa Mẹ, khi giám đốc được chuyển ra ngoài tổng công ty làm việc và ông Ân, phó giám đốc phải kiêm nhiệm luôn quyền giám đốc. Sự việc này đã khiến bà Thy, vợ ông Ân căng thẳng vì đã 3 lần ông Ân thay giám đốc và 3 lần nắm chức quyền giám đốc, nhưng lại chưa bao giờ được làm giám đốc. Thế là những nhân viên thân tín của ông: Trí, Hoàng và Nguyên, được triệu tập để bàn cách làm cho sếp được thăng chức. Theo sát tư tưởng "đăng sau thành công của chồng là người vợ", bà Thy và hai bà vợ của Trí và Hoàng, Hiền (con gái bà Thy), luôn theo dõi công việc của họ với ý muốn giúp đỡ, tư vấn và đôi lúc can thiệp để giúp chồng thành công hơn những gì đang có. **Phim Việt Nam, 50 tập, diễn viên: Thanh Điền, Phi Phụng, Minh Nhí, Hữu Châu. Phim đang chiếu trên HTV7 lúc 21 giờ 30 từ thứ năm đến chủ nhật hàng tuần.**

● BA CHÀNG TUỔI HỢI

Có ba anh chàng cùng tuổi Hợi (Trí Quang, Quốc Cường, Thái Hòa) thành lập công ty ý tưởng 3H. Trí Quang là con út trong đại gia đình đủ cả ông bà, cha mẹ, cô dì, chú bác, cháu chắt. Anh chàng đã hơn 30 mà vẫn chưa có vợ, lại chảnh vì quan niệm rằng con gái đẹp thì không thông minh và ngược lại. Trong khi cả đại gia đình đang tìm vợ cho chàng thì anh lại gặp được một cô gái xinh đẹp, làm giám đốc công ty quảng cáo. Chàng xiêu lòng, vạch ra kế hoạch chinh phục. Còn Thái Hòa là anh chàng xấu xí nhưng lại luôn nghĩ mình đẹp trai và cực kỳ mê gái. Quốc Cường mồ côi, tính cách mạnh mẽ, yêu say đắm màu tím, từ nhà cửa, quần áo, đến quần ngủ cũng đều màu tím. Ba anh chàng, ba tính cách tạo ra những tình huống tréo ngoe, sẽ mang lại tiếng cười cho khán giả đầu Xuân. **Phim Việt Nam, 5 tập, dự kiến chiếu từ mừng 1 Tết (17-2-2007).**

Phim trên VTV (Đài Truyền hình Việt Nam) và Truyền hình Hà Nội

● ĐẤT

Bị mẹ bỏ theo người khác, Seo Hee phải chịu đựng sự ghẻ lạnh của bố với mình vì ông hận bà đã ra đi. Nhưng bên cạnh Seo Hee còn có Kil Sang luôn là sự nâng đỡ tinh



thần cho cô. Ngày nọ, cô trở nên bơ vơ khi người cha cũng bị giết. Ông chú lợi dụng hoàn cảnh, lừa gạt để nâng toàn bộ tài sản, đất đai của cha mẹ để lại vốn thuộc về Seo Hee. Bị đuổi khỏi nhà, Seo Hee quyết tâm trả thù. Ông chú Cho Byun Su ép Seo Hee lấy một người tàn tật mà hắn chọn để được giữ gia sản hợp pháp. Sợ hãi, với sự giúp đỡ của Kil Sang, Seo Hee tìm cách trốn thoát. Cô đã quay lại trả thù và thu hồi tài sản trong địa vị một thương gia. **Phim Hàn Quốc, 52 tập, diễn viên: Kim Hyun Joo. Phim đang chiếu trên VTV3 lúc 22 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần.**

● CON ĐƯỜNG SÁNG

Bộ phim có kịch bản chuyển thể từ tiểu thuyết *Chân dung một nhà tình báo*. *Con đường sáng* kể lại quá trình hoạt động tình báo của nhà tình báo Hoàng Minh Đạo (tên thật là Đào Phúc Lộc). Vợ của ông đã mất khi con gái mới lên 2 tuổi. Để yên tâm công tác, ông Lộc giao con gái cho bà Kứu nhờ cư mang giúp. Người phụ nữ này cũng gặp nhiều sóng gió trong cuộc đời, vì hoạt động tình báo nên có nhiều điều không thể thanh minh, đành chịu đựng đến suốt đời. **Phim Việt Nam, 10 tập, diễn viên: Xuân Bắc, Lê Khanh.**

(Lịch chiếu có thể thay đổi vào giờ chót tùy theo đài truyền hình)

Phim chiếu rạp

● TRAI NHẢY

Một kịch bản xuất sắc của đạo diễn Lê Hoàng chuyển tải một câu chuyện bi hài kịch xoay quanh 3 nhân vật chính: Tuấn - một cậu trai xuất thân từ tỉnh lẻ hành nghề đấm bóp dạo mới lên thành phố, Tony - bác sĩ Việt kiều đẹp trai đầy thành công và cô bé Đậu - cô bé bán chè chân chất xinh xắn. Tình cảm trong sáng giữa Tuấn và cô bé Đậu đan xen với tình cảm “éo le bất thường” của Tony với Tuấn trong phim sẽ làm cho khán giả vừa buồn cười lẫn “cười buồn” khi xem phim. Nổi tiếng với những bộ phim đề cập đến đề tài “nóng”, đạo diễn Lê Hoàng đã “không ngần ngại” khi tiếp tục đề cập đến chuyện đồng tính hiện đang gây tranh cãi trong xã hội. Không đả kích mà cũng chẳng cổ súy, bộ phim mang đến một cái nhìn trung thực và thông cảm cho giới tính thứ ba và đó chính là một điểm hấp dẫn của phim bên cạnh những vấn đề về lối sống, quan điểm và sự vươn lên bằng cách tiêu cực của một số thanh niên hiện nay. **Phim Việt Nam, do Hãng Thiên Ngân sản xuất. Đạo diễn: Lê Hoàng; quay phim: Phạm Hoàng Nam. Diễn viên: Đức Hải, Ngọc Thuận, Mai Phương. Phim sẽ chiếu suốt mùa Tết Nguyên đán 2007 trên toàn quốc.**

DIỆU MINH

ĐẶNG HUỲNH MAI

Một thoáng trước giờ bảo vệ luận án

Kính tặng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Khoa Toán - Tin, cố giáo sư Hoàng Chúng, tất cả các nhà giáo từng dạy tôi ở tất cả các lớp học và những người thân của tôi.

Tôi đứng đây dưới mái trường Sư phạm
Giữa thủ đô Hà Nội, trái tim hồng
Nơi mơ ước của các cô giáo trẻ
Một thuở nào, tâm sự dưới hầm sâu.

Tôi đứng đây mà nghe lòng xao xuyến
Nhớ bạn bè, nhớ mãi tuổi ấu thơ...
Làng tôi đó, một mái đình thân thuộc
Dòng sông Sa, con đò nhỏ, chiều tà.

Mưa, gió, lạnh, thuyền đầy bao trò nhỏ
Người lái đò thường vác hộ lên bờ
Chiếc xe đạp cao hơn người cưỡi nó
Bác mỉm cười: sau khôn lớn đừng quên.

Ôi nhớ lắm, dòng sông nơi quê ngoại
Ánh trăng vàng soi bóng nước lung linh
Hàng cây nghiêng, con đường cát mịn màng
Ai đốt lá cho khói chiều nương gió.

Sao quên được những tháng ngày gian khổ
Nghĩa thầy trò, tình cá nước quân dân
Rồi những lúc đồn thù vây bốn phía
Bát cơm vàng con chuột nhắt chia ba.

Thế mới biết nghĩa ân cao cả quá
Lý thuyết tình người chép mãi... chưa xong
Mỗi nhà giáo, một tấm lòng nhân ái
Mỗi người thầy một bài học khó phai.

Như đâu đây, bao lời thầy vang lại
Cố lên nào đừng để phí thời gian

VŨ TUYÊN HOÀNG

Hoa cỏ

Có lúc ước mong như cỏ may
Đường qua ai cũng bám lên đây
Biết đâu người gỡ quăng đi mất
Hoa cỏ vẫn là hoa thơ ngây.

LÊ BÌNH

Đời lá

Một đời lá nhuộm xanh cây
Gửi người bóng mát, gửi mây hện hò
Chiều vàng lá rụng vào thơ
Cho ta giây lát ngẩn ngơ thương mình!

PHAN CUNG VIỆT

Chợ Cồn

Nơi đâu cũng gặp chợ Cồn
Quê nhà đã một, lên nguồn gặp hai
Hải Dương cho đến Đông Nai
Chợ Cồn bán thóc bán khoai bán trâu...

Phải ta nhớ Mẹ còn cào
Nên chi có lắm chợ nghèo trùng tên?

Một ngày qua bổ túc một ngày mai
Đường kiến thức luôn thênh thang trải rộng.

Thế mới hiểu con người trong cuộc sống
Nơi tổng hòa mọi ơn trọng nghĩa cao
Trong đó, Anh, một ngọn sóng ngọt ngào
Đưa tôi đến bến bờ, tôi ao ước.

TRẦN THẾ TUYẾN

Bao giờ cho hết mùa đông

Bao giờ cho hết mùa đông
Để anh gửi nắng sưởi hồng má em
Để anh gửi cả thân quen
Và bao xa lạ ở trên cõi đời.
Để anh trao gửi những lời
Đâu như con bướm đậu rồi lại bay.

Bao giờ cho đến ngày mai
Anh mong tan hết những ngày giá đông
Để trong sâu thẳm mệnh mông
Cái thương, nỗi nhớ vẫn không chốn tìm
Ở đâu đông giá nổi chìm
Ở đâu xuân đến trong tim cháy bùng
Ở đâu là cõi vô cùng
Để anh tìm kiếm mộng lung bến bờ.

Mùa đông sẽ hết. Bao giờ?
Để anh gửi cả niềm thơ tặng nàng.

LÊ MINH QUỐC

Em giấu nơi nào?

Vẫn không gặp em
anh phải làm gì để quên lãng hương sen
ám ảnh từng phút, từng giây,
từng ngày trong đời sống
lòng ngực đang trống rỗng
trái tim anh, em giấu nơi nào?
nhìn lên trời thăm hỏi ngôi sao
sao vụt tắt không một lời từ biệt
cúi xuống hỏi ngọn cỏ biếc
cỏ úa vàng đầu đón dấu tình xanh
anh quay về, anh hỏi chính anh
rồi ngây ngô như một người sắp chết
tội nghiệp trái tim yêu em không mỏi mệt
nhưng đêm nay em giấu nơi nào?

THÁI THĂNG LONG

Nhớ cha

Chiều nay nhớ cha trên phố
Rét sắc như dao cứa
Cha ở đâu?
Con mong buổi cha về
Trăm năm cha
Khắc khoải
Hồn như mây mê mải
Giữa xa xăm con chẳng thấy hình hài
Nhớ ngày xưa
Ngày xưa
Cha dạy chữ
Chữ Tâm cho lòng cõi mở
Chữ Nhân để đợi và chờ
Chữ Phúc nhân gian được nhờ
Vô vãn, vô vãn rừng xanh chột chiều lá đỏ!

Vô vãn con khát
Chẳng giải được cuối đời
Phố vẫn đông người
Rét vẫn lùa gió mưa dao cắt
Mà ta cứ đợi
Những nụ non tháng giêng mê mải đại khờ
Ta vẫn đợi
Bao ánh mắt ngây thơ
Ta vẫn đợi
Trăm năm của người
Về ngôi nhà cũ
Đêm, cây ngọc lan lay động dăng hương.

VŨ BÌNH LỤC

Xem tranh hương dừa

Dừa cao cao, chàng trên cao
Trái dừa như thể trái đào xinh xinh
Lủng lơ đôi quả rập rình
Nàng tung vẩy hứng nghĩa tình đầy vơi
Yếm đào lỏng lỏng loi loi
Tĩnh tình tình... với bờ bờ nắng trưa
Lộc trời tủa tủa đọng đưa
Nghìn năm chẳng chín chẳng chua...
cũng thèm!

HỒNG THANH QUANG

Thức với Mozart

Chợt vang vọng những giai điệu Mozart
đánh đổ về thiên tài huyền hoặc.
Tình yêu không huyền hoặc
nhưng anh còn nhớ em

như nhớ về mùa xuân đầu tiên
đã vĩnh viễn trở thành sau cuối...
Làm sao viết được dòng thơ bối rối
như khuôn mặt đêm trong phút giao thừa?

Tâm trí ta cứ phập phồng nhịp thở
của búp cây nẩy chồi không tự hiểu vì sao...
Và giai điệu Mozart bỗng hóa nghẹn ngào
trước tình yêu chẳng trở thành sự thật...

Luôn luôn thiếu một thiên tài bí mật
lóa sao băng rơi sáng tim người...
Đã chuyển rồi duyên kiếp của đời tôi
nhưng giữa những tươi non vẫn héo lòng
da diết
có một khát khao không bao giờ hết
gọi nhau về trong giấc mơ xuân...

TRƯƠNG NAM HƯƠNG

Vu vơ

Tự dung nhớ những nỗi buồn đã qua
Ngày ta gõ cửa em không có nhà
Ngày ta không đến - em chờ, rồi xa

Cái vòng luẩn quẩn tìm nhau mãi đâu
Bao nhiêu sóng đã vỗ rêu chân cầu
Bao nhiêu mưa nắng đọng vào mắt sâu

Đi qua năm tháng gập ghềnh đại khôn
Niềm vui bong bóng hào quang chập chòn
Mảng chai chìm khuất nhói vào cô đơn

Tự dung nhớ nhớ những điều tưởng quên
Lặng im nghe gió khuyết ngang muộn phiền
Mùa xuân bù đắp triệu mầm cỏ lên.

HUỖNH DŨNG NHÂN

Nhà Lai Châu

Tôi về thấy phố chông chênh quá
Mơ đầy giấc ngủ núi chập chùng
Ngập ngừng chén đũa, mằn mằn nhớ
Xa rồi sông suối nhớ tôi không?

Phương Nam đầu hạ ồn ã lắm
Tôi khát vu vơ đồng lạ cuối trời
Ngàn cây số ngàn tâm tiếng gọi
Vẫn rất gửi gần Tây Bắc ơi

Tôi vội ngày về trời rét muộn
Một nhấp rượu cay khép lại ngày
Tay tôi nhỏ quá trong tay ấy
Cứng cáp như là một dáng cây

Thôi núi ở lại tôi về nhé
Hen ngày rừng xanh muốt Lai Châu
Khi ấy bàn tay nào cũng ấm
Tay em, tay bạn, tay nhau...

Nhưng tôi chợt nhớ chưa kịp nhớ
Tên đường tên núi những lạ quen
Chỉ nhớ cuối trời miền gió bụi
Có một người tôi gọi là em.

LÊ THIẾU NHƠN

Khởi động lại mùa Xuân

Đêm nấn ná mãi gió mùa sang
Hạnh phúc đôi khi ngồi trong tích tắc
Nghĩ chuyện vắn vơ tạm thời thua thiệt
Cũng thấy lòng bớt sợ hãi ngày mai

Em thở dài xưa vắng bước qua tôi
Xuân thì nhớn nhớ cạn tình thiếu nữ
Có những cơn mưa rơi dài nỗi phố
Không ai về đường cũ vẫn tháng giêng!

Tập trôi một khúc sông
Tập nghiêng một bến đò
Khởi động lại chiều nao chao chân sóng
Khởi động lại miền yêu liêu xiêu nắng
Biết đâu trời an ủi giao-thừa-em!

TRUYỆN NGẮN

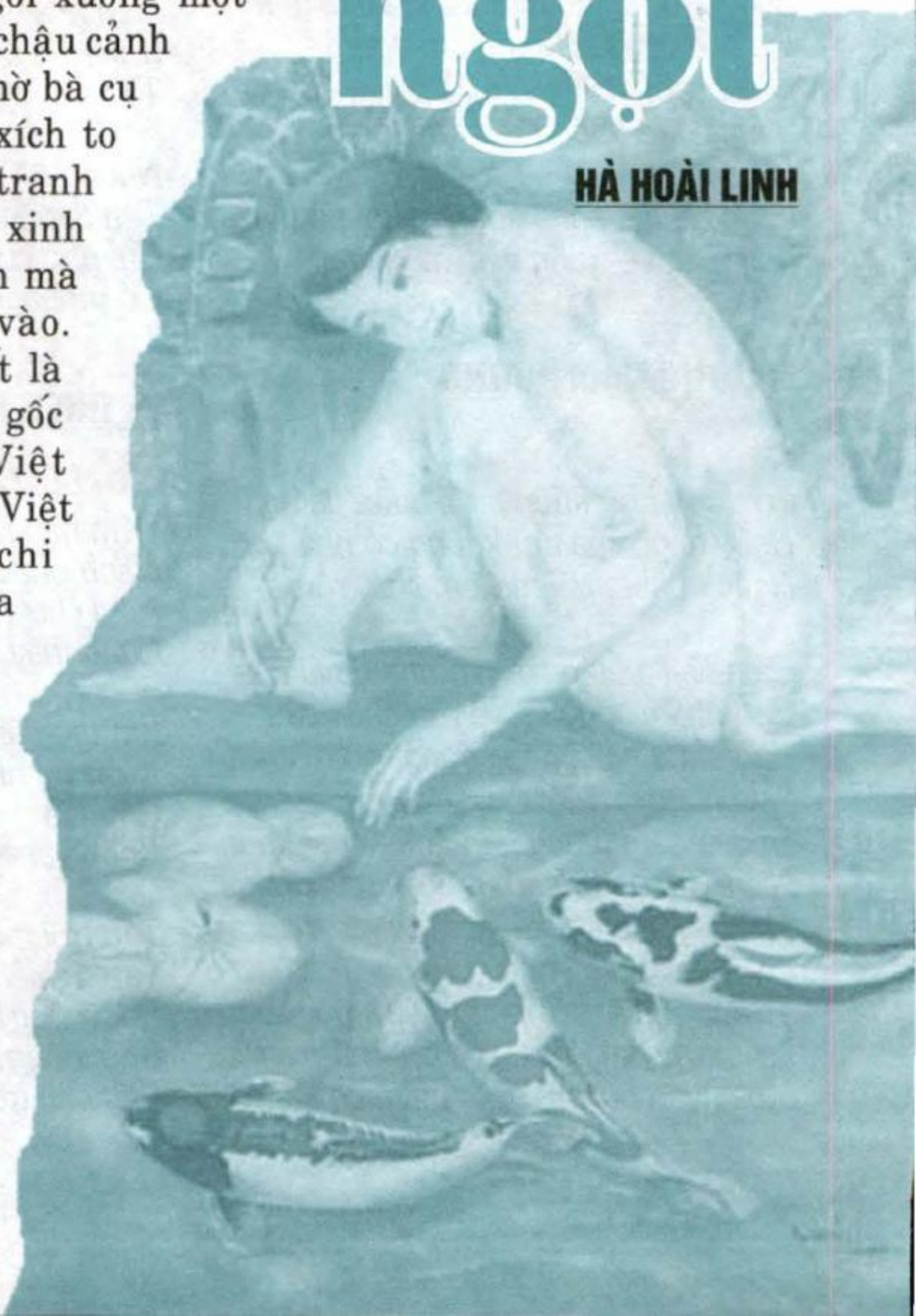
Ngày nào cũng thế, chị dậy sớm tập thể dục, chuẩn bị thức ăn sáng cho cả nhà xong mới đánh thức hai bố con dậy rồi mở cửa xách thùng ra xe đổ rác. Hôm nay, lần đầu chị gặp bà cụ ở ngôi biệt thự sát nhà cũng đưa rác đi đổ. Chị đặt thùng của mình xuống, xách thùng từ trong tay bà cụ nâng qua đầu rồi đổ vào xe xong mới đổ rác của mình.

- Cảm ơn cô, người già ngủ ít nên tôi đổ rác sớm, may hôm nay gặp cô... Mọi hôm phải năn nỉ người đổ giúp bởi tay yếu mà thành xe lại cao. Còn sớm chắc cô chưa đi làm, nhà tôi chúng nó còn ngủ cả, mời cô vào chơi với tôi.

Vừa nói bà cụ vừa kéo tay lôi chị qua cổng vào trong sân. Hôm nay mười giờ mới phải đi làm nên chị tự giác lú lú theo bà cụ rồi ý tứ ngồi xuống một chiếc ghế đá cạnh mấy chậu cảnh ngoài sân. Trong lúc chờ bà cụ cẩn thận kéo sợi dây xích to tương khóa cổng, chị tranh thủ ngắm ngôi biệt thự xinh xắn nằm sát nhà mình mà nay mới có dịp bước vào. Biệt thự này được biết là của một ông người Mỹ gốc Á chỉ về ở khi đến Việt Nam, vợ ông là người Việt làm giám đốc một chi nhánh tại Việt Nam của công ty chồng, hai người luôn đi về nước này nước nọ và thỉnh thoảng cũng có đem bà cụ theo. Đó chỉ là những thông tin do hàng phố chào xáo chứ "mục sở thị" chỉ là đôi lần thoáng có sự xuất hiện vội vã của bà cụ trước cổng nhà,

Quả ngọt

HÀ HOÀI LINH



còn thì sự thâm nghiêm kín cổng cao tường chẳng giúp chị thấy ai khác và cái gì khác trong ngôi biệt thự ấy.

Bà cụ thân thiện dắt chị đi một vòng giới thiệu mặt ngoài khuôn viên biệt thự rồi mới trở lại ngôi xuống chiếc ghế đá lúc này vui vẻ tâm sự:

- Chúng nó chỉ mới có một cậu con trai vừa đầy tuổi thôi. Lọt lòng là giao vú nuôi, không cho vú động chân tay vào việc gì khác ngoài nuôi bé. Tôi đã nghỉ hưu, sức khỏe còn tốt nên giúp chúng nó trông coi việc nhà, không cho nuôi người giúp việc, phức tạp lắm.

- Thảo nào cháu chỉ thấy có bà ra vào...

- Tôi có hai con, bố các cháu mất khi con này mới một tuổi - Vừa nói bà cụ vừa khoát tay chỉ vào trong nhà - Tôi vất vả một tay nuôi chúng nó ăn học trong thời kỳ bao cấp tem phiếu... để được thành người như hôm nay, đứa nào cũng ngoan hiền làm ăn tấn tới nên chúng thương tôi lắm...

- Bà ơi, cháu nghe nói bà cũng hay được đi nước ngoài phải không ạ?

- Thương con, nó đi tôi cũng đi theo để lo cho nó luôn có được miếng ăn ngon và quen thuộc của nước mình.

- Thảo nào con thấy nhiều lúc ngôi biệt thự này như không có người... Bà lo chăm sóc cho các anh chị ấy thế chắc họ càng thương bà nhiều?

- Có thể. Cô biết không, sinh nhật tôi năm ngoái cả hai nhà chúng nó đưa tôi đi nghỉ ở Hawaii một tuần, còn năm nay thì cả bầu đoàn thể tử mời mẹ vào làm sinh nhật trong khách sạn xin nhất thành phố, nguyên hai ngày tiền ở phòng gia đình cũng đã hết một ngàn sáu trăm đôla...

- Cháu xin chúc mừng bà vì sự hiếu thảo của các anh chị... Ở cạnh nhau bao năm trời hôm nay mới biết được chút xíu, không như hồi còn ở dưới quê, hàng xóm tắt lửa tối đèn có nhau chuyện gì cũng biết bà nhỉ... Thôi chết, chơi lâu rồi, cháu xin phép bà về nhà bởi bố con nó nhà cháu đưa nhau đi lâu rồi.

Bà cụ ra mở cửa tiễn khách, đã cố ý khẽ khàng kéo chiếc xích khóa cổng nặng chịch nhưng vẫn phát ra tiếng kêu loảng xoảng. Chị vội vàng bước ra khỏi cửa, vừa cúi đầu chào tạm biệt bà cụ thì bỗng từ trong nhà vang ra giọng nhừa nhựa ngái ngái của một phụ nữ:

- Mẹ ơ...ii... Mẹ chưa thả chó à...? Mở cổng làm gì sớm thế...? Cẩn thận không thằng nhóc ve chai vẫn lảng vảng ở đây lên vào thì nó trộm hết!

*

Tối hôm đó, trong phòng ngủ ngôi nhà nhỏ bé của cái tổ ấm gồm

ba thành viên, chị ôm chặt con vào lòng:

- Ôi mẹ vui quá! Tháng gần Tết việc nhiều mẹ làm rất mệt, hôm nay nhờ chén thuốc bổ con tặng đã làm mẹ khỏe hẳn lên và chỉ muốn nhận thêm công việc để làm.

Đang rúc đầu vào ngực mẹ dụi dụi, cậu bé chợt quay ra tròn mắt nhìn:

- Chén thuốc bổ nào vậy mẹ?

Người mẹ sung sướng lấy tay cù vào nách cậu con trai tám tuổi mà anh chị hẹn với nhau chỉ có đưa thứ hai khi con tròn mười tuổi:

- Kết quả kiểm tra học kỳ một xuất sắc của con còn hơn chén thuốc bổ đấy. Con muốn bố mẹ thưởng cho cái gì nào?

- Ô...ô... - Cậu bé bẽn lẽn cười, gục gặc cái đầu chợt hiểu... Một lát:

- Nhưng mà...

- Sao con?

- Hôm nào bố cũng đi làm về khi con đã ngủ khoèo...

- Việc của bố phải thế, từ khi con ra đời đã vậy, mà sao hôm nay lại quan tâm đến chuyện ấy?

- Thôi lúc nào gặp bố con sẽ nói... Bố mẹ thưởng cho con mà mẹ nhỉ!

- Chà con trai tôi sao hôm nay bí hiểm thế? Gác chuyện ấy lại, nào con nói đi, thích mẹ thưởng cho cái gì?

- Thì con đang nói chuyện xin phần thưởng của bố mẹ đó.

Bao nhiêu dấu hỏi cùng lúc hiện lên trán người mẹ. Chị gắng hỏi con:

- Mẹ chưa hiểu, con nói rõ đi.

- Là thế này, bố mẹ cho con phần thưởng thì con xin... - Bé ấp úng. Một lát:

- Mẹ không có điện thoại di động, chỉ bố có vì bố cần để làm việc. Bố về con sẽ xin bố nhắn cho con hai cái tin: "UH... rồi gửi đến 8733", phần thưởng bố mẹ cho con đó, mẹ có đồng ý không?

Người mẹ ôm chặt con, rúc đầu vào cái ngực nhỏ bé của nó với chan hòa nước mắt sung sướng hạnh phúc.

Mãi đến quá nửa đêm người cha mới đi làm về, anh cẩn thận khóa xe, cất cây đàn rồi rón rén đi vào phòng ngủ. Vợ anh vẫn còn thức, nhẹ nhàng trở dậy kéo anh ra phòng khách thì thầm kể lại chuyện xảy ra lúc đầu hôm... Lòng tràn đầy những xúc cảm yêu thương mãnh liệt, anh yên lặng trở vào đứng ngắm con... Chợt cậu bé trở mình quay mặt ra ngoài nở một nụ cười sung sướng... Số là trong mơ cậu thấy mình đang cắt miếng bánh chưng Tết chia cho cậu bé nhất ve chai vẫn gặp trước cửa nhà mỗi sáng bố đưa đi học... ■

Ngày xưa tôi được bà
tôi kể rằng Phật

Bà Quan Âm là
người có nhiều
phép màu
nhiệm. Người
có một cái
bình đựng
thứ nước
quý, gọi là
nước cam lộ
và một cành
dương liễu.

Người thường
nhúng cành cây đó
vào bình nước rồi vẩy
vào chúng sinh, cứu họ
thoát khỏi phiền muộn.
Khắp nhân gian ai
cũng chờ đợi sự tế độ
của người. Rồi tôi lại
được nghe một chuyện
nữa. Đó là chuyện thần
Thái Bạch Kim Tinh có
cây gậy màu nhiệm, chỉ gậy
vào cây đã héo, cây lại xanh tươi.
Giờ tôi đã lớn, chẳng biết là có nên
tin nữa hay không (trước kia thì tin
lắm). Nhưng tôi biết có một điều
tôi đã tin: sự hồi sinh của vạn vật
khi mùa xuân đến - sự nhiệm màu
của mùa xuân.

Mùa đông, cây trút lá. Ba tháng
là 90 ngày cây khẳng khiu gầy guộc,
chịu đựng gió sương, rét mướt. Để
rồi một sớm, xuân về. Mưa xuân
cũng theo về. Như đã hẹn lâu rồi.

Một năm bốn mùa đắp đổi, mỗi
một mùa dường như có một cái gì
đó nổi trội lên, mà qua đó người ta
cảm nhận được bước đi của thời
gian. Với hạ là nắng, thu là gió heo
may, đông là sương giá, riêng với

Lời thì thầm của mùa xuân



xuân, đó là mưa. Mưa
xuân không dầm
dề nát đất thối cỏ
như mưa đầu
thu, cũng
không ồn ào
náo động
như mưa
rào tháng
hạ. Mưa
xuân dịu
dàng xuống
phổ. Mưa xuân
êm êm giảng
mắc bất ngờ, đúng
cái lúc người ta rộn
ràng sắm Tết. Mưa xuân
đã đi vào tiềm thức và
để lại dấu ấn đậm nét.
Bạn cứ tưởng tượng
mà xem, sẽ ra sao nếu
từ ngày hai mươi
tháng chạp đến chiều
tất niên mà không có lấy
một bụi mưa. Dường như là

khi đi sắm Tết, có vài bụi mưa thì
mới ra không khí Tết. Trời thương
nhân gian, trời buông mưa vào chính
lúc ấy. Đi chợ hoa xuân về, tay cầm
cành bích đào thắm đỏ giữa mưa
xuân phố phường, trông Tết lắm!

Ai cũng yêu mưa xuân. Nhưng
thì nhân yêu mưa xuân hơn ai hết.
Thì nhân mong mưa xuân. Mưa
xuân bay và rồi ngưng đọng trong
trang thơ họ. Xuân về, nhớ Nguyễn
Bính. Chàng đã hơn một lần chen
chân vào hội chèo ở một làng Đông,
làng Đoài nào đó rồi để lại bài thơ
về một cuộc tình lỡ muộn, để vương
buồn bao năm. Thiên tình sử ấy
được viết trên nền trời xuân mưa
bay phấp phới.

Và lòng ta không thể không xao xuyến khi nhớ lại những mùa xuân xưa mưa đổ bụi trên những bến sông rưng tơ bởi hoa xoan tím, trong bức tranh quê êm đềm của nữ sĩ sông Thương.

Vào cỡ tháng hai, cây bắt đầu hồi sinh. Từ trong lớp vỏ già nua, khô cứng ấy lớn dần lên một cái mầm nhỏ. Một mầm xinh nhú ra. Một sự sinh thành. Có sự sinh thành nào mà chẳng trải qua đau đớn, khó nhọc? Cây bàng góc phố kia mồ côi suốt mùa đông, cành gân guốc như bàn tay giơ ra giữa gió sương tê tái, bỗng hôm nay cựa quậy đâm chồi. Cả cây đã nghìn tuổi nữa cũng vội vàng thay áo cho kịp sang hè xòe bóng mát, che rợp nhân gian.

Những chồi xuân xinh xắn nhú ra, tràn đầy nhựa sống. Chồi xuân bắt đầu từ mưa xuân. “Mùa xuân xanh” và “mùa xuân chín” bắt đầu từ chồi xuân. Này em, hãy để tâm đến những cái mầm nhu nhú kia. Chồi xuân đấy. Nếu em không chịu nhìn thì chỉ mai thôi, em sẽ rất bất ngờ trước màu xanh mênh mông của muôn loài thảo mộc. Em sẽ lại hỏi tôi rằng: cây bắt đầu từ đâu? Xanh bắt đầu từ đâu? Em đã buồn vì mùa đông cây trút lá. Em đã buồn vì mùa đông nghiệt ngã âm u, vắng màu diệp lục. Vậy thì hôm

nay, hãy để ý màu xanh ấy khi còn chưa là xanh. Và tôi tin em cũng sẽ hiểu thêm về loài thảo mộc, cũng mang nặng để đau, quặn mình sinh nở, cũng bắt đầu bằng những gì nhỏ bé nhất.

Chồi xuân. Đây là nơi hy vọng của cây, hy vọng của người. Tôi tin chắc rằng, ngày ấy, trong cái năm mà chàng Kim Trọng gặp Thúy Kiều nhân tiết Thanh minh, cánh đồng cỏ non xanh rợn chân trời ấy phải xanh hơn những mùa xuân trước đó.

Nhà tôi ở gần cánh đồng, cuối cánh đồng là dãy núi mờ xanh như sắp lẫn vào mây khói. Tôi vẫn thường đi chân trần trên cánh đồng quê hương. Tôi nghe thấy dưới chân mình những mầm non cựa quậy. Tôi nghe thấy dưới chân mình sự hồi sinh của muôn vạn tia cỏ vô danh, dù nhỏ nhoi vẫn cứ

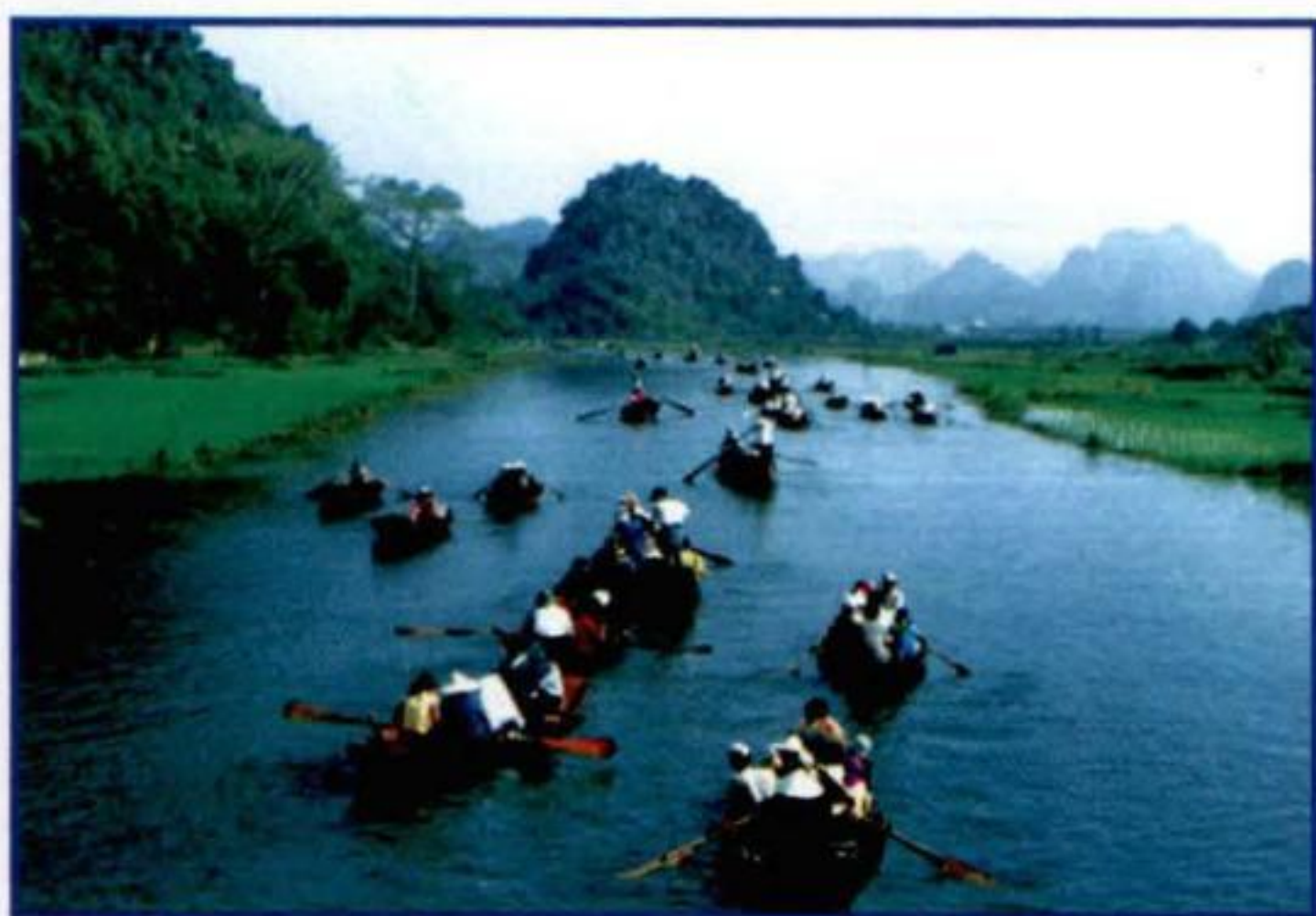
vươn mình, như thách thức, như khẳng định những điều bất diệt.

Mưa xuân màu nhiệm làm nên cuộc hồi sinh tuyệt vời của cỏ. Có phải mưa xuân là thứ nước cam lộ của Phật Bà trong tích truyện cổ mà bà tôi đã kể ngày xưa? Có phải mưa xuân là phép nhiệm màu của cây gây thần hấp dẫn tôi suốt một thời thơ bé? ■



Tản mạn với mơ *Hương Tích*

QUÁCH HƯƠNG



Mơ còn có tên gọi là mai. *"Thỏ thẻ rừng mai chim cúng trái / Lửng lơ khe Yến cá nghe kinh"* (thơ Chu Mạnh Trinh). Cái thú hoa mai mà các thi nhân cảm hứng chính là giống mai này, chứ không chỉ là mai cảnh, trồng trên chậu. Cây mai đây là rừng mai. "Thỏ thẻ rừng mai" chính là mai (mơ) Hương Tích. Về mùa đông rét mướt, các loại hoa hầu như ngừng nở. Kể cả các loại hoa rừng cũng ngừng nở. Duy nhất chỉ có hoa mai, chỉ có rừng mai mới chịu được sương tuyết và nở giữa vụ đông. Rừng mai Hương Tích này, cũng chính là loại "mai nở 2 lần" - "Nhị độ mai".

Vào khoảng cuối tháng 10 âm lịch thì "mai ngủ". Cây "mai ngủ" nghĩa là mai rụng hết lá, chỉ còn

trơ những cành và gốc. Khi "mai ngủ", tha hồ cho con người đi dạo lên, bơi xuống, muốn "vần" đi đâu, tùy ý. Mai cứ ngủ im phăng phắc. Nhưng khi cây mai đã chớm nụ, nghĩa là "mai thức", ai đụng một nhát vào là làm hỏng ngay cây mai.

Khi "mai thức", sương giá, rét cóng, mặc! mai cứ trổ nụ. Sau tiết Tiểu hàn, nghĩa là vào đầu tháng 12 âm lịch, *hoa mai nở lần thứ nhất*. Sau đợt đó, mai như dần sức lại và làm nụ. Đến tiết Đại hàn, *hoa mai nở tiếp lần thứ hai*, gọi là đợt "nở bù". Cả 2 lần, hoa

Cứ mỗi dịp Xuân về, khách trẩy hội chùa Hương nô nức như một cuộc hành hương lớn, đông có tới vài chục vạn người. Từ chùa Hương trở về, mỗi du khách thường mua mấy trăm quả mơ Hương Tích làm quà. Quả mơ vừa là món quà của cuộc "viễn hành", vừa trở thành "lộc Phật", để mời tặng bạn bè thân hữu.



đều đẹp, màu trắng tinh khiết. thoang thoảng thơm. Ong rừng đang thiếu hoa, nên từ khắp nơi tìm đến. Mai là loại cây không cao, những tán rộng, có cây tán rộng tới 10 mét. Gốc cây mai sù sì, nứt nẻ. Nhưng khi nở hoa thì đều phơi phơi như cô gái dậy thì. Quả là: già đầy, mà trẻ đầy. Lão mai cũng là cây ấy, mà thanh mai cũng là cây ấy.

Hồi kháng chiến chống Pháp, cả Đại đoàn Đồng bằng hàng chục ngàn chiến sĩ về đóng quân ở dưới rừng mơ, trước khi tiến vào phá vành đai trắng của giặc, mà giặc vẫn không hay biết gì. Còn nhớ, khi ấy bên các lán trại của Đại đoàn Đồng bằng, hoa mai nở trắng, bạt ngàn. Những cánh mai rơi như những bông tuyết phủ đầy mặt đất. Có nhiều chiến sĩ, dầu trời rất rét, cũng vẫn mặc chiếc võng nằm ngay dưới gốc mơ mà thưởng hoa.

Rừng mơ thật là hùng vĩ. Quanh mỗi thung mơ, núi dựng

đứng như các dãy trường thành. Lịch sử đã nhiều lần diễn ra chiến trận ở đây. Cho nên, người ta gọi các thung mơ là đất thơ và cũng là vùng đất dụng binh.

Nếu nói về hoa mai thì còn dài lắm. Thôi, ta hãy nói về quả mơ, là món quà đầy ý nghĩa của đất Phật Hương Tích.

Hương rừng, quả nội là kho báu mệnh mông của trời đất. Ai dám nói là "sành", là "tinh tường". Nhưng riêng về mơ, có hai giống mơ. Đó là mơ đồng bằng và mơ núi đá vôi. Mơ đồng bằng nom dáng to mập, bầu bĩnh. Tuy vậy, chất lượng kém, thịt mỏng, hạt to, ít độ chua. Còn mơ núi đá vôi, nhất là mơ Hương Tích thì hình thon, dáng chắc, cùi dày và hạt nhỏ, có nhiều độ chua và thơm. Chính vì thế mà mơ Hương Tích rất dễ nhận diện. Chất lượng mơ Hương Tích rất cao. Đang khát chỉ cần ăn một trái mơ Hương Tích, liền khỏi khát ngay tức khắc. Tuy thế, trong mơ Hương Tích lại cũng có những chủng loại khác nhau. Cây mơ mọc ở giữa các thung, quả thưa hơn và có vị hơi đắng. Còn những cây mơ mọc ở các cật núi, sườn núi, quả nhỏ nhưng rất giòn. Số quả trong cây cũng sai hơn. Có cây quả sai trĩu cành, phải có que chống cho cành khỏi gãy. Người dân trồng mơ ở

vùng Hương Tích cũng phân biệt từng loại mơ với nhiều tên gọi:

Mơ chấm đỏ: quả có nhiều chấm đỏ như son. Cây sai quả, ăn rất thơm.

Mơ chấm đen: quả có những chấm đen nhỏ, loại mơ này, ngày nay, ít người trồng. Chất lượng kém hơn mơ chấm đỏ.

Mơ đào: quả to, hơi giống quả đào. Chất lượng cũng khá.

Mơ trắng: loại mơ này quả dẫu chín, vẫn bóng lên màu vàng trắng. Nhiều người thích loại mơ này.

Nói chung, mơ Hương Tích thơm, ngon, chua mà không chát. Hiện nay, trong cơ chế thị trường, những hôm hội đông, mơ đắt, nhiều người buôn mơ từ nơi khác đến chùa Hương cũng nói là "mơ chùa Hương". Thật ra, là mơ từ đồng bằng gửi lên. Cho nên người mua mơ cũng nên tinh ý. Chớ vội thấy quả mơ to mà mua lầm.

Hoa mai đã là loại hoa kỳ diệu, vượt qua sương tuyết và trắng ngần. Chính vì thế mà cụ Nguyễn Thượng Hiền, nhà trí thức yêu

nước, quê ở gần chùa Hương, đã lấy bút danh là Mai Sơn. Còn danh sĩ Cao Bá Quát thì nói: "Cả đời ta, chỉ chịu cúi đầu trước hoa mai" (Nhất sinh đê thủ bái hoa mai). Còn quả mơ, vừa là một quả ngon, vừa là một quả "linh dược". Từ quả mơ người ta đã tìm được những tinh chất chữa được nhiều loại bệnh. Dược sĩ Đỗ Tất Lợi ở trong cuốn *Cây thuốc vị thuốc Nam* cho biết: "Nước mơ giúp cho người lao động có sức bền khỏe hơn, ít ra mồ hôi, cho nên có sức chịu đựng tốt. Mơ còn chữa được một số bệnh về tim mạch".

Còn thơ nói về mơ chùa Hương, thì không một thi sĩ nào khi đến chùa Hương, lại không yêu mơ, lại không có thơ về mơ. Riêng Nguyễn Bính viết về mơ thì thật tuyệt tác. Chỉ một bài *Cô hái mơ* đã đủ làm cho ông "đăng quang" trong thi đàn:

*Thơ thần đường chiều một khách
thơ ...*

*Và ... Tháp thoáng rừng mơ, cô
hái mơ ...*

Thần tiên quá và
cũng đậm đà tình quê
hương quá!

Từ chùa Hương
trở về, trong cái
bồi hồi của linh
thiên vùng đất
Phật, du khách còn
như cảm thấy mùi
hương thơm thảo
của quả mơ, của
hoa mơ, của rừng
mơ...■





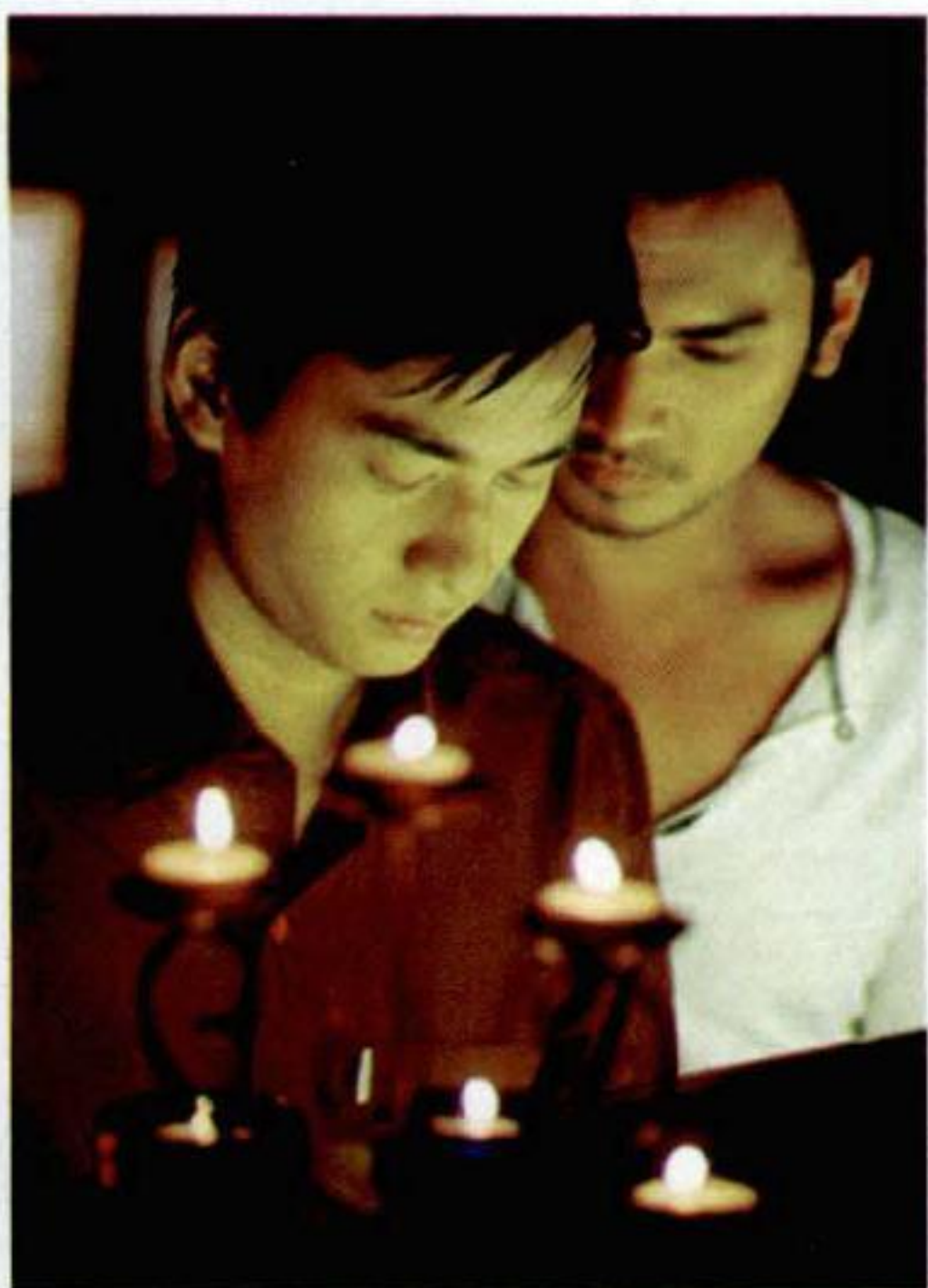
Đạo diễn Lê Hoàng:

Trai nháy- tôi không hề gây sốc

Một loạt phim truyện nhựa, phim truyền hình có giá trị nghệ thuật cao đã mang lại cho Lê Hoàng nhiều giải thưởng của điện ảnh Việt Nam. Lần đầu tiên kể từ khi các nhà làm phim hướng tới đề tài phim thị trường, bộ phim *Gái nháy* của đạo diễn Lê Hoàng đã đạt doanh thu kỷ lục (10 tỉ đồng) và thu hút lượng khán giả rất đông đến với phim nhà vốn không ăn khách.

Trước khi ra mắt bộ phim *Trai nháy* của Hãng phim Thiên Ngân

vào đầu Xuân Đinh Hợi, Thế Giới Mới có vài trao đổi với đạo diễn Lê Hoàng xung quanh bộ phim này.



• Sau Gái nhảy, anh lại muốn “gây sốc” cho bộ phim mới chào hàng - Trai nhảy?

- Tôi không hề muốn gây sốc, chẳng qua vấn đề tự nó sốc... (cười)

• Giới điện ảnh đánh giá anh như người có công lớn, đi đầu về phim thị trường. Sau Gái nhảy, Trai nhảy có thể là cú nhảy ngoạn mục về doanh thu?

- Trai nhảy có thể nói là phim đồng tính đầu tiên của Việt Nam (phim nhựa). Mà vấn đề đồng tính luôn luôn nhạy cảm, phức tạp và có tranh cãi. Nói thực là tôi cũng hy vọng Trai nhảy có doanh thu nhưng có nhiều yếu tố làm nên chuyện này. Theo tôi quan trọng nhất, giới đồng tính nhìn nhận phim đó thế nào. Nếu họ cảm thấy nó được gì cho họ, bộ phim sẽ có khách.

• Trong phim này, dàn diễn viên không chuyên và chính bản thân họ lại vào vai họ thật ngoài đời?

- Đúng là nhiều diễn viên trong phim chưa từng đóng phim. Nhưng “thật” thì không đúng vì các chàng trai đóng phim này không đồng tính. Song họ đóng rất hay. Và thêm nữa là tất cả diễn viên nam đều rất đẹp trai.

• So với Gái nhảy, phim này có gặp nhiều khó khăn trong khi quay?

- Trai nhảy khó hơn Gái nhảy về nhiều cảnh quay rất sang trọng, làm cho việc tổ chức và thuê mướn rất công phu và tốn kém.

• Người ta kháo với nhau, Lê Hoàng giữ ý muốn chấp nhận làm những phim có vốn đầu tư ít, nhưng tìm khả năng, cơ hội để mang lại lợi nhuận cao?

- Không phải tôi muốn giữ ý muốn làm phim với vốn đầu tư ít. Tôi chỉ muốn sản xuất trong một kinh phí an toàn.

• Ngoài mục đích kinh doanh của Hãng phim Thiên Ngân, nơi anh hợp tác, bản thân anh cứ lao vào những đề tài khá gay cấn?

- Tôi luôn luôn muốn tìm những đề tài gay cấn. Tôi lạ lòng nhìn khi điện ảnh không tìm những đề tài gay cấn.

• Và lại một lần nữa, anh có dự định làm Trai nhảy phần 2 không?

- Tôi chưa biết có làm Trai nhảy 2 hay không. Nhưng tôi sẽ làm một phim đồng tính nữ nếu có thể.

HY MÃ (thực hiện)

chuyên làng nghệ sĩ

KHÔI NGUYỄN

Năm 2006 vừa qua được xem là một năm khá sôi động của làng nghệ, thành công cũng nhiều và thất bại cũng không ít. Tin rằng trong năm Đinh Hợi, giới nghệ sĩ sẽ có nhiều đổi mới hơn, phát huy những thành quả đạt được và khắc phục những hạn chế không đáng có...

Hiện tượng "sốt vé"

Có thể nói đây là một tín hiệu đáng mừng, ghi dấu làng nghệ sĩ TP. Hồ Chí Minh một năm có những bước đột phá. Vào dịp Tết, sân khấu kịch sốt vé là chuyện

BÌNH THƯỜNG, thế mà vào những ngày rất bình thường nhưng vở *Người vợ ma* của tác giả Xuyên Lâm, đạo diễn Thái Hòa trên sân khấu kịch Phú Nhuận vẫn không đủ vé để bán, nhiều khán giả chấp



Cảnh trong vở Na Tra



Thu Minh và Thanh Lam
trong live show Thu Minh

nhận ngồi ghế súp để xem. Vở có những ý tưởng táo bạo và mới lạ, nói về ma nhưng thật sự là... không có ma, chỉ có con người đối xử với nhau đôi khi còn tệ hơn ma và những kẻ xấu xa ấy sẽ bị sự trừng phạt của chính lương tâm mình trước khi bị pháp luật trừng trị. Dù vở là một bi kịch nhưng qua tài dàn dựng, Thái Hòa làm cho khán giả tìm thấy những tiếng cười nhẹ nhàng làm dịu đi những căng thẳng.

Sân khấu kịch IDECAF trong chương trình “Ngày xưa ngày xưa 13” với vở kịch: *Na Tra đại náo thủy cung* của tác giả Thanh Phương (dựa theo ý phim hoạt hình Na Tra của Trung Quốc) do Vũ Minh đạo diễn cũng đã “đại náo” khán giả nhí trong suốt mùa Trung thu và Tết Tây vừa qua. Vở hấp dẫn bởi sân khấu dàn dựng hoành tráng cảnh Na Tra chiến

đấu với rồng biển xanh thật ngoạn mục; những cảnh bay lượn trên trời, dưới biển kỳ lạ và thần tiên. Vở diễn nhằm giáo dục các em thiếu nhi một lối sống hướng thiện, mình vì mọi người, cái thiện luôn luôn chiến thắng cái ác, đã quy tụ đông đảo diễn viên tên tuổi... Vở luôn bán hết vé trước một tháng.

Chương trình “Đêm Bạch Tuyết” diễn ra tại Nhà hát Thành phố với nhiều khách mời là nghệ sĩ tài danh qua những trích đoạn cải lương vang bóng một thời cũng tạo nên cơn sốt vé với khán giả thành phố. Lâu lắm rồi mới có một chương trình cải lương mà khán giả yêu cầu phải tái diễn lại và họ đặt vé trước. Live show của ca sĩ Tuấn Ngọc “Riêng một góc trời” diễn ra tại Nhà hát Hòa Bình cũng gây xôn xao dư luận vì không đủ vé bán mặc dù một cặp vé được xem là mắc nhất từ trước đến nay: một triệu đồng.



Cảnh trong phim *Kính vạn hoa*

Bùng nổ live show

Mở đầu cho live show vào dịp cuối năm 2006 là nữ ca sĩ tóc ngắn Mỹ Linh với “Mỹ Linh tour’06” tại Nhà hát Hòa Bình, TP. Hồ Chí Minh và Cung Văn hóa Hữu nghị Việt Xô - Hà Nội. Đây là một live show được thực hiện sau 6 năm chuẩn bị và 3 lần trì hoãn. Mỹ Linh trình bày 18 ca khúc được phối khí hoàn toàn mới, cùng những khách mời là những ca sĩ tiêu biểu cho nhiều thể loại âm nhạc đa dạng, phong phú. Live show được thực hiện với một êkip gồm các tên tuổi có uy tín trong làng showbiz Việt như Phạm Hoàng Nam, Anh Quân, Huy Tuấn, Việt Tú, Minh Tuấn, Ngọc Bảo... Live show làm hài lòng khán giả cả hai miền.

Cô ca sĩ đầy cá tính Thu Minh cũng thành công với live show

Thu Minh’s “Thiên đường” tại Nhà hát Thành phố vào dịp Giáng sinh. Có thể nói sau 13 năm đi hát, Thu Minh mới tổ chức một live show đúng nghĩa cho riêng mình. Minh đã hát live 100% gần 20 ca khúc. Đặc biệt là sự kết hợp lần đầu tiên của Minh với một diva đàn chị - ca sĩ Thanh Lam.

Sau thành công của live show tổ chức năm 2000, vào những ngày đầu tháng 12, Lâm Chí Khanh thực hiện một live show với tên gọi “Trái tim không bình thường” tại Nhà thi đấu Phan Đình Phùng. Live show này có sự tham gia của nhiều ca sĩ được khán giả tuổi teen yêu thích nhưng lại thất bại thảm hại về mặt khán giả lẫn chất lượng.

Ở lĩnh vực sân khấu, năm qua cũng khởi sắc với nhiều live show của nghệ sĩ. Chương trình “Làn điệu phương Nam” của Công ty Tổ chức biểu diễn

TP. Hồ Chí Minh đã thành công với việc tổ chức nhiều live show tạo tiếng vang như: Đêm Bạch Tuyết, live show Linh Tâm-Cẩm Thu, live show Thanh Thanh



NSUT Bạch Tuyết

Tâm, Quế Trân... Mỗi nghệ sĩ có một màu sắc và thế mạnh riêng thu hút sự chú ý của khán giả. Live show của nghệ sĩ Minh Phụng diễn ra tại Nhà hát Trần Hưng Đạo cũng thu hút đông đảo khán giả mộ điệu...

Bên cạnh live show của nghệ sĩ cải lương, live show của nghệ sĩ hài cũng không kém cạnh. Kiều Oanh làm một lèo 8 đêm chương trình của mình với tên gọi "Đêm màu hồng", Hoài Linh cũng liên tục thực hiện live show. Nổi bật nhất là chương trình live show "Những người thích đùa 2007" của Xuân Hương tạo được ấn tượng rất đẹp với khán giả.

"Đề tài độc" lên sân khấu

Giáo dục giới tính trong nhà trường là vấn đề nóng được ngành giáo dục đặt ra trong những năm gần đây. Năm qua,

một tín hiệu vô cùng đáng mừng khi các sân khấu đồng loạt trình làng những vở kịch mang tính giáo dục sâu sắc, cụ thể là giáo dục giới tính cho

lứa tuổi mới lớn: *Chuyện tình AIDS* của tác giả và đạo diễn Nguyễn Thu Phương, *Trái cấm* - đạo diễn Nguyễn Quốc, *Mẹ 15* - đạo diễn Ngọc Hùng, *Sống thử* - đạo diễn Công Ninh...

tiếng vang nhất có lẽ là vở *Tuổi dậy thì* trên Sân khấu kịch Phú Nhuận do

Minh Hoàng đạo diễn. Vở kịch đi vào tận cùng ngõ ngách sát sườn của việc giáo dục giới tính tuổi mới lớn trong nhà trường phổ thông hiện nay. *Phận làm trai* của tác giả Vương Huyền Cơ, đạo diễn Trần Ngọc Giàu trên Sân khấu kịch Sài Gòn cũng là một hồi chuông cảnh báo về hiện tượng đồng tính và sự lây nhiễm HIV/AIDS.

Trong khi đó, vở *Hạnh phúc trên đôi hoa máu* có môtip nói về... ma, cũng tạo nên sự tò mò với khán giả.

Biết tìm kiếm những đề tài "độc" để thu hút khán giả, đó cũng là một tín hiệu đáng mừng. Nghệ thuật là phải đi tìm cái mới nhưng phải phù hợp với hoàn cảnh và nhất là cái mới phải "hợp khẩu vị" khán giả thì sẽ tạo được tiếng vang. ■

Tạo hình Bản Tay

QUANG VINH



Nghệ thuật trang trí cơ thể (body art) đã được giới nghệ sĩ trên thế giới nâng lên tầm cao. Từ thập niên 1990, đã có các cuộc liên hoan body art nhằm gửi gắm những thông điệp mang tính thời đại đến cho người xem. *Tạp chí Thế Giới Mới* số 622 đã có bài viết đề cập đến body art, với

cái nhìn tổng thể và giới thiệu những hình ảnh được vẽ trên cơ thể con người. Tuy nhiên,

Chỉ từ đôi bàn tay, hình ảnh các loài động vật hoang dã xuất hiện ngay trước mắt người xem với màu sắc rực rỡ, lạ kỳ, khiến ai cũng say mê, thích thú.

body art còn

là những

nét cọ tô

điểm lên

đôi tay

cùng với

những

động tác

khéo léo của

người biểu diễn,

những hình ảnh lạ kỳ, độc đáo sẽ

xuất hiện trước người xem. Một

trong số những nghệ sĩ nổi tiếng

trong lĩnh vực này là họa sĩ người

Ý Guido Daniele.



Họa sĩ Guido Daniele



Guido là một nghệ sĩ bậc thầy trong ngành hội họa. Ông từng vẽ trên tường của các phòng triển lãm cuộc chiến giữa các thiên hà làm người xem có cảm giác như đang đứng trước không gian vô tận hoặc với sự ngẫu hứng, bằng những nét vẽ trên đôi tay của người mẫu, ông tạo ra những động

vật hoang dã rất độc đáo:

voi, chim
toucan,
n g ư a
v à n ...

D ư ớ i
ngón bút
lông của

Guido, hình ảnh người đấu thú hiện lên thật linh động khi có thêm những động tác của người mẫu. Người mẫu của Guido chấp nhận cho ông

“mượn” đôi tay trong suốt 12 giờ để ông vẽ. Sau đây là một số tác phẩm được Guido thực hiện trên bàn tay:



1. Chim phượng hoàng (kết hợp hai bàn tay)

2. Một chú voi buồn với chiếc vòi buông thõng (ngón trỏ chỉ xuống)

3. Chim toucan há mỏ (ngón tay cái hơi hở, bốn ngón chụm lại)

4. Chú n g ư a

vằn bắt ngờ xuất hiện trước người xem khi người mẫu xòe tay ra

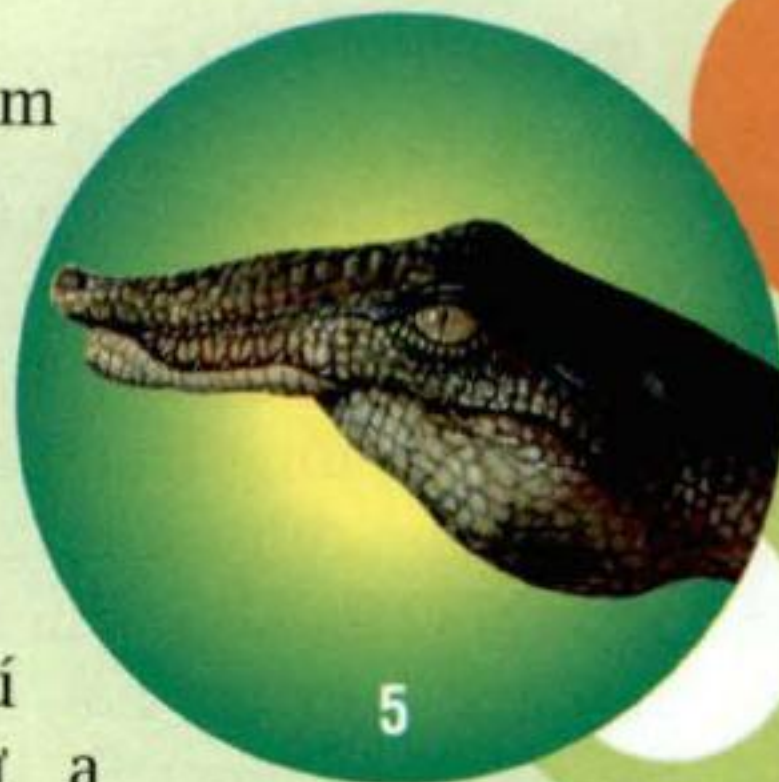
5. Cá sấu trong tư thế ép sát đầu rình mồi (úp đuôi bàn tay)

6. Thiên nga ngẩng cao đầu oai vệ (uốn cổ tay và chụm các ngón tay)

Còn nữa là hổ đang trong tư thế chuẩn bị lao tới (7), chó săn (8) hay chim ưng với chiếc mỏ nhọn, con mắt hung dữ. Tất cả được thể hiện rất tài tình, độc đáo, sinh động qua nét vẽ của họa sĩ Guido.



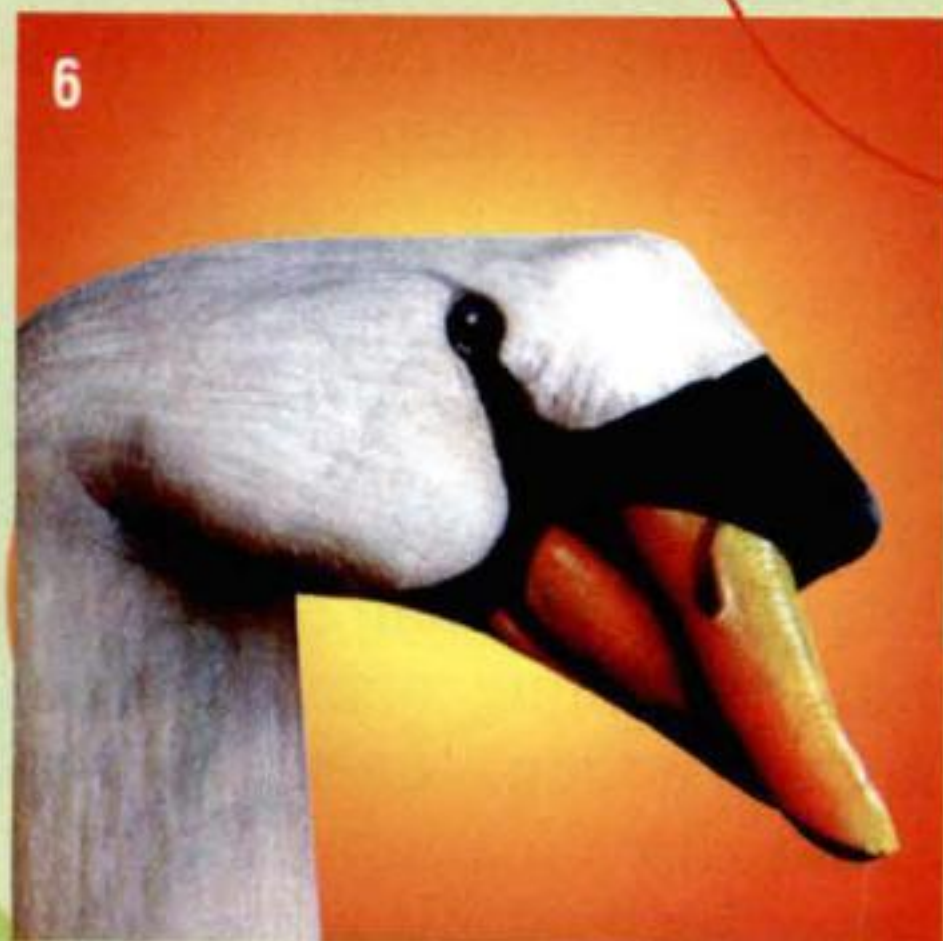
4



5



7



6

Hồn cổ nhạc trong tranh

Nguyễn Xuân Diện - Trang Thanh Hiền

Trong bài *Giai nhân nan tái đắc* (Người đẹp khó gặp lần hai) của Cao Bá Quát có câu: *Phong lưu công tử đa xuân tứ/ Trường đoạn tiêu nương nhất chỉ thư* (Chàng công tử phong lưu lòng tràn ngập ý xuân, có thể làm đứt ruột người con gái đẹp chỉ vì một bức thư tình). Người đẹp khó gặp lần hai, có phải vậy nên đã ở bên nhau rồi, không muốn rời nhau một bước? Có phải vậy nên muốn dành cho nhau hết những nồng nàn? Cái thú vui nghe hát có lẽ không phải của riêng ai và mỗi người lại say tiếng tơ nhịp phách theo một cách riêng của mình. Và người nghệ sĩ cầm cộ đã được trời phú cho một “nghề riêng” là chép lại những cảm xúc đó thành những hình hài trên tranh. Những cung cầm, tiếng hát dặt dìu được biến hóa trong màu, trong sắc để ghi lại những cuộc tao ngộ đầy xúc cảm. Những bức tranh về đề tài đào nương, ca trù đã ra đời trong những khoảnh khắc như vậy.

Thấu cảm những giây phút xuất thần

Chuyện xưa còn truyền rằng có

Mùa xuân đến, ngồi ngắm lại những bức tranh về đề tài ca trù của các họa sĩ xưa nay, lòng ai không xao xuyến. Và những đêm hát, những đào nương hiện ra như từ trong

mộng: mặt tròn thu nguyệt, mắt sắc dao cau. Vào - duyên khuê các. Ra - vẻ hồng lâu. Lời ấy gấm - miệng ấy thêu - tài lối lạc chẳng thua nàng Ban - ả Tạ. Dịu như mai - trong như tuyết - nét phong lưu chi kém bạn Vân Kiều.

một đào nương thanh sắc vẹn toàn, từng làm mê mẩn bao quan viên và tao nhân mặc khách bởi vẻ đẹp đoan trang kiều diễm và nhịp phách giòn tan cùng tiếng luyến láy trác tuyệt. Một đêm mưa gió, nàng đi hát ở làng bên trở về thì bị cảm và qua đời ngay bên cầu Trò (trên đường nối giữa Thăng Long và xứ Đoài). Dân làng và các quan viên từng say mê nghệ thuật của nàng đã chôn cất và lập miếu thờ nàng ngay bên cầu. Câu chuyện ấy, tình cảnh ấy đã khiến bao người xót thương cho thân phận tài hoa bạc mệnh, “nửa chừng xuân thoát gầy cành thiên hương” của người ca nữ nọ. Nhà thơ Vũ Đình Liên nghe chuyện, cảm động mà viết bài *Cảm*



Ca trù - tranh sơn mài (Tác giả: Lý Anh Vũ)

tạ với hai câu kết: *Tạ lòng nào biết nên chi được / Phách ngọc dồn thêm một nhịp vàng*. Sau khi nghe chuyện và đọc bài thơ của Vũ Đình Liên, chung với mối đồng cảm ấy, họa sĩ Bùi Xuân Phái đã ký họa lại hình ảnh của người ca nữ qua tưởng tượng. Những nét vẽ gầy guộc mảnh mai của ông mô tả cô gái như thấu được thân phận con người tài hoa nhưng mệnh bạc.

Năm 1943, để minh họa cho tập *Giai phẩm* của Nhà xuất bản Đời Nay, họa sĩ Nguyễn Gia Trí cũng ký họa một cảnh hát ả đào. Cô ca nữ với khuôn mặt đẹp và búi tóc vẫn khăn như đang chuẩn bị dạo đầu cho một khúc hát. Vận một chiếc áo dài may bằng lụa của người con gái Hà thành trước năm 1945, đơn giản nhưng ở cô lại toát ra nét đẹp quý phái. Cái mỏng manh mềm mại của lụa, cái đoan trang của nét mặt ca nữ như đối lại với mảng đậm, mảng chìm của kép đàn, như thể nhấn nhá thể hiện tâm tình của lời

hát lúc thăng lúc trầm.

Không chỉ là những ký họa để nắm bắt những giây phút xuất thần của các đêm hát, không ít các tác giả còn dùng những chất liệu rất đa dạng để mô tả cái sâu lắng của nghệ thuật ca trù. Họa sĩ Chu Mạnh Chân (Hà Tây) cũng có một bức tranh sơn mài vô cùng sinh động về đề tài

này. Trong phòng khách ấm cúng của một gia đình phong lưu, với bức tranh tứ bình trên vách, các câu đối và bức trung đường treo trang trọng, giọng ca của cô đào cất lên như vẩn vút cả không gian. Một chậu cây cảnh được kê giữa nhà như điểm thêm cho cái thú chơi tao nhã của những tay sành điệu. Một quan viên cầm châu như đang lắng nghe từng nhịp phách, cung đàn để khen, để thưởng. Tiếng hát cất lên trầm bổng, tiếng phách reo như tôn như nhấn cho từng câu chữ, đến nỗi cô đào rượu phải khép nép sau tấm rèm cửa đợi cho trọn khúc hát mới dám bước vào. Cái thấm sâu, trong veo của chất liệu sơn mài, cái óng ánh của nét vàng nét bạc, khiến cho thần thái của đêm hát như càng khắc sâu vào tâm khảm của người xem. Cho dù người ta không nghe thấy tiếng hát cất lên trực tiếp từ bức tranh nhưng dường như cái không gian này lại gọi nhớ da diết cái không gian vẫn



Ca trù - tranh sơn dầu
(Tác giả: Phạm Công Thành)

hóa cổ xưa khi ca trù trở thành một nếp sinh hoạt không thể thiếu trong xã hội cổ truyền.

Đam mê nối tiếp đam mê

Ca trù xưa không chỉ là một thú vui của các gia đình phong lưu, mà nó còn là một sinh hoạt mang tính chất lễ nghi ở các đình làng. Họa sĩ Phạm Văn Đôn đã mô tả cảnh này trong một bức tranh sơn mài khác: *Lễ hội ca trù*. Trước ban thờ tổ ở một đình làng, cảnh hát ca trù được diễn ra long trọng. Quan viên, kép đàn và đào nương như đang say sưa dâng tiếng hát của mình lên dâng linh thiêng. Người ta như nghe thấy đâu đây âm vang của những khúc tiên nhạc dặt dìu. Có thể nói, nghệ thuật ca trù trải đã nửa thiên niên kỷ, cả Thần và Người đều chuộng. Ở thế giới u linh nơi đình miếu, đền đài, các vị thần thánh nghe hát giữa nghi ngút hương trầm, trong sự sùng phụng của xã dân. Trước đó, các chức sắc địa phương cũng đã nghiêm cẩn

thẩm định chọn ra những đào hay kép giỏi, để dâng lên thần những khúc hát tuyệt kỹ nhất.

Vẽ nhiều và gần như trở thành một niềm đam mê không dứt với đề tài này phải kể đến họa sĩ Phạm Công Thành. Ông là một giáo sư danh tiếng của Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội. Các tác phẩm sơn dầu của ông về ca

trù ít nhiều mang những sắc thái và giá trị đương đại đối với các vấn đề của bộ môn nghệ thuật này, mà tác phẩm ở Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc năm 2005 là một ví dụ. Ông cho biết, dù vẽ không có mẫu, chỉ thuần túy là vẽ trong tưởng tượng, nhưng ông vẫn nhớ như in nét mặt của cụ Quách Thị Hồ. Người mà ta có thể nhận thấy lẫn trong đám đông, bà đang ngồi nghe những tiếng phách, tiếng đàn của thế hệ con cháu mình. Ở tác phẩm này, ông muốn đặc biệt chú trọng đến những người thưởng thức ca trù, những công nhân, công chức, học sinh và cả những “phó thường dân” trong xã hội. Đó cũng là ước vọng của người tâm huyết với bộ môn nghệ thuật ca trù đang có nguy cơ mai một. Ông mong rằng nghệ thuật ca trù có ngày sẽ trở thành tài sản của tất cả các tầng lớp trong xã hội và sức hấp dẫn của nó là vượt ra khỏi biên giới của tuổi tác,

nghề nghiệp, đến với tất cả mọi người. Nó sẽ mãi tồn tại trong xã hội đương đại, giống như đã từng ghi một dấu ấn không phai trong quá khứ.

Nói về ca trù, không ai là không nhắc đến nghệ sĩ nhân dân Quách Thị Hồ. Tiếng phách tre và giọng hát lạ lùng của bà từng làm bao khách nghe sành điệu phải mê tơi. Tiếng hát của bà đẹp và tráng lệ như một tòa lâu đài nguy nga lộng lẫy, mà mỗi tiếng luyến láy cao siêu tinh tế của bà là một mảng chạm kỳ khu của một bức cửa võng trong cái tòa lâu đài ấy. Tiếng hát ấy vừa cao sang bác học, vừa mê hoặc ám ảnh, chan chứa tình đời tình người. Bà đã làm tái sinh những câu thơ tưởng chừng đã ngủ yên trên mặt giấy, khiến cho câu thơ, tứ thơ trở nên hào hoa, sang trọng và sống động. Say tiếng ca của bà, họa sĩ Nguyễn Mộng Bích đã vẽ bức tranh lụa *Chân dung nghệ sĩ Quách Thị Hồ*. Tác phẩm này đã nhận được giải thưởng ở Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc năm 1995. Khuôn mặt bà vừa toát lên vẻ thanh thản, nhưng cũng chứa chất trong lòng không ít nỗi ưu tư với nụ cười nụ chúm chím rất đặc trưng của bà trên môi. Bà được khắc họa ngồi bên một trong số bốn bức tranh tứ bình của tranh Hàng Trống. Cái uy danh lừng lẫy của một con người như được hiện rõ, nhưng

cái cô độc, cực nhọc của một nghệ nhân đã luống tuổi cũng được toát lên.

Vẽ về đề tài ca trù, không chỉ các thế hệ cao niên từng được tham dự và thưởng ngoạn ca trù trong các đình, tại các tư gia, không ít họa sĩ trẻ nghe âm hưởng ca trù cũng đã đắm say lòng. Đối với họ, ca trù không chỉ là sự miêu tả một cảnh hát, mà còn là âm vang của hồn đàn, hồn phách. Do đó ngoài một không gian hiện thực, cái không gian ảo ít nhiều đã được chú trọng. Ví dụ ở bức tranh khắc thạch cao của Nguyễn Anh Tuấn cái không gian của cuộc hát dưới một đêm trăng như mờ, như tỏ, ít nhiều có tính trừu tượng, làm lay động cả tâm can con người. Không ít các tác giả chọn cách vẽ có tính đương đại hơn là cách kể một câu chuyện thuần túy. Âm hưởng của ca trù được biến hóa ra thành những không gian trừu tượng vô hình.

Hội họa có cách hưởng thụ và trải nghiệm văn hóa riêng của mình. Ca trù cũng nhờ đó mà được lưu giữ hình hài cho muôn đời sau, như ngày nay chúng ta còn biết đến ca trù qua nhiều bức chạm ở đình làng. Hôm nay, những thanh âm vọng từ muôn xưa lại hiện lên trong sắc màu trên toan, trên vóc, trên lụa, lưu giữ lại cho các thế hệ sau một chút hồn Việt.

Câu thần lại mượn bút hoa vẽ vời. ■

VUI - KHỎE - ĐẸP



CHƠI TẾT thay vì ăn Tết!

PGS.TS.BS NGUYỄN HOÀI NAM - *Bệnh viện Đại học Y dược TP. Hồ Chí Minh*

Ngày Tết - mùa của bệnh tim mạch!

Mùa xuân đến, đất trời như tung bừng trong ngày hội đón chào một năm mới. Không ai biết chính xác ngày Tết và tục lệ ăn Tết có từ bao giờ, nhưng tất cả chúng ta đều mong đợi ngày mà đất trời như giao thoa làm một, đều mong đợi giờ phút giao thừa thiêng liêng trong sắc hoa đào, hoa mai nở rộ.

Nhưng về quan điểm y học, ngày Tết cũng là ngày gia tăng của một số bệnh tật, nhất là bệnh về tim mạch. Những lo âu khắc khoải của công việc, những món nợ cuối năm phải thanh toán, cả một khối lượng công việc khổng lồ phải hoàn tất

trước thêm năm mới, những buổi liên hoan tổng kết liên miên của hết cơ quan này đơn vị khác mời, rồi những đám cưới, đám hỏi, tân gia v.v. tất cả dồn vào những ngày cuối năm tạo thành một áp lực khổng lồ đè nặng lên sức khỏe của mỗi con người. Và từ đó đè nặng lên hệ thống tim mạch, một cơ quan của cơ thể nhạy cảm nhất với stress.

Chính vì vậy, ở bệnh viện vào những ngày cuối năm cũ, đầu năm mới, ngoài sự gia tăng đến chóng mặt của các trường hợp tai nạn giao thông - một đặc điểm riêng biệt có lẽ chỉ có ở Việt Nam, xứ sở của xe gắn máy - là sự gia tăng của các

bệnh nhân bị bệnh tim mạch, số tử vong tăng lên do đột quy, do nhồi máu cơ tim, do cao huyết áp... Các khoa tim mạch đầy áp bệnh nhân, có nhiều người không thể về nhà ăn Tết được vì bệnh chưa ổn định. Trong những ngày xuân đầu năm cũng vậy, rượu chè, tiệc tùng liên miên theo thói quen ăn Tết từ bao đời nay làm không ít người đã phải đi theo tiếng gọi của tử thần hoặc phải nằm đón xuân trong phòng bệnh.

Hãy chơi Tết và vui xuân đúng nghĩa!

Hiện nay, khi mà mức sống đã khá hơn, không còn cái cảnh no đói góp trong những ngày Tết nữa. Mọi người đang chuyển dần từ ăn Tết sang chơi Tết. Có những nước như Trung Quốc đã cho mọi người nghỉ đến 10 ngày để họ có dịp vui chơi mấy ngày đầu năm mới. Những ngày này, thay vì ăn uống quá độ, rượu chè liên miên, bài bạc sát phạt nhau, người ta thường kéo nhau đi du lịch. Sau một chuyến đi du xuân đầy thú vị, ai cũng thấy khỏe ra vì phải đi bộ nhiều, ăn uống điều độ, tâm hồn thư thái, dẹp bỏ mọi suy nghĩ vẩn vơ, mọi lo toan của đời trần thế.

Những người không có điều kiện để du xuân thì kéo nhau về quê, đoàn tụ với gia đình, sống với những người thân, cùng nhau ôn lại những thăng trầm của cuộc sống, những buồn vui của một kiếp mưu sinh.

Việc sắp xếp kế hoạch làm việc ổn định ngay từ những ngày đầu năm cũng rất quan trọng để làm

sao trong những ngày giáp Tết, khối lượng công việc không quá nhiều. Các khoản cần phải thanh toán và thu hồi công nợ được giải quyết sớm cũng là một cách hay để tránh được bệnh tim mạch xảy ra vào những ngày xuân.

Việc sử dụng rượu trong những ngày Tết cũng phải được cân nhắc kỹ càng. Một chút rượu nhẹ sẽ làm cho tình cảm của con người trở nên nồng ấm, ăn ngon miệng hơn, thức ăn dễ được tiêu hóa hơn và giảm được tỉ lệ đáng kể các bệnh về tim mạch, đặc biệt là đột quy và nhồi máu cơ tim. Nhưng nếu nhiều rượu quá thì tác dụng lại ngược lại. Bao nhiêu thảm cảnh đã xảy ra, bao nhiêu người đã đi theo tiếng gọi của tử thần, bao nhiêu gia đình tan nát vì những chén rượu quá đầy.

Cách phòng tránh bệnh tim mạch tốt nhất trong những ngày Tết là phải thay đổi quan niệm: “Hãy chơi Tết thay vì ăn Tết”. ■

BẠN CÓ BIẾT?

♦ Theo một nghiên cứu của bác sĩ chuyên khoa tim Verena Stangl ở Bệnh viện Charite thuộc Đại học Berlin (Đức), uống trà có thể giúp giảm nguy cơ mắc bệnh tim và đột quy nhưng không được pha với sữa. Nghiên cứu cho biết, hợp chất catechin trong trà thúc đẩy tuần hoàn máu và làm giảm sự căng thẳng cho các động mạch. Chính các protein casein có trong sữa làm giảm lượng catechin trong trà.

Q.V (St)

- Trong ngày cuối năm, nhiều phụ nữ thay vì sửa soạn cho bản thân, lại chạy khắp các cửa hiệu để mua quà, hay cả tối loay hoay trong bếp để chuẩn bị bàn tiệc mừng năm mới. Kết quả là trong bữa tiệc đó, người phụ nữ xuất hiện với quần thâm dưới mắt, cách trang điểm cầu thả và mái tóc không được chải chuốt... Bạn đừng vội thất vọng: để đón năm mới với diện mạo rực rỡ, không nhất thiết phải ngồi cả ngày trước gương!

Lời khuyên tốt nhất trước đêm giao thừa là cần ngủ cho đủ, để bạn không xuất hiện trước người khác với diện mạo mệt mỏi và buồn ngủ.

Bắt đầu trang điểm

Bạn hãy bắt đầu bằng việc ngâm mình để hồi phục. Biện pháp này không đòi hỏi nhiều thời gian: chỉ cần ngâm người trong nước ấm 10-15 phút và bạn sẽ cảm thấy mình trở nên sảng khoái. Để đạt được hiệu quả tốt hơn, cần cho thêm vào nước vài thìa tinh dầu thông hay thảo mộc. Hãy chuẩn bị trước nước hãm: nấu một ít bạc hà, địa nhĩ thảo và cúc đại trong 2 lít nước sôi. Cách ngâm nước như vậy không chỉ làm tăng trương lực, mà còn làm mềm da. Nếu bạn không có sẵn thảo mộc, có cách thay thế không tồi: hãy hòa tan 5-6 thìa súp muối ăn bình thường. Nếu như bạn rất thiếu thời gian, có thể thay việc ngâm bằng tắm tương phản: đứng vài phút dưới vòi hoa sen lần lượt với nước nóng và nước lạnh. Đừng quên là cách tắm này phải kết thúc bằng tắm nước mát.

Đừng để mất thời gian vô ích

Trước mắt là cả đêm vui vẻ, trong khi chân bạn đã mệt vì cả ngày bận rộn. Để

Xinh đẹp ĐÓN NĂM MỚI

HOÀNG THƯƠNG



giải quyết vấn đề này, hãy áp dụng massage củng cố, giúp giảm bớt căng thẳng và làm cho chân có khả năng chịu đựng. Trong khi bạn còn nằm ngâm nước, hãy massage kỹ khắp thân người, bắt đầu từ bàn chân và dịch lên trên. Để massage, sử dụng cả bàn tay, cần nâng lên và bóp mỗi cơ, như thể bạn nhào bột. Tránh ép quá mạnh, làm sao bạn không cảm thấy đau.

1. Cùng với việc xoa bóp, lấy nắm tay dấm vào bàn chân vài lần, từ ngón đến gót.

2. Khi massage căng chân, lấy cả hai tay xoa từ gót chân đến đầu gối, sau đó đập theo suốt chiều dài.

3. Lấy hai bàn tay ép chân, chà mạnh từ dưới lên trên.

4. Dùng tay với các ngón chụm vào nhau, di chuyển theo đường xoáy dọc theo

cẳng chân, theo hướng từ dưới lên. Ban đầu ở mặt sau, sau đó hai bên và phía trước.

Sau khi ngâm

Làm ấm thân người bằng sữa. Không cần mua mỹ phẩm nào đặc biệt, cứ dùng loại mà bạn đã quen dùng hàng ngày. Còn mặt thì lau bằng một cục nước đá. Các mạch máu sẽ co ngay lại, da bạn trông sẽ tươi trẻ. Bây giờ mặt bạn đã sẵn sàng để làm mặt nạ dưỡng da.

Đối với da khô: Lấy 2 thìa súp mật ong, dầu thực vật và 2 lòng đỏ trứng. Đánh kỹ hỗn hợp và nấu hơi nóng. Đắp mặt nạ vài lần, cách nhau 5 phút.

Đối với da nhờn: Nạo ít bắp cải bằng bàn nạo cỡ nhỏ nhất. Thêm một thìa cà phê lòng trắng trứng đánh lên, một thìa cà phê sữa chua vào một thìa cà phê bắp cải nạo, đánh kỹ trước khi thoa lên mặt.

Đối với da thường: Nạo cà rốt bằng bàn nạo cỡ nhỏ, trộn với 2 thìa súp bột khoai tây và một lòng đỏ trứng sống. Lấy hỗn hợp đắp lên mặt và rửa bằng nước ấm sau 20 phút.

Đối với bất cứ loại da nào: Lấy 10-15g men bia, pha với nước hay sữa đến trạng thái sệt, rồi bôi lên mặt, cổ.

Che nếp nhăn: Lòng trắng trứng là chất rất tốt để che các nếp nhăn nhỏ và những lỗ chân lông lớn. Đánh 2 lòng trắng trứng cho sủi bọt, bôi lên mặt, rồi rửa bằng nước lạnh sau 15 phút.

Đồng thời với làm mặt nạ cho mặt, nên đặt loại chườm đặc biệt lên mi mắt. Nấu 2 thìa súp trà, cần tây trong một ly nước sôi. Dùng gạc bông thấm trong dung dịch nước này đã để nguội và đặt lên mi mắt. Chườm bằng khoai tây sống sẽ nhanh chóng giúp bạn hết bị phù và bị các quầng thâm dưới mắt. Làm đơn giản bằng cách đặt lên mi mắt miếng khoai tây mỏng. Sau đó cùng với mặt nạ trên

mặt và chườm trên mi mắt cần nằm 10-15 phút trong phòng với ánh sáng nhẹ.

Rửa mặt nạ bằng nước ấm và bôi kem dưỡng da. Sau những biện pháp này, bạn có thể bắt đầu trang điểm. Da đã trở nên tươi trẻ, được làm ấm và nhẵn, trang điểm sẽ rất tuyệt.

Ba lời khuyên nhanh

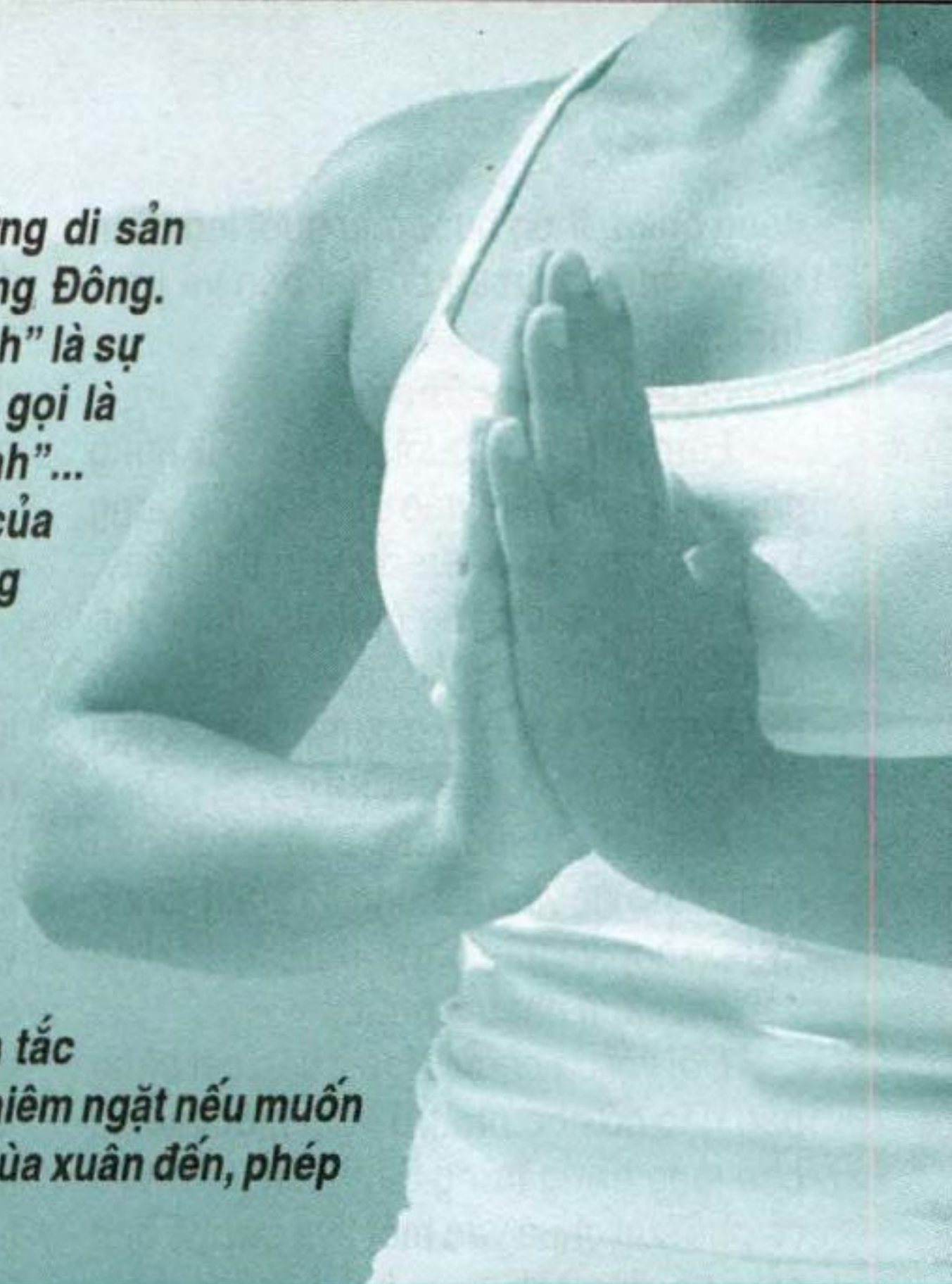
1. Nếu việc chuẩn bị cho ngày Tết lấy hết sức lực của bạn, hãy làm cho mình một loại nước uống tăng lực đặc biệt, giúp hết mệt mỏi. Thành phần (cho 2 lần): 2 củ cà rốt, 3 củ cải loại vừa, 1 ly nước cam vắt tươi. Cách làm: rửa sạch cái loại củ, cho vào máy ép. Cho thêm nước cam vắt và trộn. Đổ vào ly và uống ngay.

2. Vì mệt mỏi, mắt bạn có thể bị đỏ lên và trông lơ đãng. Để làm cho ánh mắt tươi sáng, chỉ cần làm cơ mắt bớt căng thẳng và tăng lượng máu chảy tới mắt. Hãy ngồi xuống ghế, thả lỏng người, nhắm mắt lại. Không quay đầu, đưa mắt cử động theo vòng tròn - lần lượt nhìn lên trên, sang phải, xuống dưới, sang trái. Lặp lại bài tập 4-5 lần. Hãy nhìn qua cửa sổ - lúc đầu nhìn xa, sau đó tập trung vào một điểm nào đó trên khung cửa sổ. Lần lượt nhìn xa - gần khoảng 4-5 lần. Cuối cùng, lấy bàn tay che mắt lại và để mắt nghỉ trong 15-20 giây.

3. Người La Mã cổ đại đặc biệt đánh giá cao tính chất chữa bệnh của bạc hà. Trong tất cả các ngày lễ họ dùng bạc hà chà lên bàn để khách có tâm trạng sáng khoái và vui vẻ. Lời khuyên này rất tốt trong dịp năm mới khi cần có sinh lực trong suốt đêm giao thừa. Hãy lấy lọ tinh dầu bạc hà, phun một ít trong phòng nơi bạn tổ chức bàn tiệc. Mùi bạc hà tươi trong không khí sẽ giúp bạn được hưng phấn. Còn trước bữa tiệc bạn hãy pha cho mình một ly trà bạc hà.

(Theo Argumenty I Fauty, Nga)

Phép dưỡng sinh là một trong những di sản quý giá của y học cổ truyền phương Đông. “Dưỡng” là nuôi dưỡng, bảo vệ; “sinh” là sự sống, mạng sống; dưỡng sinh còn gọi là “bảo sinh”, “nhiếp sinh”, “đạo sinh”... chính là những hoạt động tích cực của con người nhằm thích nghi ngày càng tốt hơn với môi trường tự nhiên và xã hội để gìn giữ, bảo vệ và nâng cao sức khỏe, kéo dài tuổi thọ. Một trong những nguyên tắc chung hết sức quan trọng của phép dưỡng sinh là phải “thuận theo tự nhiên”, mà tự nhiên lại có bốn mùa, cho nên trong mỗi mùa lại có những nguyên tắc riêng mà con người phải tuân thủ nghiêm ngặt nếu muốn thu được hiệu quả thực sự. Vậy khi mùa xuân đến, phép dưỡng sinh cần chú ý những gì?



NGUYÊN TẮC DƯỠNG SINH

mùa xuân

HOÀNG KHÁNH TOÀN

Xuân hạ dưỡng dương

Đây là nguyên tắc cơ bản của phép dưỡng sinh trong hai mùa xuân và hạ. Y học cổ truyền cho rằng, con người và trời đất là tương ứng, hoạt động sống của nhân thể và vạn vật trong vũ trụ đều là kết quả của sự tác động qua lại khẳng khít giữa khí dương và khí âm. Trong cơ thể con người, khí dương ôn ấm có tác dụng thúc đẩy quá trình sinh trưởng phát dục của nhân thể, làm cho khí huyết lưu thông, nâng cao sức đề kháng chống lại sự xâm nhập của các nhân tố gây bệnh... Khí dương chính là động lực và năng lượng của sự sống. Quá trình tiêu trưởng, biến hóa của âm

dương bốn mùa cũng chính là gốc rễ của vạn vật trong vũ trụ, bất luận thực vật, động vật hay con người đều phải tuân theo quy luật này. Xuân hạ đều thuộc dương, xuân là thiếu dương trong dương, hạ là thái dương trong dương. Đặc điểm của khí dương là thích tự do, thoải mái, muốn vươn lên trên và vượt ra ngoài, rất sợ bị áp bức và ức chế. Dưỡng dương chính là phải tuân theo những đặc tính này mà làm cho khí dương trong cơ thể được luôn được nuôi dưỡng đầy đủ và khoáng đạt. Nội dung của phép dưỡng dương bao gồm:

1. *Thuận dương sơ phóng*, nghĩa là trong khung cảnh đất trời dâng đầy sức

sống, vạn vật tràn lan tốt tươi, con người nên giữ cho tinh thần luôn thư thái, lạc quan, hết sức tránh buồn phiền, giận dữ; thể xác luôn thư giãn gân cốt, khai mở huyết đạo, giãn nở lỗ chân lông, xõa tóc, nới đai, mặc đồ thoáng rộng, không nên đội mũ quá chặt, không nên buộc tóc quá chặt, thường đi bách bộ ngoài sân để cho khí dương được tự do mà vươn trải, đặc biệt chú ý giữ thoáng vùng đầu vì đây là nơi dương khí hội tụ.

2. *Trợ dương tán nhiệt*, nghĩa là, mùa đông khí dương trong nhân thể tiềm phục bên trong, người ta thường ở trong nhà, mặc nhiều quần áo, thích ăn đồ nóng, trọng dụng thuốc bổ dương... nên trải qua mùa đông nhiệt tà dễ tích tụ bên trong cơ thể; khi mùa xuân tới, khí âm tăng dần, người ta thường dậy sớm hơn, hoạt động bên ngoài nhiều, dùng ít dần đồ ăn thức uống có tính nhiệt, trọng dụng các thứ cay ấm và dễ phát tán để giúp cho khí dương tích tụ từ bên trong cơ thể dễ dàng phát tán ra bên ngoài.

3. *Dưỡng dương hộ sinh*: một năm khởi đầu từ mùa xuân, mùa xuân chủ "sinh", vậy nên theo cổ nhân, phép dưỡng dương trong mùa xuân còn thể hiện ở chỗ phải hộ sinh kị sát, nghĩa là cần chú ý bảo vệ môi trường, bảo vệ sự sống, không nên triệt phá cây cối, giết hại động vật hoang dã, làm ảnh hưởng đến cân bằng sinh thái. Sách *Tuân sinh bát tiên* đã viết: "Ba tháng mùa xuân, mộc khí vượng, khí trời khí đất phát sinh, vạn vật tươi tốt, nên giữ cho tinh thần thư thái, đừng sát thương để hợp với khí mới phát sinh của trời đất".

Xuân ủ phòng phong hàn

Vào đầu mùa xuân, khí hậu biến hóa khá nhiều, dương khí mới sinh, khí lạnh (hàn) vẫn còn, gió (phong) không mạnh nhưng nhiều, phong và hàn kết hợp với nhau dễ thâm nhập vào cơ thể làm phát sinh cảm mạo và tạo điều kiện thuận lợi cho bệnh tật cũ tái phát. Vả lại, tiết xuân da dễ thưa mở, năng lực chống đỡ hàn tà giảm dần, vậy nên cần chú ý tránh phong phòng hàn, quần áo đủ ấm nhưng không quá nhiều, cũng không được để nhiễm lạnh nhất là vào lúc sáng sớm và nửa đêm. Rồi thuận theo dương khí tăng dần, tiết trời ấm áp, có thể mặc ít quần áo nhưng khi thời tiết biến động, khí âm suy giảm thì lại phải kịp thời giữ cho đủ ấm. Điều này được cổ nhân gọi là "xuân ủ" để phòng chống phong hàn gây bệnh.

Ở đây sẽ có mâu thuẫn giữa phép *dưỡng dương* và *xuân ủ*, bởi lẽ dưỡng dương rất cần phát tán, thoáng đãng, khai mở, nhưng xuân ủ thì lại cần che đậy. Cách giải quyết của cổ nhân là: đầu mùa xuân (xuân sơ) lấy việc phòng phong chống hàn làm chủ, cuối mùa xuân (xuân vãn) lấy phát tán dương khí làm chủ. Ngoài ra, phòng phong hàn cần chú ý vùng lưng và chân, phát tán dương khí cần chú ý vùng đầu, có nghĩa là xuân ủ chú trọng giữ ấm phần dưới cơ thể, áo quần mỏng trên dày dưới, cổ nhân gọi là phép "dưỡng dương thu âm". Như vậy, thực chất giữa xuân ủ và dưỡng dương không có gì mâu thuẫn mà ngược lại còn bổ sung cho nhau, xuân ủ phòng hàn và thu liễm âm khí cũng là để giữ cho dương khí không bị tổn thương; dưỡng dương phát tán dương khí có tác dụng tăng cường năng lực chống đỡ của dương khí, từ đó giúp

cho cơ thể tránh được sự thâm nhập của phong hàn.

Xuân nghi dưỡng can

Có nghĩa là, mùa xuân nên chú ý bảo dưỡng tạng can (là một trong những tạng phủ quan trọng theo quan niệm của y học cổ truyền). Theo thuyết ngũ hành, can thuộc mộc, ứng với khí sinh phát của mùa xuân, giống như cây cối đang đâm chồi nảy lộc, tỏa cành xanh lá trong tiết xuân, đặc tính của can thích vươn trải, thoải mái, ghét gò bó uất trệ. Y học cổ truyền cho rằng, can chủ về sơ tiết (làm cho thông suốt), trông coi sự phân bố dương khí toàn thân, can tàng trữ và có khả năng điều tiết lượng huyết dịch trong nhân thể, can còn có công năng điều chỉnh tình cảm, bài tiết đờm chấp (dịch mật), trợ giúp quá trình tiêu hóa và hấp thu. Tạng can có khỏe mạnh thì khí huyết trong cơ thể mới điều hòa, kinh mạch thông lợi, các cơ quan tạng phủ hoạt động phối hợp nhịp nhàng...

Y gia Trương Cảnh Nhạc nói: “Xuân ứng can nhi dưỡng sinh”. Xuân đến, tiết trời ấm áp khiến cho mọi quá trình chuyển hóa, thay cũ đổi mới trong cơ thể ngày càng vượng thịnh, khí huyết vận hành nhanh hơn, nhu cầu về chất dinh dưỡng nhiều hơn... Bởi vậy, việc chú ý bảo dưỡng tạng can để thực hiện đầy đủ vai trò điều tiết của mình có ý nghĩa hết sức quan trọng, trong đó phải đặc biệt chú ý đến các biện pháp như duy trì đời sống tinh thần thoải mái và lạc quan, ăn uống đủ chất và cân đối, vận động rèn luyện và nghỉ ngơi hợp lý, lựa chọn và trọng dụng các thực phẩm và dược phẩm có tác dụng bổ can, tích cực dự phòng sự tái phát của

các bệnh gan mạn tính... tất cả là để giúp cho dương khí trong tạng can được sinh trưởng và khoáng đạt tương ứng với dương khí của mùa xuân.

Dưỡng sinh mùa xuân đối với các tạng phủ khác

Theo y học cổ truyền, tinh khí của ngũ tạng thuận theo thời tiết bốn mùa mà thay đổi mang tính chu kỳ. Vào mùa xuân, can khí vượng nhất, tâm khí bắt đầu tăng lên, phế khí suy giảm rõ rệt, thận khí yếu dần và tỳ khí thì yếu nhất. Theo lý luận tương sinh, tương khắc của ngũ hành, vào mùa xuân can mộc vượng thịnh, mộc khắc thổ, tỳ thuộc thổ, nên tỳ suy yếu nhất. Vả lại, mộc sinh hỏa, hỏa thuộc tâm, nên tâm khí tương đối vững mạnh; hỏa khắc kim, kim thuộc phế nên phế tạng tương đối suy yếu. Bởi vậy, dưỡng sinh mùa xuân ngoài việc chú trọng bổ dưỡng tạng can còn phải lưu ý đến hai tạng tỳ và phế. Mùa xuân, ăn uống không nên quá no, cũng không nên ăn uống những thứ khó tiêu hóa có thể gây tổn hại cho tỳ vị. Y học cổ truyền cho rằng, phế chủ hô hấp, vào mùa xuân bì mao tẩu lý dễ sơ hở, năng lực phòng chống tật bệnh suy giảm nên dễ bị cảm mạo, viêm khí phế quản, sỏi, ho gà, viêm nhiễm đường hô hấp trên... Vậy nên, phép dưỡng sinh mùa xuân cần chú ý phòng chống hàn tà, bảo hộ phế khí, nâng cao sức đề kháng để phòng chống tật bệnh cho hai tạng tỳ và phế. Đúng như sách *Nhiếp sinh tiêu tức luận* đã viết: “Xuân lý bất khả lệnh bối hàn, hàn tắc thương phế, lệnh tỳ tắc khái thấu”, nghĩa là mùa xuân không để cho lưng lạnh, lạnh thì sẽ làm thương tổn đến phế, mà sinh ra sổ mũi, ho nhiều. ■

TINH HOA ĐẤT VIỆT

- Mỗi năm hoa đào nở, nơi ngoại thành Hà Nội vẫn còn một ông thầy đồ già 80 tuổi miệt mài dạy học trò viết chữ Tâm. Không phải để hoài cổ, không phải để níu kéo quá khứ, ông chỉ muốn con cháu ngàn đời hiểu và giữ lấy cái Tâm trong sáng... Học trò của ông đã lên tới vài trăm người, nhưng ông không bao giờ nhận tiền và quà biếu.



Cụ đồ 80 tuổi DẠY TRÒ TIẾN SĨ

TẠ THANH HUYỀN

Cứ đến chiều thứ bảy, chủ nhật hàng tuần, ngôi đền Điểm Kiều thâm nghiêm, nơi thờ Lý Nhữ Thái Lão Dược Tiên Thần linh ở xã Ninh Hiệp (Gia Lâm, Hà Nội) lại đông chật học trò. Đó là lớp học đặc biệt dạy chữ Nho cho bất kỳ ai ham học. Người đứng trên bục giảng, tóc và râu đã bạc phơ, nhưng ánh mắt vẫn còn tinh anh, giọng nói sang sảng âm vang, nồng ấm. Học trò vẫn quen gọi là cụ đồ Quýnh. Học trò của ông là đám trẻ hiếu học trong làng, là những giáo viên dạy văn học, thậm chí có cả những giáo sư, tiến sĩ của các ngành khoa học xã hội cũng tìm về theo học.

Bài học về chữ Tâm

Buổi học đầu tiên của khóa học mới là bài học về chữ “Tâm”. Lối viết kiểu chữ “Chân”, tượng hình trái tim. Thầy giải nghĩa: “Chữ Tâm, nhìn nghiêng như hình trái tim. Đó là nghĩa thực. Thi hào Nguyễn Du xưa viết: *Một vành trăng khuyết ba sao giữa trời*, đó là lối viết chữ bằng lời, bằng thơ. Nhưng đó còn là cách ví von: lòng người sáng tựa trăng sao trong đêm tối”. Giảng chữ, giảng luôn nghĩa, không ngừng mở rộng kiến thức cho người học trong một bài giảng, đó là phương pháp dạy chữ Nho đầy sáng tạo và hiệu quả của thầy Quýnh. Ông nói: “Khổng Tử từng

dạy chính tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Để làm người trước hết phải có tấm lòng ngay thẳng, đàng hoàng. Tuy nhiên, Nguyễn Bình Khiêm còn phát hiện ra ý nghĩa khác: “Nguy mạc nguy nhân tâm”. Không có gì nguy hiểm bằng lòng người, nếu “phóng tâm” không kiềm tỏa thì tâm sẽ đầy gai góc, hiểm độc”. Vậy là chỉ một chữ, có khi dạy cả buổi không hết bài giảng. Học trò học một chữ mà biết nhiều chữ, một chữ mà học được nhiều ý nghĩa cao sâu. Bài học vỡ lòng nhưng đã là bài học cuộc sống. Người học không phải là học chữ, mà là học văn hóa, lối sống, học kiến thức cuộc sống.

Ông đồ Quýnh tên thật là Nguyễn Khắc Quýnh, cháu ba đời của Phó ngự y Nguyễn Khắc Hoat, triều Tự Đức. Ông Quýnh cho biết xã Ninh Hiệp, xưa gọi là tổng Nành, là đất văn vật đời đời học chữ, bốc thuốc. Từ sau 1945, chữ Quốc ngữ phổ cập, chữ Nho thất truyền. Từ năm 1960, một số người có tâm huyết với quê hương nhận thấy các thầy lang đã có tuổi, sợ mất nghề truyền thống, nên vận động con cháu học nghề thuốc trở lại. Học nghề thuốc thì phải biết chữ Nho mới tiếp thu được kinh nghiệm của cha ông để lại. Hàng trăm pho sách thuốc của những danh y, hàng trăm tập thơ của danh sĩ tổng Nành để lại, con cháu không ai biết, không ai học được, sẽ bị bỏ lãng phí. Vì vậy, các cụ cao niên như cụ Quýnh, cụ Lang Đá... đều là những cán bộ nhà nước nghỉ hưu, nhưng thông thạo chữ Nôm, chữ Hán, họp bàn mở lớp dạy chữ cho con cháu. Lớp

học ban đầu chỉ có những người làng đang theo đuổi nghề y cổ truyền, muốn học chữ để đọc sách cha ông, đọc gia phả, hoành phi câu đối trong nhà thờ họ. Mọi kinh phí để mở và duy trì lớp học là do các cụ tự bỏ tiền túi của mình. Người học ngoài giấy, mực và sự thành tâm, không phải nộp thêm bất cứ thứ gì. Giáo trình tự soạn lấy theo nguyên tắc hội ý trong “Lục thư” (6 nguyên tắc hình thành chữ Hán). Khi học một chữ, người học nhận biết luôn nghĩa của chữ đó. Chữ Hán thường ghép bộ để tạo nên nghĩa, nên học một chữ sẽ học thêm được nhiều chữ. Những chữ này có ý nghĩa liên quan nên dễ hiểu, dễ nhớ hơn học từ mới trong ngoại ngữ. Kiến thức mở rộng không ngừng, hiệu quả nhanh chóng, nhớ lâu, gây được hứng thú cho người học. Đó là những nguyên tắc vàng để kéo học trò đến lớp.

Ngoài việc dạy học, cụ đồ Quýnh còn là một nhà sưu tầm và nghiên cứu chữ Hán, chữ Nôm một cách nghiêm túc và sâu sắc. Những buổi lớp học đi dã ngoại, địa điểm được chọn thường là những chùa chiền, đền miếu cổ, những di tích danh thắng của người xưa để lại. Bài thực hành tại chỗ là những bức hoành phi, câu đối, những bài từ, đề trong chùa, trên vách đá. Lời người xưa, chữ hữu hạn, ý không cùng. Mỗi học trò lại cung cấp cho nó một ý tứ mới, vừa hội thảo, vừa suy ngẫm, mới thấy càng học kiến thức càng mênh mông, càng muốn học sâu hơn nữa.

“Trả lại” chữ cho con cháu

Cụ Quýnh tâm sự, nhờ những buổi học dã ngoại quanh như thế, cụ đã sưu tầm được rất nhiều bài

thơ, phú, từ, chương và những huyền tích của đất tổng Nành. Những di văn ấy được cụ Quýnh tập hợp lại, viết thành một số tác phẩm có giá trị văn học, lịch sử như *Chuyện cũ làng Nành* (giải ba năm 2004 do Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam tặng thưởng), *Chữ Tâm; Văn bia làng Nành; Đất Nành, đất thơ* (in chung)... được giới nghiên cứu văn học nghệ thuật đánh giá cao. Cụ Quýnh còn có sở nguyện nghiên cứu kiến trúc và dịch chữ Hán cổ trên ngôi đền đá Từ Vũ Ninh Hiệp, thờ Ninh Quận Công Nguyễn Thọ Tràng. Cụ Quýnh cho biết, đền được xây dựng từ năm 1733, đến nay vẫn còn nguyên vẹn, dựng bằng đá mộc, không gọt đẽo, rất độc đáo. Kiến trúc đá tạo thành biểu tượng các con số 3-5-8 rất bí ẩn, cho tới nay chưa có ai giải đáp được. Chi hội Hán học của làng Nành cũng tạo nên một chi hội thư pháp riêng. Bản thân cụ Quýnh là Chủ nhiệm Câu lạc bộ Chi hội Hán Nôm lâu năm và rất có uy tín. Quan điểm của cụ Quýnh và những người học Hán ở đây là phải học cách viết chữ Chân cho cân cốt, ngay thẳng đã, rồi mới học chữ Thảo, chữ Triện. Giống như người đi xe đạp, nắm vững tay lái rồi mới đi một tay hoặc buông cả hai tay. Cụ Quýnh cho rằng nhiều người cố tình viết chữ loằng ngoằng, gọi đó là thư pháp, kỳ thực chẳng có ý nghĩa gì. Bản thân cụ Quýnh cũng đã sưu tập và sáng tạo nên những *Bách Phúc đồ* (một trăm chữ Phúc), *Bách Thọ đồ* (một trăm chữ Thọ), *Bách Đức đồ* (một trăm chữ Đức), *Bách Lộc đồ* (một trăm chữ Lộc) theo thể chữ Triện. Những công

trình này đang được gửi đi những cơ sở nghiên cứu chuyên ngành để thẩm định và đánh giá. Trong nhà cụ đang lưu giữ một “kho sách” hàng trăm cuốn bằng chữ Hán. Đó là những cuốn sách về các bài thuốc gia truyền mấy trăm năm nghề thuốc và thi từ của các danh sĩ đất Nành. Cụ dự định sẽ công bố và dịch những cuốn sách này trong thời gian tới.

Tiếng lành đồn xa, học trò của lớp chữ Nho ngày càng đông. Có nhà cả bố và con đều học chung một lớp. Có nhà ông và cháu cùng cấp sách đến trường. Dần dà, quanh huyện Gia Lâm, rồi thành phố Hà Nội, Bắc Ninh... cũng có người tìm đến xin học. Học trò có đủ lứa tuổi. Người cao tuổi nhất là cụ ông 82 tuổi, chỉ vì muốn đọc gia phả và viết tiếp lịch sử dòng họ, mà tìm đến xin làm học trò. Người trẻ nhất tuổi mới 13, nhưng tâm lòng hướng về nguồn cội, lòng ham hiểu biết đã sâu sắc lắm. Những người trung niên thì học để làm nghề bốc thuốc, dạy học, bác sĩ, nghiên cứu văn hóa, lịch sử, Hán-Nôm... Trong số những người này có cả giáo sư tiến sĩ đã theo học từ đầu đến cuối, mất 2-3 năm, không bỏ buổi nào. Từ khi mở lớp, tính ra đã tròn 10 năm, cụ đào tạo được 150 người. Bốn thầy giáo tuổi đã quá 80, ba cụ đã quy tiên, chỉ còn mình cụ đồ Quýnh. Ông tâm sự: “Tôi già rồi, chẳng biết ngày nào sẽ đi theo các cụ. Kiến thức “trót” nhận của cha ông, đem đi cũng phí. Cố gắng “trả lại” cho con cháu, được bằng nào cũng quý. Tôi tin sau khi tôi nghỉ, sẽ có người đứng lên thay tôi kế tục sự nghiệp này”. ■

Nữ phó giáo sư TRẺ NHẤT VIỆT NAM

ÁNH THOAN

- Tôi điện thoại hẹn gặp chị vì hy vọng cuối tuần chị sẽ rảnh rỗi hơn... Giọng chị rõ ràng qua điện thoại: “Em ơi, chị cũng bình thường thôi, có gì đâu mà đăng báo!”. (...). “Ừ, thôi cũng được, cuối tuần này chị phải đi dự mấy buổi bảo vệ đề tài, chỉ rỗi mỗi chiều thứ hai, hẹn em ở Khoa Dược trên đường Đinh Tiên Hoàng nhé!”.



Phó giáo sư Phong Lan (đứng thứ hai từ phải qua) cùng sinh viên trong ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11-2006

Dúng hẹn, tôi gõ cửa phòng làm việc của chị. Mở cửa cho tôi là một phụ nữ nhỏ nhắn, dáng vẻ nhanh nhẹn, nụ cười tươi rói và... không đeo kính!

Thích những gì mình chọn

Chị bảo, thành tích học tập của chị... “chẳng có gì”, thi vào đại học, chị thích nghề giáo viên nhưng lại chọn ngành dược vì lúc đó ai cũng bảo dược đang là một trong các ngành “thời thượng”. 5 năm sau, năm 1994, Phạm Khánh Phong Lan tốt nghiệp với danh hiệu thủ khoa, được giữ lại giảng dạy tại Trường Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh. Năm 1995, chị sang Pháp học cao học theo diện học bổng, xong cao học chị lại tiếp tục làm nghiên cứu sinh. Các du học sinh thường tới Pháp sớm hơn để học tiếng Pháp nhưng Phong Lan chỉ sang nhập học theo đúng lịch vì tiếng Pháp không phải là một trở ngại đối với chị.

Năm 1999, chị về nước, mang theo tấm bằng tiến sĩ, tiếp tục công việc giảng dạy và nghiên cứu ở bộ môn Hóa hữu cơ, Khoa Dược, Trường Đại học Y Dược TP. Hồ

Chí Minh.

Niềm đam mê ấy theo chị vào những phương trình hóa học, đến phòng thí nghiệm, lên giảng đường. Chị trần trở vì chương trình dạy và học ở ta nặng tải nhưng lại không chuyên sâu khiến sinh viên rất vất vả. Chị nói vui: “Cứ bảo sinh viên y - dược ngoan chứ thực ra chẳng còn thời gian mà quây nữa!”.

Thành công = may mắn?

Tôi tò mò hỏi chị: “Cuộc sống và công việc của chị có lẽ là một chuỗi đam mê, điều đó thật hạnh phúc. Chắc chị không phải hối tiếc điều gì?”. “Có chứ em, nhưng những hối tiếc đó không là căn bản vì nó chỉ thoáng qua đối với chị. Bây giờ chị tiếc là mình chỉ được tiêm... chuột mà không được tiêm người. Mà em biết đấy, tiêm chuột khó hơn tiêm người nhiều!”. Kết thúc mỗi câu nói của chị là một tiếng cười. Khi được hỏi về những thành công của chị, về học hàm phó giáo sư mà chị vừa đạt được, chị chỉ tặc lưỡi: “May mắn thôi, may vì hồi đó ít người biết tiếng Pháp nên chị mới đạt học bổng, may vì chẳng có gì vui chơi bên Pháp nên chị mới có thể chuyên tâm học hành, nghiên cứu, may vì các thầy cô trong trường ủng hộ mới đưa chị vào danh sách xét chọn, may vì chị vừa đủ thâm niên công tác (6 năm giảng dạy) nên mới đạt được phó giáo sư...”.

Còn tôi, sau hàng chuỗi “may vì” của chị lại suy nghĩ: may mà những may mắn ấy rơi trúng vào con người như chị! Người mà khi được hỏi về khó khăn mình đã từng

● **Phó giáo sư PHẠM KHÁNH PHONG LAN** sinh ngày 17-5-1970 tại Hà Nội. Bố là người Huế, mẹ người Hà Nội. Từ nhỏ, Phong Lan cùng với em gái đã được bố mẹ tạo cho tính tự lập. Tự nhận mình bướng bỉnh nhưng vẫn là người con ngoan ngoãn và vâng lời. Thích đọc đủ loại sách, nghe nhạc trữ tình và thường đi mua sắm một mình. Đề tài luận án tiến sĩ của Phong Lan về hóa trị liệu mang tên “Tổng hợp các dẫn chất cyclopenta[c]thiophen hướng kháng ung thư”, thử nghiệm đặc tính cho kết quả ban đầu rất hứa hẹn, đặc biệt là trên ung thư bạch huyết.

trải qua, chỉ mỉm cười lắc đầu; người mà được đồng nghiệp nhận xét là có tài, rất năng động, chịu khó phấn đấu, là chất xám đáng quý và có nhiều tiềm năng phát triển!

Năm 2006, chị trở thành nữ phó giáo sư trẻ nhất Việt Nam, đó vừa là niềm tự hào vừa là áp lực đối với chị. Tôi nói chị có vẻ tin vào số phận, chị cười: chỉ về tình duyên chị mới tin là người ta có số; có số phận thì sẽ đến được với nhau chứ không còn là may mắn nữa! Bây giờ chị đã là “sư” nên “số” càng cao, lại phải dành nhiều thời gian cho công tác, tuy nhiên chị vẫn tin tưởng tình yêu hiện tại với một đồng nghiệp sẽ có kết quả tốt đẹp. Khi chia tay chị bảo tôi: “Những gì người ta nói với chị, chị chỉ nhớ những điều tốt đẹp còn lại thì quên hết rồi, không biết nói gì để em có tư liệu đăng báo nữa!”, thế rồi chị lại cười xòa... ■

Không ai ngờ rằng, Ngô Văn Tầu, cậu học trò chuyên Lý ngày xưa ở trong nội trú, nhà quê quá trời quá đất của Trường phổ thông Năng khiếu tỉnh Hải Dương, giờ lại “ngon lành” đến thế. Tầu giờ đẹp trai, chững chạc, đúng vai trò của một giám đốc công ty phần mềm chuyên xuất khẩu sản phẩm sang Nhật. Và quan trọng hơn, Ngô Văn Tầu, với tên gọi tếu táo bạn bè gọi cho từ thời đi học: Tầu “ngựa”, giờ đã trở thành tỉ phú.

Tầu “ngựa” thành TỈ PHÚ



♦ Từ lý do nào mà sau khi đi du học bên Nhật trở về, Tầu lại mở Công ty RunSystem?

Trong lúc đi học, tôi vừa đi làm cho một vài công ty Nhật. Làm việc một thời gian, thấy công việc rất nhiều, một mình làm không được, bỏ thì tiếc quá, nên đã lôi kéo một số bạn bè vào cùng làm. Thời điểm đó, tôi đã có dự định sau này thành lập công ty ở Việt Nam để làm phần mềm. Sau khi tốt nghiệp, tôi trở về quê hương, thấy môi trường trong nước khá tốt, kỹ sư phần mềm rất giỏi nên quyết định thành lập công ty tại Hà Nội.

♦ Ý nghĩa của tên công ty là gì?

RunSystem mang ý nghĩa đặc biệt là một hệ thống luôn luôn chạy và chạy theo công nghệ cao, chạy để theo kịp thời đại. Lý do nữa, là nó gần giống tên tôi: Tầu - có nghĩa là chạy. Tôi cũng muốn sống và làm việc như tên mình, không được lúc nào dừng lại!

♦ Tầu đã học đúng chuyên ngành của mình ở Nhật?

Tôi học chuyên ngành công nghệ thông tin từ năm 1996-2004 tại Trường Đại học Điện tử và Thông tin Tokyo. Sau khi tốt nghiệp, tôi đi làm kỹ sư cầu nối cho một công ty tại Tokyo và TP. Hồ Chí Minh. Công việc của tôi là giao tiếp với khách hàng Nhật, thiết kế dự án, rồi mang về Việt Nam cho kỹ sư Việt Nam thực hiện.

♦ Với các công ty phần mềm, tài sản chính là nhân sự chứ không

◀ Ngô Văn Tầu lúc sắp tốt nghiệp tại Nhật

phải vốn điều lệ, có đúng như vậy không?

Chính xác là như thế. Đầu tiên, Công ty RunSystem của tôi chỉ có vốn 500 triệu đồng với 5 kỹ sư. Một năm sau, vốn đã tăng lên nhiều lần với 25 kỹ sư. Tôi đã mở văn phòng tại Nhật, với 4 kỹ sư. Tại Việt Nam, thời điểm này, tôi có 45 kỹ sư chuyên viết phần mềm rất sắc sảo, thông minh và hiệu quả. Tuy nhiên, khi số lượng lập trình viên tăng thì cũng cần vốn nhiều để đảm bảo có tiền trả lương khi làm các dự án lớn, dài hạn.

♦ Vì sao anh lại chọn thị trường Nhật, mà không phải một quốc gia nào khác?

Tôi quyết định chọn thị trường Nhật vì tôi đã học và sống bên đó nhiều năm, tôi đã có kinh nghiệm



Với các kỹ sư trong công ty

làm việc rồi. Tôi hiểu rằng, thị trường phần mềm Nhật rất lớn và kỹ sư Nhật càng ngày càng thiếu. Các công ty Nhật hàng năm đưa dự án phần mềm ra nước ngoài rất nhiều và Việt Nam là một điểm mà Nhật chọn chỉ sau Trung Quốc. Các công ty Nhật bắt đầu di chuyển việc kinh doanh từ Trung Quốc sang Việt Nam. Hiện nay, tôi đang nhắm

Ngô Văn Tấu sinh ngày 28-10-1976.

- ♦ 1994: Tốt nghiệp Trường Phổ thông Năng khiếu tỉnh Hải Dương
- ♦ 9.1994 - 3.1996: Sinh viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội
- ♦ 4.1996 - 3.1997: Học tiếng Nhật tại Trường Nhật ngữ quốc tế Tokyo
- ♦ 4.1997 - 3.2000: Học ngành công nghệ thông tin Trường Cao đẳng kỹ thuật Hakodate (Hokkaido, Japan)
- ♦ 4.2000 - 3.2002: Chuyển tiếp hệ đại học, ngành công nghệ thông tin Trường Đại học Điện tử và thông tin Tokyo
- ♦ 4.2002 - 3.2004: Học tiếp thạc sĩ Trường Đại học Điện tử và Thông tin Tokyo
- ♦ 4.2004 - 3.2005: Làm việc tại Công ty phần mềm Digital Research (Tokyo và TP. Hồ Chí Minh)
- ♦ 4.2005 cho tới nay, thành lập Công ty phần mềm RunSystem Corporation. Hiện là chủ tịch hội đồng quản trị, kiêm giám đốc điều hành RunSystem Corporation.

tới thị trường Mỹ.

♦ *Anh thấy thị trường phần mềm tại Mỹ có quá nhiều thử thách không? RunSystem đã thực hiện xuất khẩu bao nhiêu dự án sang Nhật tính đến thời điểm này?*

Mỹ, Nhật là thị trường sôi động trong chuyện outsourcing (chuyển công việc ra nước ngoài), nhưng đúng là vào thị trường Mỹ rất khó, vì Mỹ hiện tại đang chọn Ấn Độ là đối tác chính. Các công ty phần mềm Việt Nam không làm ăn được với Mỹ cũng bắt đầu chuyển hướng sang Nhật. Tuy nhiên, tôi đã nhìn thấy trước điều đó. Thế mạnh của RunSystem là đội ngũ quản lý đều biết tiếng Nhật, từng học ở Nhật và so sánh với các công ty cùng quy mô thì RunSystem phát triển nhanh và đi trước rồi. Tuy nhiên, tôi hiểu rằng, thị trường Nhật là rất lớn, nên không sợ cạnh tranh, công ty nào đủ sức, có năng lực tốt, có phong cách Nhật là vẫn tìm được thành công.

RunSystem đã xuất khẩu sang Nhật 30 dự án lớn nhỏ. Có thể kể

tới dự án đặt chỗ sân golf; dự án đặt chỗ tour du lịch, khách sạn; dự án GIS và download nhạc trên điện thoại di động...

♦ *Năm mới Đinh Hợi, anh dự tính những kế hoạch gì?*

Năm Đinh Hợi và những năm tiếp theo, tôi vẫn hướng RunSystem tiếp tục đi sâu vào thị trường Nhật về lĩnh vực phần mềm nhúng (là phần mềm chạy trong các thiết bị điện tử như camera, tivi, điện thoại) và từ đó phát triển sản phẩm phù hợp với thị trường Việt Nam. Hiện nay, tôi đã gửi hai kỹ sư sang Nhật để học công nghệ này. Tôi đưa kỹ sư của mình qua Nhật thường xuyên học và làm việc để lấy kinh nghiệm. Sau đó làm dự án nhỏ để dạy lại cho những kỹ sư khác tại Việt Nam. Riêng lĩnh vực phần mềm nhúng, tôi có kế hoạch cử kỹ sư đi học một năm.

♦ *Được biết anh vừa cưới vợ, xin chúc mừng! Chúc anh thành công với những ước mơ trong năm Đinh Hợi này!*

HOÀN KHOA thực hiện

THÀNH NGŨ, TỤC NGŨ VỀ LỢN

Lợn đầu, cau cuối: Ý nói lợn đầu đàn thì lớn, quả cau ở cuối buồng thì to hơn các quả cau khác.

Lợn đói cả năm không bằng tằm đói một bữa: Ý nói nuôi tằm mà để đói thì tằm dễ chết.

Lợn đực, chuộng phê; lợn sề, chuộng chơm: Kinh nghiệm của nông dân cho rằng lợn đực mà béo thì được nhiều thịt, còn lợn cái mặt dài thì khéo nuôi con.

Lợn giò, bò bắp: Chân giò lợn thì ăn ngon, còn thịt bò thì phải là bắp mới ngon.

Lợn lành thành lợn què: Chê người vụng về. Vật còn tốt lại sửa chữa thành hỏng, không dùng được.

Lợn trong chuồng thả ra mà đuôi: Chê người không biết giữ gìn những gì thuộc về mình, lúc bỏ ra rồi muốn lấy lại rất khó.

LÊ VIẾT TRÍ (st)

Nghệ thuật tinh vi của cối nhân sinh

Không phải ngẫu nhiên mà trong tất cả các thức uống của cối nhân sinh này, trà được xem là nghệ thuật tinh vi nhất. Này nhé, cũng một đôi trà, nhưng trà hương Đông (*Đông pha*) bao giờ cũng ngon hơn trà hương Tây (*Tây pha*). Bởi cây trà hương Đông đón nhận những tia nắng Mặt trời buổi sớm nên phản ứng sinh trưởng khác với cây trà hương Tây. Lại nữa, cũng một vườn trà nhưng bốn mùa xuân, hạ, thu, đông là bốn mùa trà với bốn mùa hương vị. Tuyệt hảo nhất là trà “Xuân 1” hay còn gọi là trà “Tiền minh” (*trước tiết Thanh minh*). Khi cái giá rét của mùa đông vừa qua đi, những tia nắng ấm đầu tiên của mùa xuân vừa ló rạng thì những đợt non cũng bùng nhú trên những cành chè khẳng khiu. Thứ đợt non ấy nếu hái lúc sớm tinh mơ, khi cả đôi chè còn chìm trong sương rồi đem về “sao suốt” trên chảo gang



Tản mạn về TRÀ và hương vị trà

HOÀNG ANH SƯƠNG

- Thuở nhỏ, vào những dịp hầu trà các bậc thúc bá trong gia đình, tôi vẫn thường nghe các cụ bảo: trà là một nghệ thuật lớn. Khởi từ đất trồng, địa hình, khí núi, nắng mưa, sương gió tươi tẩm, ươm bạt thành lộc non, lá nỡn cho đến khi thu hái, sao chế, để có được một ấm trà ngon ngời pha mà nhâm nhi thưởng thức, đó là cả một hành trình dằng dặc mà mỗi chặng, mỗi nhịp đều phải đạt đến được cái chân nghệ thuật thì cái đích cuối cùng: một chén trà ngon mới thật là viên mãn.

thì hương thơm ngào ngạt như chỗ xôi nếp cái, hậu vị ngọt bên vẩn vít mãi trong cổ họng như ngậm đường phèn. Các cụ bảo: “*Uống một tách trà, đi xa vạn dặm*” là vậy. Loại trà ấy, thời xưa, chuyên dùng để tiến vua. Những thiếu nữ đồng trinh với đôi tay mềm mại dùng móng tay dài khẽ khàng bấm từng đọt non trên cùng của búp trà. Da thịt không được chạm vào bởi sợ dưng như sức nóng của cơ thể, mùi của thịt da sẽ làm lệch lạc đi hương vị của trà. Khi búp trà được sao khô trên chảo gang dưới bàn tay chai dày của những nghệ nhân nức tiếng sẽ cong như lưỡi con chim sẻ nên còn gọi là trà “*Tước thiết*” (*lưỡi chim sẻ*). Tôi đọc sách *Dư địa chí* của Nguyễn Trãi thấy ghi danh trà hảo hạng này được sản xuất ở vùng Châu Sa Bôi, tức Quảng Trị ngày nay. Rất tiếc, nghệ thuật sao chế trà Tước thiết nay đã bị thất truyền. Vả lại, dầu bây giờ, ai đó có kỳ công làm được

loại trà tiến vua ấy thì không hiểu giá tiền một cân trà sẽ là bao nhiêu? Và khách ẩm thủy thời Lipton, Dimah có đủ trình độ mà thưởng thức?

Nói đến sự công phu, tinh vi của nghệ thuật trà, tôi vẫn kính nể nhất “anh” Trung Quốc. Về màu mỡ, tốt tươi của hàng ngàn dãy núi điệp trùng bằng lăng khói sương, xanh mướt nương chè cùng những bí quyết sao tẩm “chép cột nhà thề bất khả truyền” của hàng vạn nghệ nhân trà Trung Quốc đã sản sinh ra không biết bao nhiêu danh trà nức tiếng. Những Long Tỉnh trà, Ô Long trà, Đại Hồng Bào, Thiết Quan Âm, La Hán... mà bất cứ ai, dầu chỉ một lần ghé môi cũng “phải lòng” mê mẩn. Đặc biệt, người Trung Quốc lại khéo léo phủ lên các danh trà ấy những lớp lang huyền thoại để rồi tạo nên một dòng trà truyền kỳ “độc nhất vô nhị” trên cõi thế. Nào Trăm mã trà, Vân vũ trà, Nhạn đăng trà, Thiên trụ

trà..., trong đó, với tôi, trác tuyệt nhất là trà Trinh nữ. Chuyện rằng: ở ngọn núi Vũ Di (tỉnh Phúc Kiến) vờn vọi cao bốn mùa sương phủ, nơi con suối Hồ Báo tuyền chùng chình vắt qua như một dải lụa mềm có một cánh rừng trà cổ thụ chùng mấy chục nghìn cây. Vào mùa xuân, khi hoa mai nở trắng ngần bên ngôi chùa cổ, cũng là lúc những đọt non trà búng nhú. Những thiếu nữ đồng trinh đẹp dịu dàng như những bông hoa trà khẽ khàng bấm từng búp trà non mơn ẩy sao cho không bị dập, bị nát để hương trà không bị ôi oai. Trà sau khi sấy khô được bọc trong những túi lụa mỏng rồi đặt vào... “chỗ kín” của thiếu nữ đồng trinh một đêm để “tẩm” hương. Khi thưởng thức, chính tổ nữ ấy sẽ ngậm ngum trà trong miệng rồi... mớm cho khách ẩm thủy trong tư thế... không mảnh vải che thân mà không được giao hoan. Người Trung Quốc bảo rằng:

đó là phép luyện trường sinh bất lão.

Người Việt ta dường như mở mắt chào đời đã thấy trà, uống trà trọn đời và đến khi về cõi thiên cổ, vẫn được tâm niệm với trà. Có điều, trong suốt lịch sử uống trà hàng ngàn năm, Việt Nam không có một truyền kỳ nào về trà. Điều này cũng dễ lý giải bởi tâm hồn người Việt bình dị, chân chất. Song điều đó không có nghĩa là chúng ta xuề xòa, thô vụng trong nghệ thuật chế biến, sao tẩm trà. Các ông Tây, bà Tàu đã không ít lần nức nở, xuýt xoa trước nghệ thuật ướp trà sen cầu kỳ, tinh tế của những nghệ nhân Hà Nội. Cần phải nói ngay rằng, trong nghệ thuật ướp trà sen, trà mạn hảo được ưa chuộng nhất. Đó là trà Tuyết Shan cổ thụ vùng mạn ngược Hà Giang mọc tự nhiên trên những dãy núi cao từ 800-1.300m quanh năm sương phủ. Để chống chọi với khí hậu khắc nghiệt, những búp trà phải



Đun nước pha trà

gồng sức vươn lên đón nhận từng giọt nắng Mặt trời. Chính cuộc chống trả quyết liệt cho sự sinh tồn ấy đã tạo cho trà Tuyết Shan hương vị đặc biệt, khiến những người sành trà luôn săn tìm, yêu thích. Các nghệ nhân trà Hà Nội trân trọng, nâng niu như một báu vật. Họ chọn lựa những búp trà non, những lá trà bánh tẻ. Cuống và lá trà già bị loại bỏ rồi

rửa sạch, cho vào chỗ đồ chín. Sau khi phơi khô, họ cho trà vào chum (vại), trên phủ một lớp lá chuối khô, ủ từ... 3-4 năm cho trà phong hóa bớt chất chát, có độ xốp như giấy bản mà hương vị đặc trưng của trà vẫn lưu giữ.

Khi ướp, người ta rải một lớp trà rồi một lớp gạo sen mỏng, rồi lại một lớp trà, một lớp gạo sen. Cứ thế cho đến khi hết trà.

Sau cùng, phủ một lớp giấy bản. Thời gian ướp tùy thuộc vào độ ẩm của gạo sen nhiều hay ít, thường từ 18-24 giờ. Sau đó, đem sàng để loại bỏ những hạt gạo sen. Sàng loại xong, trà được đóng vào những chiếc túi làm bằng giấy chống ẩm để giữ lấy cả hương sen lẫn hương trà rồi sấy cho đến khi cánh trà khô, hương sen quyện thì bỏ ra. Lại ướp một lần sen thứ hai, thứ ba, thậm chí thứ tư, thứ năm tùy thuộc vào sở thích của người thưởng trà đậm hay nhạt. Càng ướp nhiều lần thì hương sen càng quyện vào cánh trà, trà càng thơm. Trung bình, mỗi cân trà ướp cần từ 1.000-1.200 bông sen. Cho nên, không phải ngẫu nhiên, mỗi cân trà sen được đổi bằng 2-3 chỉ vàng mà người sành trà vẫn nao nức lòng mua bằng được.

Nhất thủy, nhị trà, tam pha, tứ ẩm

Muốn có một chén trà ngon, điều trước tiên phải săn lùng cho được nguồn nước quý. Thứ đến mới là trà

ngon, đôi bàn tay khéo léo của người pha và cuối cùng mới là bộ đồ trà chuẩn. Không hiểu, phải mất bao nhiêu năm uống trà và dày công tìm tòi, nghiên cứu, cố nhân mới phát hiện ra được những chuẩn mực của nghệ thuật thưởng trà ấy. Chỉ biết rằng, ngay từ thế kỷ thứ 7 đời nhà Đường, khi mà loài người còn uống trà như một thức uống hủ lậu (bỏ vỏ cam, muối, gừng vào trong trà rồi nấu như nấu canh) thì trà sư Lục Vũ, với tác phẩm *Trà kinh* đồ sộ đã có công nâng trà lên thành nghệ thuật, sánh vai cùng các môn nghệ thuật khác như cầm, kỳ, thi, họa. Thậm chí, trà còn được các cao sĩ ca tụng, phẩm chất thanh tao của trà còn vượt lên trên cả “tử” và “kỳ”. Cuốn sách được người đời tôn sùng là “thánh kinh” về trà ấy gồm 10 chương, trong đó, một trong những chương mà trà sư Lục Vũ viết hay nhất, chính là chương bàn về nước

pha trà: *Trà hữu*. Nước là bản thân thiết của trà. Chỉ nội cách gọi tên ấy thôi cũng đủ thấy cụ Lục Vũ nâng nước pha trà lên tầm quan trọng như thế nào. *Sơn thủy thượng, giang thủy trung, tinh thủy hạ*. Trác tuyệt nhất là nước suối đầu nguồn. Thứ nhì là nước ở giữa dòng sông xa người ở. Cuối cùng là nước giếng trên núi đá. Đó là ba nguồn nước pha trà mà cụ Lục Vũ rất ưa chuộng. Bản thân mỗi nguồn nước ấy, cụ Lục Vũ lại chia làm nhiều thứ hạng. Ví dụ, cũng là sơn thủy thượng nhưng nếu hứng chỗ đầu ghềnh ngọn thác, chỗ chảy xiết thì theo cụ Lục Vũ: trà nhanh chín nhưng hương trà lại mau tan. Uống nước ấy thường xuyên chúng ta sẽ bị đau họng. Cũng là sơn thủy thượng nhưng nếu hứng chỗ cuối nguồn, nước chảy lờ lờ thì trà lâu chín, hương trà ủn không dậy hương và uống nước ấy thường xuyên chúng ta sẽ bị đau họng. Vẫn theo cụ Lục

Vũ, nên mức chỗ êm đêm nhất của dòng suối pha trà là tuyệt vời nhất. Cao thủ hơn một bậc, cụ Lục Vũ còn dày công nghiên cứu xem ở Trung Hoa có bao nhiêu con suối. Trong bấy nhiêu con suối, chỉ có 22 dòng suối dùng để pha trà được thôi. Và dòng suối nào pha hợp với trà gì? Đây là tột đỉnh của sự công phu và tinh tế của bậc trà thần. Không phải ngẫu nhiên, hơn một ngàn năm đã trôi qua nhưng các bậc trà nhân khắp nơi nơi vẫn coi đó là “khuôn vàng thước ngọc” cho nghệ thuật chọn nước pha trà.

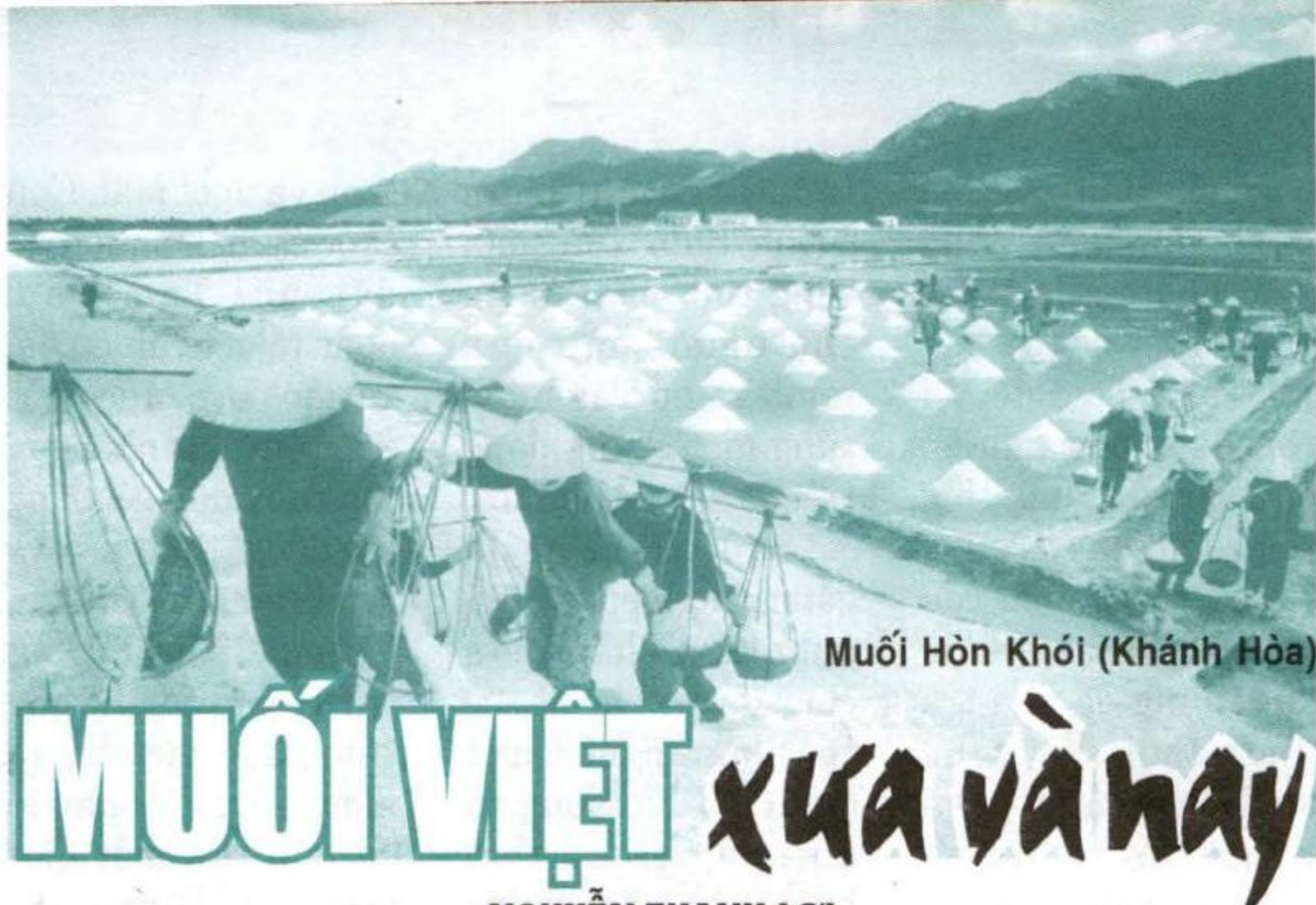
Ở Việt Nam, tuy không có bậc cao nhân nào kỳ công đi tìm hiểu từng ngọn suối lạch sông như cụ Lục Vũ để xếp hạng nguồn nước nhưng dường như, trong đời sống thực tại thưởng trà của mình, người Việt ta cũng rất ưa chuộng nước suối.

Nước mưa cũng là thứ nước được các bậc cao nhân trà xưa ưa chuộng. Đặc biệt,

tương truyền, chúa Trịnh Sâm xưa, mỗi sáng tinh mơ thường cho người hầu của mình ra hồ Tây hứng từng giọt sương đọng trên lá sen để pha trà.

Sau này, khi đã gắn với nghiệp trà, noi gương cổ nhân, bàn chân tôi đi khắp nẻo để tìm những nguồn nước quý. Đôi lúc, lòng tự hỏi: vậy trong thời buổi hiện nay, chúng ta nên chọn nguồn nước nào để pha trà? Nước suối bây giờ thì khan hiếm. Nước sông giờ bị ô nhiễm quá nặng. Còn nước mưa, nhất là nước mưa ở thành phố? Cũng không ổn. Tình trạng các nhà máy công nghiệp san sát mọc lên, rồi chất thải của ô tô, xe máy, khiến cho lượng bụi trong không khí quá nhiều, đặc biệt là lượng a xít. Và rồi bất chợt, trong một lần cùng cha tôi, nghệ nhân trà Trường Xuân, đi khảo sát những cánh đồng chè ở huyện Đại Từ (Thái Nguyên), vô tình tôi đã phát hiện ra một nguồn nước suối tự nhiên vô cùng trong

lành và ngọt mát. Con suối ấy bắt nguồn từ dãy núi Tam Đảo, hoàn toàn tự nhiên, lại xa dân cư ở. Mức nước ở chỗ êm đêm nhất của con suối, đun sôi bằng ấm đồng, than hoa và hỏa lò, pha với trà Tân Cương. Chao ôi! Nước trà trong, xanh, ong vàng, hươ chén trà ra nắng, cảm giác như ai đó vừa thả một giọt mật ong. Hương trà thơm mùi cốm. Châm trà ra chén, hương cốm lừng lên như vừa mở ào chỗ xôi nếp cái hoa vàng. Nhấp một ngụm, thấy vị đượm xoắn xuýt cả lưỡi. Nhấp ngụm thứ hai đã thấy vẩn vít trong cổ họng hậu vị ngọt bền. Cha tôi bảo: trà ngon giống như mỹ nhân. Hương thơm của trà chính là nhan sắc của nàng. Hậu vị ngọt bền chính là vẻ đẹp tâm hồn của nàng. Thứ trà ấy pha với nước suối ấy, thật đúng là: “Nhấp một lần thôi nhớ cả đời / Uống trà như uống giọt trăng rơi / Chạm môi chút đã thành thương nhớ. Thoáng chút hương đưa đến bồi hồi”. ■



Muối Hòn Khói (Khánh Hòa)

MUỐI VIỆT XƯA VÀ HAY

NGUYỄN THANH LỢI

▶ Muối ăn là gia vị vô cùng quen thuộc nhưng tối cần thiết của các dân tộc trên thế giới. Song không phải quốc gia nào cũng có thể sản xuất muối được, do vị thế về biển của mỗi nước. Hạt muối lại càng gắn bó với dân tộc ta, một đất nước có ưu thế về biển với hơn 3.000 cây số bờ biển. Muối cũng đã đi vào trong văn hóa Việt qua câu tục ngữ phổ biến: “Đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi” với ý nghĩa mua cái may mắn trong những ngày đầu năm. Ngày Tết điểm lại đôi nét lịch sử nghề muối tưởng cũng là điều thú vị.

Ở phương Tây, công nghệ sản xuất muối từ nước biển được chú ý ngay từ khi đế quốc La Mã vừa hình thành. Nhà nước tổ chức và quản lý tất cả các khâu: khai thác, vận chuyển, mua bán. Lương của lính cũng được trả bằng muối, nên trong tiếng Pháp, từ *salarium* (muối) bắt nguồn từ *salaire* (lương bổng). Còn trong tiếng Anh, chữ *salt* (muối) có gốc từ *salary* (lương tháng).

● Theo *Thiên Nam ngữ lục* thì vào thế kỷ 8 (đời Đường), nghề muối đã xuất hiện ở nước ta. Thời Lê cũng rất chú trọng quản lý nghề

muối, người dân làm muối được gọi là *diêm dân*, người bán muối gọi là *diêm hộ*.

Vào thời Nguyễn, cả nước ta có khoảng 1.900ha ruộng muối: 250ha ở miền Bắc, 500ha ở miền Trung, 1.150ha ở miền Nam. Lượng muối sản xuất hàng năm được 165.000 tấn, cung cấp dồi dào cho nhu cầu nội địa và xuất khẩu một phần sang thị trường nước ngoài. Nhà nước thu thuế muối dưới dạng trực thu, 1 mẫu ta ruộng muối người sản xuất phải nộp thuế bằng hiện vật là 7 vuông (khoảng 267kg), có khi nộp bằng tiền. Khi

chuyên chở muối đi bán, người bán chỉ phải nộp thuế từ 1/10-1/40 lượng muối bán tùy theo địa điểm bán muối.

● Từ năm 1897, thực dân Pháp áp dụng chế độ độc quyền muối (cùng với rượu và thuốc phiện) ở nước ta. Tất cả những cơ sở sản xuất muối của diêm dân đều phải bán cho Pháp. Ai bán ra ngoài coi như phạm pháp. Sau đó các công ty muối của Pháp bán ra cho xã hội với giá cao gấp 10 lần. Năm 1897, giá mua của diêm dân là 0,05 đồng/tạ, giá bán ra là 0,5 đồng/tạ. Năm 1904, giá mua là 0,2 đồng/tạ, giá bán ra là 2,1 đồng/tạ. Đến năm 1927, giá mua là 0,34 đồng/tạ, giá bán là 3 đồng/tạ. Sang đầu năm 1945, chế độ này vẫn còn được áp dụng, giá Pháp - Nhật mua của nông dân là 2,6 đồng/tạ, giá bán là 28 đồng/tạ. Thuế đánh vào các mặt hàng muối, rượu và thuốc phiện (còn gọi là thuế chuyên mại) chiếm tới hơn 60% tổng nguồn thu thuế của ngân sách chung. Năm 1899, tổng ngân sách về thuế muối là 1,1 triệu đồng Đông Dương, đến năm 1942 đã lên đến 7,6 triệu đồng. Riêng trong năm 1907, thu ngân sách từ muối được 3,2 triệu đồng, chiếm 1/8 ngân sách! Đối với đồng bào các dân tộc Tây Nguyên, người Pháp đã khôn khéo trong việc cung cấp muối cho họ, để gây những ảnh hưởng tốt. Đó là loại “muối chính trị” (selpolitique).

● Nghề làm muối ở nước ta khá thịnh hành từ Bắc chí Nam. Có thể kể ra như ở Quảng Ninh, Hải

Phòng, Thái Bình, Nam Định (Hải Hậu), Thanh Hóa (Lạch Trường, Ngọc Giáp), Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Ngãi (Sa Huỳnh), Bình Định (Đề Gi), Phú Yên, Khánh Hòa (Hòn Khói), Ninh Thuận (Cà Ná), Bình Thuận (Phan Thiết), Bà Rịa - Vũng Tàu (Bà Rịa), Bến Tre (Ba Tri), Bạc Liêu (Đông Hải, Hòa Bình)... Theo thống kê năm 1929, những tỉnh miền Trung có diện tích ruộng muối nhiều là: Bình Định (189.997ha), Khánh Hòa (132.273ha), Bình Thuận (70.739ha), Phú Yên (68.005ha), Quảng Ngãi (58.684ha)... Dưới thời Pháp thuộc, có năm Việt Nam xuất khẩu đến 20% sản lượng muối thu hoạch được. Năm 1937, xuất được 93.000 tấn. Muối được xuất đi Singapore, Trung Hoa, Nhật Bản, Hong Kong và vùng Viễn Đông. Từ năm 1946, chính quyền Pháp bãi bỏ việc kiểm soát thu mua và phân phối muối, diêm dân không phải nộp muối như trước nữa. Nhà nước mua muối của diêm dân với giá phải chăng và ổn định. Giá mua tại chỗ từ 36-38,50 đồng Đông Dương/tạ, tùy chất lượng muối. Giá bán ra cho dân là 69 đồng Đông Dương/tạ ở các thành phố và đồng bằng, 73-74 đồng Đông Dương/tạ ở các tỉnh miền núi.

● Muối là thức ăn có tính chiến lược nên trong kháng chiến chống Pháp, muối được đưa lên các chiến khu, dự trữ trong nhiều năm. Tuy nhiên ở một số vùng, do vận tải khó khăn, do quân Pháp đốt phá, muối vẫn khan hiếm. Năm 1948,

trong khi giá muối ở Nam Định, Thái Bình chỉ tương đương với giá gạo, thì ở Việt Bắc giá muối đắt gấp 5 lần giá gạo, ở Tây Bắc đắt gấp 10 lần giá gạo. Đến năm 1953, giá muối ở trung du hạ 52%, ở thượng du hạ 32%. Ở Việt Bắc, 1kg muối chỉ còn tương đương 2kg gạo. Ở Tây Bắc, khi quân đội Pháp chiếm đóng, nhân dân phải nộp trâu, bò, lợn, gà, di lính và đến sống tập trung quanh đồn điền Pháp mới được cung cấp muối. Từ khi Tây Bắc được giải phóng (1953), Nhà nước ta bán muối tự do, thậm chí trong thời kỳ đầu dân không có tiền mua, Nhà nước đã cấp phát không.

● Phương pháp nấu muối không rõ xuất hiện từ thời nào ở nước ta nhưng nó tồn tại khá lâu trong lịch sử. Lê Tắc đã mô tả trong *An Nam chí lược* về cách nấu muối này: “Nấu nước biển lấy muối trắng như tuyết. Dân biên thùy qua phục dịch ở An Nam, đều vì nguồn lợi muối và sắt”. Người vùng Diêm Điền (Thái Bình), Móng Cái, Quảng Yên (Quảng Ninh) nấu muối trong các nồi bện tre. Nhà truyền giáo người Pháp Abbé Saint-Phalle sống ở miền Bắc Việt Nam thời kỳ 1732-1740 đã có những mô tả đầu tiên về nghề làm muối. Những ghi chép đó cho hay nhiều thôn ở miền Bắc đã dùng nước biển để lọc qua thứ cát ven bờ có lẫn những hạt muối kết tinh nhỏ và thu được một thứ nước mặn hơn, sau đó nấu thành muối.

Cuối thế kỷ 18, phương pháp

này vẫn còn tồn tại mạnh mẽ ở xứ Đàng Trong. Trong *Phủ biên tạp lục* (1776), Lê Quý Đôn cho biết, một số vùng ở Thuận Hóa vì lò nấu muối bỏ hư nên diêm dân phải cho vào cái chảo lớn nấu cho sôi, khô kết thành muối, sắc màu đen và có vị đắng.

Vào tháng 5-2003, các nhà khảo cổ Việt - Đức đã phát hiện tại gò Ô Chùa (huyện Vĩnh Hưng, Long An) những chạc gốm có niên đại cách nay từ 2900 đến 2250 năm. Cứ liệu đó cho thấy, ở gò Ô Chùa đã có những thợ làm muối lành nghề với quy trình kỹ thuật giống như diêm dân cùng thời đại ở châu Âu và cả ở châu Phi.

Cách khai thác thông thường nhất vẫn là dùng ánh nắng Mặt trời và gió làm bốc hơi trên những cánh đồng muối. Người ta cho nước biển chảy vào các ruộng muối, trải ra trên các mặt phẳng để dễ bốc hơi. Nước cô đặc dần, chất dơ lắng xuống, chất thạch cao cũng bị loại trừ. Cuối cùng dẫn nước vào khu lấy muối thực sự.

Việc sản xuất muối ở nước ta hiện nay chủ yếu vẫn còn theo lối thủ công. Người ta dùng mai xắn đất, dùng chân, dùng dầm nện cho mặt ruộng cho dễ dặt, rồi lấy cát trải lên, tiếp tục nện. Nước biển được dẫn vào các nơi chứa lớn nhỏ, rồi tát lên ruộng bằng gàu sòng, gàu dai. Ở Phan Thiết, người ta lợi dụng sức gió thổi vào các cánh quạt bơm nước vào ruộng. Muối đọng lại gom bằng cào, bằng chổi, vun thành đống. Lốp muối đọng lại ban

dầu xốp, gọi là *muối bột*, có khi được lấy riêng. Muối này chỉ muối nấu, muối tán ra, khác với *muối rang* là loại được khử bằng sức nóng để đẩy các phân tử nước thoát ra khỏi các tinh thể muối.

● Trong ẩm thực cung đình Huế, từ một gia vị vô cùng phổ biến là muối, các nghệ nhân cung đình đã chế biến ra hàng chục món muối như: muối rang (Phước Tích, An Thành), muối hầm, muối tiêu, muối tiêu chanh, muối ớt, muối sả, muối ruốc sả ớt, muối sả thịt, muối khế, muối thịt, muối riêng, muối gừng, muối khuyết, muối đậu phụng, muối mè, muối dầu lai... Ngày Tết, khách quý lắm đến Huế mới được đãi tiệc... cơm muối được chế biến rất cầu kỳ, đúng phong cách ẩm thực của đất thần kinh. Cùng với muối sả, muối tiêu, đặc sản muối ớt tôm (150.000 đồng/kg) của Trảng Bàng (Tây Ninh) đã trở thành một gia vị công phu, bán qua tận Pháp, Mỹ, Trung Quốc và đang dần dần hình thành thương hiệu riêng.

● Liên quan đến nghề làm muối, ở các địa phương vẫn còn nhiều địa danh như Diêm Điền (Quảng Ninh), Diêm Điền, Mai Diêm, Diêm Hộ... (Thái Bình), Diêm Phố (Thanh Hóa), Tuyết Diêm (Phú Yên), Hộ Diêm (Ninh Thuận), Sở Muối (Phan

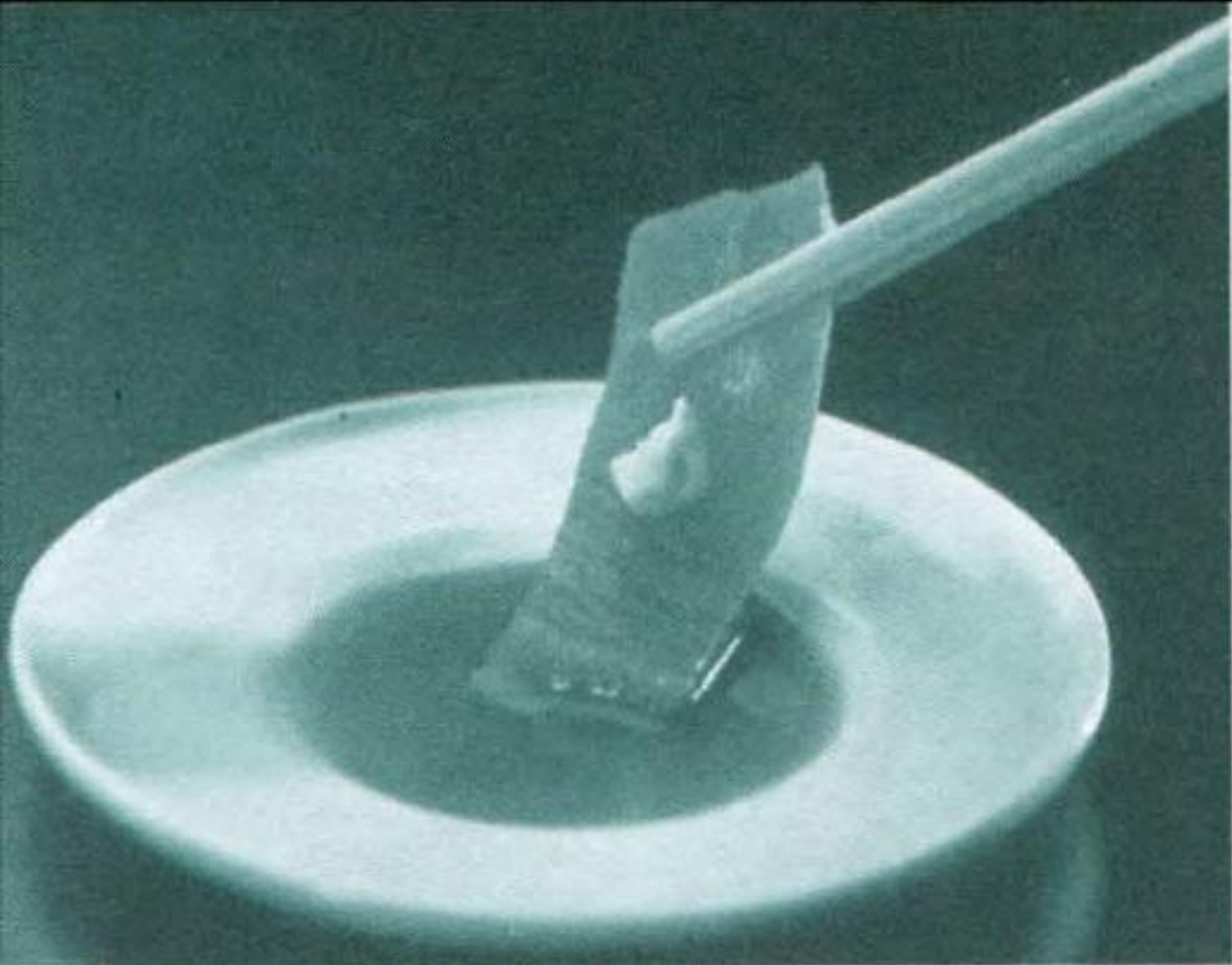


Thu mua muối ở miền Trung 100 năm trước

Thiết, Bình Thuận), Kho Muối, Cầu Muối (TP. Hồ Chí Minh), Diêm Điền (Đông Hải, Bạc Liêu)... Lễ hội bà chúa Muối ở xã Thụy Hải, huyện Thái Thụy, Thái Bình diễn ra vào ngày 12-14 tháng 4 âm lịch hàng năm là một lễ hội nghề nghiệp độc đáo của diêm dân.

● Muối cũng là biểu tượng cho “chất keo” trong tình nghĩa vợ chồng với hình ảnh *Tay bưng đĩa muối chén gừng / Gừng cay muối mặn xin đừng quên nhau* (ca dao) hay *Tay bưng đĩa muối lá rau / Phu thê trời định bỏ nhau sao đành* (hò Huế), hoặc *Thương nhau cơm tấm muối trường / Đạo hằng nhân nghĩa cang thường đừng vong* (ca dao).

Xung quanh câu chuyện muối có biết bao nhiêu là điều để kể. Ngày Tết có dịp dùng những hạt muối trắng ngần, chúng ta không quên công lao khó nhọc của những diêm dân đã chịu cảnh một nắng hai sương để tạo ra “vị mặn cho đời”. ■



“Nhớ canh rau muống...”

Đến Cairo (Ai Cập) được 3 ngày thì Ratana - cô em người Thái phòng kế bên - bắt đầu khai những lon sữa dinh dưỡng ra uống vì không ăn được mấy món cao lương mỹ vị Arập chua chua, béo ngậy nữa. Tôi cũng bắt đầu thấy mệt với những bữa sáng kiểu Mỹ khô toét miệng phục vụ miễn phí trong phòng ăn dành cho khách lưu trú ở khách sạn Semiramis. Nhưng Ratana vẫn may mắn vì có bữa được ăn cơm Thái quen thuộc ở một nhà hàng dưới tầng 2. Còn tôi thì hỏi khắp rồi mà vẫn không tìm được nơi nào bán cơm Việt Nam giữa cái xứ cách nhà 9.000 cây số này. Thế mới có chuyện trở trêu là ngày nào cũng ăn nhà hàng mà đêm về vẫn phải lục đục pha mì tôm. Nhưng 4 ngày sau thì đến mì tôm cũng không nhận nổi. Con khủng hoảng ăn uống bắt đầu vào ngày thứ 8 của chuyến đi, khi dạ dày thắt gào mà miệng cứ cứng lại, không nuốt nổi thứ gì.

Đồng nghiệp đàn anh, đàn chị đi nhiều truyền cho cái *bí kíp* để không khổ sở với hội chứng lệch múi giờ. Nhưng còn chuyện làm thế nào để thích nghi với món ăn xứ người thì chẳng ai giúp được, thành thử

Kỷ niệm của tôi về chuyện ăn uống khi ra nước ngoài không phải là sơn hào hải vị xứ người mà liên quan đến những thứ nhỏ nhỏ để chấm chấm cho đậm đà như nước mắm hay muối tiêu chanh...

Đồ chấm Việt Nam

MAI MAI HƯƠNG

lần nào cũng như lần nào, đi được vài ngày là tôi gọi về nhà gào ầm lên: “Con không ăn được”, “Con không nuốt nổi bánh mì”, “Con không quen cơm bên này”, rồi hết “Con thèm cơm nhà”, lại đến “Con thèm nước mắm”, “Con thèm canh rau”... Một tí cái “con không”, “con thèm” ấy lần nào cũng làm mẹ tôi phát hoảng.

Giữa cái nỗi nhớ cơm nhà đến không ngủ được, tôi tình cờ phát hiện ra vai trò đặc biệt của những thứ đồ chấm bình dị trong bữa cơm Việt Nam. Những thứ chỉ được đựng trong những cái chén rất nhỏ, nhưng thiếu nó, món ăn tự nhiên mất ngon, mất đi cái vị Việt Nam, mà nếu có nó, món lạ rồi cũng thành quen.

Muối tiêu chanh yêu quý

Ngày thứ 9 ở Ai Cập, bên bờ biển Alexandria, cách Cairo 200km, chúng tôi ngồi ngắm biển Địa Trung

Hải xanh mênh mông và thưởng thức món tôm hùm vỏ sao của nhà hàng Kadoura. Con tôm lúc này còn nhảy bật khỏi bàn bày hải sản tươi sống khi bị ấn vào đuôi, giờ nằm ngoan ngoãn đỏ au trên chiếc đĩa trắng. Nhà bếp đã cắt sẵn một đường trên lớp vỏ tôm cứng như mai cua để thực khách dễ bề xoay xở và anh bạn Mohammed sành ăn chỉ cần cầm chiếc nĩa vào khe cắt bấy nhẹ là vỏ tôm tách ra. Thịt tôm trắng tươi rói thơm mùi của biển.

Ba bốn khay gia vị bày xung quanh đĩa tôm là muối, mù tạt, sốt trứng mayonnaise và khay sữa chua không đường to dùng cũng được dân vùng Địa Trung Hải dùng như một loại sốt. Tôi ăn theo đúng kiểu *sành điệu*, hết chấm tôm với muối, lại quay sang chấm với sốt, với mù tạt. Nhưng không thấy... đã. đành gọi người phục vụ: “Cho tôi ít tiêu và chanh nhé!”. Anh bạn sành ăn tròn mắt bảo: “Hey, tôm tươi không cần tiêu đâu”.

Chanh, tiêu đến. Ba người bạn dùng hết tay dao, tay nĩa lại xem tôi pha chế thứ đồ chấm kỳ lạ với muối, tiêu và chanh. Mohammed sành ăn ngáp ngừng chấm miếng tôm vào cái khay muối kỳ lạ, ngáp ngừng nếm thử. Rồi cả ba bỗng à lên: “Ừ, ngon nhỉ!”, “Cái này mới hợp”. Mohammed gật gù *phán*: “Có lý”. Muối trắng, mù tạt, mayonnaise và sốt sữa chua cuối cùng bị dọn sang một bên. Nỗi nhớ cơm nhà của tôi suốt gần 10 ngày qua cuối cùng cũng nguôi ngoai đôi chút trong bữa trưa với tôm hùm Địa Trung Hải và muối tiêu chanh yêu quý. Tháng trước, gửi email chúc mừng năm

mới, Mohammed lại khoe: “Tớ vừa đi Alexandria về, lại ghé vào Kadoura ăn tôm hùm với sốt muối Việt Nam của cậu. Giờ ông chủ nhà hàng dọn thêm cả tiêu và chanh bên cạnh mấy thứ sốt kia...”.

“Cho tôi nước mắm Việt Nam!”

Câu chuyện nước mắm xảy ra ở Bangkok. Élise có vẻ khó gần và *chảnh*, nhưng khi biết tôi từ Sài Gòn sang thì thân thiện hẳn. Hóa ra trước kia, tiểu thư người Pháp từng ở Việt Nam hai năm và mê cái món chả giò rế của một quán ăn nào đó trên đường Pasteur, TP. Hồ Chí Minh như điều đồ.

Chúng tôi hẹn nhau ăn tối ở nhà hàng Summer Palace (Cung điện Mùa hè) của khách sạn InterContinental. Sau mấy ngày toàn ăn cơm lạ, tôi mừng thầm khi thấy món cá có cái tên Thái lằng nhằng “có vẻ giống riêu cá của mẹ mình”, chỉ có điều *riêu cá* của Thái không để ngập trong nước. Élise có vẻ sành ăn món Việt, bảo: “Ở Sài Gòn cũng có món này nhỉ?”, rồi lấy cái bình sứ có chữ fish sauce (nước mắm) dốc ra chiếc đĩa nhỏ. Đúng kiểu là phải chấm cá với nước mắm mà. Nhưng trong cái bình đẹp đẽ ấy là một thứ nước chấm màu nâu đỏ, mặn và chất như nước muối. Bạn lắc đầu: “Cái này là nước mắm Thái Lan”, rồi quay ra ới anh phục vụ: “Cho tôi nước mắm Việt Nam!”. “Nước mắm ở trong này, thưa cô” - Anh chàng đẹp trai vẫn chỉ cái bình sứ xinh đẹp nọ mà thưa như thế. “Không, fish sauce này không phải là *nước mắm* (dùng luôn từ *nước mắm* bằng tiếng Việt), hỏi nhà bếp giùm tôi xem có nước mắm Việt

Nam không nhé!” - Cô bạn gác đĩa quyết tâm chờ chén nước mắm đang hoành hơn.

Nhà bếp không có loại nào khác, ngoài loại đang đựng trong cái bình tinh tươm trên bàn. Món cá mất đi một chút ngon. Có ai ngờ trên bàn ăn 5 sao của *Cung điện Mùa hè* lại có thứ nước mắm nâu đỏ sóng sánh “đẹp vô hồn” (theo cách nói của Élise) mà dở đến như vậy. Hồi còn ở Bangkok, thỉnh thoảng Élise vẫn nhờ tôi mua nước mắm Phú Quốc gửi sang. Giờ bạn ở tuốt bên Cape Town (Nam Phi), thỉnh thoảng vẫn gửi email nhắc nước mắm. Chẳng có ai quen đi về giữa Sài Gòn và Cape Town, đành để bạn thêm nắc nỏm.

Buffet với muối lạc

Biết con khó ăn cơm Tây cơm Tàu, lần tôi đi Malaysia mẹ chuẩn bị cho... lọ muối lạc. Tình hình là nếu không ăn được gì thì vẫn có thể mang cơm trắng về phòng ăn với muối vàng muối bạc cho đỡ nhớ cơm nhà. Tôi cất lọ muối vào túi, nhưng tinh thần là “đi có 4-5 ngày thì không đủ lâu để nhớ cơm nhà đến phát hoảng”.

Ngày thứ tư, chúng tôi trả phòng vào giữa trưa, kéo nhau sang nhà hàng Seri Melayu đối diện khách sạn Prince đánh chén trước khi ra sân bay. Nhà hàng này nổi tiếng về buffet truyền thống Malaysia, nhưng ở đây cũng có nhiều món thuộc diện *giao lưu văn hóa* như cari của người Ấn, cháo trắng trứng vịt muối của người Hoa... Và tôi mừng hóm khi thấy ở bàn bày các loại xôi có cả những miếng cơm nắm. Mừng như gặp

được người quen giữa vùng đất lạ, tôi hí hửng gấp một đĩa toàn cơm nắm, định về bàn. Trưởng đoàn là người Ấn *nằm vùng* ở Kuala Lumpur 4 năm nay, chỉ sang khay thịt băm rang muối, chà bông... đặt gần đây, bảo: “Này, cô gái ơi, cơm này ăn kèm với mấy thứ kia kìa”. Rồi có lẽ thấy cái đĩa đầy cơm nắm của tôi không còn chỗ để mấy thứ ăn kèm, ông bạn bảo: “Về bàn đi, tôi lấy giùm cho”...

Về bàn, tôi lôi lọ muối lạc nằm tiu nghỉu một góc trong túi du lịch mấy ngày qua ra, đổ lên đĩa và mời trưởng đoàn dùng thử với cơm nắm. Ông già ăn, gật gù lia lịa. Trong khi tôi ngồi thử cơm nắm với mấy món ăn kèm kiểu Malaysia, đám bạn cùng đoàn Tây có Tàu có nghe lời giới thiệu của ông già đã nhiệt tình nếm thử cơm nắm chấm muối lạc, hết sạch luôn lọ *bửu bối*. Có cô bạn giở sổ đòi cho công thức chế biến. “100g lạc rang, giã nhỏ, trộn với một muống cà phê muối”, công thức có đúng một câu làm bạn cứ thắc mắc: “Sao đơn giản quá vậy?”. Ừ, cái *bí quyết quốc gia* về pha chế muối lạc đơn giản chỉ có thể thôi!

Tết đến, thịt mỡ, dưa hành, bánh chưng xanh lại đầy ắp tủ lạnh ở nhà. Tôi viết bài này để cảm ơn mẹ vì lọ muối lạc bà đã làm hồi năm ngoái cho tôi, để chia sẻ nỗi niềm với những ai từng một lần “thèm cơm Việt Nam muốn chết” và thấm thía câu “Anh đi anh nhớ quê nhà, nhớ canh rau muống nhớ cà dầm tương”. Tết này, nếu không có cúm gia cầm chắc chắn tôi sẽ được ăn thịt gà với muối tiêu chanh! ■

**NỤ CƯỜI XUÂN****NỤ CƯỜI XUÂN**

Vui cười

♦ Ngày cuối năm, hai đứa bé khoe với nhau:

- Này, bố tớ ra đường muốn kêu ai thì kêu.

- Bố cậu làm nghề gì mà oách thế?

- Lơ xe.

- Còn thua xa bố tớ, bây giờ bố tớ cứ đi vệ sinh một cái là cả ngàn người trông ngóng dài cổ ấy.

- Bố cậu làm diễn viên hả?

- Không, bố tớ bán vé tàu Tết.

KIỀU DIỄM (st)

♦ Sếp chở cô thư ký trẻ đi chơi xuân trên chiếc ô tô đời mới, nhưng đột nhiên xe chết máy. Ông ta nghĩ: "Trên cương vị là sếp thì mình sẽ gọi ngay nhân viên cứu hộ, nhưng là một người đàn ông thì mình phải tự sửa chữa". Ông ta bước ra và chui xuống gầm xe.

Trong khi đó, cô thư ký nghĩ bụng: "Với tư cách là một người phụ nữ, mình cần ngồi yên ở trên xe, nhưng ở vị trí là một thư ký, mình phải ở bên cạnh sếp".

Cô lập tức bước ra và chui vào gầm xe...

Nửa tiếng sau, một người đàn ông đi ngang qua. Ông ta dừng lại, quan sát và tự nhủ: "Như một người lịch sự, mình không nên làm phiền, nhưng là một công dân, mình cần phải báo cho đôi này biết, chiếc xe của họ đã mất từ đời nào rồi".

♦ Trước cửa một beauty salon có treo biển cảnh báo như sau:

"Xin các bạn chó có tùy tiện mà liếc mắt đưa tình với các cô gái xinh đẹp từ mỹ viện của chúng tôi đi ra, hoàn toàn có khả năng cô gái ấy chính là bà ngoại của bạn đấy!".

QUỐC KHÁNH (st)

♦ Cô vợ đi chúc Tết về phân bua với chồng:

- Em phải nán lại gia đình anh A hơi lâu vì cả nhà cứ nài nỉ mãi, làm em nề quá đành phải hát tặng một bài chúc xuân.

- Em làm như thế là phải lắm. Đã lâu nay anh ghét cay ghét đắng gia đình ấy, nhưng chưa có dịp trả tẩn hần.

THUY HƯƠNG (st)

Ngày xuân tìm hiểu THIỆP CHÚC TẾT CÓ TỪ BAO GIỜ?

Tập tục tặng thiệp chúc Tết bắt nguồn từ thời nhà Hán. Hồi đó, người ta gọi thiệp chúc Tết là danh thiếp. Đến thời nhà Đường và nhà Tống gọi là môn chạn. Lúc bấy giờ giai cấp thống trị cũng như các nhà quyền quý cảm thấy đi chúc Tết nhau khá hao tốn thời gian nên họ dùng hình thức tặng môn chạn để thay cho đi chúc Tết. Đến thời nhà Thanh, người ta bắt đầu dùng bìa cứng màu đỏ để làm môn chạn, rồi đựng trong một chiếc hộp gọi là "bái hộp" để tặng cho bạn bè tượng trưng cho sự trang trọng. Đến thời Dân quốc, tức đầu thế kỷ 20 mới gọi môn chạn là niên thiếp hoặc thiệp chúc Tết. Ngày nay, mỗi khi Tết đến xuân về, mọi người gửi thiệp chúc Tết cho nhau rất phổ biến. Trong đó thường ghi những câu danh ngôn, câu đối, thơ hoặc những lời chúc đầu xuân tốt đẹp nhất để chúc Tết nhau, tăng thêm tình bạn và làm tăng thêm bầu không khí Tết.

NGUYỄN ĐÌNH HIẾU (st)

**NỤ CƯỜI XUÂN****NỤ CƯỜI XUÂN**

Thế Giới Mới chúc Xuân

Xuân nay Đinh Hợi đến rồi
 Thế Giới Mới có mấy lời chúc Xuân
 Chúc cho bạn đọc xa gần
 Gia đình hạnh phúc quây quần chung vui
 Chúc công trình ở khắp nơi
 Không bị móc ruột để rồi dở dang
 Chúc cho trong phố, ngoài làng
 Không còn rác rưởi ngập đàng ngõ chung
 Chúc cho đường thoáng hè thông
 Không còn ùn tắc, cũng không ngập, tràn
 Không còn bao mạng chết oan
 Bởi xe quá tải, đồ ngang đầy người
 Chúc cho quan chức trên đời
 Không còn quên cặp, không rơi sổ, tiền
 Chúc cho giá cả giữ nguyên
 Để khi mua sắm không điên cái đầu
 Lương y - tử mẫu: nhớ câu
 Chúc cho thầy thuốc thuộc làu điều răn
 Chúc thầy cô vượt khó khăn
 Dốc lòng vì nghiệp trăm năm trồng người
 Trang sử mới mở ra rồi
 Chúc cho đất nước muôn đời phồn vinh.

NGÔ THỊ HIỀN

Phúc Lộc Xuân

(Lục bát tả hữu thuận nghịch đọc)
 Xuân sang phúc lộc chan hòa
 Lời trao nhân nghĩa nở hoa ân tình
 Người xa mộng ước hương quỳnh
 Mây hồng ngời rạng bóng hình quê hương
 Say mê ước hẹn yêu thương
 Đài hoa ngây ngất quện hương Tây Hồ
 Mai vàng dải nắng mong chờ
 Đào hoa lơ lả cột dừa hương xuân.

Đọc ngược từng câu. Ta lại có thể đọc tiếp theo ngay bài thơ đọc ngược này (từ phải sang trái và từ trên xuống dưới):

Hòa chan lộc phúc sang xuân
 Tình ân hoa nở nghĩa nhân trao lời
 Quỳnh hương mộng ước xa người
 Hương quê hình bóng rạng ngời hồng mây
 Thương yêu hẹn ước mê say
 Hồ Tây hương quện ngất ngây hoa đài
 Chờ mong dải nắng vàng mai
 Xuân hương dừa cột lả lơ hoa đào.

PHẠM ĐAN QUẾ

TRÂM 07

Tranh vui PHẠM
 THỊ THU TRÂM
 (Khánh Hòa)

THẾ GIỚI MỚI

TẠP CHÍ TRI THỨC TỔNG HỢP RA HÀNG TUẦN

SỐ 723



Xuân Đình Hoi 2007

♦ 10 sự kiện giáo dục năm 2006	2
♦ Đôi quốc trong nhân gian	NGUYỄN XUÂN KÍNH 8
♦ 12 con giáp dưới lăng kính tâm lý	NGUYỄN THỤ THỦY 11
♦ Từ triết lý heo đất	TRẦN QUỐC TOÀN 16
♦ Náo nức cầu mùa	NGUYỄN TRƯỜNG 20
♦ Phong thủy cắm hoa và cây trong phòng	QUẢNG TUỆ 23
♦ Người đẹp trong tranh danh họa	NGUYỄN HOA 27
♦ Lễ, Tết và đời sống người Việt xưa	LÊ MINH 33
♦ Ngày Xuân đi chợ cầu may	HOÀNG GIA CƯƠNG 36
♦ Đất nhất và độc đáo nhất	TRUNG NGUYỄN 40
♦ Con lợn - đa dạng sinh học	TRẦN ĐÌNH MIỀN 42
♦ Lợn lạ ở Việt Nam	BẢO HOÀN 44
♦ Săn lợn rừng ở Tây Nguyên	NGUYỄN TÂN TUẤN 46
♦ Con lợn trong văn hóa thế giới	HÙNG PHONG 48
♦ Trên nóc nhà Simacai	NGUYỄN KHÁNH LINH 52
♦ Nhớ món Tết giữa núi cao và mây mù...	ĐỖ DOÃN HOÀNG 55
♦ Hồn thiêng trống đồng nơi địa đầu Tổ quốc	PHẠM THIỀU DUNG 58
♦ Rượu hồng đào: Quảng Nam song hỷ tửu	PHANXIPĂNG 61
♦ Cảm xạ, chuyện không lạ tại Việt Nam	KIẾN TRUNG 87
♦ Sài Gòn cà phê ký sự	ĐÌNH THU HIỀN 91
♦ Dịch vụ kinh doanh tình cảm thời hiện đại	TRỊNH TRUNG HÒA 95
♦ 5 đạo diễn nổi bật của sân khấu TP. Hồ Chí Minh	NGUYỄN THỊ MINH THÁI 97
♦ Ngày Tết nhớ cô giáo cũ	TRẦN ĐĂNG KHOA 100
♦ Nhạc sĩ Phạm Duy: "Tôi sẽ tiếp tục đời của một người hát rong"	TRẦN VĂN THƯỜNG - NGUYỄN ĐỨC VÂN 102

- ♦ Phim hay xem Tết DIỆU MINH 105
- ♦ Thơ: ĐẶNG HUỖNH MAI - VŨ TUYỀN HOÀNG - LÊ BÌNH -
 PHAN CÙNG VIỆT - TRẦN THẾ TUYẾN - LÊ MINH QUỐC -
 THÁI THẮNG LONG - VŨ BÌNH LỤC - HỒNG THANH QUANG -
 TRƯƠNG NAM HƯƠNG - HUỖNH DŨNG NHÂN - LÊ THIẾU NHƠN 104
- ♦ Quả ngọt HÀ HOÀI LINH 110
- ♦ Lời thì thầm của mùa xuân LÂM PHƯƠNG KHANH 113
- ♦ Tản mạn với mơ Hương Tích QUÁCH HƯƠNG 115
- ♦ Đạo diễn Lê Hoàng: Trai nhảy - tôi không hề sốc HY MÃ 118
- ♦ Chuyện làng nghệ sĩ KHÔI NGUYỄN 120
- ♦ Tạo hình bàn tay QUANG VINH 124
- ♦ Hồn cổ nhạc trong tranh NGUYỄN XUÂN ĐIỆN - TRANG THANH HIỀN 126
- ♦ Chơi Tết thay vì ăn Tết! NGUYỄN HOÀI NAM 130
- ♦ Xinh đẹp đón năm mới HOÀNG THƯƠNG 132
- ♦ Nguyên tác dưỡng sinh mùa Xuân HOÀNG KHÁNH TOÀN 137
- ♦ Cụ đồ 80 tuổi dạy trò tiến sĩ TẠ THANH HUYỀN 140
- ♦ Nữ phó giáo sư trẻ nhất Việt Nam ÁNH THOAN 143
- ♦ Tàu "ngựa" thành tỉ phú HOÀN KHOA 142
- ♦ Tản mạn về trà và nước pha trà HOÀNG ANH SƯỞNG 145
- ♦ Muối Việt xưa và nay NGUYỄN THANH LỢI 150
- ♦ Đồ chấm Việt Nam MAI MAI HƯƠNG 154
- ♦ Nụ cười xuân 157
- ♦ Bìa 1: Ca sĩ Thu Thủy và ca sĩ Cao Thái Sơn. Ảnh: LÝ VÕ PHÚ HƯNG.
 Trang điểm: LÊ TRÍ

- Phó Tổng biên tập phụ trách tạp chí:
VŨ TRỌNG THANH
- Thư ký tòa soạn: ĐÌNH THU HIỀN
- Trình bày: HOÀNG CAO HIỀN -
ĐÌNH HOÀNG THƯ

- Hội đồng Biên tập:
 GS.TSKH hóa học CHÂU DIỆU ÁI,
 GS.TSKH toán học NGUYỄN CANG,
 GS. Viện sĩ sinh học VŨ TUYỀN HOÀNG,
 GS.TSKH triết học NGUYỄN DUY QUÝ,
 Nhà báo TRẦN ĐỨC TAM, Nhà báo HỮU
 THỌ, GS.TSKH văn học LÊ NGỌC TRÀ,
 GS.TSKH vật lý NGUYỄN CHUNG TÚ

● Trụ sở: 322 Điện Biên Phủ,
 Q.10, TP. Hồ Chí Minh.
 ĐT: 8399050 - 8399055.
 Fax: (08) 8399053. Email:
 thegioimoi@hcm.vnn.vn

● Phòng liên lạc phía Bắc:
 104 Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà
 Trưng, Hà Nội. ĐT-Fax:
 (04) 9784586.

● Giấy phép xuất bản số 241/GP
 của Bộ Văn hóa - Thông tin cấp
 ngày 8-5-2001. ISSN 0868-3433.

● Thiết kế, dàn trang tại Phòng Kỹ
 thuật vi tính tạp chí Thế Giới Mới.

● Chế bản và in tại nhà in báo Nhân
 Dân TP. Hồ Chí Minh.



Nhà in báo **Nhân Dân**
Thành phố **Hồ Chí Minh**

Chúc mừng năm mới
2007

- Huân chương Lao động Hạng nhất
- Huân chương Lao động Hạng nhì
- Chứng chỉ ISO 9001-2000



Giám đốc Ung Tấn Thế

CÔNG NGHỆ IN OFFSET VỚI HỆ THỐNG THIẾT BỊ MỚI, HIỆN ĐẠI:



Chế bản:

Hai hệ thống chế bản: ghi trực tiếp từ file thiết kế lên bản in (CTP), ghi phim (CTF), scan, copy dot, in proof... Có thể nhận, truyền trực tiếp từ các tòa soạn trong và ngoài nước.



In cuộn:

Hệ thống máy in Offset cuộn tốc độ cao, in nhiều màu, nhiều tờ cùng lúc, giải quyết nhanh, kịp thời cho các ấn phẩm với số lượng lớn.



In tờ: Máy in Offset tờ (2 màu, 4 màu) mới, khổ lớn và nhỏ, có thể in được các sản phẩm cao cấp, đa dạng.



Thành phẩm: Hệ thống thành phẩm với đầy đủ các thiết bị hiện đại xuất xứ từ Đức, Nhật,...

Tất cả tạo thành một dây chuyền công nghệ khép kín cho các công đoạn trước in, in và sau in, thực hiện hoàn chỉnh các ấn phẩm sách, báo, tạp chí, catalogue, brochure,... đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.



Địa chỉ: 345/134 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (08) 9 201 848 - 9 204 033 * Fax: (08) 9 201 772

E-mail: info@nhandan-printing.com * Website: www.nhandan-printing.com

Chúc Mừng Năm Mới Đinh Hợi

Happy
New
Year
2007

NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH:

- Khoan và sửa chữa các giếng khoan dầu khí. Cung ứng giàn khoan và giàn khoan khai thác dầu khí. Mua bán vật tư, thiết bị khoan và khai thác.
- Thử vỉa, bơm trám xi măng, đo địa vật lý giếng khoan và các dịch vụ khác liên quan đến công tác khoan và khai thác.
- Dịch vụ ứng cứu sự cố dầu tràn và bảo vệ môi trường.
- Dịch vụ thiết kế, chế tạo, lắp đặt, kiểm tra chất lượng, sửa chữa, bảo dưỡng, vận hành giàn khoan và giàn khoan khai thác dầu khí; cung cấp vật tư, lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị dây chuyền công nghiệp và các dịch vụ liên quan đến công tác khoan dầu khí cho các dự án dầu khí ở nước ngoài.
- Đào tạo công nhân khoan dầu khí, cung cấp lao động cho các giàn khoan, giàn khai thác dầu khí của Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam và cung cấp lao động có chuyên môn khoan dầu khí cho các nhà thầu trong và ngoài nước.



PV Drilling

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM DRILLING & WELL SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Head - quarter

2nd Floor, Office Building
No 12 Nam Ky Khoi Nghia Street
District 1, Ho Chi Minh City,
S.R.Vietnam
Tel: +84.8.9142012
Fax: +84.8.9142021

Hanoi Representative Office

6th Floor, No 5 Lang Ha Street
Ba Dinh District, Hanoi Capital
S.R.Vietnam
Tel: +84.4.5146425
Fax: +84.4.5146427

Drilling Services Enterprise

5th Floor, Petro Tower
No 8 Hoang Dieu Street, Vung Tau City
S.R.Vietnam
Tel: +84.64.590127
Fax: +84.64.590128

Well Services Enterprise

2nd Floor, G1 Building Thanh Da Hotel
Binh Thanh District, Ho Chi Minh City
S.R.Vietnam
Tel: +84.8.5566342
Fax: +84.8.5566345

Oil Spill Control Services Enterprise

6th Floor, Petro Tower
No 8 Hoang Dieu Street, Vung Tau City
S.R.Vietnam
Tel: +84.64.511042
Fax: +84.64.590199

Logging Services Enterprise

Room 1307, Saigon Trade Center
13th Floor, 37 Ton Duc Thang Street
District 1, Ho Chi Minh City, S.R.Vietnam
Tel: +84.8.9105860
Fax: +84.8.9105859